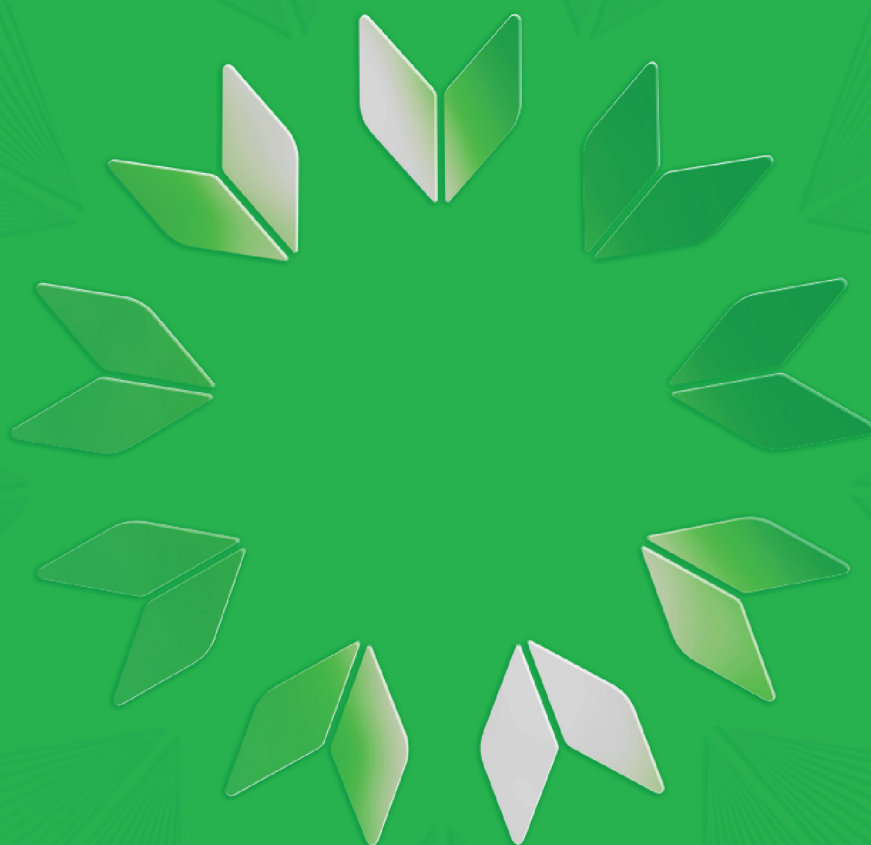




**CỘNG HƯỞNG
THỊNH VƯỢNG**

20
25 | BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG

Mục lục

01

THÔNG ĐIỆP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

06

03

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

Định hướng phát triển bền vững	46
Xác định chủ đề trọng yếu	48
Đóng góp vào các mục tiêu phát triển bền vững	51

05

TRỌNG TÂM KINH TẾ

Chủ đề Eco-1: Phát triển kinh tế	88
Chủ đề Eco-2: Tài chính bền vững	91

07

TRỌNG TÂM XÃ HỘI

Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
Chủ đề S-3: Tận tâm với khách hàng	140
Chủ đề S-4: Trách nhiệm với xã hội	145

02

TỔNG QUAN

Chiến lược phát triển bền vững	18
Tổng quan về VPBank	20
Các công ty con thuộc VPBank	24
Hành trình bền vững – Tương lai thịnh vượng	30
Tổng quan về Báo cáo Phát triển Bền vững	35
Thúc đẩy sự gắn kết với các bên hữu quan trọng yếu	37
Nhận định của các bên hữu quan đến hoạt động phát triển bền vững của ngân hàng	42

04

TRỌNG TÂM QUẢN TRỊ

Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
Chủ đề G-2: Phòng chống tham nhũng và rửa tiền để bảo vệ lợi ích quốc gia	79
Chủ đề G-3: Bảo đảm quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư	84

06

TRỌNG TÂM MÔI TRƯỜNG

Chủ đề E-1: Quản lý chất thải	110
Chủ đề E-2: Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên	112
Chủ đề E-3: Quản lý hoạt động phát thải khí nhà kính	114
Chủ đề E-4: Giảm thiểu tác động đối với môi trường	117



01

THÔNG ĐIỆP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ [GRI 2-2]

06

Thông điệp phát triển bền vững của Hội đồng
Quản trị [GRI 2-2]

08

Danh mục thuật ngữ viết tắt

Thông điệp phát triển bền vững của Hội đồng Quản trị [GRI 2-2]

Các Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý đối tác và các bên hữu quan thân mến,

Năm 2025 bắt đầu trong bối cảnh nhiều biến động về kinh tế và khí hậu trên thế giới. Việt Nam tiếp tục duy trì sự ổn định và phục hồi tích cực, tuy nhiên những tác động của thời tiết cực đoan và biến đổi khí hậu ngày càng rõ rệt, gây ra những thiệt hại nghiêm trọng đến kinh tế và xã hội. Năm 2025 vừa qua đã ghi nhận những sự kiện thiên tai đặc biệt khốc liệt với tần suất dày, cường độ mạnh và nhiều hiện tượng vượt mốc lịch sử. Thực trạng này nhắc nhở chúng ta rằng phát triển bền vững không chỉ là mục tiêu dài hạn mà còn là yêu cầu cấp bách của hiện tại.

Hành trình đến với Phát triển bền vững của VPBank đã bắt đầu từ sớm, với những bước đi bài bản và kiên định từ năm 2016. Trên chặng đường đó, VPBank từng bước tìm hiểu và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG), hoàn thiện các khung chính sách để lồng ghép các yếu tố ESG vào hoạt động cốt lõi của Ngân hàng, bao gồm đánh giá tín dụng, quản trị rủi ro, huy động vốn quốc tế và tăng trưởng kinh doanh. Năm 2023 đánh dấu cột mốc VPBank đã kiện toàn và ban hành chiến lược ESG toàn diện. Kể từ đó, chúng tôi đã đặt quản lý bền vững làm trọng tâm trong chiến lược doanh nghiệp, tiếp tục hành trình hướng tới một tương lai bền vững và đạt được những thành tựu mới trong các lĩnh vực ESG.

Trên tinh thần đó, VPBank lựa chọn “Cộng hưởng Bền vững” làm thông điệp cho Báo cáo Phát triển Bền vững năm nay. “Cộng hưởng” – vừa mang ý nghĩa là một quá trình, vừa mang ý nghĩa là kết quả khi nhiều yếu tố cùng nhịp, cùng hướng tương hỗ nhau để đạt được sự đồng bộ và hiệu quả được nhân lên. Chúng tôi tin rằng khi tăng trưởng kinh doanh với sự song hành cùng quản trị minh bạch, trách nhiệm với cộng đồng và cam kết bảo vệ môi trường, VPBank sẽ tạo ra các giá trị bền vững. Năm 2025, VPBank tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực trong các mảng kinh doanh, tài chính xanh, quản trị và trách nhiệm xã hội. VPBank đã rút vốn thành công các nguồn vốn tài chính bền vững từ thị trường quốc tế với tổng trị giá hơn 2,36 tỷ USD từ các Định chế Tài chính phát triển (DFIs) và các Ngân hàng thương mại toàn cầu.

Nổi bật, khoản vay hợp vốn với quy mô tổng cộng 1,56 tỷ USD được VPBank huy động từ các tổ chức tài chính quốc tế lớn nhằm phục vụ các mục tiêu tài chính bền vững như SMBC, Standard Chartered Bank, MUFG, ANZ, Cathay, Commerzbank AG, CTBC,... đã được ghi nhận là khoản vay hợp vốn ESG nước ngoài có quy mô lớn nhất tại thị trường Việt Nam từ trước tới nay. Không chỉ vậy, VPBank cũng đã trở thành nhà băng đầu tiên tại Việt Nam phát hành thành công 300 triệu USD trái phiếu bền vững trên thị trường quốc tế, ghi dấu bước tiến quan trọng của ngành ngân hàng trên bản đồ tài chính bền vững thế giới. Tổng dư nợ tín dụng xanh của VPBank tính đến cuối năm 2025 đạt khoảng 39.000 tỷ đồng, tăng trưởng 78% so với cuối năm 2024. Nguồn vốn này được ngân hàng tập trung giải ngân vào những lĩnh vực chuyển đổi xanh trọng yếu của nền kinh tế như giao thông bền vững với các dự án hỗ trợ sản xuất, chuyển đổi sang xe điện và phát triển hạ tầng liên quan; kinh tế tuần hoàn với các hoạt động tái chế và mở rộng trách nhiệm của nhà sản xuất (EPR); hay nông - lâm nghiệp bền vững và quản lý chất thải.

Ở góc độ quản trị, chúng tôi không ngừng nâng cao chất lượng quản trị công ty theo tiêu chuẩn quốc tế, áp dụng các khung quản trị tiên tiến như “Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty” của OECD, “Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN” và “Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty Tốt nhất” của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC). Năm 2025, VPBank xuất sắc nhận hai giải thưởng tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết 2025 (VLCA) trong nhóm ngành tài chính, gồm “Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất” và “Giải Ba Báo cáo Phát triển Bền vững”, và vẫn tiếp tục duy trì Top 5 cổ phiếu có vốn hóa lớn nhất thị trường năm 2025 trong Chỉ số Phát triển Bền vững (VNSI) của HOSE. Đây là minh chứng cho nỗ lực không ngừng của VPBank trong việc nâng tầm quản trị doanh nghiệp, minh bạch thông tin và thực hành ESG, đồng thời khẳng định uy tín quốc tế, vị thế tiên phong và cam kết tạo giá trị bền vững cho cổ đông, khách hàng và cộng đồng.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh và

quản trị, ngân hàng cũng tiếp tục củng cố giá trị thương hiệu, với triết lý nhân văn, có trách nhiệm với xã hội và cộng đồng. Các sáng kiến hoạt động an sinh xã hội tại VPBank luôn nhận được sự thống nhất của tất cả các cấp lãnh đạo, nhân viên và thu hút được sự quan tâm mạnh mẽ từ cộng đồng. Trong năm 2025, VPBank đã triển khai 16 chương trình CSR với tổng ngân sách lên gần 105 tỷ đồng, hỗ trợ các dự án xây dựng điểm trường và giúp đỡ những người dân gặp hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là tại các vùng bị ảnh hưởng nặng nề từ bão lũ. Ngoài ra, VPBank là ngân hàng tiên phong xây dựng Tuyên bố về quyền con người, đảm bảo tuân thủ pháp luật Việt Nam và văn kiện về quyền con người được quốc tế công nhận.

Những kết quả đó tạo nền tảng để VPBank bước vào năm 2026 với tâm thế tự tin và rõ ràng hơn trên hành trình bền vững mà Ngân hàng đã lựa chọn, góp phần tạo nên một bức tranh ESG toàn diện, trong đó mỗi hành động của VPBank đều hướng đến mục tiêu kép: tăng trưởng và tạo ra giá trị tích cực cho xã hội, hướng tới một tương lai bền vững. Một tương lai mà ở đó, “Thịnh vượng” không còn được đo bằng chỉ tiêu lợi nhuận, mà bằng mức độ lan tỏa giá trị và sự phát triển hài hòa giữa con người, môi trường và doanh nghiệp.

Bước sang năm 2026, VPBank tiếp tục kiên định với chiến lược tập trung vào quản lý bền vững, phù hợp với truyền thống những năm qua của Ngân hàng. VPBank sẽ không ngừng triển khai nguyên tắc cho vay có trách nhiệm thông qua mở rộng tài chính xanh, tài chính bền vững, tăng cường quản trị rủi ro môi trường/ khí hậu, nâng cao trải nghiệm khách hàng, phát triển nguồn nhân lực và tiếp tục thực hiện các chương trình cộng đồng giàu tính nhân văn. Tất cả nhằm hướng tới một hành trình phát triển hài hòa, ổn định và thịnh vượng cho toàn thể nhân viên, khách hàng và cộng đồng.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc tới Quý cổ đông đã luôn đồng hành và tin tưởng VPBank.

Xin trân trọng cảm ơn!



Danh mục thuật ngữ viết tắt

Viết tắt	Ý nghĩa
ADB	Asian Development Bank – Ngân hàng Phát triển châu Á
AMC	Asset Management Company – Công ty Quản lý tài sản
APLMA	Asia Pacific Loan Market Association – Hiệp hội Thị trường cho vay châu Á-Thái Bình Dương
ASEAN	Association of Southeast Asian Nations – Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á
AFD	Agence Française de Développement – Cơ quan Phát triển Pháp
BĐH	Ban Điều hành
CAGR	Compound Annual Growth Rate – Tốc độ tăng trưởng kép hàng năm
CAR	Capital Adequacy Ratio – Tỷ lệ an toàn vốn
CBNV	Cán bộ nhân viên
CIR	Cost-to-Income Ratio – Tỷ lệ chi phí trên tổng thu nhập
CQQLNN	Cơ quan quản lý Nhà nước
CSR	Corporate Social Responsibility – Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp
DFC	U.S. International Development Finance Corporation – Tập đoàn Tài chính Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ
DFIs	Development Finance Institutions – Các Định chế tài chính phát triển
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng Cổ đông
ĐBSCL	Đồng bằng sông Cửu Long
EDGE	Excellence in Design for Greater Efficiencies – Chứng chỉ Công trình Xanh EDGE
ESG	Environmental, Social, and Governance – Môi trường, xã hội và quản trị
ESMS	Environmental and Social Management System – Hệ thống Quản lý Môi trường và Xã hội
FDI	Foreign Direct Investment – Đầu tư trực tiếp nước ngoài
FMO	Dutch Entrepreneurial Development Bank – Ngân hàng Phát triển Doanh nghiệp Hà Lan
GDP	Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm quốc nội
GRI	Global Reporting Initiative – Tổ chức Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu
GSSB	Global Sustainability Standards Board – Hội đồng Tiêu chuẩn Bền vững Toàn cầu
HĐLĐ	Hợp đồng lao động
HĐQT	Hội đồng Quản trị
HOSE	Ho Chi Minh Stock Exchange – Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
ICMA	International Capital Market Association – Hiệp hội Thị trường Vốn Quốc tế
IDG	International Data Group – Tập đoàn Dữ liệu Quốc tế
IFC	International Finance Corporation – Tổ chức Tài chính Quốc tế
IR	Investor Relations – Quan hệ Nhà đầu tư
JBIC	Japan Bank for International Cooperation – Ngân hàng Hợp tác Quốc tế Nhật Bản

Viết tắt	Ý nghĩa
KNK	Khí nhà kính
LMA	Loan Market Association – Hiệp hội Thị trường Cho vay
OFSAA FCCM	Phòng chống tội phạm tài chính
Maybank	Malayan Banking Berhad – Ngân hàng Malayan Banking Berhad
MSME	Micro-SMEs – Doanh nghiệp siêu nhỏ
MTXH	Môi trường – Xã hội
MUFG	Mitsubishi UFJ Financial Group – Tập đoàn Tài chính Mitsubishi UFJ
NHNN	Ngân hàng Nhà nước
NIM	Net Interest Margin – Biên lãi thuần
NPL	Non-Performing Loan – Nợ xấu
PCI DSS	Payment Card Industry Data Security Standard – Tiêu chuẩn bảo mật dữ liệu thẻ thanh toán
PCRT	Phòng chống rửa tiền
PTBV	Phát triển bền vững
SDGs	Sustainable Development Goals – Mục tiêu phát triển bền vững
SECO	Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ
SMBC	Sumitomo Mitsui Banking Corporation – Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation
SME	Small and Medium-sized Enterprises – Doanh nghiệp nhỏ và vừa
TCFD	Task Force on Climate-Related Financial Disclosures – Công bố thông tin Tài chính liên quan đến khí hậu
THPT	Trung học phổ thông
TOI	Total Operating Income – Tổng thu nhập hoạt động
TP HCM	Thành phố Hồ Chí Minh
TTKB	Tài trợ khủng bố
TTPBVKHDHL	Tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt
UBQLRR	Ủy ban Quản lý Rủi ro
QLRR	Quản lý Rủi ro
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
VIOD	Vietnam Institute of Directors – Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam
VN30	Chỉ số VN30
VNSI	Vietnam Sustainability Index – Chỉ số Phát triển Bền vững
WSME	Women-led Small and Medium Enterprises – Doanh nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ làm chủ
WWF	World Wide Fund for Nature – Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên



Công ty TNHH KPMG
Tầng 46, Keangnam Landmark 72,
Đường Phạm Hùng, Phường Yên Hòa,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

Báo cáo đảm bảo có giới hạn của kiểm toán độc lập

Kết luận

Kính gửi Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (“Ngân hàng”) Báo cáo về các chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn trong Báo cáo Phát triển Bền vững của Ngân hàng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Chúng tôi đã thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn đối với các chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn trong Báo cáo Phát triển Bền vững của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (“Ngân hàng”) cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 như được trình bày tại đoạn “Các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn” được lập dựa trên các tiêu chí được sử dụng làm cơ sở cho việc lập báo cáo các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn (“các Tiêu chí báo cáo”).

Các Tiêu chí báo cáo được mô tả tại Phụ lục 1 của báo cáo này.

Căn cứ trên những thủ tục được thực hiện và các bằng chứng thu thập được, chúng tôi không nhận thấy điều gì khiến chúng tôi cho rằng các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn không được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các Tiêu chí báo cáo.

Các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn

Các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn được đảm bảo bao gồm:

STT	Các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn trong Báo cáo Phát triển Bền vững của Ngân hàng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	Đơn vị	Trang
1	Dư nợ tín dụng xanh	Tỷ đồng; %	98
2	Dư nợ tín dụng và số lượng khách hàng sử dụng dịch vụ của Ngân hàng thuộc nhóm khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (“SME”) do phụ nữ làm chủ hoặc lãnh đạo (“WSME”)	Tỷ đồng; Khách hàng	102
3	Dư nợ tín dụng và số lượng khách hàng sử dụng dịch vụ của Ngân hàng thuộc nhóm các doanh nghiệp siêu nhỏ (“MSME”)	Tỷ đồng; Khách hàng	102
4	Tỷ lệ phần trăm dư nợ tín dụng cho các khách hàng thuộc ngành nhiệt điện than	%	116
5	Số lượng cán bộ nhân viên (“CBNV”) của Ngân hàng được đào tạo theo các khóa đào tạo Tài chính xanh	Người	106



STT	Các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn trong Báo cáo Phát triển Bền vững của Ngân hàng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	Đơn vị	Trang
6	Số lượng CBNV của Ngân hàng được đào tạo quản lý rủi ro Môi trường Xã hội (“MTXH”) trong hoạt động cấp tín dụng	Người	118
7	Tỷ lệ phần trăm CBNV của Ngân hàng đã tham gia các khóa học về quyền con người	%	127
8	Số lượng nhân viên nghỉ thai sản theo giới tính của Ngân hàng	Người	132
9	Tỷ lệ nhân viên của Ngân hàng được giữ lại và quay lại làm việc sau khi kết thúc nghỉ thai sản	%	132
10	Tổng số khóa đào tạo được triển khai tại Ngân hàng	Khóa	134
11	Tổng số giờ đào tạo của toàn Ngân hàng (bao gồm đào tạo tập trung, lớp học ảo và trên Hệ thống Quản trị học tập và đào tạo trực tuyến (“Elearning”))	Giờ	134
12	Số giờ đào tạo trung bình của một cán bộ nhân viên theo giới tính và theo cấp bậc công việc (quản lý và phi quản lý)	Số giờ/ người	135
13	Cơ cấu cá nhân trong cấp quản lý và cơ cấu cá nhân trong cấp phi quản lý (nhân viên) theo nhóm tuổi và giới tính	%	135,136
14	Tổng số nhân viên theo loại hợp đồng và giới tính	Người	136
15	Cơ cấu tuyển dụng lao động mới trong năm theo giới tính, nhóm tuổi và khu vực	%	137

Cơ sở của kết luận

Chúng tôi thực hiện dịch vụ đảm bảo theo Chuẩn mực Quốc tế về hợp đồng dịch vụ đảm bảo (ISAE) số 3000 (sửa đổi) - Hợp đồng dịch vụ đảm bảo ngoài dịch vụ kiểm toán và soát xét thông tin tài chính quá khứ, do Ủy ban Chuẩn mực Kiểm toán và Dịch vụ Đảm bảo Quốc tế (IAASB) ban hành (“Chuẩn mực”). Trách nhiệm của chúng tôi theo Chuẩn mực này được trình bày cụ thể tại đoạn “Trách nhiệm của người hành nghề”.

Chúng tôi đã tuân thủ các yêu cầu về tính độc lập và các yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp khác của Chuẩn mực Đạo đức Nghề nghiệp cho Kế toán viên chuyên nghiệp (bao gồm Các Chuẩn mực Độc lập Quốc tế) do Ủy ban Chuẩn mực Đạo đức Quốc tế dành cho Kế toán ban hành (“Bộ chuẩn mực IESBA”).

Chúng tôi áp dụng Chuẩn mực Quốc tế về Quản lý Chất lượng số 1 (ISQM),



Quản lý chất lượng doanh nghiệp thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính, dịch vụ đảm bảo và các dịch vụ liên quan khác, do IAASB ban hành. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi thiết kế, thực hiện và vận hành hệ thống quản lý chất lượng, bao gồm các chính sách hoặc các thủ tục liên quan đến việc tuân thủ các yêu cầu về đạo đức, chuẩn mực nghề nghiệp, và các quy định pháp luật và yêu cầu pháp lý có liên quan.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng chúng tôi thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho kết luận của chúng tôi.

Vấn đề khác

Phạm vi dịch vụ đảm bảo của chúng tôi chỉ bao gồm các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn nêu trên, do vậy chúng tôi không đưa ra kết luận đảm bảo về các thông tin khác đi kèm hoặc được trình bày cùng với các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn trong Báo cáo Phát triển Bền vững của Ngân hàng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Kết luận của chúng tôi không bị thay đổi do ảnh hưởng của vấn đề này.

Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo này được lập cho mục đích sử dụng của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng trong việc đánh giá các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn và có thể không phù hợp cho mục đích khác. Chúng tôi không chấp nhận bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc sử dụng báo cáo này, bởi bất kỳ bên nào không phải là Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng, hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài mục đích mà báo cáo này đã được lập như nêu ở trên.

Kết luận của chúng tôi không bị thay đổi do ảnh hưởng của vấn đề này.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm:

- Thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan đến việc lập và trình bày các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn để đảm bảo việc lập và trình bày các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn này không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn;
- Lựa chọn và xây dựng các tiêu chí phù hợp cho việc lập và trình bày các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn và trích dẫn hoặc mô tả một cách thích hợp các tiêu chí được sử dụng; và
- Lập và trình bày các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn phù hợp với các Tiêu chí báo cáo.



Hạn chế trong việc lập và trình bày các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn

Bản chất của dữ liệu phi tài chính, việc thiếu một thông lệ được thiết lập để tham chiếu, cho phép tồn tại các kỹ thuật đo lường và đánh giá khác nhau nhưng vẫn được chấp nhận và có thể dẫn đến sự khác biệt trọng yếu trong việc đo lường làm ảnh hưởng đến tính có thể so sánh được giữa các tổ chức và theo thời gian.

Trách nhiệm của người hành nghề

Chúng tôi chịu trách nhiệm đối với việc:

- Lập kế hoạch và thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn để đưa ra kết luận rằng các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn không có sự sai sót trọng yếu, dù do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Hình thành kết luận đảm bảo có giới hạn, dựa trên các thủ tục được thực hiện và các bằng chứng mà chúng tôi đã thu thập được; và
- Phát hành báo cáo đảm bảo có giới hạn trong đó có nêu kết luận của chúng tôi.

Tóm tắt công việc chúng tôi đã thực hiện làm cơ sở cho kết luận của chúng tôi

- Chúng tôi đã thực hiện các xét đoán chuyên môn và duy trì thái độ hoài nghi nghề nghiệp trong quá trình thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn. Chúng tôi đã thiết kế và thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng đầy đủ và thích hợp đối với các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn để làm cơ sở cho kết luận của chúng tôi. Các thủ tục được lựa chọn dựa vào hiểu biết của chúng tôi đối với các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn và các tình huống khác của hợp đồng dịch vụ, cũng như đánh giá của chúng tôi về những khía cạnh có khả năng phát sinh sai sót trọng yếu. Khi thực hiện dịch vụ, các thủ tục mà chúng tôi thực hiện chủ yếu bao gồm:
- Phòng vấn những người chịu trách nhiệm lập Báo cáo Phát triển Bền vững để thu thập thông tin về quy trình, hệ thống và các kiểm soát nội bộ đối với việc lập và trình bày các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn;
- Đánh giá việc thiết kế và thực hiện các kiểm soát nội bộ liên quan đến việc ghi nhận, thu thập, quản lý, và báo cáo đối với các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn;
- Rà soát các chính sách, quy trình và văn bản của Ngân hàng có liên quan đến việc lập các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn;
- Thực hiện thủ tục phân tích đối với các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn;
- Thực hiện thủ tục tính toán lại đối với các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn;
- Kiểm tra trên cơ sở chọn mẫu các chứng từ có liên quan đến các thông tin được sử dụng cho việc lập và trình bày các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn; và
- Đánh giá tính phù hợp của việc trình bày các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn theo các Tiêu chí báo cáo của Ngân hàng.

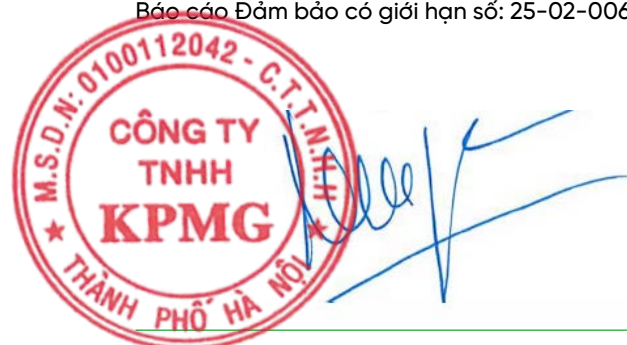


Các thủ tục được thực hiện trong một hợp đồng dịch vụ đảm bảo có giới hạn có thể khác biệt về bản chất, thời gian và có phạm vi hẹp hơn so với một hợp đồng dịch vụ đảm bảo hợp lý, và do đó, mức độ đảm bảo đạt được trong một hợp đồng dịch vụ đảm bảo có giới hạn thấp hơn đáng kể so với mức độ đảm bảo có thể đạt được nếu một hợp đồng đảm bảo hợp lý được thực hiện.

Thay mặt Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo Đảm bảo có giới hạn số: 25-02-00693-26-1



Lê Nhật Vương

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

kiểm toán số: 3849-2022-007-1

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2026





02

TỔNG QUAN



18	Chiến lược phát triển bền vững
20	Tổng quan về VPBank [GRI 2-1]
24	Các công ty con thuộc VPBank [GRI 2-6]
30	Hành trình bền vững – Tương lai thịnh vượng
35	Tổng quan về Báo cáo Phát triển Bền vững [GRI 2-2, GRI 2-3, GRI 2-5, GRI 2-14]
37	Thúc đẩy sự gắn kết với các bên hữu quan trọng yếu [GRI 2-23, GRI 2-24, GRI 2-29]
42	Nhận định của các bên hữu quan đến hoạt động phát triển bền vững của ngân hàng

Tầm nhìn

- Trở thành ngân hàng có vị trí vững chắc trong **Top 3 ngân hàng lớn nhất Việt Nam** và quy mô thuộc **Top 100 ngân hàng lớn nhất châu Á**, góp phần thúc đẩy sự **phát triển bền vững và thịnh vượng của quốc gia và cộng đồng**.
- VPBank chuyển mình mạnh mẽ trên con đường trở thành ngân hàng xanh và bền vững hàng đầu Việt Nam, đóng góp toàn diện cho các mục tiêu kinh tế - xã hội - môi trường và kiến tạo tương lai phát triển bền vững.

Sứ mệnh

- Tiên phong đổi mới, nâng tầm chất lượng giải pháp tài chính vượt trội cho khách hàng và đối tác, phát triển hiệu quả mang lại các giá trị thịnh vượng bền vững cho cổ đông, cộng đồng và xã hội:
 - Mở rộng hệ sinh thái đa tầng cùng với việc tăng tốc chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trên tất cả các phân khúc và sản phẩm.
 - Tạo lập “Giá trị nhiều hơn - Tác động tiêu cực ít hơn” thông qua nguyên tắc cho vay có trách nhiệm, đảm bảo tài chính công bằng và bình đẳng cho các hoạt động phát triển bền vững.
 - Tạo điều kiện tốt nhất để tất cả nhân viên khai thác tiềm năng và phát triển một cách toàn diện.
 - Tối đa hóa lợi ích lâu dài và giá trị gia tăng cho tất cả các bên liên quan.

Giá trị cốt lõi



- 5 giá trị cốt lõi đóng vai trò kim chỉ nam, tạo ra sức mạnh tổng hợp, hiện thực hóa tầm nhìn và sứ mệnh của VPBank:

- **Khát vọng:** VPBank vốn giàu tham vọng và mong muốn tiếp tục là một tổ chức tiên phong và dẫn đầu. Chính vì thế, chúng ta đề cao những cá nhân, tập thể tiến bộ và chia sẻ khát vọng cùng tổ chức. Khát vọng là niềm khao khát mãnh liệt muốn vươn đến những tầm cao mới. Khát vọng sẽ làm nên khí chất cho người VPBank để có thể đảm nhiệm sứ mệnh “Vì một Việt Nam thịnh vượng”.
- **Chính trực:** VPBank muốn phát triển bền vững trong bối cảnh kinh tế biến đổi không ngừng, vì lẽ đó, chúng tôi đề cao giá trị chính trực trong mọi hoạt động. Chính trực là sự kết hợp giữa đạo đức, sự nhất quán và lòng can đảm. Ở VPBank, chúng ta xem “cái đúng” quan trọng hơn là “ai đúng”.
- **Hiệu quả:** VPBank là một tổ chức luôn mong muốn tạo ra kết quả vượt trội. Chính vì thế, chúng ta đặt tính hiệu quả lên trên hết. Hiệu quả được hiểu là đạt mục tiêu đề ra theo cách tốt nhất với nguồn lực tối ưu, đồng thời tạo tiền đề cho những kết quả tốt hơn trong tương lai. Ở VPBank, hiệu quả của tổ chức hay tập thể được đề cao thông qua việc tăng cường sự hiệp lực và tương hỗ, cũng như thông qua các đóng góp từ hiệu quả của mỗi cá nhân.
- **Kỷ cương:** VPBank tin rằng “kỷ cương là sức mạnh” và kỷ cương sẽ giúp tạo nên một tập thể có sức mạnh. Kỷ cương ở VPBank được hiểu là sự kỷ luật trong thực thi, là ý thức và hành động nhất quán với những mục tiêu và nhiệm vụ được giao. Một tổ chức có kỷ cương tốt sẽ hành xử đồng bộ, nhanh chóng và quyết liệt. Kỷ cương không cản trở tính sáng tạo trong công việc mà nó giúp mọi sự thay đổi, phát triển luôn đi đúng hướng.
- **Sáng tạo:** VPBank muốn mình là một tổ chức tiên tiến, luôn tiên phong đổi mới và nâng tầm chất lượng dịch vụ, tài chính vượt trội. Chính vì thế chúng ta đề cao tính sáng tạo. Sáng tạo được hiểu là tạo ra cái mới hữu ích hơn cái cũ hay tạo ra sự điều chỉnh mang lại giá trị gia tăng. Sáng tạo giúp VPBank giữ vững được lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Bên cạnh đó, đối với lĩnh vực hoạt động vốn đòi hỏi sự tuân thủ cao như tài chính ngân hàng, sáng tạo cần được hiểu là sự linh hoạt để có thể tìm ra những giải pháp bền vững, chứ không phải là sự đánh đổi rủi ro.

Tổng quan về VPBank

[GRI 2-1]

Tên Ngân hàng

Tên tiếng Việt	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng
Tên tiếng Anh	Vietnam Prosperity Joint – Stock Commercial Bank
Mã chứng khoán	0100233583
Đăng ký lần đầu	8/9/1993
Sửa đổi lần thứ 45	27/11/2023

Vốn điều lệ

79.339.236.010.000 ĐỒNG

Trụ sở chính

Tòa tháp VPBank Tower, 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, Hà Nội

Số điện thoại (84) 1900 545 415

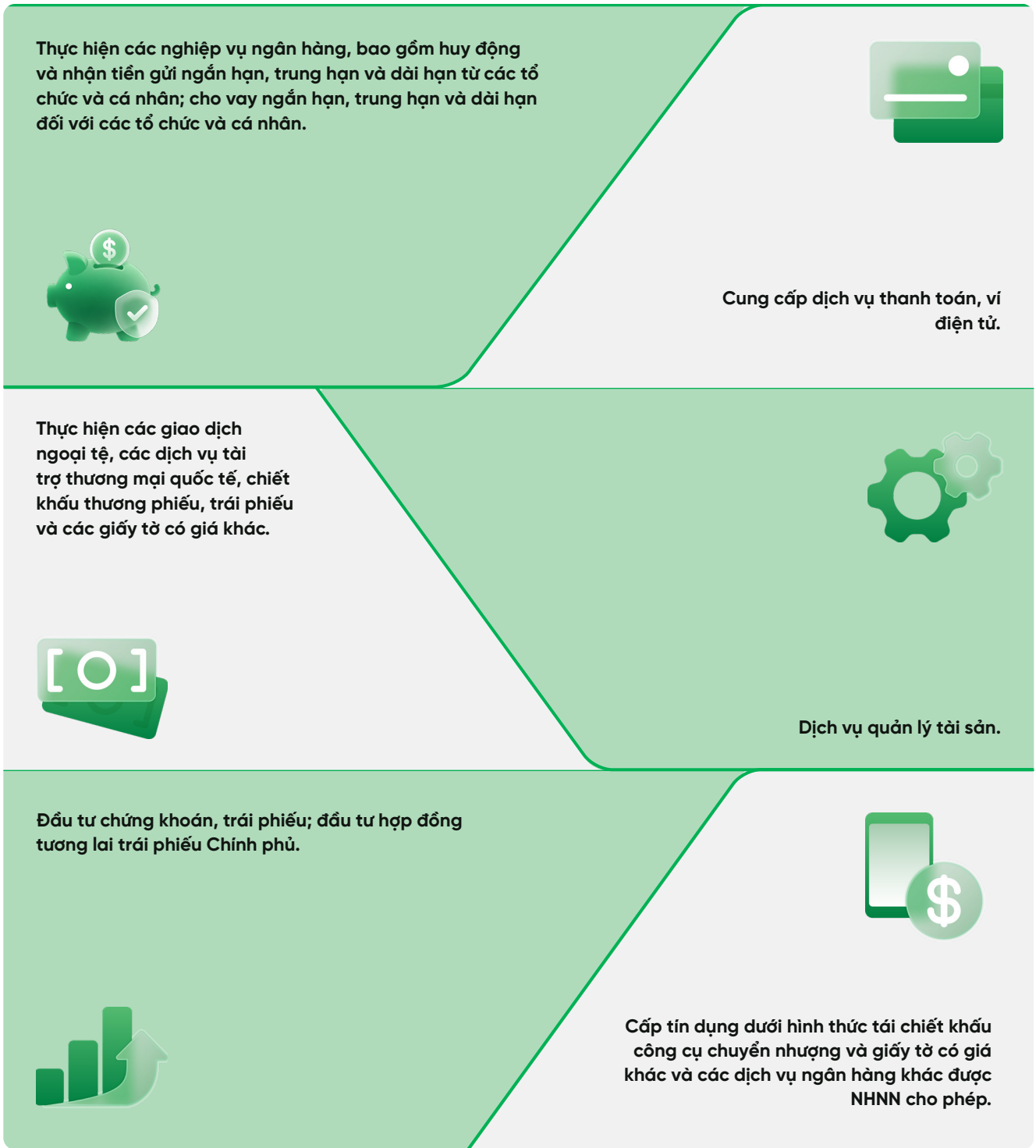
Fax (84) 024 3928 8901

Website www.vpbank.com.vn

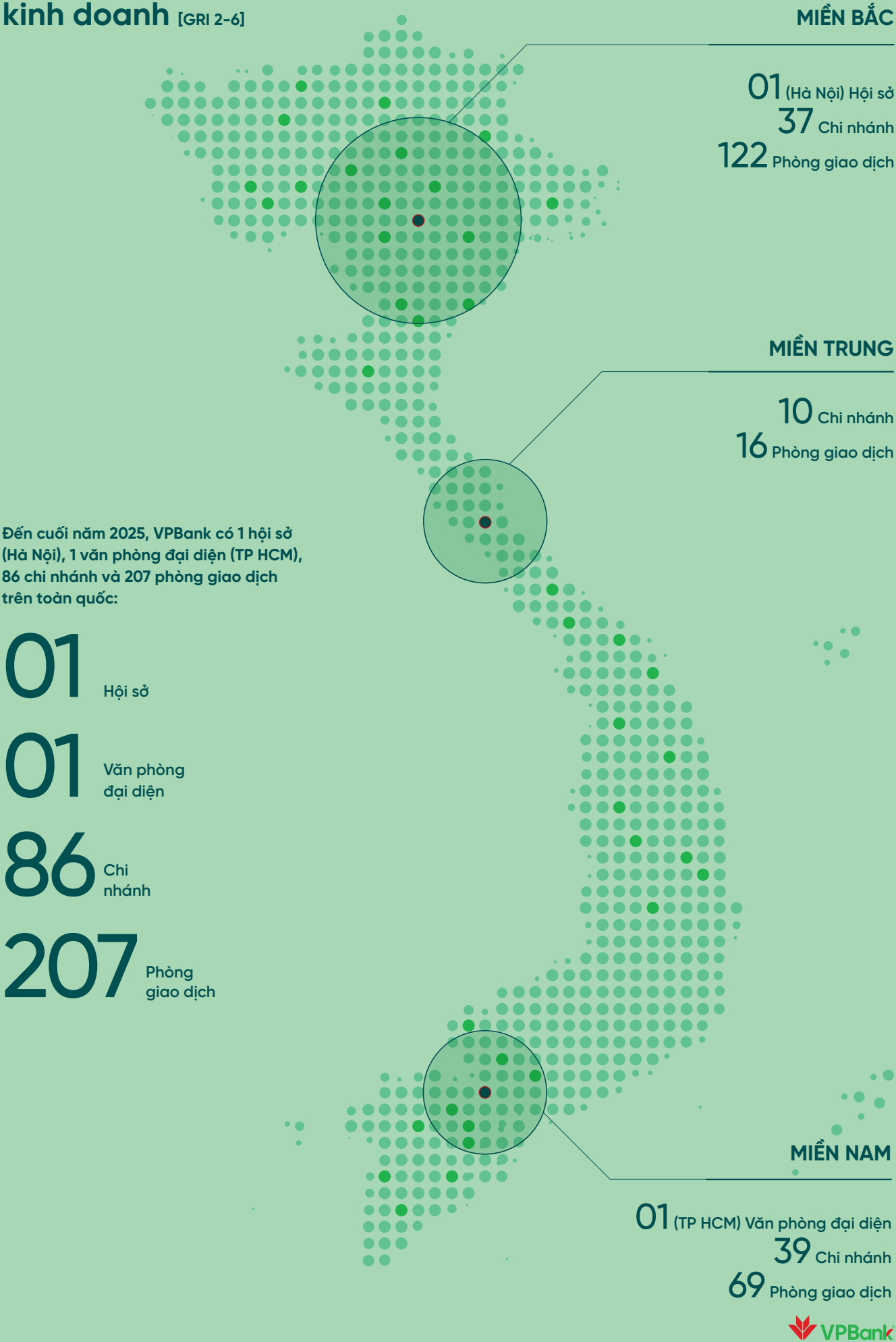


Hoạt động chính [GRI 2-6]

Các hoạt động chính của VPBank bao gồm:



Địa bàn hoạt động kinh doanh [GRI 2-6]



Các công ty con thuộc VPBank



Công ty TNHH Quản lý Tài sản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPB AMC)

Giấy phép đăng ký kinh doanh	Số 0105837483 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp thay đổi lần gần nhất ngày 12/5/2023
Địa chỉ đăng ký kinh doanh	Tầng L2B, Tòa nhà R6 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, Hà Nội
Loại hình kinh doanh	Quản lý nợ và khai thác tài sản
Vốn điều lệ	115.000.000.000 đồng
% sở hữu bởi VPBank	100%

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank (VPBankS)

Giấy phép đăng ký kinh doanh	Số 0309666451 cấp lần đầu ngày 08/04/2009 và lần thay đổi gần nhất là lần thứ 15 ngày 31/12/2025
Địa chỉ đăng ký kinh doanh	Tầng 21 và Tầng 25, Tòa tháp VPBank Tower, 89 Láng Hạ, Phường Đống Đa, Hà Nội
Loại hình kinh doanh	Các hoạt động chứng khoán
Vốn điều lệ	18.750.000.000.000 đồng
% sở hữu bởi VPBank	79,96%





Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (FE CREDIT)

Giấy phép đăng ký kinh doanh	Số 0102180545 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM cấp thay đổi gần nhất ngày 29/05/2024
Địa chỉ đăng ký kinh doanh	Tầng 2, Tòa nhà REE Tower, Số 9 đường Đoàn Văn Bơ, Phường Xóm Chiếu, TP. HCM
Loại hình kinh doanh	Hoạt động dịch vụ tài chính
Vốn điều lệ	10.928.000.000.000 đồng
% sở hữu bởi VPBank	50%

Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng (GPBank)

Giấy phép đăng ký kinh doanh	Số 0043/NH-GP ngày 13/11/1993 của Thống đốc NHNN Việt Nam và các văn bản sửa đổi bổ sung
Địa chỉ đăng ký kinh doanh	Số 19 Phố Bà Triệu, Phường Cửa Nam, Hà Nội
Loại hình kinh doanh	Ngân hàng thương mại
Vốn điều lệ	0 đồng
% sở hữu bởi VPBank	100%





Công ty cổ phần Bảo hiểm OPES (OPES)

Giấy phép đăng ký kinh doanh	Số 79/GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 20/03/2018 và Giấy phép điều chỉnh gần nhất ngày 14/02/2025
Địa chỉ đăng ký kinh doanh	Tầng 6, số 5 Điện Biên Phủ, Phường Ba Đình, Hà Nội
Loại hình kinh doanh	Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ
Vốn điều lệ	1.900.000.000.000 đồng
% sở hữu bởi VPBank	89,71%



Hành trình bền vững – Tương lai thịnh vượng

2016

Xây dựng hệ thống quản lý rủi ro MTXH trong hoạt động cấp tín dụng (ESMS)

2017

Tiên phong trong việc cung cấp các sản phẩm tài chính hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ làm chủ.

2020

• Ban hành **Khung Tín dụng xanh**, được Sustainalytics xác nhận phù hợp với Nguyên tắc tín dụng xanh 2018 do Hiệp hội Thị trường cho vay (LMA) và Hiệp hội Thị trường cho vay châu Á Thái Bình Dương (APLMA) đồng ban hành.

• Ngân hàng đầu tiên huy động thành công khoản vay xanh tại thị trường Việt Nam trị giá 212,5 triệu USD từ IFC.

2022

• Hoàn thiện Khung quản trị rủi ro ESG toàn diện.

• **Ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam** định kỳ hằng năm xây dựng và công bố **Báo cáo Thông tin Tài chính liên quan đến khí hậu (TCFD)**, được tổ chức uy tín hàng đầu EY Consulting Vietnam đánh giá và xác nhận đáp ứng được cơ bản khuyến nghị của TCFD.

• Ban hành **Khung Tài chính Xã Hội**, được Sustainalytics xác nhận phù hợp với Nguyên tắc Trái phiếu xã hội 2022 của Hiệp hội Thị trường Vốn Quốc tế (ICMA) và LMA, Nguyên tắc tài chính xã hội 2021 của APLMA và Hiệp hội kinh doanh vốn và cho vay hợp vốn (LSTA).

• Điểm rủi ro ESG của VPBank được Moody's đánh giá ở mức CIS-2, tương đương với các tổ chức tín dụng hàng đầu trong khu vực.

• **Giải thưởng “Ngân hàng dẫn đầu về Tài chính Khí hậu khu vực Đông Á và Thái Bình Dương năm 2022”**, hạng mục “Tổ chức tài chính đạt được Mục tiêu Khí hậu cao nhất trong năm tài chính” do IFC trao tặng.

2023

• Kien toàn chiến lược ESG toàn diện.

• **Giải thưởng “Ngân hàng xuất sắc nhất năm trong lĩnh vực quản trị rủi ro khí hậu – Climate Risk Manager of the Year”** trao tặng bởi Energy Risk Asia Awards.

2024

• Phát hành **Khung Tài chính bền vững** nhằm đưa ra tiêu chuẩn đánh giá cho các công cụ tài chính bền vững bao gồm trái phiếu, khoản vay xanh/xã hội/bền vững và các công cụ tài chính bền vững khác như tiền gửi xanh/xã hội/bền vững. Khung này được Sustainalytics xác nhận phù hợp với các nguyên tắc quốc tế: Nguyên tắc trái phiếu Xanh 2021, Nguyên tắc Trái phiếu Xã hội 2023, Nguyên tắc Trái phiếu Bền vững 2021; Nguyên tắc cho vay xanh 2023 và Nguyên tắc cho vay xã hội 2023.

• Ban hành **Tuyên bố về Quyền con người**.

• **Top 10 Doanh nghiệp vốn hóa lớn có Quản trị công ty tốt nhất năm 2024.**

2025

• Gia nhập **Liên minh Ngân hàng Thương mại Xanh toàn cầu** (Alliance for Green Commercial Banks – AGCB) vào năm 2025, một sáng kiến do IFC (Tổ chức Tài chính Quốc tế) và Cơ quan Tiền tệ Hồng Kông (HKMA) khởi xướng, thể hiện cam kết mạnh mẽ của VPBank đối với phát triển bền vững, mục tiêu Net Zero và mở rộng tín dụng xanh;

• **Top 20 Công ty niêm yết có VNSI cao nhất** được xếp hạng bởi Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE) trong 7 năm liên tiếp (2019–2025).

• **Tiên phong phát hành thành công 300 triệu USD trái phiếu bền vững đưa dòng vốn xanh toàn cầu về Việt Nam.** Toàn bộ số vốn huy động sẽ được VPBank phân bổ cho các dự án xanh, xã hội, bền vững tại Việt Nam, bao gồm năng lượng tái tạo, giao thông bền vững, nông nghiệp phát thải thấp, cũng như các chương trình tài chính toàn diện hướng đến doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo và những dự án nâng cao chất lượng đời sống cộng đồng.

• **Lần đầu tiên công bố Báo cáo Phát triển Bền vững độc lập vào tháng 5/2025.**

• **Top 10 Báo cáo Thường niên tốt nhất và Giải Ba Báo cáo Phát triển Bền vững tại Cuộc thi Bình chọn Doanh nghiệp Niêm yết (VLCA) 2025.**

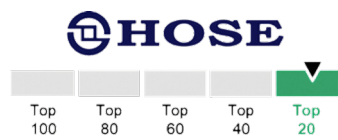
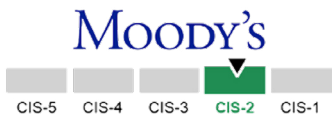


Thành tựu nổi bật trong năm 2025

Với nỗ lực không ngừng cải thiện để đáp ứng các yêu cầu của thị trường, kiến tạo các giá trị bền vững cho cộng đồng và xã hội, VPBank được hàng loạt tổ chức trong và ngoài nước công nhận và vinh danh tại nhiều hạng mục giải thưởng danh giá.

Xếp hạng bền vững

Điểm rủi ro ESG của VPBank được Moody's rà soát và đánh giá ở mức trung bình thấp (CIS-2, trên thang điểm 1 đến 5 với 1 là mức rủi ro thấp nhất), nhờ nền tảng vững mạnh, chiến lược rõ ràng cùng hệ thống quản trị hiệu quả.



VPBank tiếp tục giữ vững vị trí trong Top 20 doanh nghiệp có chỉ số Phát triển bền vững (VNSI) cao nhất của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM trong 7 năm liên tiếp (2019 – 2025). Thành tích bền bỉ này cho thấy cam kết của ngân hàng trong việc theo đuổi quản trị minh bạch, chuẩn mực và tạo giá trị dài hạn cho cổ đông.

VPBank tiếp tục là ngân hàng có mức cải thiện ESG nổi bật nhất và đạt kết quả quản trị ESG tốt nhất trong nhóm 5 ngân hàng Việt Nam được đánh giá (Vietcombank, VietinBank, BIDV, VPBank, Eximbank). Đây là minh chứng cho nỗ lực liên tục của ngân hàng trong việc nâng cấp khung chiến lược ESG, tăng cường quản trị rủi ro khí hậu và thúc đẩy các hoạt động kinh doanh trách nhiệm.



Dấu ấn của VPBank trên hành trình phát triển bền vững

QUẢN TRỊ



Tổng tài sản

1,26 triệu tỷ đồng

Quy mô tín dụng

961.141 tỷ đồng
▲ 35,4% YTD

Lợi nhuận trước thuế

30.625 tỷ đồng
▲ 53% YoY

Tỷ lệ an toàn vốn

14,35%
Dẫn đầu ngành ngân hàng

Dư nợ tín dụng xanh

39.052 tỷ đồng
▲ 78% YoY

Đóng góp

Hoàn thành chi trả cổ tức bằng tiền mặt

4.000 tỷ đồng ~ tỷ lệ 5%

5.570 tỷ đồng
Ngân sách nhà nước

MÔI TRƯỜNG



Lượng điện tiêu thụ trên mỗi nhân viên

▼ 10% YoY

Lượng điện tiêu thụ trên doanh thu

▼ 14% YoY

Lượng nước tiêu thụ trên mỗi nhân viên

▼ 9% YoY

Lượng nước tiêu thụ trên doanh thu

▼ 13% YoY

Lượng mực in trên mỗi nhân viên

▼ 10% YoY

Kết quả ước tính lượng phát thải KNK của Phạm vi 1 & 2 năm 2025 tiếp tục giảm so với các năm trước

▼ 40,1% so với năm cơ sở 2018

XÃ HỘI



Triển khai

16 Hoạt động CSR

Tổng ngân sách

105 tỷ đồng

Giải ngân

5 tỷ đồng

Tổng số giờ đào tạo trong năm 2025

1.496.226
~ 87,05 giờ học/CBNV

5 tỷ đồng để tài trợ xây dựng và cải tạo 15 điểm trường

Tổng số khóa học thực hiện trong năm 2025

3.872

Tỷ lệ nữ giới

57,7% trong lực lượng CBNV

Tỷ lệ nữ giới trong cấp quản lý

51,6%

Thu nhập bình quân

33 triệu/tháng/CBNV

Dư nợ tín dụng WSME

25.658 tỷ đồng
▲ 38,1% YoY

Giải thưởng tiêu biểu về
phát triển bền vững năm
2025

QUẢN TRỊ



SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ



XÃ HỘI



Tổng quan về Báo cáo
Phát triển Bền vững
[GRI 2-2, GRI 2-3, GRI 2-5, GRI 2-14]

Mục đích lập
báo cáo

Báo cáo Phát triển Bền vững độc lập năm 2025 được xây dựng và công bố nhằm cung cấp cho các bên hữu quan một cái nhìn toàn diện về hành trình phát triển bền vững của VPBank. Báo cáo này bao gồm các mục tiêu, định hướng, thành tựu đã đạt được, các hoạt động và sáng kiến nổi bật trong năm 2025, cũng như kế hoạch tương lai của ngân hàng đối với các vấn đề phát triển bền vững quan trọng.

Phạm vi báo cáo
[GRI 2-2, GRI 2-3]

Kỳ báo cáo:

Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025 được lập theo năm tài chính, bắt đầu từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025.

Tần suất báo cáo:

Thường niên.

Phạm vi báo cáo:

Thông tin trong báo cáo bao gồm toàn bộ hoạt động VPBank (Hội sở, các chi nhánh, phòng giao dịch) và các công ty con của VPBank. Trong một số trường hợp, những sự thay đổi nào trong phạm vi thu thập dữ liệu sẽ được ghi chú cụ thể.

Phát hành báo cáo:

Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của VPBank phát hành phiên bản điện tử và đăng tải trên website theo đường dẫn <https://www.vpbank.com.vn/quan-he-nha-dau-tu>

Cơ sở lập báo cáo

Báo cáo Phát triển Bền vững được lập và công bố đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Thông tư 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài chính, cũng như dựa trên cơ sở tham chiếu các tiêu chuẩn về hướng dẫn lập Báo cáo Phát triển Bền vững của Tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu (GRI) được phát hành bởi Hội đồng Tiêu chuẩn Bền vững toàn cầu (GSSB) vào năm 2016, điều chỉnh năm 2021 nhằm đáp ứng các yêu cầu về nội dung báo cáo, thông tin, dữ liệu cần công bố về các khía cạnh môi trường, xã hội và quản trị. VPBank cũng tham chiếu đến các Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) của Liên Hợp Quốc để thể hiện nỗ lực của VPBank, đóng góp tích cực trong việc hỗ trợ Chính phủ Việt Nam hoàn thành những mục tiêu này cũng như trên bình diện toàn cầu.

VPBank luôn công khai, minh bạch trong công tác công bố thông tin theo các tiêu chuẩn được chấp nhận toàn cầu, nhằm giúp các bên liên quan hiểu rõ hơn về tác động đối với môi trường, kinh tế và xã hội của hoạt động nghiệp vụ, cũng như tạo thuận lợi cho việc tra cứu thông tin của cổ đông và nhà đầu tư.

Nội dung báo cáo

[GRI 2-14]

Các khía cạnh và chủ đề phát triển bền vững lựa chọn trình bày tại Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025 của VPBank được định kỳ rà soát và cập nhật hàng năm thông qua việc thực hiện phân tích tính trọng yếu trong mối tương quan với hoạt động và chiến lược phát triển bền vững của ngân hàng, đặt trong bối cảnh phát triển bền vững của quốc gia và toàn cầu.

Báo cáo Phát triển Bền vững được HĐQT VPBank xem xét và phê chuẩn dựa trên cơ sở lập báo cáo của Ban Điều hành, cũng như các tiêu chuẩn và nguyên tắc lập báo cáo đã được Ban Điều hành thông qua. Ngoài ra, Tổng Giám đốc, kiêm thành viên HĐQT, là người trực tiếp rà soát và phê duyệt chính thức Báo cáo Phát triển bền vững của VPBank và đảm bảo rằng tất cả các chủ đề trọng yếu được đề cập đầy đủ.

VPBank tiếp tục nỗ lực cải thiện chất lượng Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025 thông qua sự mở rộng về danh mục và ranh giới chủ đề được trình bày so với năm 2024, nhằm đáp ứng đầy đủ các tiêu chí thuộc tùy chọn “Cốt lõi” của tiêu chuẩn GRI và hướng tới áp dụng các tiêu chí thuộc tùy chọn “Toàn diện”. VPBank đảm bảo sự công bố rộng rãi, chi tiết và minh bạch những đóng góp của mình cho mục tiêu phát triển bền vững và giải quyết các vấn đề cấp bách liên quan đến chủ đề xã hội, môi trường và khí hậu.

Tổng quan về công bố thông tin theo tiêu chuẩn GRI được trình bày trong phụ lục.

Đảm bảo của Đơn vị độc lập bên ngoài

[GRI 2-5]

Nhằm củng cố tính khách quan, trung thực và độ tin cậy của các thông tin được công bố, VPBank đã chỉ định Công ty Kiểm toán KPMG thực hiện soát xét và đưa ra ý kiến đảm bảo có giới hạn đối với Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025.

Về mối quan hệ giữa hai bên, VPBank khẳng định KPMG tham gia với tư cách là một đơn vị cung cấp dịch vụ độc lập bên ngoài, hoàn toàn không có bất kỳ xung đột lợi ích nào với các hoạt động vận hành hoặc quản trị chiến lược của ngân hàng. Sự tách biệt rõ ràng này đảm bảo tính trung thực và khách quan tuyệt đối cho các ý kiến chuyên môn của KPMG, qua đó minh chứng cho cam kết của VPBank trong việc tuân thủ các chuẩn mực một cách minh bạch và trách nhiệm giải trình cao nhất đối với các bên liên quan.

Các chỉ số khác trong báo cáo không thực hiện đảm bảo độc lập, tuy nhiên vẫn đảm bảo chất lượng do được lập trên nguyên tắc lập báo cáo và kiểm soát nội bộ các chỉ số PTBV: Chính xác, Cân bằng, Rõ ràng, Có thể so sánh, Đầy đủ, Gắn với bối cảnh bền vững, Kịp thời và Có thể kiểm chứng.

Thông tin liên hệ

[GRI 2-5]

VPBank mong muốn được tiếp nhận những ý kiến đóng góp của các bên hữu quan nhằm không ngừng cải thiện thực hành phát triển bền vững của ngân hàng để đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao. Mọi thắc mắc, khuyến nghị liên quan đến báo cáo và nội dung về phát triển bền vững của VPBank, xin vui lòng liên hệ với:

Phòng Quan Hệ Nhà Đầu tư – VPBank	
 Email ir@vpbank.com.vn	Điện thoại 0243 7305 6600 – Ext: 54111
	

Thúc đẩy sự gắn kết với các bên hữu quan trọng yếu

[GRI 2-23, GRI 2-24, GRI 2-29]



VPBank xác định nguyên tắc kinh doanh là đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ giữa mục tiêu tăng trưởng kinh doanh và lợi ích bền vững, lâu dài của các bên liên quan, bao gồm cộng đồng, khách hàng, cổ đông, nhà đầu tư, đối tác cung cấp, cơ quan quản lý, truyền thông báo chí và người lao động. Sự đồng hành, hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ từ các bên liên quan đóng vai trò quan trọng, góp phần tạo nên những thành tựu và cột mốc của VPBank trong hành trình phát triển bền vững.

Xuyên suốt trong năm 2025, VPBank tăng cường kết nối và tích cực thảo luận với các bên liên quan về các chủ đề ESG, chống biến đổi khí hậu nhằm tiếp tục mở rộng và củng cố mối quan hệ hợp tác chặt chẽ. Để đảm bảo ý kiến, nhu cầu, kỳ vọng từ các cá nhân, tổ chức bên ngoài về vấn đề môi trường và xã hội của VPBank và khách hàng được kịp thời tiếp nhận, xử lý, ngân hàng đã thiết lập các kênh tiếp nhận ý kiến trực tiếp thông qua bộ phận chuyên trách về Môi trường & Xã hội thuộc Khối Quản trị rủi ro và gián tiếp thông qua đường dây nóng. Quá trình trao đổi này giúp VPBank chủ động nhận diện được các vấn đề mang tính thời sự, là cơ sở quan trọng để kịp thời rà soát và cập nhật định hướng hợp tác phát triển, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên.

Các bên liên quan	Kênh truyền thông/ gặp gỡ	Tần suất đối thoại	Các chủ đề được quan tâm	Hành động của VPBank nhằm đáp ứng kỳ vọng của các bên hữu quan
Người lao động	Truyền thông nội bộ (Bản tin VPToday, VP Radio, ứng dụng nội bộ MyVPBank mạng xã hội)	Liên tục	- Môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn. - Chế độ phúc lợi tương xứng với năng lực và mức độ đóng góp của nhân viên.	- Tăng cường truyền thông nội bộ nhằm giúp người lao động cập nhật đầy đủ thông tin về hoạt động, sự kiện, kết quả kinh doanh, các thành tựu nổi bật của ngân hàng cũng như các chính sách và quy định nội bộ. - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và triển khai các chương trình bảo hiểm sức khỏe dành cho người lao động.
	Sự kiện định kỳ nội bộ (giao lưu văn nghệ thể thao, thi đua văn hóa doanh nghiệp, chương trình Teambuilding, sự kiện thường niên 8/3, 20/10,...)	Định kỳ hàng quý/ hàng năm	- Lộ trình thăng tiến minh bạch và bình đẳng. - Chương trình đào tạo phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp.	Đảm bảo tính minh bạch trong việc thực hiện đầy đủ quyền lợi, chế độ đãi ngộ và chính sách phúc lợi; đồng thời tạo cơ hội thăng tiến công bằng, bình đẳng với lộ trình nghề nghiệp rõ ràng cho người lao động.
	Đào tạo nội bộ (VPBank Learning Academy)	Liên tục	Văn hóa và giá trị công ty hướng đến kiến tạo giá trị lâu dài cho xã hội.	Đẩy mạnh tự động hóa nhằm nâng cao chất lượng các quy trình và dịch vụ nhân sự, góp phần nâng cao sự hài lòng của người lao động.
	Tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên	Liên tục		Triển khai các chương trình đào tạo và thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp được xây dựng phù hợp cho từng cấp bậc, giúp người lao động phát triển toàn diện về chuyên môn và kỹ năng mềm, bao gồm đào tạo về quản lý rủi ro môi trường – xã hội trong hoạt động cấp tín dụng và quyền con người.
	Kênh liên lạc khác (website, diễn đàn, mạng xã hội, kênh tiếp nhận khiếu nại)	Liên tục		Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, lành mạnh; thiết lập cơ chế khiếu nại, tố cáo nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
Khách hàng	Chi nhánh, Phòng giao dịch	Hàng ngày	Sản phẩm tài chính đa dạng đáp ứng nhu cầu tài chính của khách hàng kết hợp các ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng.	- Cập nhật nhanh chóng và đầy đủ thông tin về: - Các sự kiện, sản phẩm, dịch vụ, chương trình ưu đãi của ngân hàng (bao gồm chương trình Tài chính bền vững) đảm bảo sự minh bạch, dễ hiểu về các chi phí liên quan cũng như kết quả kinh doanh, thành tích nổi bật của ngân hàng. - Thay đổi của các quy định của cơ quan quản lý nhà nước ảnh hưởng tới quyền lợi của khách hàng; - Khuyến cáo về các thủ đoạn gian lận, lừa đảo và các thông tin khác đảm bảo quyền lợi và an ninh thông tin cho khách hàng.
	Trung tâm chăm sóc, dịch vụ khách hàng 24/7	Liên tục 24/7		Nâng cao trải nghiệm khách hàng thông qua ứng dụng công nghệ hiện đại, hỗ trợ khách hàng thực hiện các giao dịch nhanh chóng, an toàn cũng như bảo mật thông tin khách hàng.
	Website chính thức, mạng xã hội, ứng dụng của ngân hàng	Liên tục	Quy trình tư vấn chính sách sản phẩm và dịch vụ tài chính minh bạch và rõ ràng về các khoản phí và chi phí.	Đảm bảo tương tác, tiếp nhận các ý kiến một cách thường xuyên để nâng cao chất lượng sản phẩm/dịch vụ hiện hữu và phát triển các sản phẩm/dịch vụ tài chính mới, đa dạng nhằm đáp ứng nhu cầu riêng biệt của từng nhóm khách hàng. Trong đó, ngân hàng cũng triển khai gói sản phẩm hỗ trợ khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp theo các định hướng, chỉ thị của Chính phủ bao gồm tăng trưởng tín dụng bền vững.
	Thông tin từ các phương tiện truyền thông đại chúng	Liên tục	Phản ánh chất lượng các sản phẩm, dịch vụ do ngân hàng cung cấp.	
	Kênh liên lạc khác (email, tin nhắn)	Liên tục	Bảo mật thông tin khách hàng.	
	Thực hiện khảo sát mức độ hài lòng	Liên tục		

Các bên liên quan	Kênh truyền thông/ gặp gỡ	Tần suất đối thoại	Các chủ đề được quan tâm	Hành động của VPBank nhằm đáp ứng kỳ vọng của các bên hữu quan
Cổ đông và nhà đầu tư	Đại hội đồng cổ đông	Họp thường niên 1 lần/ năm hoặc họp bất thường	Hiệu quả kinh doanh và đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, nhà đầu tư.	Duy trì đà tăng trưởng bền vững, giữ vững giá trị cổ phiếu trong dài hạn nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và nhà đầu tư và thực hiện chi trả cổ tức trong năm 2025 với tỷ lệ 5%.
	Họp công bố kết quả kinh doanh và gặp gỡ nhà đầu tư	Định kỳ hàng quý	Quản trị doanh nghiệp hiệu quả với sự giám sát chặt chẽ về các vấn đề tài chính, quản lý rủi ro và chính sách tín dụng.	Trong năm 2025, ngân hàng đã tổ chức thành công 8 sự kiện công bố kết quả kinh doanh, thu hút trung bình khoảng 200 nhà đầu tư tham dự mỗi sự kiện. Bên cạnh đó, VPBank tham gia 9 hội thảo do các công ty chứng khoán lớn trong và ngoài nước tổ chức, qua đó trực tiếp gặp gỡ và trao đổi với hơn 200 nhà đầu tư trong nước và quốc tế. Xuyên suốt cả năm, ngân hàng tiếp đón gần 100 nhà đầu tư, quỹ đầu tư và công ty chứng khoán trong và ngoài nước, với gần 60 cuộc gặp trực tiếp tại trụ sở chính, bảo đảm việc truyền tải thông điệp chiến lược cũng như cập nhật kịp thời tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh tới cộng đồng đầu tư. Nội dung thảo luận của các hội thảo gặp gỡ Nhà đầu tư định kỳ đều được đăng tải trên website và chuyên trang IR events như: bản tin nhà đầu tư IR news, tài liệu kết quả kinh doanh, video các buổi trao đổi. Tất cả tài liệu dành cho nhà đầu tư được cập nhật song ngữ trên trang website của ngân hàng để các nhà đầu tư trong và ngoài nước có thể tiếp cận thông tin kịp thời và nhất quán.
	Bản tin IR	Định kỳ hàng quý	Công bố thông tin minh bạch và kịp thời.	
	Hội thảo, tọa đàm do các công ty chứng khoán và quỹ đầu tư trong và ngoài nước tổ chức	Liên tục	Tôn trọng và thực thi đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ đã cam kết.	Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định.
	Kênh liên lạc khác (website, mạng xã hội, trao đổi qua email, điện thoại)	Liên tục		
Đối tác khác (Bên cho vay/ Đơn vị đánh giá độc lập)/ Đơn vị xếp hạng tín nhiệm)	Họp trực tiếp với đại diện Ban Lãnh đạo	Nhiều lần/ năm theo yêu cầu của phía đối tác	- Các trách nhiệm, nghĩa vụ hai bên cùng thỏa thuận và cam kết bao gồm cam kết về quản trị rủi ro và MTXH. - Minh bạch để nâng cao hiểu biết của đối tác về các chính sách, thực hành quản trị doanh nghiệp, quản lý tác động của ngân hàng đối với các vấn đề môi trường và xã hội.	- Tôn trọng và thực thi đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ VPBank đã cam kết; - Thúc đẩy trao đổi và đóng góp ý kiến cho các sáng kiến theo tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế hàng đầu liên quan đến quản lý rủi ro ESG và tài chính bền vững.
				Thực hiện đánh giá về mức độ tuân thủ của ngân hàng đối với các tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế về thực hành quản trị ESG theo yêu cầu của đối tác.
	Kênh liên lạc khác (email, điện thoại)	Liên tục		- Trong năm 2025, VPBank tích cực tham gia 9 cuộc họp và hội thảo với chuyên đề ESG do các tổ chức tài chính quốc tế tổ chức, 01 chương trình thực tế về Tích hợp rủi ro ESG liên quan đến buôn bán trái phép động vật hoang dã vào Khung QLRR và Phòng chống Tội phạm tài chính do Hiệp hội Bảo tồn Động vật hoang dã (WCS) tổ chức, 01 Khóa Đào tạo và thực địa về quản lý rủi ro môi trường & xã hội (E&S) và rủi ro liên quan đến khí hậu do AFD & Proparco tổ chức. - Tham gia làm diễn giả tại Sự kiện Chuyển đổi xanh do Vingroup tổ chức.

Các bên liên quan	Kênh truyền thông/ gặp gỡ	Tần suất đối thoại	Các chủ đề được quan tâm	Hành động của VPBank nhằm đáp ứng kỳ vọng của các bên hữu quan
				Bên cạnh đó, VPBank tiếp tục được Moody's duy trì xếp hạng tín nhiệm Ba3 với triển vọng ổn định. Điều này thể hiện rõ nét sự bền vững trong chiến lược phát triển, khả năng quản lý rủi ro hiệu quả và nền tảng tài chính vững mạnh của ngân hàng, ngay cả trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động.
Nhà cung ứng dịch vụ	Họp trực tiếp	Nhiều lần/năm	- Chất lượng sản phẩm, dịch vụ và nguồn gốc hàng hóa rõ ràng; - Các trách nhiệm và nghĩa vụ hai bên cùng thỏa thuận và cam kết.	- Đánh giá năng lực của đối tác trong việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ đáp ứng đúng nhu cầu để lựa chọn, làm việc và ứng xử với nhà cung cấp theo chính sách, quy trình minh bạch của ngân hàng, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật. - Đối xử công bằng, tôn trọng, thực thi đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ VPBank đã cam kết.
	Kênh liên lạc khác (email, điện thoại)	Liên tục	Đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả trong hoạt động đầu thầu.	Nâng cao nhận thức của nhà cung ứng dịch vụ về thực hành quản trị doanh nghiệp, thực thi yêu cầu tuân thủ MTXH để loại trừ tác động tiêu cực trong chuỗi cung ứng.
Chính phủ/ Cơ quan quản lý Nhà nước (CQQLNN)	Công văn, tờ trình và báo cáo gửi CQQLNN theo quy định	Định kỳ theo quy định	- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật. - Tăng cường quản trị rủi ro, thực hiện các chính sách kinh tế của nhà nước, góp phần ổn định kinh tế, kiểm soát lạm phát, tạo động lực kinh tế phát triển bền vững.	- Tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh của ngân hàng. - Định kỳ báo cáo đầy đủ theo quy định và nhiệt tình phối hợp với CQQLNN khi có yêu cầu. - Tham gia 15 cuộc họp/chương trình liên quan đến chủ đề ESG do CQQLNN tổ chức; 1 khóa Tập huấn Hệ thống Quản lý Môi trường và Xã hội tại tổ chức tín dụng do NHNN tổ chức, 1 Hội thi "Ngân hàng xanh cho cuộc sống xanh" do Công đoàn NHNN tổ chức.
	Họp trực tiếp	Nhiều lần/năm theo yêu cầu	Quản trị tác động của hoạt động tài chính với môi trường và xã hội.	Đóng góp ý kiến cho các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm 1 văn bản về quản lý rủi ro môi trường trong hoạt động cấp tín dụng và tài chính bền vững và phản hồi 2 văn bản đề nghị hợp tác trong lĩnh vực hợp tác tín chỉ carbon và chuyển đổi phương tiện giao thông công cộng phát thải thấp từ các tổ chức và CQQLNN.
	Kênh liên lạc khác (email, điện thoại)	Liên tục		- Tiên phong thực hiện theo các chính sách kinh tế của CQQLNN bao gồm các chủ trương về tín dụng xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn để tích cực đóng góp vào sự phát triển bền vững của đất nước. - Đầu năm 2025, NHNN đã công bố quyết định chuyển giao bắt buộc GPBank cho VPBank theo phương án được Chính phủ phê duyệt. Việc VPBank được lựa chọn tham gia nhận chuyển giao bắt buộc GPBank thể hiện sự tin tưởng của Chính phủ, NHNN vào uy tín, năng lực, kinh nghiệm của VPBank trong việc tham gia tái cơ cấu các tổ chức tín dụng yếu kém, đồng thời cũng khẳng định vai trò của VPBank trong hệ thống ngân hàng. - Đóng góp cho Ngân sách Nhà nước 5.570 tỷ đồng.

Các bên liên quan	Kênh truyền thông/ gặp gỡ	Tần suất đối thoại	Các chủ đề được quan tâm	Hành động của VPBank nhằm đáp ứng kỳ vọng của các bên hữu quan
Cơ quan truyền thông	Thông cáo báo chí, bản tin/chương trình truyền hình	Liên tục	- Kết quả hoạt động kinh doanh định kỳ, chiến lược phát triển của ngân hàng. - Thông tin, sự kiện quan trọng, giải thưởng. - Hình ảnh thương hiệu.	- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan truyền thông để cung cấp các thông tin minh bạch và kịp thời tới công chúng: - Các sự kiện đáng chú ý, sản phẩm, dịch vụ của ngân hàng (bao gồm Chương trình Tài chính bền vững) cũng như kết quả kinh doanh, thành tích nổi bật của ngân hàng. - Duy trì và liên tục thực hiện truyền thông cho khách hàng khi phát hiện có các thủ đoạn lừa đảo của tội phạm công nghệ cao. - Các nội dung khác mà dư luận quan tâm. - Chuyên gia tham trả lời phỏng vấn chuyên sâu/gặp gỡ đối thoại trên truyền hình, báo chí, tham gia các cuộc tọa đàm, hội thảo nhằm giải đáp câu hỏi, thắc mắc của dư luận xã hội về các chủ đề liên quan.
Cộng đồng địa phương	Kênh tiếp nhận ý kiến đóng góp về các vấn đề môi trường và xã hội	Liên tục	Công bằng tài chính cho các cá nhân và doanh nghiệp.	Tiếp nhận và phản hồi ý kiến về môi trường và xã hội từ cộng đồng qua các kênh tiếp nhận của VPBank.
	Trao đổi và phối hợp cùng chính quyền địa phương	Liên tục	Cơ hội việc làm cho người dân địa phương.	Đóng góp tích cực vào việc đẩy mạnh kinh tế bền vững và tạo việc làm cho cộng đồng.
	Website chính thức của ngân hàng	Liên tục	- Chương trình phát triển cộng đồng và kinh tế địa phương. - Hoạt động an sinh xã hội.	Duy trì và đẩy mạnh các hoạt động an sinh xã hội, thiện nguyện (tài trợ giáo dục, y tế, cứu trợ khẩn cấp, các dự án cộng đồng...) mà VPBank chủ động hoặc phối hợp thực hiện với các đơn vị khác và truyền thông rộng rãi các thông tin sau mỗi sự kiện.
	Thông tin trên các phương tiện truyền thông đại chúng	Thường xuyên sau mỗi sự kiện		



Nhận định của các bên hữu quan đến hoạt động phát triển bền vững của ngân hàng

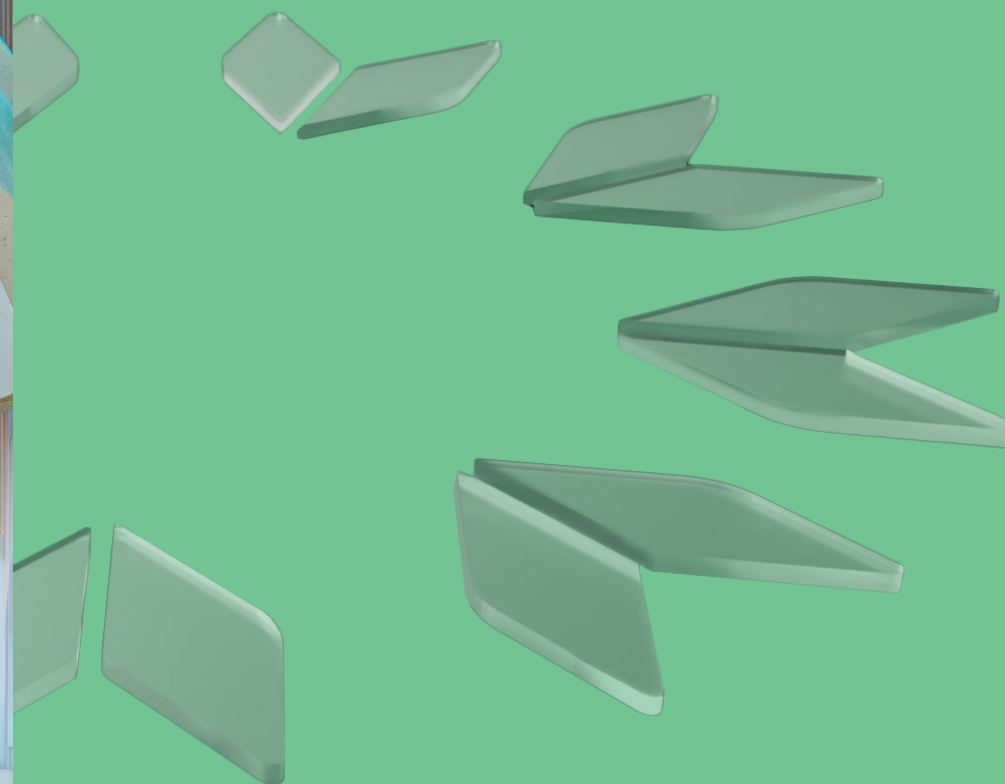
Các bên liên quan	Đánh giá của các bên liên quan đối với các phương pháp tiếp cận của VPBank
Khách hàng	<i>"Các ngân hàng không quen thuộc với xe điện, vì vậy việc vay vốn thực sự rất khó khăn. Tôi đã phải thể chấp động sản để mua 20 chiếc xe điện đầu tiên cho chương trình thí điểm của mình. Tôi đã nhìn thấy một cơ hội kinh doanh khổng lồ, nhưng nếu không có giải pháp tài chính có thể mở rộng, tiềm năng đó sẽ không bao giờ được khai thác. Và rồi VPBank xuất hiện. Ngân hàng đã chủ động tiếp cận chúng tôi và cung cấp tư vấn chuyên biệt, chính sách ưu đãi, lãi suất hợp lý và giải ngân nhanh chóng, điều này đã biến tham vọng của Long Biên Taxi thành hiện thực."</i> (Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Giám đốc điều hành Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Linh Trang, đơn vị sở hữu hãng taxi Long Biên) <i>"VPBankSME như một người bạn đồng hành cùng tôi từ những ngày đầu khởi nghiệp – từ cung cấp nguồn vốn, giải pháp quản lý dòng tiền cho đến hỗ trợ marketing. Nhờ có sự hỗ trợ đó, doanh nghiệp tôi mới có thể tự tin phát triển bền vững như ngày hôm nay."</i> (Bà Trần Thị Vượng – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Thạch An)
Cổ đông/Nhà đầu tư	Theo Quỹ Dragon Capital, dựa trên hệ thống đánh giá nội bộ về ESG (Dragon Capital ESG Management system), VPBank được xếp hạng điểm số về Môi trường và Xã hội (E&S) ở cấp độ Excellent (cấp độ cao nhất) và điểm số về Quản trị doanh nghiệp (CG) ở mức Rủi ro thấp (cấp độ cao nhất).
Đối tác khác (Bên cho vay/ Đơn vị đánh giá độc lập)	<i>"Việt Nam là thị trường ưu tiên trong chiến lược của BII nhằm thúc đẩy tài chính khí hậu tại khu vực Đông Nam Á, nơi phần lớn nguồn năng lượng vẫn phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch. Chúng tôi rất vui khi được hợp tác cùng VPBank, SMBC và các bên cho vay khác trong thỏa thuận cho vay trực tiếp đầu tiên của chúng tôi tại Việt Nam. Sự hỗ trợ từ BII sẽ tập trung vào việc thúc đẩy hoạt động kinh doanh có trách nhiệm với khí hậu và hỗ trợ quá trình chuyển dịch năng lượng xanh tại Việt Nam, yếu tố then chốt cho mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 và tăng trưởng bền vững dài hạn".</i> (Ông Srinii Nagarajan, Giám đốc Điều hành kiêm Trưởng khu vực châu Á, British International Investment) <i>"Thông qua hợp tác với IFC và các ngân hàng tiên phong như VPBank, chúng tôi đang góp phần khai mở nguồn vốn cần thiết để thúc đẩy tăng trưởng bền vững, tạo việc làm xanh và nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu trên toàn quốc. Vào tháng 7, Export Finance Australia đã đóng góp 75 triệu USD vào một khoản vay hợp vốn, qua đó giúp VPBank mở rộng hoạt động cho vay đối với các dự án hạ tầng bền vững trên khắp Việt Nam."</i> (Bà Gillian Bird, Đại sứ Australia tại Việt Nam)
Cơ quan truyền thông	Theo Báo Tuổi trẻ, uy tín của VPBank trên thị trường vốn toàn cầu tiếp tục được củng cố mạnh mẽ với tổng quy mô huy động quốc tế năm trước đạt 2,36 tỷ USD, nhận được sự tin nhiệm và bảo lãnh từ các định chế tài chính hàng đầu thế giới. Với sứ mệnh tiên phong đổi mới để nâng tầm chất lượng dịch vụ tài chính và tạo giá trị thịnh vượng bền vững cho khách hàng, cổ đông, cộng đồng và xã hội, VPBank hướng đến vị thế vững chắc trong top 3 ngân hàng lớn nhất Việt Nam và top 100 châu Á. Theo Tạp chí Kinh tế tài chính, để gắn tăng trưởng với kiểm soát rủi ro, VPBank tiếp tục nâng cao năng lực quản trị ESG, xây dựng khung quản lý theo chuẩn quốc tế và quy định trong nước. Ngân hàng là đơn vị đầu tiên tại Việt Nam công bố thông tin tài chính liên quan đến khí hậu theo TCFD, triển khai kiểm tra sức chịu đựng và phát triển khung tài chính bền vững.

Các bên liên quan	Đánh giá của các bên liên quan đối với các phương pháp tiếp cận của VPBank
	Theo Báo Vietnamnet, Báo cáo Phát triển Bền vững của VPBank được lập theo tiêu chuẩn chung mới nhất về hướng dẫn lập báo cáo phát triển bền vững của Tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu (GRI) được phát hành bởi Hội đồng Tiêu chuẩn Bền vững toàn cầu (GSSB) và tham chiếu 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) của Liên Hợp Quốc, thể hiện nỗ lực của VPBank trong việc hỗ trợ Chính phủ Việt Nam hoàn thành những mục tiêu này cũng như trên bình diện toàn cầu.
	Theo Báo Tuổi trẻ và Pháp luật, với việc phát hành thành công 300 triệu USD trái phiếu bền vững quốc tế, VPBank trở thành ngân hàng tư nhân Việt Nam đầu tiên bước ra thị trường vốn ESG toàn cầu, mở đường đưa dòng vốn xanh về Việt Nam – khẳng định vai trò dẫn dắt trong chiến lược ngân hàng xanh, hướng tới thịnh vượng bền vững. VPBank đang cho thấy cách một ngân hàng nội địa có thể trở thành điểm đến đáng tin cậy của vốn ESG, qua đó thiết lập chuẩn mực mới cho ngành ngân hàng Việt Nam.
	Theo Báo VTV Online, trong nhiều năm qua, VPBank đã kiên định với chiến lược phát triển bền vững, coi đây là trụ cột quan trọng trong định hướng dài hạn. Ngân hàng không chỉ mở rộng danh mục tín dụng xanh mà còn thúc đẩy các chương trình truyền thông và hoạt động cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức về sống xanh, khuyến khích lối sống gần gũi hơn với thiên nhiên. Các sáng kiến này cho thấy trách nhiệm xã hội của VPBank trong việc đồng hành cùng khách hàng, cộng đồng và toàn nền kinh tế trong hành trình chống biến đổi khí hậu.
Người lao động	<i>"Hai điều lớn nhất mà mỗi khi được hỏi, tôi đều tự hào chia sẻ: Đầu tiên, VPBank là một tổ chức luôn giàu khát vọng, không ngừng nghỉ, từ năm nay qua năm khác, khát vọng ngày càng lớn hơn cùng sự phát triển của doanh nghiệp. Điều này thực sự phù hợp với tính cách cá nhân của tôi. Chính vì thế, tôi cảm thấy sự đồng điệu và ăn khớp với nhau. Điểm thứ hai, đó là câu chuyện về sự tự chủ. Ở VPBank, bạn có thể thỏa sức sáng tạo, đề xuất các ý tưởng, đưa ra quan điểm, ý kiến cá nhân để giúp cho tổ chức phát triển hơn với những sản phẩm tốt hơn. Các đề xuất của CBNV sẽ được Ban Lãnh đạo ghi nhận, đánh giá và xem xét một cách kỹ lưỡng về tính khả thi, hiệu quả, nếu tốt sẽ được triển khai. Đây là một điểm cộng lớn mà tôi thực sự ấn tượng sau quãng thời gian làm việc tại đây".</i> (Ông Đào Gia Hưng – Giám đốc Khối SME)
	<i>"Sự đồng hành của VPBank không chỉ mang ý nghĩa về vật chất mà còn là nguồn động viên lớn đối với đội ngũ y bác sĩ, tiếp thêm động lực để chúng tôi mang đến dịch vụ y tế tốt nhất cho người dân."</i> (PGS. TS. Đào Xuân Cơ – Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai) <i>"Học bổng tiếp thêm cho em sự tự tin để theo đuổi con đường học thuật và nghề nghiệp đã lựa chọn, đồng thời mở ra cơ hội được tiếp cận gần hơn với môi trường doanh nghiệp lớn, chuyên nghiệp và có tầm nhìn dài hạn như VPBank. Em cũng mong muốn trở thành cầu nối lan tỏa hình ảnh một VPBank trẻ trung, sáng tạo và khác biệt đến với cộng đồng sinh viên."</i> (Lê Văn Trường – sinh viên Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)
Cộng đồng địa phương	<i>"Chúng tôi vô cùng xúc động và biết ơn trước sự quan tâm, sẻ chia của Quý Ngân hàng khi đã dành thời gian đến thăm Trung tâm, trao tặng những cuốn lịch ý nghĩa và đặc biệt là ủng hộ, mua các sản phẩm thủ công do chính tay các cháu khuyết tật đang học nghề tại Trung tâm thực hiện. Sự hiện diện, động viên và ủng hộ thiết thực của Quý Ngân hàng không chỉ mang giá trị vật chất, mà còn là nguồn động viên tinh thần to lớn, tiếp thêm niềm tin, nghị lực và hy vọng để các cháu thêm tự tin, yêu lao động, vững bước trên hành trình học nghề và hòa nhập cộng đồng."</i> <i>Trung tâm Vì Ngày Mai xin trân trọng cảm ơn tấm lòng nhân ái và tinh thần trách nhiệm cộng đồng của Quý Ngân hàng VPBank. Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, đồng hành của Quý Ngân hàng trong thời gian tới, để cùng lan tỏa nhiều hơn nữa những giá trị tốt đẹp cho xã hội."</i> (Bà Nguyễn Thị Hương – Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe, Dạy nghề và Tổ chức Sản xuất cho Thanh thiếu niên khuyết tật "Vì Ngày Mai")

Vì một Việt Nam
thịnh vượng 

03

PHƯƠNG PHÁP
TIẾP CẬN



46

Định hướng phát triển bền vững

48

Xác định chủ đề trọng yếu [GRI 3-1, 3-2]

51

Đóng góp vào các mục tiêu phát triển bền vững [GRI 3-3, GRI 303-5]

Định hướng phát triển bền vững

MÔI TRƯỜNG



Mục tiêu: Kiểm soát dấu chân carbon, góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

Trọng tâm hành động:

- Giảm phát thải khí nhà kính trực tiếp bằng cách tối ưu hóa Quản lý chất thải và sử dụng các nguồn tài nguyên trong vận hành.
- Giảm phát thải khí nhà kính gián tiếp bao gồm quản lý rủi ro môi trường, rủi ro khí hậu trong hoạt động cấp tín dụng và chuỗi cung ứng.
- Thúc đẩy tài chính xanh, tài chính bền vững và tham gia thị trường tín chỉ carbon nhằm hướng tới mục tiêu tăng trưởng bền vững dài hạn.

XÃ HỘI



Mục tiêu: Mang lại lợi ích bền vững cho các bên liên quan bao gồm phát triển toàn diện người lao động, nâng cao trải nghiệm khách hàng và đóng góp giá trị tích cực cho cộng đồng, xã hội.

Trọng tâm hành động:

- Tăng trưởng tài chính xã hội và tài chính bền vững, hướng tới việc tạo lập giá trị song hành cùng lợi ích xã hội.
- Quản lý rủi ro xã hội trong hoạt động cấp tín dụng và trong chuỗi cung ứng, đảm bảo tính bền vững của dòng vốn.
- Xây dựng và triển khai các chính sách quản trị đảm bảo sức khỏe - an toàn, công bằng và bình đẳng, tôn trọng quyền con người.
- Thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp, lan tỏa mạnh mẽ 5 giá trị cốt lõi của người VPBank.
- Tiên phong cung cấp đa dạng sản phẩm, dịch vụ tài chính hiện đại, an toàn giúp nâng cao trải nghiệm khách hàng.
- Tăng cường triển khai các chương trình, hoạt động trách nhiệm xã hội góp phần lan tỏa những giá trị nhân văn và thúc đẩy sự phát triển chung.

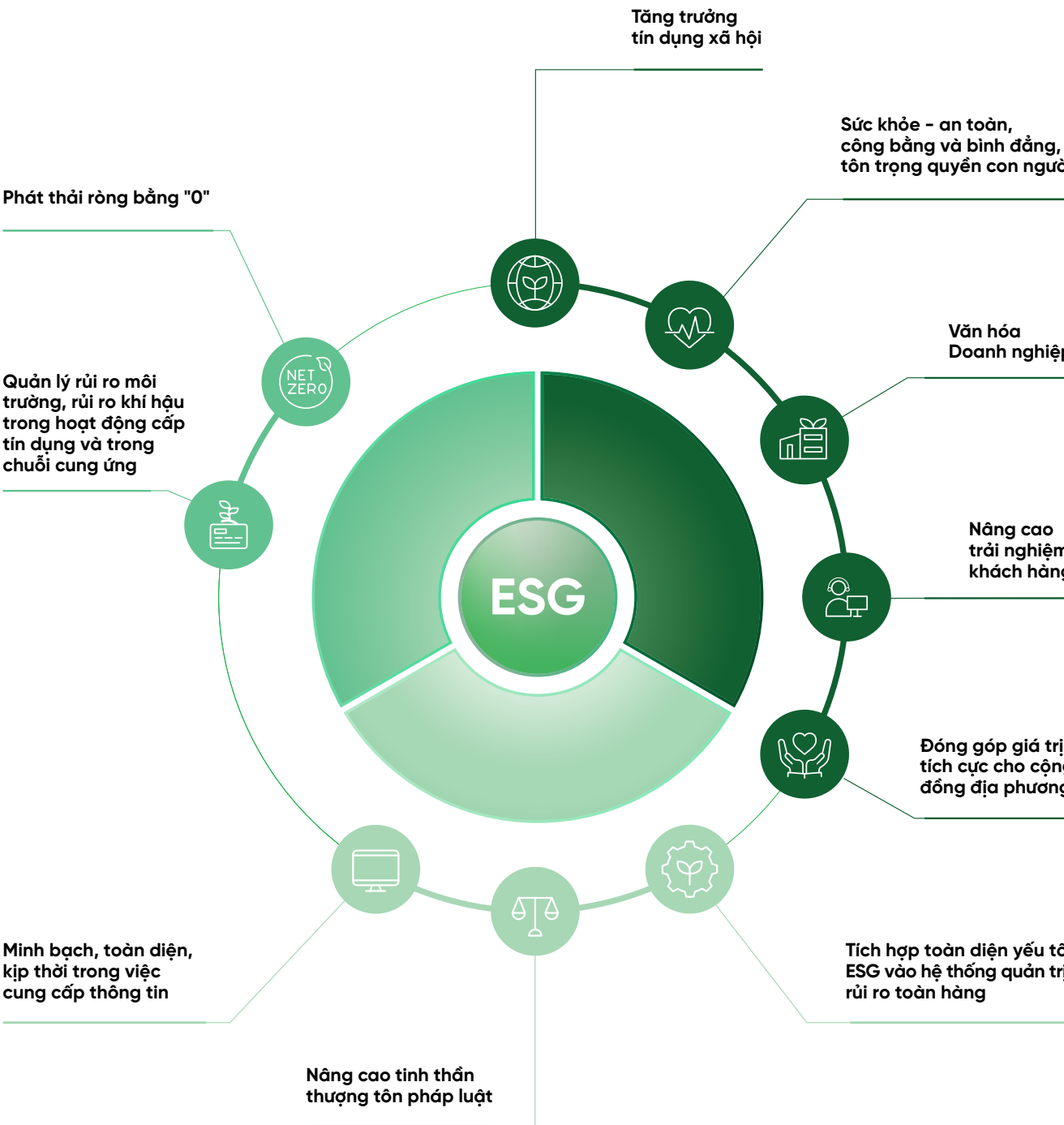
QUẢN TRỊ



Mục tiêu: Đóng góp vào sự tăng trưởng bền vững, không chỉ tập trung vào hiệu quả tài chính mà còn chú trọng đến các vấn đề môi trường, xã hội và cam kết tuân thủ các quy định pháp luật.

Trọng tâm hành động:

- Thiết lập cơ chế quản trị công bằng, bảo vệ quyền lợi, gia tăng giá trị bền vững cho cổ đông; đồng thời đảm bảo sự hài hòa lợi ích giữa ngân hàng và khách hàng.
- Chuẩn hóa các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp, hệ thống quản trị rủi ro theo các thông lệ quốc tế tiên tiến, trọng tâm là việc tích hợp toàn diện các tiêu chuẩn ESG vào khung quản trị rủi ro toàn hàng để tối ưu hóa hiệu quả kiểm soát.
- Kiên định triết lý thượng tôn pháp luật, cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cao nhất.
- Đảm bảo tính minh bạch, toàn diện, kịp thời trong việc cung cấp thông tin, từ đó đem lại lợi ích cao nhất cho các bên liên quan.



Xác định chủ đề trọng yếu

Quy trình xác định lĩnh vực trọng yếu

Việc xác định các chủ đề trọng yếu trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025 của VPBank được thực hiện dựa trên quá trình rà soát toàn diện bối cảnh phát triển bền vững trong nước và quốc tế, kết hợp với việc tham vấn ý kiến từ các bên hữu quan trọng yếu.

Cụ thể, những đơn vị chuyên trách các nhiệm vụ quản trị ESG đã tổng hợp và phân tích thông tin thu thập được thông qua các hoạt động đối thoại với cổ đông và nhà đầu tư, trao đổi chuyên sâu với các tổ chức tài chính quốc tế, đơn vị đánh giá độc lập, cơ quan quản lý Nhà nước, đối tác chiến lược, cũng như ý kiến từ các đơn vị chuyên môn nội bộ. Các nội dung trao đổi tập trung vào mức độ tác động của từng vấn đề đối với hoạt động kinh doanh, quản trị rủi ro và kỳ vọng của các bên liên quan.

Kết quả phân tích là cơ sở để BĐH và HĐQT xem xét, thống nhất danh mục các chủ đề trọng yếu, đồng thời được rà soát và cập nhật định kỳ hằng năm nhằm đảm bảo tính phù hợp với chiến lược phát triển bền vững và sự thay đổi trong mối quan tâm của các bên hữu quan.

Chi tiết quy trình lựa chọn các lĩnh vực trọng yếu như sau:

Theo dõi bối cảnh kinh tế và phát triển bền vững

Theo dõi sát sao bối cảnh nền kinh tế trong và ngoài nước để kịp thời ghi nhận các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững của quốc gia và trên thế giới. Phân tích ý kiến trong các buổi trao đổi với cổ đông, nhà đầu tư, các buổi hội thảo, làm việc trực tiếp với chuyên gia của các bên cho vay, cơ quan quản lý Nhà nước, cơ quan báo chí truyền thông, đơn vị đánh giá độc lập cùng các ý kiến phản hồi từ các bên hữu quan nội bộ và bên ngoài mà VPBank thu thập được từ các kênh tương tác khác để tổng hợp danh sách.

Đánh giá mức độ quan tâm

Ghi nhận mức độ quan tâm và đánh giá của các bên liên quan trọng yếu về tầm ảnh hưởng để xác định các vấn đề trọng yếu, nhận được đồng thuận sự quan tâm.

Xác định dựa trên tác động và ảnh hưởng

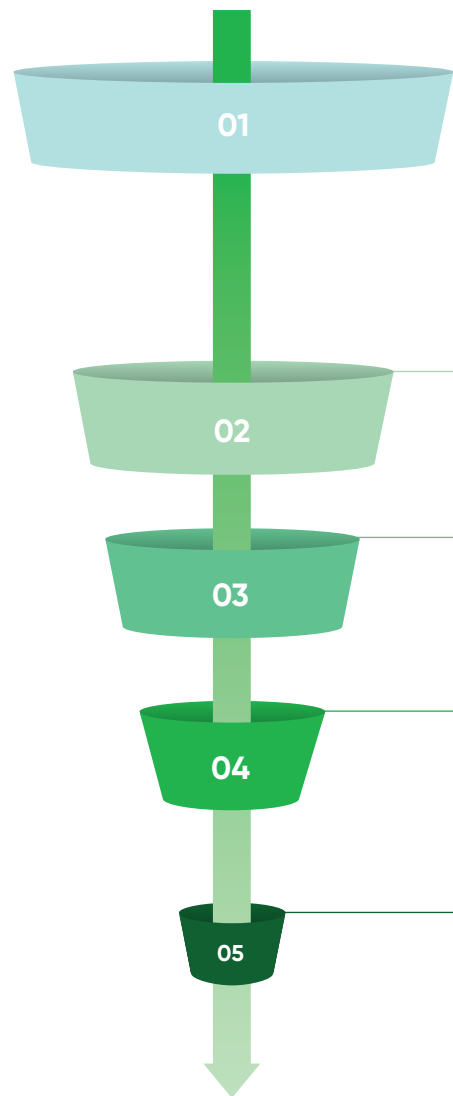
Phân tích mối quan hệ giữa tác động của các vấn đề trọng yếu đã xác định tới hoạt động kinh doanh của VPBank và mức độ ảnh hưởng tới quyết định của các bên liên quan.

Tham vấn ý kiến của quản lý cấp cao

Tham vấn ý kiến của quản lý cấp cao dựa trên đánh giá thêm mối liên hệ của các vấn đề trọng yếu đang đề xuất với 17 Mục tiêu Phát triển bền vững tới năm 2030 của Liên Hợp Quốc cũng như chiến lược, mục tiêu và nguyên tắc phát triển bền vững của VPBank.

Thống nhất

Lựa chọn vấn đề trọng yếu để tập trung phân tích trong báo cáo



Danh sách các lĩnh vực trọng yếu và mức độ ảnh hưởng tương ứng sẽ được VPBank rà soát và cập nhật hằng năm, phù hợp với những thay đổi trong mối quan tâm của các bên liên quan cũng như hoạt động kinh doanh của VPBank.

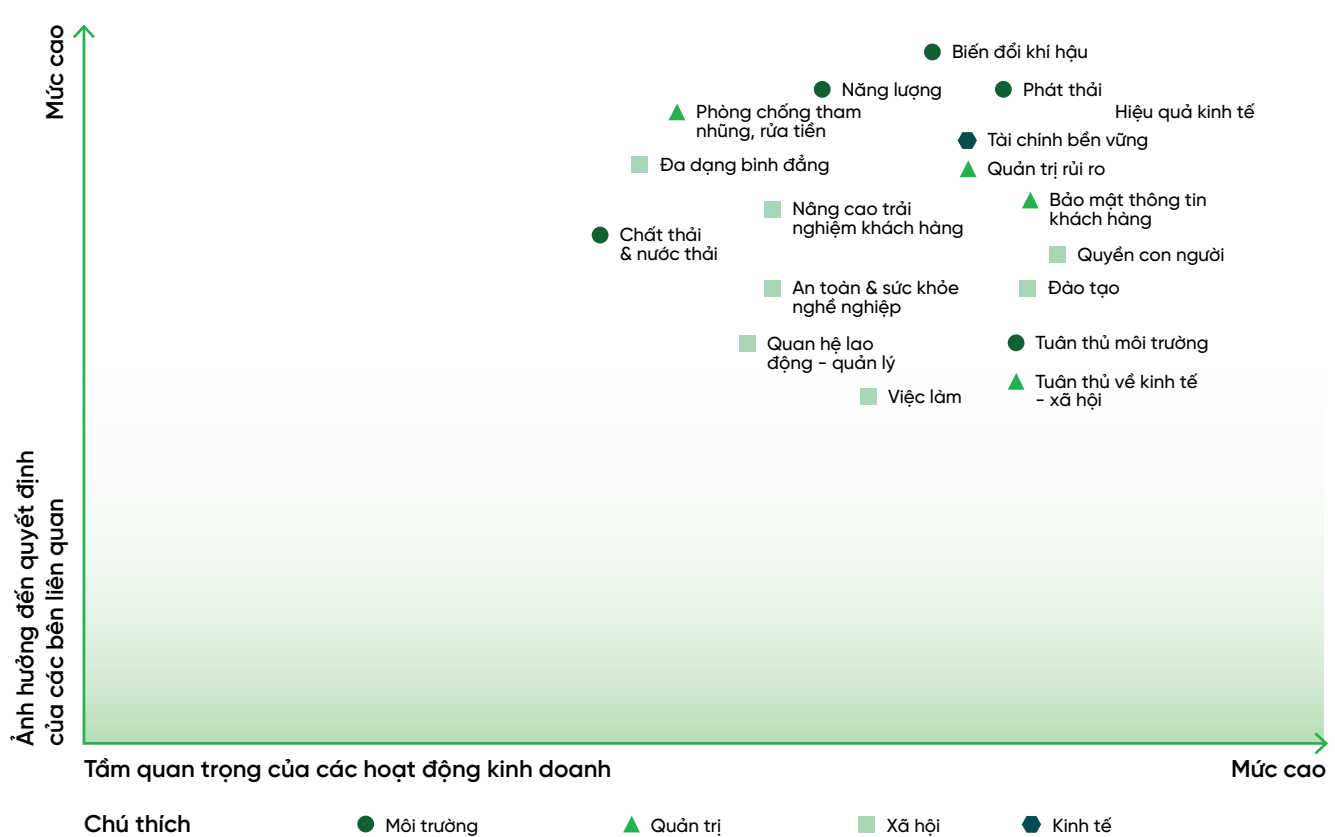
Quản trị	Kinh tế	Môi trường	Xã hội
G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	Eco-1: Phát triển kinh tế	E-1: Quản lý chất thải	S-1: Tôn trọng quyền con người
G-2: Phòng chống tham nhũng và rửa tiền để bảo vệ lợi ích quốc gia	Eco-2: Tài chính bền vững	E-2: Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên	S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự
G-3: Bảo đảm quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư		E-3: Quản lý hoạt động phát thải khí nhà kính (KNK)	S-3: Tận tâm với khách hàng
		E-4: Giảm thiểu tác động đối với môi trường	S-4: Trách nhiệm với xã hội

Ma trận chủ đề trọng yếu

Dựa trên phân tích này, có tổng cộng 13 chủ đề trọng yếu được VPBank tập trung quản lý xoay quanh 4 trọng tâm quản trị, kinh tế, môi trường và xã hội.

Các chủ đề liên quan đến bảo vệ môi trường và nâng cao nhận thức đối với các vấn đề môi trường, đặc biệt là hành động vì mục tiêu chống biến đổi khí hậu tiếp tục nhận được đồng thuận sự quan tâm của các bên hữu quan và ngày càng ảnh hưởng nhiều hơn tới hoạt động kinh doanh của VPBank, thông qua các rủi ro khí hậu (rủi ro vật lý và chuyển đổi) hay các cơ hội kinh doanh mới đến từ quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế phát thải carbon thấp. Phân tích này giúp VPBank xác định được các vấn đề ưu tiên để đảm bảo hiệu quả kinh doanh song song với phát triển bền vững.

Dưới đây là ma trận chủ đề trọng yếu đã được ngân hàng đánh giá cho năm 2025:





Đóng góp vào các mục tiêu phát triển bền vững

[GRI 3-3, GRI 303-5]

Trọng tâm	Chủ đề trọng yếu	Mục tiêu tổng quát	Gắn kết với các mục tiêu PTBV của LHQ	Kết quả đạt được trong năm 2025
Quản trị	G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	- Xây dựng hệ thống quản trị minh bạch, hiệu quả và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về phát triển bền vững - Cải tiến quy trình quản lý, nâng cao năng lực và trách nhiệm xã hội của ngân hàng.		- Top 5 doanh nghiệp có điểm đánh giá Thẻ điểm quản trị công ty ASEAN (ACGS) cao nhất Việt Nam năm 2025. - Top 20 công ty niêm yết có Chỉ số bền vững cao nhất (VNSI) theo đánh giá của Sở giao dịch chứng khoán TP HCM (HoSE) trong 7 năm liên tiếp (2019-2025). - Điểm rủi ro ESG của ngân hàng được Moody's rà soát và duy trì ở mức Trung bình thấp (CIS-2).
	G-2: Phòng chống tham nhũng và rửa tiền để bảo vệ lợi ích quốc gia	- Nâng cao tinh thần thượng tôn pháp luật - Xây dựng môi trường kinh doanh trong sạch, minh bạch, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp lý về chống tham nhũng và rửa tiền - Hợp tác với các cơ quan chức năng để xử lý hiệu quả mọi hành vi vi phạm, bảo vệ uy tín của ngân hàng và an toàn tài chính cho khách hàng và đối tác.		100% nhân viên bao gồm cả cấp quản lý đều phải hoàn thành khóa học về phòng chống tham nhũng, phòng chống rửa tiền. VPBank cũng đã thực hiện đào tạo chuyên sâu cho 635 cán bộ phụ trách phòng, chống rửa tiền tại các đơn vị nội bộ để tăng cường hiệu quả triển khai công tác phòng chống rửa tiền tại các đơn vị. - Không có trường hợp ngân hàng bị xử phạt do không tuân thủ với các luật pháp chống tội phạm tài chính và không có mất mát tài chính hay bồi thường vật chất nào do các vụ kiện pháp lý liên quan.

Trọng tâm	Chủ đề trọng yếu	Mục tiêu tổng quát	Gắn kết với các mục tiêu PTBV của LHQ	Kết quả đạt được trong năm 2025
	G-3: Bảo đảm quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư	- Đảm bảo quyền lợi, nâng cao giá trị bền vững cho tất cả các cổ đông một cách bình đẳng - Đảm bảo tính minh bạch, toàn diện, kịp thời trong việc cung cấp thông tin	 	- Năm 2025 đánh dấu năm thứ 3 liên tiếp VPBank thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt, với tổng giá trị đạt gần 20.000 tỷ đồng. - Tổ chức thành công 8 sự kiện công bố kết quả kinh doanh, thu hút trung bình khoảng 200 nhà đầu tư tham dự mỗi sự kiện. Bên cạnh đó, VPBank tham gia 9 hội thảo do các công ty chứng khoán lớn trong và ngoài nước tổ chức, qua đó trực tiếp gặp gỡ và trao đổi với hơn 200 nhà đầu tư trong nước và quốc tế. Trong đó có thể kể đến như sự kiện Vietnam Access Day 2025 do Vietcap tổ chức cùng FTSE Russell tại Thái Lan hay sự kiện CITIC CLSA Investors' Forums 2025 tổ chức tại Hong Kong, thu hút nhiều quỹ đầu tư quốc tế lớn. - Xuyên suốt năm 2025, ngân hàng đã tổ chức và tham gia gần 60 cuộc gặp trực tiếp tại trụ sở chính, tiếp xúc với khoảng 100 nhà đầu tư, quỹ đầu tư và công ty chứng khoán trong và ngoài nước, nhằm truyền tải nhất quán thông điệp chiến lược và cập nhật kịp thời tình hình hoạt động cũng như kết quả kinh doanh tới cộng đồng đầu tư.
Kinh tế	Eco-1: Phát triển kinh tế	Tăng trưởng tín dụng và đẩy mạnh số hóa	  	- Tổng tài sản: 1.260.150 tỷ đồng, đưa VPBank trở thành ngân hàng tư nhân không có vốn Nhà nước có tổng tài sản lớn nhất tại Việt Nam. - Quy mô tín dụng tại VPBank đạt 961.414 tỷ đồng, tăng 35,4% so với đầu năm, bám sát định hướng điều hành của Chính phủ trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. - Lợi nhuận trước thuế: 30.625 tỷ đồng, tăng trưởng hơn 53% so với năm 2024. - Tỷ lệ an toàn vốn: 14,35%, thuộc top dẫn đầu ngành ngân hàng. - Đóng góp Ngân sách nhà nước: 5.570 tỷ đồng.

Trọng tâm	Chủ đề trọng yếu	Mục tiêu tổng quát	Gắn kết với các mục tiêu PTBV của LHQ	Kết quả đạt được trong năm 2025
				VPBank đang thúc đẩy số hóa toàn diện, tăng cường an toàn – bảo mật và kiến tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng bền vững của toàn hệ sinh thái. Trong phân khúc khách hàng cá nhân, VPBank đã số hóa hơn 70% nghiệp vụ, nổi bật là sản phẩm ngân hàng số VPBank NEO, cùng hàng loạt sáng kiến như eKYC, eSignature, eCMS, Loyalty (LynkID), CRM, eWallet, Agent Banking, VirtualQC... cùng các ứng dụng AI, ML. Tại phân khúc khách hàng doanh nghiệp, VPBank hoàn thành phát triển Corporate Master Mobile App; chuyển đổi toàn bộ giao diện hệ thống Sale Portal theo kiến trúc hiện đại; thí điểm tự động hóa các quy trình thẩm định, eKYC; vận hành nền tảng xác thực tập trung CIAM. Nhờ những chương trình số hóa toàn diện trên, tính đến cuối 2025, VPBank NEO đã xử lý 1,33 tỷ giao dịch, trong khi VPBank NEOBiz xử lý 10,8 triệu giao dịch.
	Eco-2: Tài chính bền vững	Tăng trưởng tài chính bền vững	   	- Dư nợ tín dụng xanh tính đến 31/12/2025 của VPBank đạt mức 39.052 tỷ, tăng trưởng 78% so với cùng kỳ năm 2024. Số lượng khách hàng được hỗ trợ nguồn vốn xanh là 29.121 khách hàng cá nhân và gần 300 khách hàng doanh nghiệp, tăng trưởng 6,3 lần so với cùng kỳ năm 2024. - Dư nợ tín dụng cấp cho doanh nghiệp SME do phụ nữ làm chủ hoặc lãnh đạo (WSME) tính đến 31/12/2025 đạt 25.658 tỷ đồng, tăng trưởng 38% so với năm 2024. - Giải thưởng “Ngân hàng tốt nhất cho doanh nghiệp nữ chủ 2025”. Giải thưởng do tạp chí Asian Banking & Finance trao tặng trong khuôn khổ sự kiện ABF Retail Banking Awards 2025. - Triển khai gói vay hạn mức 5.000 tỷ hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội.

Trọng tâm	Chủ đề trọng yếu	Mục tiêu tổng quát	Gắn kết với các mục tiêu PTBV của LHQ	Kết quả đạt được trong năm 2025
Môi trường	E-1: Quản lý chất thải	Giảm phát thải khí nhà kính trực tiếp nhờ giảm thiểu nhiên liệu tiêu thụ hàng năm.		- Chất thải nguy hại được gom và phân loại theo mã quy định, được lưu tại kho chứa rác thải và chuyển giao cho đơn vị thuê ngoài có năng lực để xử lý theo quy định pháp luật. - Góp phần thu gom được gần 3 tấn giấy bìa và lịch cũ đã qua sử dụng, làm nguyên liệu tạo các sản phẩm thủ công và sách, tập chữ nổi cho trẻ em khiếm thị.
	E-2: Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên			- Lượng điện tiêu thụ trên mỗi nhân viên giảm 10% so với năm 2024, xuống mức 1.486 kWh/cán bộ nhân viên. Lượng điện tiêu thụ trên doanh thu giảm 14% so với năm 2024. - Tổng lượng nước tiêu thụ ước tính dựa trên chi phí sử dụng nước là 98.580 m3. Lượng nước tiêu thụ trên mỗi nhân viên giảm 9% so với năm 2024. Lượng nước tiêu thụ trên doanh thu giảm 13% so với năm 2024. - Lượng giấy in trên mỗi nhân viên giảm 10% so với năm 2024.
	E-3: Quản lý hoạt động phát thải khí nhà kính (KNK)			- Kết quả ước tính lượng phát thải khí nhà kính của Phạm vi 1 & 2 năm 2025 tăng 3,4% so với năm 2024 do ngân hàng mở rộng quy mô hoạt động, tuy nhiên đã giảm 40,1% so với năm cơ sở 2018. - Lượng phát thải khí nhà kính của Phạm vi 1 & 2 trên mỗi nhân viên trong năm 2025 đã giảm 10% so với năm 2024. - Đã xây dựng lộ trình hạn mức để kiểm soát chặt chẽ hoạt động cấp tín dụng đối với nhiệt điện than.
	E-4: Giảm thiểu tác động đối với môi trường	Giảm phát thải khí nhà kính gián tiếp nhờ quản lý rủi ro môi trường và rủi ro khí hậu trong hoạt động cấp tín dụng		Áp dụng các tiêu chí đánh giá rủi ro môi trường xã hội trong quy trình cấp tín dụng để sàng lọc, phân loại và giám sát khoản cấp tín dụng theo mức độ rủi ro nhằm đảm bảo các khách hàng doanh nghiệp tuân thủ quy định bảo vệ môi trường. Hạn chế và từ chối cấp tín dụng cho một số ngành có rủi ro cao về môi trường, giảm thiểu các tác động tới thiên nhiên và đa dạng sinh học. Tính đến cuối năm 2025, dư nợ tín dụng được quản lý rủi ro môi trường xã hội tại VPBank là 493.301 tỷ đồng.

Trọng tâm	Chủ đề trọng yếu	Mục tiêu tổng quát	Gắn kết với các mục tiêu PTBV của LHQ	Kết quả đạt được trong năm 2025
Xã hội	S-1: Tôn trọng quyền con người	Xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh và tôn trọng quyền con người, không phân biệt đối xử, không dung thứ cho bạo lực, quấy rối hoặc lạm dụng dưới mọi hình thức, đồng thời bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, khách hàng và các bên liên quan.		- Tăng cường đào tạo về Quyền con người (100% cán bộ nhân viên được yêu cầu tham gia và hoàn thành khóa học). - Không ghi nhận vụ việc vi phạm nào liên quan đến phân biệt đối xử, lao động trẻ em, lao động cưỡng bức hoặc các vi phạm khác về quyền con người trong năm 2025. 100% người lao động làm việc tại VPBank được ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật. Mọi quyết định liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động chỉ được đưa ra sau khi có sự thỏa thuận, thương lượng với người lao động. - Toàn bộ 100% CBNV VPBank tham gia vào tổ chức đại diện người lao động (Công đoàn).
	S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	- Xây dựng và triển khai các chính sách quản trị đảm bảo sức khỏe – an toàn, công bằng và bình đẳng. - Lan tỏa mạnh mẽ 5 giá trị cốt lõi của con người VPBank thông qua các chương trình truyền thông, sự kiện nội bộ. - Phát triển năng lực và sự nghiệp dài hạn cho người lao động thông qua hệ thống đào tạo, bồi dưỡng và lộ trình phát triển phù hợp.		- Tổng số giờ đào tạo trong năm 2025: 1.496.226 giờ - Tổng số khóa học được thực hiện trong năm 2025: 3.872 khóa học - Tổng số giờ học trung bình/CBNV: 87,5 giờ - Các chương trình đào tạo nổi bật: chương trình iLEAD, Swiss BET để nâng cao năng lực lãnh đạo và chương trình CloudLearning nhằm nâng cao kiến thức về điện toán đám mây cho toàn ngân hàng. - Năm 2025 không ghi nhận tai nạn lao động nghiêm trọng hoặc tai nạn gây tử vong. - Tỷ lệ AR (vắng mặt) liên quan đến bệnh nghề nghiệp/tử vong/thương tích duy trì ở mức bằng 0. 100% nhân viên được giữ lại và quay lại làm việc sau kỳ thai sản. - Giải thưởng "Ngân hàng có thương hiệu tuyển dụng được yêu thích nhất Việt Nam 2025" do HRD Congress – Đại hội Phát triển Nguồn nhân lực Thế giới trao tặng.

Trọng tâm	Chủ đề trọng yếu	Mục tiêu tổng quát	Gắn kết với các mục tiêu PTBV của LHQ	Kết quả đạt được trong năm 2025
	S-3: Tận tâm với khách hàng	- Đảm bảo công bằng, trách nhiệm và minh bạch trong các sản phẩm, dịch vụ. - Tiến phong cung cấp đa dạng sản phẩm, dịch vụ tài chính hiện đại, an toàn giúp nâng cao trải nghiệm khách hàng. - Triển khai các sản phẩm và dịch vụ nguyên tắc minh bạch, công bằng, có trách nhiệm và được công bố đầy đủ thông tin đến khách hàng.	8 RECENT WORK AND ECONOMIC GROWTH 9 INDUSTRY, INNOVATION AND INFRASTRUCTURE	- Ngân hàng đẩy mạnh chiến lược phủ phân khúc từ Private – VPBank Private, Affluent – VPBank Diamond đến Mass Affluent – VPBank Prime và Hộ kinh doanh – CommCredit, hướng tới mô hình “ngân hàng phục vụ mọi nhóm khách hàng” với trải nghiệm nhất quán và cá nhân hóa. Năm 2025, VPBank chính thức ra mắt mô hình Private Banking – dịch vụ tài chính chuyên biệt dành riêng cho giới tinh hoa, đánh dấu bước tiến chiến lược trong hành trình phục vụ phân khúc khách hàng cao cấp tại Việt Nam. - VPBank xây dựng Siêu giải pháp thanh toán, là hệ sinh thái nhiều sản phẩm với định hướng phủ toàn diện các nhu cầu thanh toán kinh doanh, tiêu dùng, bao gồm: Tính năng Pay By Account (thanh toán chạm từ tài khoản ngân hàng); loa Soundbox và tính năng Loa Thịnh Vượng trên VPBank NEO (thông báo biến động số dư, đồng bộ hệ thống quản trị doanh thu); ShopQR (giải pháp quản trị doanh số) và gói tiện ích Bion (tài khoản chuyên biệt cho hộ kinh doanh); và giải pháp Tap to Pay (hỗ trợ chấp nhận thanh toán thẻ ngay trên điện thoại).
	S-4: Trách nhiệm với xã hội	Triển khai các chương trình trách nhiệm xã hội có định hướng, tạo tác động tích cực và bền vững cho cộng đồng, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội ưu tiên và đóng góp vào các Mục tiêu Phát triển Bền vững	1 PEOPLE 2 DEEP PURCHASE 3 GOOD HEALTH AND WELL-BEING 4 QUALITY EDUCATION 8 RECENT WORK AND ECONOMIC GROWTH	- Triển khai 16 hoạt động CSR với tổng ngân sách gần 105 tỷ đồng, ưu tiên cho lĩnh vực y tế, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, đồng thời đồng hành cùng Chính phủ trong công tác an ninh xã hội và xóa đói giảm nghèo. - Tổ chức thành công VPBank Technology Hackathon thu hút hơn 134 chuyên gia tài năng trong lĩnh vực công nghệ thông tin và khoa học dữ liệu. - Đẩy mạnh 2 chương trình học bổng “Future VPBanker” và “Học bổng Thịnh Vượng VPBank”, cấp 160 suất học bổng cho sinh viên tài năng trên toàn quốc.





04

TRỌNG TÂM QUẢN TRỊ

60

Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững

79

Chủ đề G-2: Phòng chống tham nhũng và rửa tiền để bảo vệ lợi ích quốc gia [GRI 205-1, 205-2, 205-3]

84

Chủ đề G-3: Bảo đảm quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư

Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững

Tổng quan cơ cấu quản trị [GRI 2-9]

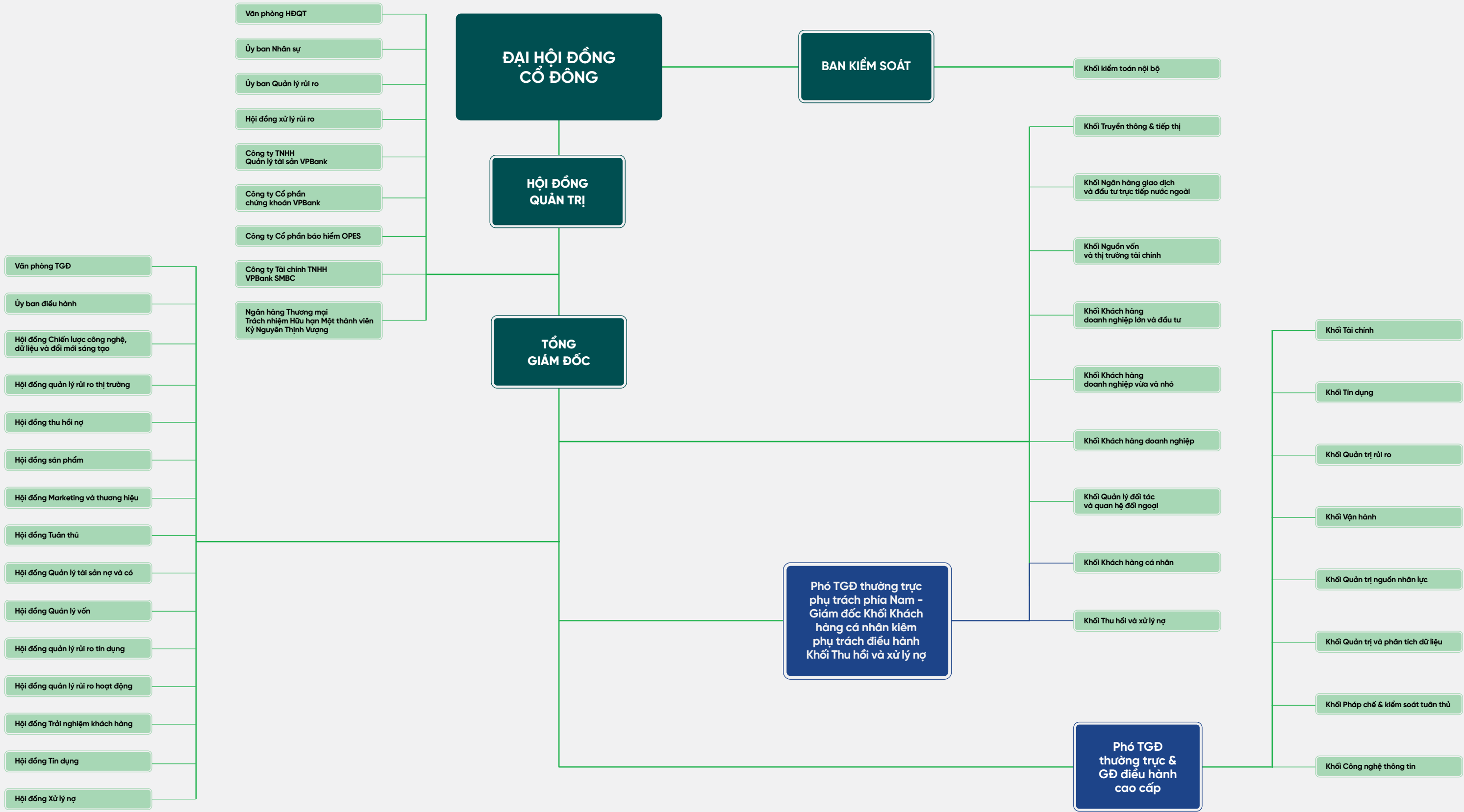
Mô hình quản trị của VPBank bao gồm ĐHĐCĐ, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều 40 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024.

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của ngân hàng. ĐHĐCĐ có quyền bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát. HĐQT chịu trách nhiệm xây dựng chiến lược, định hướng hoạt động của ngân hàng; triển khai các công tác quản trị, đưa ra quyết định thực hiện quyền và nghĩa vụ của ngân hàng ngoại trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có hai Ủy ban tư vấn tham mưu là Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR).

Tổng Giám đốc là người điều hành cao nhất và chịu trách nhiệm trước HĐQT. Các thành viên còn lại của BĐH gồm các Phó Tổng Giám đốc thường trực, các Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc các khối, trung tâm, có nhiệm vụ giúp việc và hỗ trợ. Tổng Giám đốc thực thi các định hướng, chính sách do HĐQT phê duyệt trong quá trình tiến hành các hoạt động kinh doanh của ngân hàng. Ngân hàng thiết lập thành 17 khối và trung tâm chính, triển khai các hoạt động kinh doanh và vận hành - hỗ trợ theo chức năng nhiệm vụ cụ thể, do các thành viên BĐH được phân công trực tiếp quản lý.

Tổng Giám đốc cũng tổ chức, thành lập các Hội đồng chuyên môn trong các lĩnh vực quản lý rủi ro (Hội đồng Quản lý Rủi ro hoạt động, Hội đồng Quản lý Rủi ro Tín dụng, Hội đồng Quản lý Rủi ro thị trường), quản lý tài sản (Hội đồng Quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có, Hội đồng Quản lý vốn), quản lý/phê duyệt tín dụng, phát triển sản phẩm; công nghệ thông tin (Hội đồng Chiến lược công nghệ, dữ liệu và đổi mới sáng tạo) nhằm tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc quản lý và ra quyết định cho các hoạt động kinh doanh của ngân hàng.





Việc giám sát của Hội đồng Quản trị

[GRI 2-16]

Hội đồng Quản trị

HĐQT là cấp quản lý có trách nhiệm giám sát BDH việc thiết lập và vận hành Khung quản lý rủi ro ESG, bên cạnh đó đặt ra định hướng chiến lược và khẩu vị rủi ro liên quan đến ESG. Đồng thời, HĐQT chịu trách nhiệm giám sát cách tiếp cận của ngân hàng đảm bảo tuân thủ các chiến lược, khẩu vị và mục tiêu quản lý rủi ro ESG, cũng như tình hình tuân thủ với các yêu cầu về quản trị ESG của các bên liên quan bên ngoài.

Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR)

Là đơn vị quản lý rủi ro cấp cao nhất, UBQLRR có trách nhiệm tư vấn và tham mưu cho HĐQT về việc thực hiện quản lý rủi ro và cơ hội ESG thông qua việc xây dựng khẩu vị rủi ro có tính đến các yếu tố ESG. Cụ thể, UBQLRR chịu trách nhiệm nâng cao hoạt động quản lý rủi ro ESG, thông qua việc rà soát để đánh giá tính hiệu quả, giám sát việc thực hiện các hành động để giải quyết những thiếu sót, hạn chế của các chính sách và quy trình quản lý rủi ro ESG. Ủy ban cũng chịu trách nhiệm giám sát BDH trong việc thực hiện khung, chiến lược và khẩu vị rủi ro ESG. UBQLRR đồng thời thực hiện báo cáo định kỳ cho HĐQT về các hoạt động và quyết định của Ủy ban liên quan đến quản lý rủi ro ESG cũng như trình duyệt cấp các vấn đề liên quan đến rủi ro ESG lên HĐQT khi cần thiết.

Trong năm 2025, UBQLRR đã tham mưu, cho ý kiến để HĐQT quyết định nội dung về tích hợp các hoạt động quản trị rủi ro ESG vào văn hóa rủi ro của VPBank, phù hợp với xu hướng bền vững toàn cầu. Hàng quý, UBQLRR đã nhận được báo cáo rủi ro cấp cao bao gồm các vấn đề về rủi ro tài chính và phi tài chính quan trọng để giám sát việc thực hiện chiến lược cũng như hồ sơ rủi ro tổng thể của VPBank, bao gồm cả hồ sơ rủi ro ESG. Những cập nhật và quyết định trọng yếu bao gồm:

- Định kỳ hàng quý cập nhật về dư nợ cho vay các ngành thâm dụng carbon với rủi ro khí hậu cao và đánh giá rủi ro MTXH tổng thể ở cấp độ danh mục cho vay dưới dạng điểm rủi ro MTXH.
- Thông qua chiến lược ESG toàn diện nhằm xác định nhiệm vụ triển khai các sáng kiến, giải pháp về phát triển bền vững.
- Thông qua việc ban hành Tuyên bố Khẩu vị rủi ro và Bộ chỉ tiêu chiến lược về quản lý rủi ro theo phương pháp tiếp cận từ trên xuống, trong đó có xem xét tác động của các rủi ro liên quan đến ESG.

HĐQT ủy quyền trách nhiệm quản lý hàng ngày các hoạt động kinh doanh và thực hiện chiến lược cho Tổng Giám đốc. BDH và các hội đồng quản lý rủi ro ở cấp BDH tích cực hỗ trợ Tổng Giám đốc trong việc triển khai chiến lược phát triển bền vững với vai trò và trách nhiệm cụ thể được phân công cho từng đơn vị chuyên môn.

Để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, VPBank tập trung vào hai sứ mệnh chính: (i) Thúc đẩy tài chính bền vững và (ii) Tăng cường quản lý rủi ro môi trường, xã hội và rủi ro khí hậu nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế tốt nhất. Vai trò và trách nhiệm cụ thể được phân công cho từng đơn vị chuyên môn nhằm tích hợp việc quản lý các cơ hội và rủi ro khí hậu vào các lĩnh vực kinh doanh liên quan.

VPBank cũng xác định các đơn vị chuyên trách để thúc đẩy các sáng kiến tăng cường năng lực quản trị ESG. Trong đó, Khối Quản trị Rủi ro thực hiện tích hợp quản lý rủi ro ESG vào khung quản lý rủi ro chung của ngân hàng và xây dựng, giám sát vận hành hệ thống, chính sách quản lý rủi ro môi trường - xã hội trong hoạt động cấp tín dụng. Khối Nguồn vốn và Thị trường tài chính huy động vốn quốc tế và là đầu mối phối hợp với các đơn vị kinh doanh khác để thúc đẩy tài chính xanh và tài chính bền vững.

Quy trình đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT

[GRI 2-18]

Nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của quản trị công ty trong việc duy trì hoạt động ổn định và phát triển bền vững, VPBank luôn cam kết xây dựng một môi trường quản trị vượt trên các yêu cầu tuân thủ. Ngân hàng tiên phong trong việc nâng cao tính chuyên nghiệp, minh bạch thông tin và tối ưu hóa các chính sách quản trị, nhằm hướng đến một xã hội thịnh vượng và phát triển bền vững.

Theo quy định tại Điều lệ VPBank, HĐQT có nghĩa vụ trình báo cáo quản trị ngân hàng lên ĐHĐCĐ thường niên. Theo Quy chế nội bộ về quản trị ngân hàng và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT, thành viên HĐQT độc lập có nghĩa vụ lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT. Ngoài ra, Chủ tịch HĐQT có nhiệm vụ đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban của HĐQT và báo cáo cho ĐHĐCĐ tối thiểu một năm một lần.

Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững

Trong bối cảnh kinh tế - xã hội nhiều biến động và các thách thức về phát triển bền vững trở thành trọng tâm của chiến lược ngân hàng, VPBank đã xây dựng một mô hình quản trị hướng đến sự bền vững với cốt lõi là đảm bảo hiệu quả, an toàn và phát triển lâu dài. Nền tảng của mô hình này dựa trên nguyên tắc “3 tuyến bảo vệ” (The Three Lines of Defense), tiêu chuẩn quốc tế đã được điều chỉnh phù hợp với định hướng phát triển riêng của ngân hàng.

Mô hình quản trị của VPBank thể hiện tính toàn diện và chủ động, trong đó các chức năng và nhiệm vụ được phân định rõ ràng giữa 3 tuyến:

- Tuyến thứ nhất tập trung vào các đơn vị kinh doanh và vận hành, chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc quản lý rủi ro và đảm bảo hiệu quả hoạt động hàng ngày.
- Tuyến thứ hai bao gồm các đơn vị chuyên trách như quản lý rủi ro, tuân thủ và pháp chế, hỗ trợ và giám sát tuyến đầu trong việc đảm bảo các hoạt động tuân thủ các tiêu chuẩn nội bộ và thông lệ quốc tế.
- Tuyến thứ ba là Khối Kiểm toán Nội bộ, với vai trò độc lập trong việc đánh giá tổng thể hiệu quả hoạt động của toàn hệ thống và đưa ra các kiến nghị cải tiến.

Thông qua mô hình này, VPBank không chỉ nâng cao khả năng kiểm soát và phòng ngừa rủi ro mà còn chủ động nhận diện, giải quyết các vấn đề liên quan đến ESG. Mô hình là một bước tiến chiến lược nhằm hướng tới mục tiêu phát triển bền vững toàn diện, đáp ứng các kỳ vọng ngày càng cao từ cổ đông, khách hàng, người lao động và cộng đồng.

Hơn thế nữa, việc tích hợp các yếu tố ESG vào chiến lược phát triển không chỉ đến từ trách nhiệm xã hội mà còn mang đến lợi thế cạnh tranh cho ngân hàng. VPBank cam kết áp dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất, liên tục cải tiến hệ thống quản trị nhằm tối ưu hóa hiệu quả hoạt động, bảo vệ tài sản, duy trì lòng tin của các bên liên quan và tạo ra giá trị bền vững.

Với tầm nhìn dài hạn và sự cam kết mạnh mẽ, mô hình quản trị này đóng vai trò nền tảng trong việc đảm bảo sự phát triển bền vững của VPBank, góp phần củng cố vị thế ngân hàng không chỉ tại Việt Nam mà còn trên trường quốc tế.





Kinh nghiệm về PTBV của cấp quản lý

[GRI 2-17]

HĐQT và BDH của VPBank là những nhà lãnh đạo có kinh nghiệm sâu rộng trong các lĩnh vực tài chính – ngân hàng, quản trị rủi ro, pháp lý, công nghệ và nhân sự. Kinh nghiệm về phát triển bền vững và ESG của các cấp quản lý được hình thành và tích lũy thông qua quá trình trực tiếp tham gia xây dựng, quản trị và triển khai chiến lược chuyển đổi bền vững của VPBank trong gần một thập kỷ qua, thay vì xuất phát từ đào tạo chuyên môn riêng biệt.

Quá trình này giúp Ban Lãnh đạo VPBank có hiểu biết thực tiễn sâu sắc về việc lồng ghép các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị vào chiến lược kinh doanh, quản lý rủi ro môi trường – xã hội, tài chính bền vững và quản trị doanh nghiệp, qua đó đảm bảo các sáng kiến ESG được triển khai nhất quán, hiệu quả và phù hợp với thông lệ quốc tế cũng như bối cảnh hoạt động của ngân hàng.

Bảng tổng hợp dưới đây phản ánh các lĩnh vực chuyên môn chính mà lãnh đạo VPBank có kinh nghiệm điều hành hoặc giám sát.

	Quản trị doanh nghiệp	Quản lý rủi ro/ Kiểm toán/ Pháp luật	Kinh tế/ Tài chính Ngân hàng	Nhân sự/ Vận hành/ Công nghệ thông tin	Môi trường/ Xã hội/ Khí hậu	Trách nhiệm xã hội/ Truyền thông/ Tiếp thị
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
Ông Ngô Chí Dũng Chủ tịch HĐQT	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ông Bùi Hải Quân Phó Chủ tịch HĐQT	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ông Lô Bằng Giang Phó Chủ tịch HĐQT	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ông Nguyễn Đức Vinh Thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ông Takeshi Kimoto Thành viên HĐQT	✓	✓	✓	⌵	⌵	⌵
Bà Phạm Thị Nhung Thành viên HĐQT	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ông Daniel Ashton Carroll Thành viên HĐQT độc lập	✓	✓	✓	⌵	⌵	⌵
Ông Mai Xuân Hùng Thành viên HĐQT độc lập	✓	✓	✓	✓	✓	✓

	Quản trị doanh nghiệp	Quản lý rủi ro/ Kiểm toán/ Pháp luật	Kinh tế/ Tài chính Ngân hàng	Nhân sự/ Vận hành/ Công nghệ thông tin	Môi trường/ Xã hội/ Khí hậu	Trách nhiệm xã hội/ Truyền thông/ Tiếp thị
BAN ĐIỀU HÀNH						
Ông Nguyễn Đức Vinh Thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Bà Lưu Thị Thảo Phó Tổng Giám đốc thường trực và Giám đốc Điều hành cao cấp	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ông Phùng Duy Khương Phó Tổng Giám đốc thường trực phụ trách phía Nam và Giám đốc Khối Khách hàng Cá nhân kiêm phụ trách điều hành Khối Thu hồi và Xử lý nợ	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Bà Dương Thị Thu Thủy Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp lớn & Đầu tư	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ông Nguyễn Thanh Bình Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Khối Tín dụng	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ông Đinh Văn Nho Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp	✓	✓	✓	✓	✓	✓

	Quản trị doanh nghiệp	Quản lý rủi ro/ Kiểm toán/ Pháp luật	Kinh tế/ Tài chính Ngân hàng	Nhân sự/ Vận hành/ Công nghệ thông tin	Môi trường/ Xã hội/ Khí hậu	Trách nhiệm xã hội/ Truyền thông/ Tiếp thị
Ông Kamijo Hiroki Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng giao dịch và Đầu tư Trực tiếp Nước ngoài	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ông Vũ Minh Trường Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Nguồn vốn và Thị Trường Tài chính	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ông Nguyễn Hồng Trung Giám đốc Khối Công nghệ Thông tin	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Bà Trần Thị Diệp Anh Giám đốc Khối Quản trị nguồn nhân lực	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Bà Lê Hoàng Khánh An Giám đốc Khối Tài chính	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Bà Nguyễn Thùy Dương Giám đốc Trung tâm Truyền thông & Tiếp thị	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ông Andre Debakhapouve Giám đốc Khối Quản trị rủi ro	✓	✓	✓	✓	✓	✓

	Quản trị doanh nghiệp	Quản lý rủi ro/ Kiểm toán/ Pháp luật	Kinh tế/ Tài chính Ngân hàng	Nhân sự/ Vận hành/ Công nghệ thông tin	Môi trường/ Xã hội/ Khí hậu	Trách nhiệm xã hội/ Truyền thông/ Tiếp thị
Ông Đào Gia Hưng Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp Vừa và Nhỏ	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Bà Phan Thị Hải Anh Giám đốc Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Bà Nguyễn Thị Tuyệt Chinh Giám đốc Khối Vận hành	✓	✓	✓	✓	✓	✓
KIỂM TOÁN NỘI BỘ						
Bà Trần Thị Huế Giám đốc Khối Kiểm toán Nội bộ	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ghi chú: ✓ Đã có kinh nghiệm đảm nhiệm nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực được đề cập, tốt nghiệp chuyên ngành liên quan hoặc có kinh nghiệm điều hành nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực được nêu từ 5 năm trở lên ✓ Đủ kiến thức/kinh nghiệm liên quan trong lĩnh vực được đề cập						



Đánh giá Ban Điều hành về việc triển khai các cam kết phát triển bền vững (theo chiến lược được HĐQT phê duyệt)

[GRI 205-1, GRI 205-2, GRI 205-3, GRI 414-1]

VPBank xác định phát triển bền vững không chỉ là một trụ cột chiến lược, mà còn là kim chỉ nam xuyên suốt trong mọi quyết định quản trị và hoạt động kinh doanh. Ngân hàng nhận thức sâu sắc vai trò của tăng trưởng bền vững, tài chính công bằng, kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn trong việc thúc đẩy sự phát triển dài hạn của nền kinh tế Việt Nam. Trên nền tảng đó, VPBank không ngừng nỗ lực kiến tạo một xã hội nơi các giá trị bền vững không chỉ được vun đắp cho hiện tại mà còn được chuyển giao có trách nhiệm cho các thế hệ tương lai, hiện thực hóa sứ mệnh “Vi một Việt Nam thịnh vượng”.

Năm 2025 đánh dấu giai đoạn tăng tốc của VPBank trong triển khai Chiến

lược Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG) đã được HĐQT phê duyệt, thúc đẩy toàn ngân hàng có những bước tiến mới trong quản trị và kiểm soát rủi ro ESG, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững. BDH đánh giá các mục tiêu trọng tâm của chiến lược ESG trong năm 2025 được thực hiện nhất quán, tạo nền tảng vững chắc để VPBank hướng tới mô hình ngân hàng bền vững theo thông lệ quốc tế.

Để góp phần vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển của kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, Net Zero vào năm 2050 của Chính phủ, VPBank đã triển khai hàng loạt giải pháp để kiện toàn về con người và hệ thống để phục vụ tăng trưởng tin dụng bền vững.

Cụ thể:

- **Về đào tạo con người và nâng cao năng lực:** VPBank hợp tác với IFC nhằm triển khai chương trình nâng cao năng lực toàn diện về phát triển bền vững trên toàn ngân hàng, bao gồm xây dựng chiến lược tăng trưởng xanh và tổ chức các hoạt động đào tạo chuyên sâu về tài chính xanh, tài chính khí hậu và rủi ro khí hậu cho CBNV đến từ các đơn vị kinh doanh, thẩm định và phê duyệt tín dụng, quản trị rủi ro và vận hành. Đặc biệt về tài chính xanh, Hội thảo “Xu hướng ESG và tài chính xanh: Cơ hội và thách thức với ngành ngân hàng” được tổ chức với sự tham gia của các Chuyên gia ESG, Chuyên gia công nghệ và Chuyên gia của VPBank với gần 500 người tham gia.
- **Về thiết lập KPI tăng trưởng tài chính bền vững:** VPBank đã thiết lập và áp dụng KPI tăng trưởng tài chính bền vững cho các khối kinh doanh, qua đó, thúc đẩy việc phát triển và triển khai các chương trình sản phẩm tài chính bền vững như tài trợ lắp điện mặt trời mái nhà, tài trợ cho chuỗi xe điện, tài trợ lĩnh vực nông nghiệp bền vững, tài trợ cho phân khúc doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) và siêu nhỏ (MSME), doanh nghiệp SME do phụ nữ lãnh đạo (WSME). Với những nỗ lực này, VPBank đã nhận giải thưởng “Ngân hàng tốt nhất cho doanh nghiệp nữ chủ 2025” nhờ cam kết hỗ trợ WSME thông qua các sáng kiến tài chính và phi tài chính.
- **Về tăng trưởng huy động nguồn vốn tài chính bền vững:** Tính đến cuối năm 2025, quy mô danh mục tài chính xanh của VPBank đạt khoảng 39.000 tỷ đồng, tương đương vượt 47% so với mục tiêu đề ra cho năm 2030 và tổng dư nợ cấp tín dụng của danh mục doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ vượt 25.600 tỷ đồng. Để củng cố nguồn vốn cho các chương trình tài chính bền vững, VPBank đã tìm kiếm và hợp tác với nhiều DFIs. Theo đó, VPBank đã rút vốn thành công các khoản vay với tổng trị giá hơn 2,36 tỷ USD từ các đối tác SMBC, Standard Chartered Bank, MUFG, ANZ, Cathay, Commerzbank AG, CTBC... Thương vụ này là khoản vay hợp vốn nước ngoài và tài chính bền vững kỷ lục về quy mô tại Việt Nam, qua đó khẳng định bước tiến chiến lược của VPBank trong việc tiếp cận nguồn vốn toàn cầu cũng như mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với SMBC.
- **Về xây dựng và củng cố chính sách:** Bên cạnh Khung Tài chính Xanh và Khung Tài chính Xã hội, VPBank tiếp tục củng cố vị thế tiên phong khi xây dựng và công bố Khung tài chính bền vững, được Sustainability xác nhận phù hợp với thông lệ của thị trường vốn quốc tế và hỗ trợ các thỏa thuận toàn cầu như Mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc và Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu. Nhằm tiếp tục tăng cường hiệu quả quản trị của Hệ thống Quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín dụng, được bắt đầu xây dựng từ năm 2016, VPBank ứng dụng các công cụ quản lý bền vững tài nguyên thiên nhiên để triển khai thí điểm cho một số sản phẩm tài trợ nông nghiệp và chuỗi nông sản.

- Bên cạnh đó, ngân hàng đã xây dựng Tuyên bố về quyền con người, đảm bảo tuân thủ pháp luật Việt Nam và phù hợp với các văn kiện về quyền con người được quốc tế công nhận. Tuyên bố này nhằm thúc đẩy văn hóa ở tất cả các cấp trong việc bảo vệ và tôn trọng quyền con người, hợp tác với các nhà cung cấp, khách hàng và các bên liên quan khác cũng như sử dụng các biện pháp thích hợp để loại trừ việc tham gia vào các hành vi vi phạm quyền con người.
- **Về triển khai các hoạt động CSR:** Năm 2025, VPBank tiếp tục triển khai chuỗi hoạt động nhằm đóng góp tích cực cho cộng đồng thông qua các hoạt động CSR với tổng kinh phí khoảng 105 tỷ đồng. Đồng thời, ngân hàng còn tăng cường các công tác quản trị để đáp ứng được yêu cầu đề ra theo khung quản trị quốc tế, đảm bảo hiệu quả trong giám sát việc thực hiện các cam kết phát triển bền vững.
- Tiếp nối chuỗi hoạt động hiện thực hóa cam kết đóng góp tích cực cho cộng đồng, lan tỏa giá trị nhân văn, VPBank đóng góp gần 2.000 tỷ đồng xây dựng, cải tạo hàng trăm điểm trường trên mọi miền Tổ quốc, giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, khắc phục hậu quả thiên tai. Cụ thể, 15 tỷ đồng được sử dụng để ủng hộ tỉnh Gia Lai khắc phục thiệt hại sau cơn bão số 13, hay Chương trình “Cặp lá yêu thương” được duy trì liên tục, với hơn 2,3 tỷ đồng từ VPBank và huy động thêm từ đối tác và cộng đồng để hỗ trợ xây dựng, sửa chữa gần 15 điểm trường vùng cao.
- **Về tăng cường công tác quản trị và áp dụng các thông lệ quốc tế tốt về quản trị:** Trong công tác quản trị, VPBank áp dụng các Khung Quản trị quốc tế như Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty của OECD, Thê điểm Quản trị Công ty ASEAN và Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty Tốt nhất (hợp tác giữa Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và IFC), gắn với quy trình đánh giá hàng năm, tập trung vào năng lực lãnh đạo, hiệu quả giám sát và việc thực hiện các cam kết phát triển bền vững để nâng cao chất lượng quản trị công ty theo tiêu chuẩn quốc tế. Trong năm 2025, tại Hội nghị Quản trị doanh nghiệp ASEAN tổ chức tại Kuala Lumpur – Malaysia, VPBank được vinh danh trong Top 5 doanh nghiệp có đánh giá Thê điểm quản trị công ty ASEAN (ACGS) cao nhất Việt Nam. Ngoài ra, VPBank liên tục củng cố và cải thiện Khung Quản lý rủi ro thông qua việc tiên phong áp dụng các thông lệ quốc tế tiên tiến nhất tại Việt Nam.
- BDH bám sát chặt chẽ và triển khai hiệu quả kế hoạch hành động đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt trong chiến lược ESG toàn diện, nhằm củng cố vị thế tiên phong của VPBank trong việc triển khai các sáng kiến quản trị ESG, thúc đẩy sự phát triển thịnh vượng, bền vững và công bằng cho toàn xã hội.

Bổ nhiệm và lựa chọn cấp quản lý cao nhất

[GRI 2-10, GRI 2-11]

Quy trình đề cử và lựa chọn cơ quan quản trị cao nhất tại VPBank, bao gồm HĐQT và các ủy ban trực thuộc, được thực hiện minh bạch và tuân thủ Điều lệ Ngân hàng, Quy chế Quản trị nội bộ và các quy định pháp luật hiện hành. Thành viên HĐQT được đề cử bởi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện và được bầu chọn tại ĐHĐCĐ thông qua hình thức bỏ phiếu kín và theo phương thức bầu dồn phiếu, dựa trên các tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm, uy tín và cam kết với PTBV. Quy trình này được giám sát bởi Ban Kiểm soát và phải được NHNN phê duyệt trước khi chính thức có hiệu lực, đảm bảo tính hợp pháp và hiệu quả quản trị. Ngân hàng sẽ công bố thông tin về các ứng cử viên HĐQT tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ.

Tiêu chí đề cử và lựa chọn thành viên cơ quan quản trị cao nhất tại VPBank được thiết kế để đảm bảo tính minh bạch, công bằng và hướng tới sự phát triển bền vững. Quy trình này chú trọng lắng nghe ý kiến của các bên liên quan, đặc biệt là cổ đông, nhằm đảm bảo lợi ích hài hòa và sự đại diện toàn diện. Ngân hàng cũng xem xét kỹ lưỡng, tính đa dạng bao gồm: giới tính, chuyên môn và kinh nghiệm nhằm mang lại nhiều góc nhìn chiến lược. Bên cạnh đó, độc lập cũng là yếu tố quan trọng, giúp đảm bảo tính khách quan và giảm thiểu xung đột lợi ích. Ngoài ra, ứng viên cần có năng lực và hiểu biết sâu rộng về các yếu tố tác động đến tổ chức, đặc biệt trong bối cảnh kinh doanh bền vững và phù hợp với các giá trị cốt lõi của VPBank.

Các chương trình đào tạo quản trị mà các cấp quản lý tham gia

[GRI 404-2]

VPBank luôn xác định quản trị công ty là nền tảng quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. Do đó, ngân hàng thường xuyên cử cán bộ lãnh đạo và quản lý cấp cao trong lĩnh vực này, bao gồm Người phụ trách quản trị công ty, Giám đốc Quan hệ Nhà đầu tư, Giám đốc Khối Kiểm toán Nội bộ... tham gia các khóa học, hội thảo, hội nghị và diễn đàn trao đổi do các đối tác trong nước và quốc tế tổ chức.

Năm 2025, VPBank đã cử cán bộ liên quan đến lĩnh vực quản trị công ty (Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc thường trực, Người phụ trách quản trị công ty; Giám đốc Quan hệ Nhà đầu tư; Giám đốc Khối Kiểm toán Nội bộ và các cán bộ có liên quan...) tham gia các khóa đào tạo nội bộ về pháp luật, quy định liên quan đến hoạt động ngân hàng. Đồng thời tham gia các hội thảo, diễn đàn trao đổi nhằm liên tục cập nhật các xu hướng mới liên quan đến quản trị, đây cũng có thể coi là các hình thức đào tạo công ty như:

- Hội thảo “Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân: Cơ hội nào cho các Doanh nghiệp niêm yết và Công ty đại chúng?” vào ngày 06/06/2025 tại Hà Nội. Đây là sự kiện đánh dấu bước khởi động quan trọng cho cộng đồng doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán, với mục tiêu cụ thể: chuyển hóa các nội dung cải cách thể chế của Nghị quyết 68 thành chiến lược phát triển thiết thực cho các khu vực kinh tế tư nhân.
- Hội thảo/thảo luận chuyên sâu cùng các chuyên gia và lãnh đạo doanh nghiệp về “Xây dựng HĐQT Hiệu quả và Bền vững”; Chia sẻ về vai trò của nữ thành viên HĐQT trong nâng cao hiệu quả quản trị và chiến lược bền vững.
- Hội thảo về vai trò quan trọng, xu thế quản trị hiệu quả và bền vững, Quản trị biến đổi khí hậu để đảm bảo Doanh nghiệp được PTBV, những cơ hội để huy động từ các tổ chức quốc tế cũng như cho vay các doanh nghiệp liên quan đến các nguồn tài chính xanh.
- Tham gia Diễn đàn “Vì một mùa Đại hội đồng Cổ đông đổi mới” năm 2025 để các cán bộ có liên quan hiểu được quy định chung, những thông lệ tốt về quản trị công ty, phát triển bền vững tại Việt Nam và khu vực ASEAN cũng như hoạt động tổ chức và công bố thông tin cần thiết để tổ chức kỳ Đại hội đồng Cổ đông hiệu quả.
- Hội thảo liên quan đến Báo cáo tài chính: Xác định Rủi ro Thuế & Thiết kế Khuynh Quản trị; Cập nhật các Luật có hiệu lực thi hành từ 01/01/2026 – HĐQT và BDH cần lưu ý tác động trực tiếp đến chất lượng thông tin, trách nhiệm giám sát và quá trình ra quyết định của HĐQT và BDH.
- Ban Lãnh đạo VPBank cũng đã tham gia diễn đàn Thường niên về Quản trị Công ty lần thứ 8 (AF8) với chủ đề “Hội đồng Quản trị Bứt phá: Vươn tầm Khu vực, Định vị Niềm tin và Danh tiếng trên Thị trường vốn” với các chủ đề đặc biệt: (1) “Xếp hạng ESG và Quản trị Rủi ro Biến đổi Khí hậu” và (2) “Định vị giá trị Doanh nghiệp Gia đình – Gia tăng quyền năng khu vực Kinh tế Tư nhân”. Đây là sự kiện chuyên môn uy tín lớn nhất của thị trường về Quản trị Công ty (QTCT) tích hợp với ESG và Phát triển Bền vững, được VIOD tổ chức với sự đồng hành của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO) và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), cùng hỗ trợ của các Sở Giao dịch Chứng khoán VNX, HOSE và HNX.

Ngoài ra, ngân hàng cũng đã cử các cán bộ thuộc Khối Kiểm toán nội bộ, Khối Quản trị Rủi ro... tham gia khóa đào tạo về Quản trị ngân hàng Chương trình Swiss BET (Swiss Bank Executives’ Training Program) do Ban thư ký Nhà nước về kinh tế của Thụy Sĩ (SECO) hợp tác với NHNN, là chương trình đào tạo chất lượng cao dành cho cán bộ quản lý cấp cao của các ngân hàng Việt Nam trong giai đoạn 2022 – 2027 với mục tiêu tăng cường hiệu quả hoạt động và cải thiện công tác quản lý của các ngân hàng thương mại Việt Nam theo hướng phù hợp với các thông lệ quốc tế.

Người phụ trách quản trị công ty đã tham gia và tốt nghiệp khóa đào tạo Chương trình Chuyên sâu về Thư ký Quản trị Công ty (CSMP3) do Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (VIOD) tổ chức.



Xác định thù lao [GRI 2-19, GRI 2-20, GRI 2-21]

Chính sách/mức thù lao, phụ cấp và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát VPBank được đề xuất trong Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm và được thông qua tại buổi họp ĐHĐCĐ thường niên. Theo đó, ĐHĐCĐ thường niên của ngân hàng phê duyệt hạn mức bằng 0,5% của mức lợi nhuận trước thuế hợp nhất của ngân hàng, tương đương khoảng 150 tỷ đồng.

Mức thù lao thực tế của HĐQT, Ban Kiểm soát trong năm 2025 chỉ vào khoảng hơn 21 tỷ đồng, những chi phí hoạt động khác khoảng 5 tỷ đồng. Những khoản thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát được cân nhắc dựa trên đề xuất của Ủy ban Nhân sự và được HĐQT đồng thuận phê duyệt dựa trên vai trò, nhiệm vụ, trách nhiệm, đóng góp của từng cá nhân đối với VPBank. Ngoài vai trò tại HĐQT, Ban Kiểm soát của VPBank, các thành viên cũng đảm nhiệm các vai trò khác tại công ty con, đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và tận dụng được chuyên môn, kinh nghiệm sẵn có của từng thành viên.

Các thành viên HĐQT chỉ nhận thù lao từ VPBank và không nhận thưởng. Chi tiết mức thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát được trình bày thành mục riêng trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của ngân hàng, trong đó các mức thu nhập cụ thể của từng thành viên HĐQT đã được trình bày trên báo cáo.

Riêng thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, nhận mức lương thưởng của vị trí Tổng Giám đốc, không nhận thù lao với tư cách là thành viên HĐQT. Tổng Giám đốc là nhân sự cấp cao đặc biệt, mức lương thưởng cho vị trí Tổng Giám đốc cũng được xem xét chi trả đảm bảo mức độ cạnh tranh trong ngành và xứng đáng với vai trò trọng yếu và những đóng góp cho việc điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của ngân hàng, VPBank trình bày tiền lương cho Tổng Giám đốc thành một hạng mục riêng trong Báo cáo Tài chính Kiểm toán năm của ngân hàng.

Các chính sách lương, thưởng và các lợi ích khác của Ban Điều hành do Hội đồng Quản trị quyết định, theo đó, cơ chế lương thưởng tương xứng với các đóng góp/hiệu quả làm việc cá nhân với ngân hàng. Riêng đối với các thành viên BDH phụ trách các đơn vị kinh doanh, VPBank áp dụng bổ sung cơ chế thưởng được gắn liền với kết quả kinh doanh cho những nhân sự này. Đồng thời, để tăng tính gắn kết, cam kết của những cán bộ lãnh đạo cấp cao, chính sách thưởng của BDH cũng được giữ lại một phần với thời hạn 2 năm. Ngoài ra, trong từng thời kỳ, HĐQT có thể có các chương trình gia tăng các quyền lợi, lợi ích khác cho các thành viên BDH, đảm bảo mức thu nhập cạnh tranh và phù hợp với các chính sách quản trị nhân sự của ngân hàng. Bên cạnh các lợi ích nêu trên, các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc được tham gia vào Chương trình Bảo hiểm Sức khỏe & Tai nạn dành cho bản thân và người thân gia đình trực hệ theo chính sách bảo hiểm chung của VPBank.

Ngân hàng cũng thực hiện mua những loại bảo hiểm như trách nhiệm nghề nghiệp Định chế Tài chính và Bảo hiểm nhà quản lý cho các tổ chức tài chính nhằm bảo vệ cho các nhà quản lý trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành và chuyên môn nghiệp vụ tại VPBank.

Xung đột lợi ích

[GRI 2-15]

Theo quy định tại Điều lệ VPBank và Quy chế Quản trị nội bộ của VPBank (Chương VII, Điều 32 – 34), thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc có nghĩa vụ thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho ngân hàng về các quyền lợi, giao dịch của mình tại các tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột lợi ích của ngân hàng. Đồng thời, thành viên HĐQT không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ.

Giao dịch với các bên liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc được công bố minh bạch trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán và Báo cáo Quản trị công ty cho UBCKNN, HOSE định kỳ mỗi 6 tháng. Trong công tác kiểm toán nội bộ tại VPBank, nhằm đảm bảo tính độc lập, khách quan và hạn chế xung đột lợi ích, kiểm toán viên nội bộ không được thực hiện kiểm toán đối với đơn vị mà người điều hành đơn vị đó là người có liên quan của kiểm toán viên và không thực hiện kiểm toán đối với đơn vị mà trước đây kiểm toán viên có làm việc trong thời hạn 3 năm kể từ khi kết thúc làm việc tại đơn vị đó.

Bên cạnh đó, trong hoạt động mua sắm, VPBank triển khai Quy trình lựa chọn nhà cung cấp nhằm đảm bảo cạnh tranh công bằng và tránh xung đột lợi ích khi mua sắm hàng hóa dịch vụ. VPBank đã thiết lập và công bố trên website ngân hàng Chính sách quản lý xung đột lợi ích, với các nguyên tắc quản lý rủi ro của VPBank và/hoặc CBNV khi xử lý xung đột và để đảm bảo xung đột lợi ích không gây tác động tiêu cực đến lợi ích của VPBank, khách hàng và các bên hữu quan khác.

Cụ thể:

- Bảo vệ quyền lợi của khách hàng và ngân hàng: Đảm bảo các quyết định và hoạt động của ngân hàng không bị chi phối bởi lợi ích cá nhân của nhân viên hay lãnh đạo, giúp bảo vệ quyền lợi của khách hàng và chính ngân hàng.
- Tuân thủ quy định pháp luật: Đáp ứng yêu cầu của các cơ quan quản lý như NHNN, UBCKNN và các tổ chức quốc tế về minh bạch và đạo đức trong hoạt động tài chính.
- Tăng cường minh bạch và đạo đức: Xây dựng văn hóa làm việc công bằng, minh bạch, hạn chế các hành vi lợi dụng vị trí để trục lợi cá nhân, từ đó nâng cao uy tín của ngân hàng.
- Ngăn ngừa rủi ro pháp lý và tài chính: Giảm thiểu nguy cơ vi phạm pháp luật, kiện tụng hoặc các thiệt hại tài chính do các xung đột lợi ích gây ra.
- Nâng cao niềm tin của khách hàng và nhà đầu tư thông qua việc tăng tính minh bạch và trách nhiệm của ngân hàng.



Nguyên tắc tuân thủ

Các quy định của Chính sách Quản lý xung đột lợi ích của VPBank phải được chấp hành, tuân thủ bởi tất cả cán bộ, nhân viên của VPBank từ các Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, BDH đến các giám đốc đơn vị, trưởng phòng, ban, cấp quản lý và các nhân viên.

Nguyên tắc minh bạch



Các thông tin liên quan đến xung đột lợi ích cần được cung cấp, báo cáo và quản lý theo nguyên tắc công khai, minh bạch song song với việc xem xét phù hợp trong từng hoàn cảnh cụ thể để đảm bảo lợi ích tốt nhất cho VPBank, cá nhân và đơn vị liên quan, qua đó giảm thiểu rủi ro xung đột lợi ích và nâng cao uy tín của VPBank.



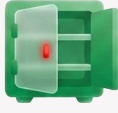
Nguyên tắc lưu tâm

Bất kỳ xung đột lợi ích nào phải luôn được lưu tâm bởi tất cả CBNV VPBank khi có liên quan đến hành vi của họ.

Các loại rủi ro trọng yếu và cách thức quản lý các loại rủi ro

[GRI 2-15]

VPBank tiếp tục là điểm sáng khi chủ động đối phó với những biến động vĩ mô trong năm 2025 nhờ có Khung Quản lý Rủi ro vững chắc cùng nỗ lực triển khai chiến lược và giải pháp đa dạng cho tất cả các rủi ro trọng yếu.

Loại rủi ro	Định nghĩa	Tình hình Quản trị rủi ro năm 2025
 Rủi ro tín dụng	Rủi ro tín dụng: Tổn thất phát sinh do sự suy giảm mức độ tín nhiệm của khách hàng/đối tác, bao gồm: (i) Khách hàng không thực hiện hoặc mất khả năng trả nợ theo hợp đồng. (ii) Đối tác không thực hiện hoặc mất khả năng thanh toán trước hoặc khi đến hạn giao dịch.	Đối mặt với nhiều khó khăn trong việc kiểm soát chất lượng tài sản, khi mà những thay đổi trong chính sách thuế quan của Mỹ, cùng với diễn biến của tỷ giá USD/VND, đã ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh và khả năng thích ứng của ngân hàng. Trước bối cảnh đó, VPBank đã triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý rủi ro tín dụng và công tác thu hồi nợ chuyên biệt phù hợp theo từng phân khúc khách hàng. Quy trình này được vận hành trên nền tảng chiến lược chuyển đổi số, kết hợp với mô hình quản trị rủi ro chủ động và phân khúc hóa, giúp ngân hàng tối ưu hóa hiệu quả vận hành, rút ngắn đáng kể thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao năng lực quản trị rủi ro và sử dụng hiệu quả nguồn lực. Nhờ những nỗ lực trên, tỷ lệ NPL của ngân hàng tại cuối năm 2025 đã được kiểm soát ổn định ở mức 2,03% riêng lẻ và 2,71% hợp nhất, thấp hơn so với cùng kỳ năm 2024.
 Rủi ro thanh khoản	Rủi ro thanh khoản là rủi ro do ngân hàng: (i) Không có khả năng thực hiện các nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn hoặc (ii) Ngân hàng có khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn nhưng phải trả chi phí cao hơn mức chi trả bình quân của thị trường.	Duy trì trạng thái thanh khoản an toàn với bộ đệm vững chắc, bảo đảm khả năng ứng phó với các cú sốc thanh khoản tiềm ẩn. Tỷ lệ dự trữ thanh khoản đạt 18,6% vào 31/12/2025, cao hơn đáng kể so với mức tối thiểu 10% theo quy định của NHNN. Kiểm tra sức chịu đựng về thanh khoản định kỳ 2 lần mỗi năm, với các kịch bản được cập nhật phù hợp với bối cảnh kinh tế năm 2025, phản ánh tác động của (i) xung đột chính trị ở khu vực Trung Đông và Nga-Ukraine; (ii) ảnh hưởng của chính sách thuế quan Hoa Kỳ áp dụng cho các nền kinh tế; (iii) chính sách tiền tệ thắt chặt của các NHTW lớn kéo dài hơn dự kiến. Để củng cố công tác quản trị rủi ro thanh khoản, VPBank đã chính thức áp dụng tiêu chuẩn Basel III về tỷ lệ LCR và NFSR trong quản lý, cung cấp thêm cho các cấp lãnh đạo công cụ để định hướng điều hành, cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng và đảm bảo tính bền vững trong hồ sơ thanh khoản.
 Rủi ro thị trường	Rủi ro thị trường là rủi ro dẫn đến tổn thất do biến động bất lợi của các nhân tố thị trường, phát sinh từ các khoản đầu tư trực tiếp vào các công cụ tài chính và các sản phẩm mà sự biến động về giá chịu ảnh hưởng của các nhân tố này.	Vận hành hiệu quả hệ thống Kondor giúp VPBank xử lý, triển khai thông suốt và nhanh chóng các giao dịch với khối lượng lớn, giao dịch tài chính phái sinh và giới thiệu sản phẩm mới giúp phòng ngừa rủi ro lãi suất VND, USD cho khách hàng. Tiên phong tại Việt Nam trong việc tích hợp quy trình xác thực dữ liệu thị trường vào hệ thống Kondor, nhằm đảm bảo dữ liệu đầu vào chính xác và giá trị hợp lý của các công cụ phái sinh được xác định phù hợp với giá trị thị trường hàng ngày. Nghiên cứu và triển khai thử nghiệm thành công tính khả thi của tính năng tự động chặn giao dịch vi phạm hạn mức (hard-blocking) trên phân hệ Quản lý hạn mức đối tác thuộc hệ thống Kondor nhằm mục đích chặn cứng rủi ro đối tác phát sinh từ các giao dịch trên thị trường liên ngân hàng.

Loại rủi ro	Định nghĩa	Tình hình Quản trị rủi ro năm 2025
 Rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng	Rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng là rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất đối với thu nhập, giá trị tài sản, giá trị nợ phải trả và giá trị cam kết ngoại bảng của VPBank trên sổ ngân hàng.	Cân đối cơ cấu tỷ trọng, kỳ hạn tài sản nợ – tài sản có để hạn chế tác động tiêu cực của biến động lãi suất lên thu nhập lãi thuần và giá trị kinh tế của ngân hàng. Rà soát, cập nhật phương pháp đo lường rủi ro, theo dõi và giám sát chặt chẽ: (i) Chênh lệch kỳ định lại lãi suất (repricing gap profile), (ii) Thay đổi giá trị kinh tế vốn chủ sở hữu (Delta EVE) theo quy định của NHNN và hướng tới đáp ứng Chuẩn mực Basel III. Chính thức thiết lập hạn mức và đo lường Delta EVE theo chuẩn mực Basel III trong quản trị rủi ro lãi suất sổ ngân hàng, góp phần nâng cao năng lực quản trị và đảm bảo nền tảng vốn ổn định trong tương lai.
 Rủi ro hoạt động	Rủi ro hoạt động là rủi ro do các quy trình nội bộ quy định không đầy đủ hoặc có sai sót, do yếu tố con người, do các lỗi, sự cố của hệ thống hoặc do các yếu tố bên ngoài gây tổn thất về tài chính, tác động tiêu cực phi tài chính đối với VPBank. Rủi ro hoạt động bao gồm rủi ro pháp lý nhưng không bao gồm rủi ro chiến lược và rủi ro danh tiếng.	Hoàn thiện và củng cố Khung Quản trị Rủi ro hoạt động, đồng thời triển khai đồng bộ các công cụ quản lý rủi ro như Thu thập và phân tích số liệu tổn thất, Chỉ số rủi ro tài chính, Tự đánh giá rủi ro và chốt kiểm soát và Phân tích kịch bản. Nâng cao năng lực quản trị rủi ro hoạt động thông qua các giải pháp chuyển giao và kiểm soát rủi ro, trọng tâm là Chương trình Bảo hiểm rủi ro hoạt động và Quản lý rủi ro bên thứ ba. Thông qua các chương trình chia sẻ kinh nghiệm quốc tế và hội thảo chuyên đề, SMBC đã hỗ trợ VPBank xây dựng bài bản Khung Quản lý Rủi ro bên Thứ ba và đồng thời chuẩn hóa năng lực đội ngũ theo các chuẩn mực quốc tế, tạo nền tảng cho việc triển khai hiệu quả trên toàn hệ thống.
 Rủi ro Môi trường – Xã hội – Quản trị	Rủi ro ESG là rủi ro của bất kỳ tác động tài chính tiêu cực nào đối với ngân hàng phát sinh từ các tác động hiện tại hoặc tương lai của các yếu tố ESG đối với các đối tác, tài sản đầu tư... Rủi ro ESG vừa là một loại rủi ro độc lập vừa là rủi ro chuyển đổi, biểu hiện thông qua các loại rủi ro tài chính và phi tài chính truyền thống.	Triển khai quản lý rủi ro ESG thông qua ba trọng tâm chính: (i) Tích hợp các yếu tố rủi ro khí hậu vào khẩu vị rủi ro khi thiết lập hạn mức cấp tín dụng đối với ngành Nhiệt điện than, (ii) Xây dựng và áp dụng các công cụ đo lường rủi ro ESG như phân tích kịch bản và kiểm tra sức chịu đựng và (iii) Tăng cường quản lý rủi ro môi trường – xã hội trong hoạt động cấp tín dụng thông qua Hệ thống ESMS. Lần đầu tiên công bố Báo cáo Phát triển Bền vững độc lập theo tiêu chuẩn GRI và là ngân hàng duy nhất tại Việt Nam 4 năm liên tiếp công bố Báo cáo Tài chính liên quan đến khí hậu theo TCFD.
 Rủi ro an ninh thông tin	Rủi ro an ninh thông tin là rủi ro gây ra nguy cơ tổn thất cho VPBank do mối nguy thực hiện khai thác các điểm yếu trong tài sản thông tin, còn rủi ro công nghệ thông tin là khả năng xảy ra tổn thất cho VPBank khi thực hiện các hoạt động liên quan đến hệ thống thông tin.	Sáng kiến trọng điểm liên quan đến tuân thủ pháp lý, hạ tầng công nghệ, bao gồm: (i) Tái chứng nhận PCI-DSS, (ii) Tái đánh giá ISO 27001, (iii) Tăng cường an ninh điện toán đám mây, (iv) Tuân thủ Luật Bảo vệ Dữ liệu cá nhân, (v) Chiến lược An ninh Thông tin giai đoạn 2026 – 2080. Tổ chức diễn tập phản ứng sự cố an ninh thông tin với sự tham gia trực tiếp của Ban Lãnh đạo cấp cao và hỗ trợ của SMBC. Ngoài ra, tiếp tục mở rộng quản trị và hỗ trợ an ninh thông tin tới các công ty thành viên, đồng thời tăng cường cơ chế phối hợp, triển khai năng lực cốt lõi như giám sát an ninh mạng, quản lý truy cập và đào tạo nhận thức. VPBank tổ chức các chương trình nâng cao nhận thức và đào tạo về an ninh mạng định kỳ cho toàn bộ nhân viên nhằm đảm bảo họ hiểu và tuân thủ các thực hành tốt nhất

Chủ đề G-2: Phòng chống tham nhũng và rửa tiền để bảo vệ lợi ích quốc gia

[GRI 205-1, 205-2, 205-3]

Trên tinh thần thượng tôn pháp luật, VPBank luôn chủ động nắm bắt các thay đổi, cập nhật mới về các quy định và thủ tục pháp lý cũng như chủ động đối thoại về các vấn đề pháp lý cùng đối tác, nhà đầu tư, khách hàng và các bên liên quan, nhằm đảm bảo tính minh bạch, kịp thời, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro vi phạm có thể xảy ra.

Phòng chống tham nhũng

[GRI 205-1, 205-2, 205-3]

VPBank kiên định với cam kết xây dựng môi trường hoạt động minh bạch, liêm chính và tuân thủ pháp luật, coi phòng, chống tham nhũng là một nền tảng quan trọng trong quản trị doanh nghiệp và phát triển bền vững. Ngân hàng thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật Việt Nam, đồng thời tham chiếu các thông lệ quản trị tiên tiến nhằm đảm bảo các hoạt động kinh doanh được triển khai trên cơ sở trung thực, có trách nhiệm và vì lợi ích lâu dài của các bên liên quan. Trong năm 2025, VPBank tiếp tục củng cố định hướng phòng, chống tham nhũng theo cách tiếp cận chủ động, nhấn mạnh vai trò nêu gương và trách nhiệm của đội ngũ quản lý trong việc phòng ngừa các rủi ro tiềm ẩn.

Cam kết và chính sách

Chính sách

Chính sách phòng chống tham nhũng của ngân hàng áp dụng đối với tất cả đối tượng bao gồm toàn bộ cán bộ, nhân viên của VPBank, các cố vấn, chuyên gia, nhà thầu/nhà cung cấp, các thực tập viên, cộng tác viên, đại lý, khách hàng, đối tác có liên quan. Đặc biệt, đối với lĩnh vực cấp tín dụng, khách hàng vay vốn được khuyến nghị về các chính sách phòng, chống tham nhũng tại VPBank cũng như được khuyến khích tố cáo các hành vi có tính chất nhũng nhiễu, gởi ý, yêu cầu hối lộ, nộp phí ngoài quy định của pháp luật và của VPBank. Ngân hàng cũng yêu cầu khách hàng tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định về phòng, chống tham nhũng, hối lộ. VPBank sẽ ngưng tài trợ hoặc đầu tư vào các dự án nếu chứng minh được rõ ràng có hoạt động tham nhũng xảy ra ở bất kỳ khâu nào và mức độ xử phạt có thể được áp dụng phù hợp với thỏa thuận, cam kết đã được đưa ra.

Chính sách Phòng chống tham nhũng của VPBank được công bố tại website chính thức của ngân hàng:



Cam kết - VPBank tuyên bố không khoan nhượng với tham nhũng và hối lộ:

VPBank cam kết thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý và các hoạt động khác liên quan đến phòng, chống tham nhũng tuân thủ theo quy định của pháp luật, các tiêu chuẩn quốc tế và các quy định nội bộ.

VPBank nói “KHÔNG” với các hành vi tham nhũng và hối lộ; nghiêm cấm mọi hành vi liên quan tới tham nhũng và hối lộ ngay cả khi những hoạt động này vì lợi ích của VPBank, bao gồm nhưng không giới hạn các hành vi: đề nghị, đưa hoặc nhận các khoản hối lộ, thanh toán bôi trơn, lợi quả, quà tặng, bất kỳ lợi ích vật chất nào hoặc tinh thần nào khác theo cách trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua bất kỳ bên thứ ba nào nhằm để người nhận thực hiện các chức năng công việc trái với quy định pháp luật, quy định nội bộ.

Người có hành vi tham nhũng ở bất kỳ cương vị, chức vụ nào phải bị xử lý theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ và không khoan nhượng.

- Tài sản tham nhũng phải được thu hồi, tịch thu, người có hành vi tham nhũng gây thiệt hại thì phải bồi thường, bồi hoàn theo quy định của VPBank và pháp luật.
- Người có hành vi tham nhũng đã chủ động khai báo trước khi bị phát hiện, tích cực hạn chế thiệt hại do hành vi trái pháp luật của mình gây ra, tự giác nộp lại tài sản tham nhũng thì có thể được VPBank đề xuất các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giảm nhẹ hình phạt hoặc đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.
- Người có hành vi tham nhũng đã nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác vẫn phải bị xử lý về hành vi tham nhũng do mình đã thực hiện.
- Việc xử lý hành vi tham nhũng phải phối hợp giữa các đơn vị chức năng (điều tra, xác minh, xử lý nội bộ, truyền thông,...) có liên quan và báo cáo kịp thời với cấp có thẩm quyền.
- Những người tố cáo về tham nhũng được bảo mật, bảo vệ danh tính theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của VPBank.
- Trường hợp người có hành vi tham nhũng bị xử lý kỷ luật là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu, tổ chức, đơn vị thì bị xem xét tăng hình thức kỷ luật.

Phòng ngừa và quản lý rủi ro tham nhũng

VPBank duy trì rà soát, đánh giá các hoạt động và quy trình trọng yếu nhằm nhận diện những nguy cơ có thể phát sinh rủi ro liên quan đến tham nhũng. Trên cơ sở đó, ngân hàng chủ động hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, tăng cường tính minh bạch trong phân công nhiệm vụ, phê duyệt và giám sát thực hiện. Trong năm 2025, phần lớn các hoạt động trọng yếu của VPBank đã được xem xét dưới góc độ rủi ro tham nhũng, qua đó giúp ngân hàng kịp thời điều chỉnh các biện pháp quản lý, hạn chế khả năng phát sinh hành vi vi phạm và nâng cao hiệu quả phòng ngừa ngay từ sớm.

Nâng cao vai trò của đội ngũ quản lý

VPBank xác định đội ngũ quản lý các cấp giữ vai trò trung tâm trong việc lan tỏa văn hóa liêm chính và tuân thủ trong toàn hệ thống. Trong năm 2025, ngân hàng tiếp tục triển khai các hoạt động truyền đạt, đào tạo và trao đổi nhằm giúp đội ngũ quản lý hiểu rõ hơn về các chính sách, quy trình phòng, chống tham nhũng cũng như trách nhiệm cá nhân trong quá trình điều hành, giám sát hoạt động tại đơn vị. Các nội dung này được triển khai đồng bộ trên toàn hệ thống, bao phủ đầy đủ các khu vực hoạt động của VPBank, góp phần tăng cường nhận thức và trách nhiệm nêu gương của cấp quản lý.

Đào tạo và truyền thông nội bộ

Song song với các hoạt động dành cho đội ngũ quản lý, VPBank tiếp tục đẩy mạnh đào tạo và truyền thông nội bộ cho toàn thể cán bộ nhân viên về các giá trị liêm chính, minh bạch và tuân thủ. Thông qua các chương trình đào tạo định kỳ và các hình thức truyền thông đa dạng, ngân hàng từng bước xây dựng nhận thức chung rằng phòng, chống tham nhũng không chỉ là nghĩa vụ tuân thủ mà còn là trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc bảo vệ uy tín và sự phát triển bền vững của tổ chức.

Tiếp nhận phản ánh và xử lý vi phạm

VPBank duy trì các kênh tiếp nhận phản ánh, tố cáo với nguyên tắc bảo mật, khách quan và tôn trọng quyền lợi của người phản ánh. Các thông tin tiếp nhận được xem xét, xác minh và xử lý theo quy trình nội bộ, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Trong năm 2025, toàn bộ các vụ việc vi phạm về phòng, chống tham nhũng được xác nhận đã được VPBank xử lý theo quy định, qua đó giúp ngân hàng kịp thời chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương và rút ra các bài học cần thiết cho công tác quản lý.

Đánh giá hiệu quả

Hàng năm VPBank thực hiện đánh giá rủi ro tham nhũng đối với 100% các hoạt động trọng yếu của ngân hàng, dựa trên việc đánh giá tổng hợp 15 yếu tố, bao gồm 13 yếu tố phản ánh hoạt động nội tại trọng yếu và hai yếu tố tác động bên ngoài liên quan đến vĩ mô và rủi ro ngành. Kết quả đánh giá rủi ro năm 2025 theo phân loại nội bộ đạt mức “Trung bình thấp”, phản ánh khả năng xảy ra tham nhũng thấp và/hoặc có tác động, hậu quả nhỏ hoặc không nghiêm trọng nhờ VPBank đã triển khai các cơ chế kiểm soát chặt chẽ, bao gồm cơ chế báo cáo – giám sát minh bạch và ý thức tuân thủ về phòng, chống tham nhũng được nâng cao.

Những nỗ lực trong công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục góp phần nâng cao hiệu quả kiểm soát, củng cố niềm tin của khách hàng, cổ đông và đối tác với VPBank. Trong thời gian tới, ngân hàng sẽ tiếp tục hoàn thiện các chính sách và biện pháp quản lý, tăng cường lồng ghép nội dung liêm chính vào hoạt động quản trị và phát triển nguồn nhân lực, đồng thời không ngừng xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên các giá trị minh bạch, trách nhiệm và phát triển bền vững lâu dài.

Phòng chống rửa tiền

Năm 2025, VPBank tiếp tục tăng cường năng lực Quản trị Rủi ro & Tuân thủ trong phòng, chống rửa tiền (PCRT), chống tài trợ khủng bố (TTKB), chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt (TTPBVKHDHL) và tuân thủ cấm vận trừng phạt (CVTP) trong bối cảnh yêu cầu pháp lý trong nước và quốc tế ngày càng phức tạp. Ngân hàng đã hoàn thiện mạnh mẽ cơ chế chính sách, củng cố mô hình ba tuyến bảo vệ, tối ưu hệ thống công nghệ OFSAA FCCM với AI/ML để nâng cao hiệu quả thực hiện các biện pháp PCRT, chống TTKB, chống TTPBVKHDHL và tuân thủ CVTP; đẩy mạnh đào tạo và truyền thông toàn hệ thống; và xây dựng đội ngũ chuyên trách phòng, chống rửa tiền (PCRT) tại các đơn vị. Những nỗ lực này thể hiện cam kết của VPBank trong việc tuân thủ pháp luật Việt Nam và chuẩn mực quốc tế, bảo vệ khách hàng, ngân hàng và hệ thống tài chính khỏi rủi ro rửa tiền và tài trợ khủng bố.

Tác động thực tế và tiềm ẩn

Trong năm vừa qua công tác PCRT, chống TTKB, chống TTPBVKHDHL và tuân thủ CVTP của VPBank được triển khai trong bối cảnh yêu cầu tuân thủ ngày càng tăng, cả về phạm vi và mức độ, với sự thay đổi nhanh chóng về chính sách pháp luật trong và ngoài nước cũng như sự tăng cường giám sát từ cơ quan quản lý. Những diễn biến này làm gia tăng đáng kể mức độ rủi ro liên quan đến khách hàng, giao dịch và các mối quan hệ kinh doanh của ngân hàng. Điều này đòi hỏi ngân hàng vừa duy trì vận hành liên tục, vừa phải nâng cao năng lực kiểm soát và thích ứng nhanh để đảm bảo tuân thủ và quản trị rủi ro bền vững.

Để đáp ứng các yêu cầu nêu trên, khối lượng công việc và mức độ phức tạp của hoạt động PCRT, chống TTKB, chống TTPBVKHDHL và tuân thủ CVTP tại VPBank gia tăng rõ rệt, trong khi thời gian triển khai các yêu cầu mới tương đối ngắn. Điều này đòi hỏi VPBank phải vừa duy trì tính liên tục trong vận hành, vừa tăng cường năng lực kiểm soát, phối hợp và thích ứng nhanh nhằm đảm bảo hiệu quả tuân thủ và quản trị rủi ro một cách bền vững.

Chính sách và cam kết

VPBank duy trì và liên tục hoàn thiện khung chính sách PCRT, chống TTKB, chống TTPBVKHDHL và tuân thủ CVTP nhằm đáp ứng pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế. Ban Lãnh đạo ngân hàng đặc biệt chú trọng đầu tư vào cơ chế chính sách, nhân sự và hệ thống công nghệ thông tin để phòng ngừa và ngăn chặn các hành vi rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. Các chính sách nội bộ bao gồm nhưng không giới hạn:

- Chính sách về PCRT, chống TTKB, chống TTPBVKHDHL và tuân thủ CVTP do HĐQT ban hành Quy định về mục tiêu, phạm vi áp dụng, trách nhiệm của các đơn vị, chính sách chấp nhận KH, nguyên tắc thực hiện các biện pháp PCRT, chống TTKB, chống TTPBVKHDHL và tuân thủ CVTP. Đây là khung chính sách trung tâm điều chỉnh toàn bộ các hoạt động AML của ngân hàng,
- Quy trình nhận biết khách hàng (KYC): Quy định rõ các yêu cầu về thu thập, xác minh, phân loại rủi ro, thẩm định tăng cường...nhằm bảo đảm kiểm soát danh tính và rủi ro liên quan đến khách hàng,

- Quy trình sàng lọc khách hàng và giao dịch theo các danh sách cấm vận và trừng phạt, tuân thủ pháp luật và thông lệ quốc tế,
- Quy trình giám sát giao dịch và báo cáo giao dịch đáng ngờ, giao dịch có dấu hiệu liên quan đến tội phạm...tới cơ quan có thẩm quyền,
- Xây dựng lực lượng AML chuyên trách tại Hội sở và tại từng đơn vị kinh doanh.

VPBank cam kết:

- Chính sách về PCRT, chống TTKB, chống TTPBVKHDHL và tuân thủ CVTP do HĐQT ban hành Quy định về mục tiêu, phạm vi áp dụng, trách nhiệm của các đơn vị, chính sách chấp nhận KH, nguyên tắc thực hiện các biện pháp PCRT, chống TTKB, chống TTPBVKHDHL và tuân thủ CVTP. Đây là khung chính sách trung tâm điều chỉnh toàn bộ các hoạt động AML của ngân hàng,
- Quy trình nhận biết khách hàng (KYC): Quy định rõ các yêu cầu về thu thập, xác minh, phân loại rủi ro, thẩm định tăng cường,...nhằm bảo đảm kiểm soát danh tính và rủi ro liên quan đến khách hàng,
- Quy trình sàng lọc khách hàng và giao dịch theo các danh sách cấm vận và trừng phạt, tuân thủ pháp luật và thông lệ quốc tế,
- Quy trình giám sát giao dịch và báo cáo giao dịch đáng ngờ, giao dịch có dấu hiệu liên quan đến tội phạm,...tới cơ quan có thẩm quyền,
- Xây dựng lực lượng AML chuyên trách tại Hội sở và tại từng đơn vị kinh doanh.

Trách nhiệm & cơ chế quản trị

Hệ thống PCRT tại VPBank vận hành theo mô hình Ba Tuyến Bảo Vệ, đảm bảo phân tách rõ ràng trách nhiệm:

- Tuyến 1 – Các đơn vị kinh doanh & vận hành: Trực tiếp nhận diện rủi ro, thực hiện các biện pháp PCRT, chống TTKB, chống TTPBVKHDHL và tuân thủ CVTP đối với khách hàng và xử lý bước đầu các cảnh báo giao dịch;
- Tuyến 2 – Khối Quản trị rủi ro: Xây dựng chính sách, giám sát tuân thủ, kiểm soát chất lượng (QA), hướng dẫn và đánh giá các hoạt động PCRT trên toàn ngân hàng;
- Tuyến 3 – Kiểm toán nội bộ: Đánh giá độc lập hiệu quả và tính đầy đủ của chương trình PCRT, kiến nghị cải thiện và theo dõi mức độ khắc phục.

Các hành động cụ thể thực hiện

Trên cơ sở các yêu cầu tuân thủ ngày càng gia tăng, VPBank đã chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tập trung vào 4 trụ cột chính gồm quy định nội bộ, hệ thống công nghệ, đào tạo – truyền thông và hệ thống kiểm soát nội bộ.

Thứ nhất: Về quy định nội bộ, trong năm 2025, VPBank tiếp tục củng cố và hoàn thiện khung chính sách PCRT thông qua việc ban hành, sửa đổi và bổ sung các văn bản chuyên biệt. Đồng thời, các quy định liên quan đến sản phẩm, dịch vụ và quy trình nghiệp vụ có yếu tố rủi ro đều được rà soát và thẩm định chặt chẽ bởi bộ phận chuyên trách nhằm bảo đảm các yêu cầu tuân thủ được lồng ghép xuyên suốt trong hoạt động kinh doanh và vận hành của ngân hàng.

Chính sách PCRT, chống TTKB, chống TTPBVKHDHL và tuân thủ CVTP của VPBank được công bố tại website chính thức của ngân hàng:



Thứ hai: Về hệ thống công nghệ, VPBank tiếp tục tối ưu hệ thống Phòng Chống rửa tiền OFSAA FCCM do Oracle cung cấp trên cơ sở đánh giá thực tiễn vận hành, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng Data Analytics, AI/ML, tự động hóa và các công cụ hỗ trợ nghiệp vụ. Các giải pháp này góp phần nâng cao chất lượng cảnh báo, giảm thiểu các cảnh báo không cần thiết, rút ngắn thời gian xử lý và cho phép tập trung nguồn lực vào các trường hợp có mức độ rủi ro cao, qua đó nâng cao hiệu quả phát hiện và xử lý giao dịch đáng ngờ.

Thứ ba: Về đào tạo và truyền thông, bên cạnh các chương trình đào tạo định kỳ cho toàn hệ thống, VPBank tăng cường các khóa đào tạo chuyên sâu cho cán bộ tại các đơn vị kinh doanh và vận hành thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất. Công

tác truyền thông, cảnh báo rủi ro và phổ biến kết quả đánh giá rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố được triển khai thường xuyên nhằm nâng cao nhận thức và củng cố văn hóa tuân thủ trên toàn ngân hàng.

Thứ tư: Về hệ thống kiểm soát nội bộ, VPBank tiếp tục duy trì và hoàn thiện mô hình ba tuyến bảo vệ, tập trung nâng cao năng lực kiểm soát tại tuyến thứ nhất, triển khai các công cụ kiểm soát chất lượng tuân thủ tại tuyến thứ hai và phát huy vai trò của kiểm toán nội bộ trong việc đánh giá độc lập hiệu quả công tác PCRT.

Thông qua việc triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên, VPBank tiếp tục củng cố hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền, nâng cao năng lực quản trị rủi ro và bảo đảm hoạt động ngân hàng an toàn, minh bạch và bền vững.

Đánh giá hiệu quả quản lý

Trong năm 2025, hiệu quả công tác PCRT thể hiện qua:

- Năng lực kiểm soát PCRT liên tục được củng cố nhờ sự phối hợp giữa ba tuyến bảo vệ;
- Hệ thống công nghệ tiếp tục được tối ưu, góp phần nâng cao khả năng phát hiện và báo cáo giao dịch đáng ngờ;
- Nhận thức tuân thủ của cán bộ, nhân viên được tăng cường thông qua đào tạo và truyền thông;
- Công tác sàng lọc, tra soát và giám sát giao dịch tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật và thông lệ quốc tế

Những kết quả này cho phép VPBank duy trì hoạt động an toàn, minh bạch, bền vững và từng bước hòa nhập với chuẩn mực quốc tế về quản trị rủi ro tài chính.

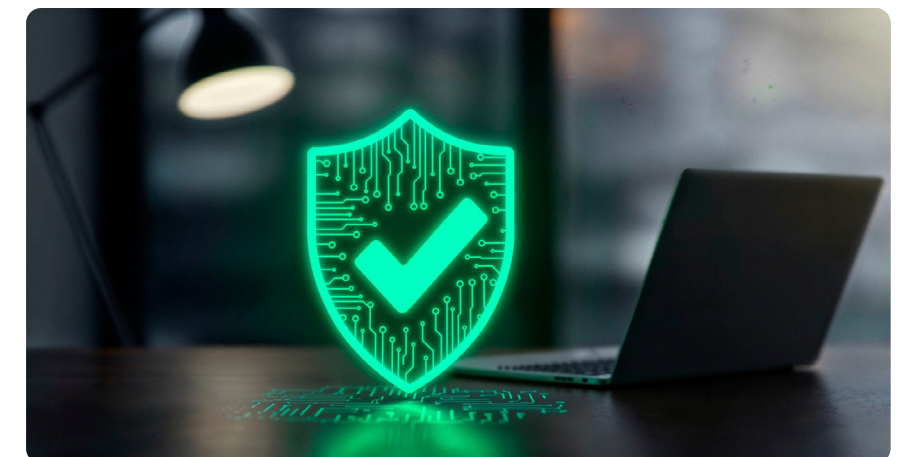


Phòng chống gian lận

VPBank xây dựng và triển khai chính sách quản lý rủi ro gian lận toàn diện, bao phủ gian lận nội bộ, gian lận bên ngoài và gian lận trong giao dịch, với trọng tâm là quản lý rủi ro phòng ngừa, kiểm soát và giảm thiểu tổn thất gian lận

Khung quản lý gian lận của ngân hàng tập trung vào việc nhận diện, đánh giá và phòng ngừa rủi ro gian lận, kết hợp với cơ chế giám sát, phát hiện sớm và ứng phó kịp thời đối với các hành vi gian lận có thể phát sinh. Bên cạnh việc hoàn thiện chính sách, quy trình và các biện pháp kiểm soát, VPBank đặc biệt chú trọng nâng cao năng lực và nhận thức về phòng chống gian lận cho cán bộ nhân viên thông qua các chương trình đào tạo chuyên đề.

Trong năm 2025, nhiều chương trình đào tạo về phòng chống gian lận đã được triển khai trên toàn hệ thống, với sự tham gia xây dựng nội dung của đơn vị chuyên trách, bao gồm đào tạo phòng chống gian lận trong Chương trình phát triển Lãnh đạo kế cận (Future Leaders Program), Chương trình định hướng cho cán bộ nhân viên mới và Chương trình đào tạo tuân thủ toàn ngân hàng. Các chương trình này góp phần tăng cường hiểu biết, kỹ năng nhận diện rủi ro và trách nhiệm tuân thủ của cán bộ nhân viên, đồng thời hỗ trợ ngân hàng nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro gian lận phù hợp với quy định pháp luật, thông lệ quản trị rủi ro và đặc thù hoạt động của VPBank.



Chủ đề G-3: Bảo đảm quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư

Trong năm 2025, VPBank tiếp tục kiên định theo đuổi chuẩn mực quản trị minh bạch và chuyên nghiệp, tập trung củng cố mối quan hệ gắn kết với cộng đồng nhà đầu tư trong nước và quốc tế. Là một tổ chức niềm yết có mức độ tham gia ngày càng sâu vào thị trường vốn, ngân hàng duy trì việc công bố thông tin đầy đủ, kịp thời và nhất quán nhằm bảo đảm quyền lợi và sự đối xử công bằng đối với cổ đông, đồng thời tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp lý và chuẩn mực quản trị hiện hành. Cách tiếp cận này góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư và tạo nền tảng hỗ trợ hiệu quả cho chiến lược tăng trưởng bền vững trong trung và dài hạn.

Năm 2025, ngân hàng tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quan hệ nhà đầu tư (IR) thông qua việc mở rộng phạm vi và chiều sâu công bố thông tin, trong đó, nổi bật là việc lần đầu tiên công bố Báo cáo Phát triển bền vững độc lập. Dấu mốc này thể hiện cam kết mạnh mẽ của VPBank trong việc nâng cao tính minh bạch, tích hợp các yếu tố ESG vào chiến lược phát triển dài hạn, giúp tiệm cận các chuẩn mực báo cáo quốc tế. Cùng với đó, các thông tin tài chính và phi tài chính quan trọng tiếp tục được công bố đầy đủ, kịp thời và nhất quán bằng tiếng Việt và tiếng Anh trên các kênh chính thức, đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao của nhà đầu tư trong nước và quốc tế. Việc chuẩn hóa công bố thông tin ESG không chỉ củng cố niềm tin của thị trường, mà còn khẳng định năng lực và mức độ sẵn sàng của VPBank trong việc tiếp cận và huy động các nguồn vốn xanh, vốn bền vững từ thị trường vốn quốc tế.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 được tổ chức theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch và lấy cổ đông làm trung tâm, tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành. Đại hội ghi nhận sự tham gia tích cực của các cổ đông và nhà đầu tư, với phiên thảo luận cởi mở và mang tính xây dựng giữa HĐQT, BDH và cổ đông về kết quả hoạt động, chiến lược kinh doanh và định hướng phát triển

trung- dài hạn của ngân hàng. Toàn bộ tài liệu và nghị quyết của Đại hội được công bố đầy đủ trên website của VPBank, đảm bảo cổ đông có thể tiếp cận thông tin một cách thuận tiện, kể cả trong trường hợp không trực tiếp tham dự.

Trong khuôn khổ mô hình tập đoàn, công tác quan hệ nhà đầu tư cũng được triển khai đồng bộ và hiệu quả tại VPBankS, đặc biệt trong vai trò tham mưu, điều phối và tổ chức các hoạt động liên quan đến kế hoạch IPO. Việc chủ động chuẩn bị nội dung, phối hợp tổ chức các chương trình roadshow và trao đổi với nhà đầu tư đã góp phần nâng cao tính minh bạch, nhất quán trong truyền thông tới thị trường, qua đó tiếp tục khẳng định vai trò đầu mối của chức năng IR trong mô hình quản trị tập đoàn được VPBank triển khai mạnh mẽ trong năm 2025.

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư tại VPBank được triển khai theo hướng ngày càng chuẩn hóa và chuyên nghiệp, tập trung nâng cao chất lượng công bố thông tin cũng như khả năng tiếp cận của cổ đông và các bên hữu quan. Thông qua việc duy trì kỷ luật công bố thông tin và tăng cường hiệu quả trao đổi với thị trường, công tác IR góp phần hỗ trợ công tác quản trị doanh nghiệp và từng bước tiệm cận các thông lệ quốc tế.

Trong năm 2025, ngân hàng đã tổ chức thành công 8 sự kiện công bố kết quả kinh doanh, thu hút trung bình khoảng 200 nhà đầu tư tham dự mỗi sự kiện. Bên cạnh đó, VPBank tham gia 9 hội thảo do các công ty chứng khoán lớn trong và ngoài nước tổ chức, qua đó trực tiếp gặp gỡ và trao đổi với hơn 200 nhà đầu tư trong nước và quốc tế. Trong đó có thể kể đến như sự kiện Vietnam Access Day 2025 do Vietcap tổ chức cùng FTSE Russell tại Thái Lan hay sự kiện CITIC CLSA Investors' Forums 2025 tổ chức tại Hong Kong (Trung Quốc), thu hút nhiều quỹ đầu tư quốc tế lớn.

Xuyên suốt năm 2025, ngân hàng đã

tổ chức và tham gia gần 60 cuộc gặp trực tiếp tại trụ sở chính, tiếp xúc với khoảng 100 nhà đầu tư, quỹ đầu tư và công ty chứng khoán trong và ngoài nước, nhằm truyền tải nhất quán thông điệp chiến lược và cập nhật kịp thời tình hình hoạt động cũng như kết quả kinh doanh tới cộng đồng đầu tư. Bên cạnh các hoạt động đối thoại trực tiếp, VPBank tăng cường hiện diện truyền thông thông qua hơn 300 bài báo phản ánh các hoạt động kinh doanh nổi bật, đồng thời nhận được nhiều báo cáo phân tích và khuyến nghị từ các công ty chứng khoán, ghi nhận triển vọng tăng (upside) định giá bình quân trên 85%, góp phần củng cố niềm tin và sự quan tâm của nhà đầu tư đối với cổ phiếu VPB.

VPBank tiếp tục khẳng định chất lượng công bố thông tin và chuẩn mực quản trị doanh nghiệp khi là ngân hàng duy nhất được vinh danh ở hai hạng mục tại Cuộc Bình chọn Doanh nghiệp Niềm yết (VLCA) 2025. Cụ thể, VPBank được trao giải "Top 10 Báo cáo Thường niên - Nhóm ngành Tài chính" và "Giải Ba Báo cáo Phát triển Bền vững - Nhóm ngành Tài chính", ghi dấu ấn nổi bật trong cộng đồng doanh nghiệp niềm yết. Vượt qua 122 doanh nghiệp tham gia và quy trình đánh giá khắt khe kéo dài nhiều tháng, các ấn phẩm báo cáo của VPBank được Hội đồng bình chọn đánh giá cao về tính minh bạch, nhất quán trong thông điệp chiến lược, cũng như mức độ tuân thủ các thông lệ quản trị và báo cáo quốc tế. Đặc biệt, trong lần đầu phát hành, Báo cáo Phát triển Bền vững độc lập đã đạt giải cao, cho thấy nỗ lực rõ nét của ngân hàng trong việc tích hợp các yếu tố ESG vào chiến lược kinh doanh và hoạt động công bố thông tin. Những ghi nhận này không chỉ góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư trong và ngoài nước, mà còn khẳng định cam kết dài hạn của VPBank trong việc nâng cao chất lượng quan hệ nhà đầu tư và tạo lập giá trị bền vững cho cổ đông.

Song hành với những ghi nhận về chất lượng báo cáo và công bố thông tin, VPBank tiếp tục được vinh danh tại

Vietstock IR Awards 2025 ở hạng mục "Doanh nghiệp tài chính vốn hóa lớn có hoạt động IR được các Định chế Tài chính đánh giá cao nhất". Đây là một trong những giải thưởng quan trọng nhất của chương trình, do trang tin điện tử tổng hợp Vietstock, Hiệp hội Các nhà quản trị tài chính Việt Nam (VAFE) và Tạp chí điện tử Tài chính và

Cuộc sống (FiLi) phối hợp tổ chức, cho thấy góc nhìn đánh giá chuyên sâu từ cộng đồng các Định chế Tài chính chuyên nghiệp. Giải thưởng là lời khẳng định rằng hoạt động quan hệ nhà đầu tư của VPBank không chỉ đáp ứng đầy đủ các chuẩn mực về minh bạch và tuân thủ, mà còn tạo ra giá trị thông tin có chiều sâu, nhất quán và

mang tính chiến lược, giúp thị trường hiểu rõ hơn về định hướng phát triển, năng lực nội tại và tư duy quản trị dài hạn của ngân hàng. Giải thưởng tiếp tục củng cố niềm tin của nhà đầu tư, đồng thời khẳng định vai trò của IR như một cầu phần quan trọng trong chiến lược nâng cao năng lực cạnh tranh và định vị VPBank trên thị trường vốn.





05

TRỌNG TÂM KINH TẾ



88

Chủ đề Eco-1: Phát triển kinh tế

91

Chủ đề Eco-2: Tài chính bền vững

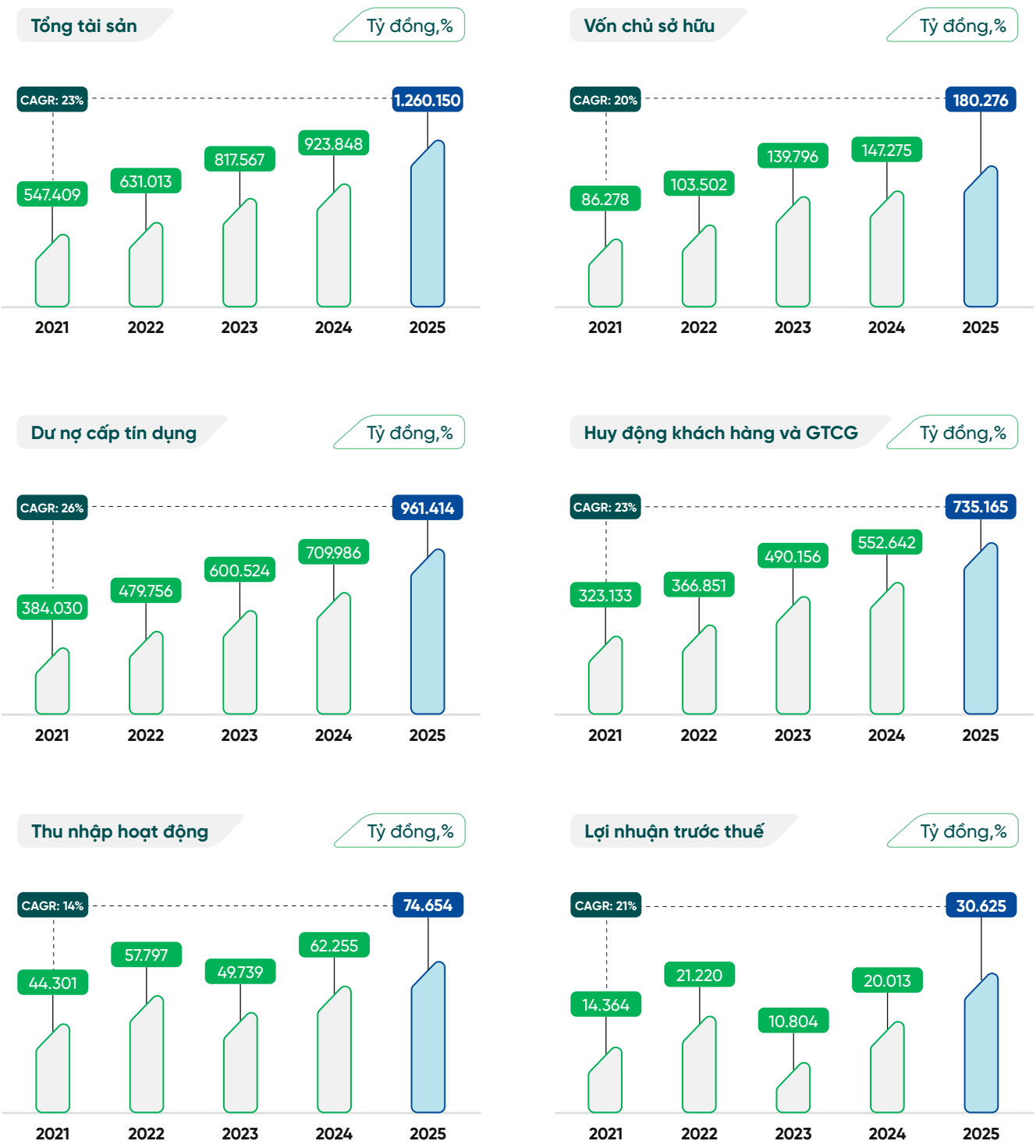
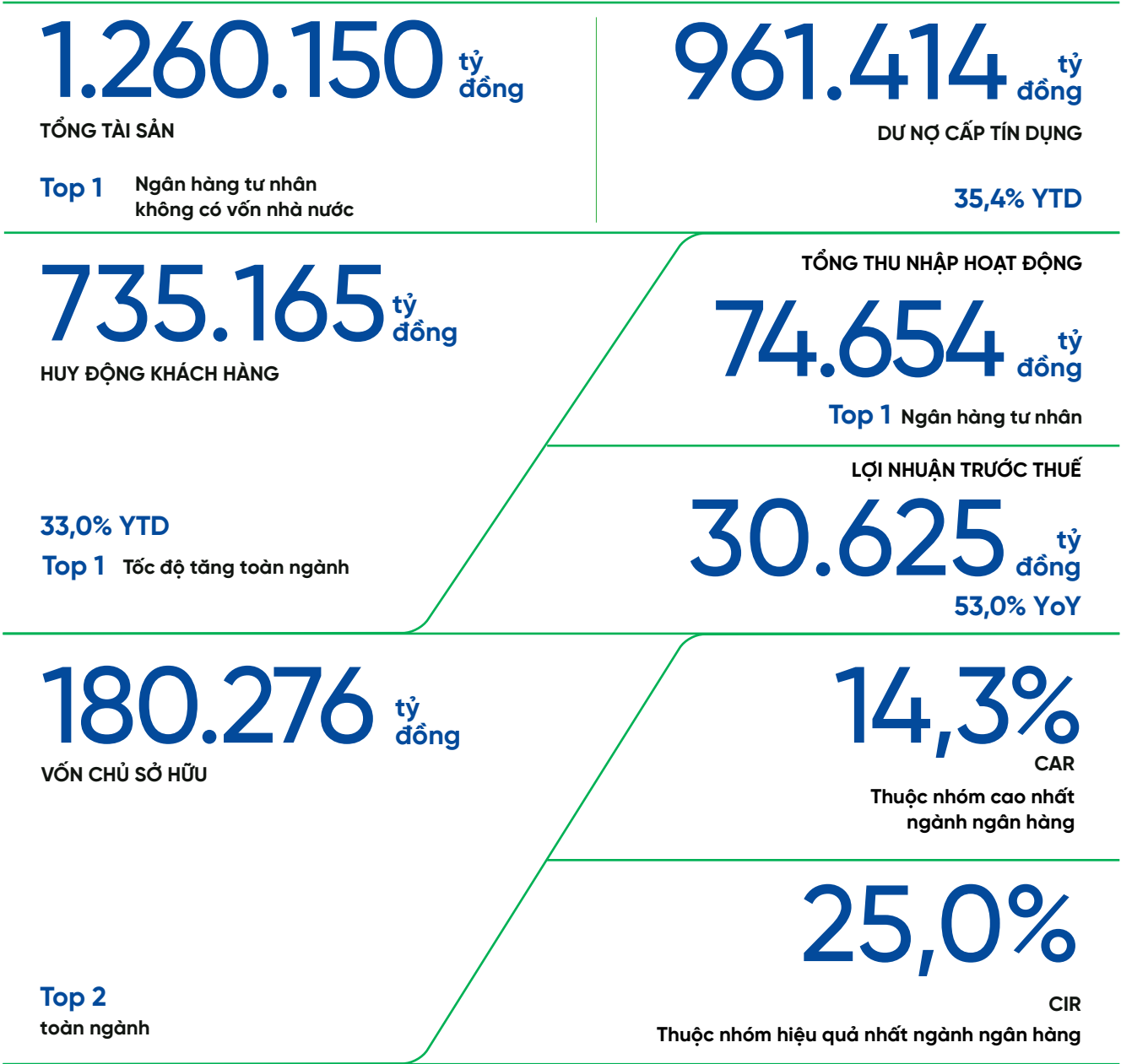
Chủ đề Eco-1: Phát triển kinh tế

Đóng góp trực tiếp đối với hoạt động kinh doanh của ngân hàng

[GRI 201-1, GRI 207-2]

Năm 2025 ghi dấu những cột mốc quan trọng trong hành trình phát triển của VPBank, khi ngân hàng bước vào giai đoạn tăng tốc trước thềm chặng cuối của Chiến lược phát triển 2022–2026. Trên nền tảng tầm nhìn dài hạn và định vị rõ ràng, ngân hàng tiếp tục khẳng định vị thế vững chắc trên thị trường, đồng thời từng bước hiện thực hóa mục tiêu nhóm Top 3 ngân hàng lớn nhất Việt Nam và vươn lên Top 100 ngân hàng lớn nhất châu Á về quy mô. Đây cũng là năm VPBank ghi nhận đà tăng trưởng quy mô mạnh mẽ, phản ánh năng lực mở rộng kinh doanh hiệu quả và khả năng nắm bắt cơ hội thị trường. Thông qua việc đồng hành cùng doanh nghiệp, hộ kinh doanh và khách hàng cá nhân, VPBank không chỉ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế mà còn góp phần kiến tạo sự phát triển bền vững và thịnh vượng cho xã hội.

Các thành tựu trong năm 2025



Chi trả cổ tức: Trong năm 2025, thực hiện cam kết với cổ đông, VPBank đã hoàn tất chi trả gần 4.000 tỷ đồng cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 500 đồng) từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối của ngân hàng sau khi trích lập các quỹ tính đến thời điểm 31/12/2024. Với việc tiếp tục thực hiện chia trả trong năm nay, đây là năm thứ 3 liên tiếp VPBank chia cổ tức bằng tiền mặt, nâng tổng giá trị chi trả cho cổ đông trong 3 năm vừa qua lên gần 20.000 tỷ đồng.

Đóng góp vào Ngân sách Nhà nước

[GRI 2-24, 207-1, 207-3]

VPBank cam kết minh bạch và chấp hành tốt nghĩa vụ nộp thuế và tuân thủ quy định về thuế, khai nộp thuế đầy đủ và đúng hạn. VPBank triển khai các hoạt động xuyên suốt nhằm quản trị thuế và kiểm soát tuân thủ thuế bao gồm:

- **Khung quản trị:** VPBank đã thiết lập khung quản trị về các công tác liên quan đến nghĩa vụ thuế với Ngân sách Nhà nước bao gồm: Chính sách chung, Quy định và Hướng dẫn quy trình liên quan đến việc kê khai nộp thuế để áp dụng trong toàn hệ thống. HĐQT là đơn vị ban hành Chính sách thuế. Tổng Giám đốc ban hành các quy định, hướng dẫn về thuế đảm bảo tính tuân thủ tại đơn vị. Các quy định, hướng dẫn thuế được xây dựng đầy đủ, cập nhật kịp thời để đảm bảo việc kê khai tính nộp thuế tuân thủ theo các quy định pháp luật.
- **Năng lực:** Công tác kê khai, báo cáo thuế, phối hợp làm việc với cơ quan thuế được thực hiện bởi nhân sự có chuyên môn, am hiểu nghiệp vụ thuế nhằm đáp ứng kịp thời, đầy đủ quy định pháp luật về thuế.
- **Kiểm soát:** VPBank xây dựng các công cụ, quy trình nghiệp vụ để nhận diện, đánh giá mức độ rủi ro hoạt động về thuế có thể xảy ra và áp dụng các biện pháp quản lý, giám sát phù hợp, hiệu quả.
- **Minh bạch:** VPBank thực hiện công bố thông tin liên quan đến thuế một cách minh bạch, trung thực và kịp thời theo quy định của pháp luật.

Trong hành trình phát triển bền vững, VPBank không chỉ đặt trọng tâm vào việc tạo ra giá trị kinh tế mà còn thực hiện trách nhiệm đóng góp vào Ngân sách Nhà nước, góp phần xây dựng một nền kinh tế thịnh vượng và bền vững. Năm 2024, VPBank đã nộp 4.970 tỷ đồng, được vinh danh trong Top 10 các doanh nghiệp tư nhân nộp ngân sách lớn nhất Việt Nam. Năm 2025, cùng với kết quả tăng trưởng đáng khích lệ, VPBank nộp hơn 5.570 tỷ đồng vào Ngân sách Nhà nước.

Việc trở thành một trong những tổ chức đóng thuế lớn nhất không chỉ thể hiện hiệu quả hoạt động kinh doanh mà còn khẳng định vai trò quan trọng của VPBank trong việc hỗ trợ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, đồng hành cùng Chính phủ trong sứ mệnh xây dựng sự thịnh vượng bền vững cho cộng đồng và đất nước.

Trong lĩnh vực tài chính, các bên cung cấp dịch vụ về kiểm toán, tư vấn; đơn vị cho thuê không gian văn phòng, bảo trì tòa nhà, an ninh; đơn vị cung cấp phần mềm, giải pháp công nghệ thông tin, bảo trì hệ thống; đơn vị cung cấp vật tư văn phòng là các nhà cung ứng dịch vụ chính trong chuỗi cung ứng của hệ sinh thái VPBank.

Với các hoạt động mua sắm và thuê ngoài, các nhà cung ứng được yêu cầu tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, đặc biệt là Bộ luật Lao động hiện hành, cùng với các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế liên quan đến bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, sức khỏe và an toàn lao động, cũng như tôn trọng quyền con người. Đồng thời, VPBank cũng áp dụng các yêu cầu về môi trường và xã hội (MTXH) đối với nhà cung cấp và các hoạt động thuê ngoài nhằm hạn chế và phòng ngừa các tác động tiêu cực có thể phát sinh trong chuỗi cung ứng.



Chủ đề Eco-2: Tài chính bền vững

Củng cố nguồn vốn tài chính bền vững từ quốc tế

[GRI 2-6]

Với vị thế là một trong những Định chế Tài chính tiên phong tại Việt Nam, VPBank tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ chiến lược ESG đã được xây dựng có hệ thống, trong đó xác lập các lộ trình và hành động cụ thể theo từng giai đoạn nhằm hiện thực hóa mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050. Trong năm 2025, định hướng phát triển nguồn vốn quốc tế dài hạn của ngân hàng tiếp tục đặt trọng tâm vào việc mở rộng hợp tác với các Định chế Tài chính toàn cầu có cùng cam kết thúc đẩy tăng trưởng bền vững.

Việc tăng cường huy động vốn từ các tổ chức tài chính phát triển (DFIs) – những đơn vị có sứ mệnh hỗ trợ khu vực công và tư nhân tại các nền kinh tế đang phát triển giúp ngân hàng củng cố nền tảng vốn dài hạn, qua đó mở rộng khả năng tài trợ cho các lĩnh vực xanh, bền vững và mang lại giá trị lan tỏa cho nền kinh tế Việt Nam.

Cùng với đó, sự đồng hành về năng lực kỹ thuật từ các DFIs đã tạo điều kiện để VPBank đạt được những bước tiến đáng kể trong nhiều năm qua. Ngân hàng liên tục hoàn thiện các chuẩn mực quản trị rủi ro ESG theo xu thế quốc tế. Những nỗ lực này góp phần đưa VPBank tiến gần hơn tới mục tiêu trở thành ngân hàng dẫn đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực tài chính bền vững.

Năm 2025 đánh dấu một cột mốc lịch sử đối với VPBank khi ngân hàng thiết lập kỷ lục mới về huy động vốn tài chính bền vững trong ngành ngân hàng Việt Nam. Trong năm, VPBank đã hoàn tất việc huy động thành công 2,36 tỷ USD từ thị trường quốc tế, nổi bật là khoản vay hợp vốn ESG quốc tế trị giá 1 tỷ USD kèm tùy chọn nâng quy mô (accordion option) – khoản vay hợp vốn lớn nhất về quy mô từng được một ngân hàng Việt Nam huy động, đồng thời cũng là khoản huy động vốn quốc tế lớn nhất từ trước đến nay dành riêng cho mục tiêu phát triển tài chính bền vững tại Việt Nam.

2,36 tỷ USD

Tài chính bền vững huy động thành công từ quốc tế năm 2025



Các khoản vay quốc tế đã được VPBank huy động thành công trong năm 2025:

Tháng 5/2025 Khoản vay Quy mô: 1,56 tỷ USD  SDGs:      	Khoản vay hợp vốn quốc tế trị giá 1,56 tỷ USD được VPBank huy động từ các tổ chức tài chính quốc tế lớn nhằm phục vụ các mục tiêu tài chính bền vững. Khoản vay hợp vốn được thu xếp, bảo lãnh phát hành, dựng sổ và đồng cho vay bởi các Định chế Tài chính lớn và có danh tiếng trên thị trường quốc tế bao gồm Sumitomo Mitsui Banking Corporation (SMBC), Standard Chartered Bank, MUFG, ANZ, Cathay, Commerzbank AG, CTBC Bank và Mashreq Bank, State Bank of India. Đây là khoản vay hợp vốn ESG nước ngoài có quy mô lớn nhất tại thị trường Việt Nam.
Tháng 7/2025 Khoản vay Quy mô: 350 triệu USD  SDGs:          	VPBank cùng SMBC, BII, EFA, FinDev và JICA công bố khoản vay hợp vốn trị giá 350 triệu USD nhằm thúc đẩy phát triển bền vững tại Việt Nam. Khoản vay trị giá 350 triệu USD (tương đương khoảng 9.100 tỷ đồng), có kỳ hạn 5 năm. Khoản vay đã được VPBank hoàn tất toàn bộ việc rút vốn vào ngày 17/10/2025. Khoản vay này là nguồn vốn quan trọng nhằm hỗ trợ chiến lược tài chính bền vững của VPBank, tập trung vào 3 trụ cột chính: tài chính xã hội, tài chính xanh và tài trợ phát triển hạ tầng thiết yếu. Cam kết tài trợ này cũng góp phần hỗ trợ các mục tiêu quốc gia của Việt Nam trong thúc đẩy phát triển kinh tế bao trùm, tăng trưởng xanh và mở rộng hệ thống hạ tầng trọng yếu. Nguồn vốn trên sẽ được phân bổ cho các dự án xanh, góp phần thực hiện cam kết đạt “mức phát thải ròng bằng 0” vào năm 2050 của Việt Nam; hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), đặc biệt là các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ hoặc lãnh đạo, phù hợp với sáng kiến toàn cầu 2X Challenge thúc đẩy bình đẳng giới; và tài trợ các dự án hạ tầng quan trọng tại các khu vực chưa được phục vụ đầy đủ, qua đó cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ cơ bản như y tế, giáo dục, vệ sinh, nước sạch và nhà ở xã hội.
Tháng 9/2025 Trái phiếu Quốc tế Quy mô: 300 triệu USD  SDGs:          	VPBank trở thành nhà băng đầu tiên tại Việt Nam phát hành thành công 300 triệu USD trái phiếu bền vững trên thị trường quốc tế, ghi dấu bước tiến quan trọng của ngành ngân hàng trên bản đồ tài chính bền vững thế giới. Trong 300 triệu USD trái phiếu được phát hành thành công, tổ chức IFC đã đầu tư 200 triệu USD; 100 triệu USD còn lại do Tổ chức Tài chính Phát triển Pháp Proparco rót vốn. Với vai trò nhà đầu tư dẫn dắt (anchor investor), IFC là bảo chứng xác thực đưa trái phiếu bền vững VPBank ra toàn cầu, thể hiện sự tin tưởng của Định chế Tài chính toàn cầu uy tín vào chiến lược phát triển bền vững của VPBank, đồng thời là minh chứng rõ nét cho tiềm năng của thị trường tài chính xanh Việt Nam. Toàn bộ số vốn huy động sẽ được VPBank phân bổ cho các dự án xanh, xã hội, bền vững tại Việt Nam, bao gồm năng lượng tái tạo, giao thông bền vững, nông nghiệp phát thải thấp, cũng như các chương trình tài chính toàn diện hướng đến doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo và những dự án nâng cao chất lượng đời sống cộng đồng.
Tháng 9/2025 Khoản vay Quy mô: 150 triệu USD  SDGs:       	VPBank rút vốn thành công khoản vay quốc tế từ Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB) với giá trị 150 triệu USD, kỳ hạn 5 năm với mục tiêu góp phần thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng bền vững và hỗ trợ các nỗ lực giảm thiểu biến đổi khí hậu tại Việt Nam. Khoản vay mới này sẽ cho phép VPBank mở rộng cho vay các hoạt động xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu, đặc biệt là trong lĩnh vực giảm thiểu carbon trong giao thông vận tải thông qua tài trợ cho lĩnh vực xe điện và các cơ sở hạ tầng liên quan. Các khoản đầu tư bổ sung có thể bao gồm các dự án lắp đặt năng lượng tái tạo, logistics và kho bãi, cũng như các sáng kiến xây dựng xanh. Một phần đáng kể của khoản vay này được dành cho tài trợ khí hậu, phù hợp với cam kết chiến lược của AIIB về tài trợ khí hậu và hỗ trợ các đóng góp do quốc gia tự quyết định của Việt Nam theo Thỏa thuận Paris.



Với những thành công kể trên, trong thời gian tới VPBank sẽ tiếp tục đẩy mạnh huy động nguồn vốn tài chính bền vững từ DFIs theo Chiến lược ESG nhằm góp phần thực hiện hóa cam kết cắt giảm khí nhà kính của Chính phủ Việt Nam và đóng góp vào việc cải thiện các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc thông qua việc giải quyết các vấn đề đói nghèo, sức khỏe cộng đồng, phúc lợi xã hội, chất lượng giáo dục, bình đẳng giới, môi trường – khí hậu, nước sạch và cơ sở hạ tầng. Song song đó, VPBank cũng mở rộng triển khai các cấu trúc tài chính chuyên biệt như tín dụng xuất khẩu, tài trợ dự án, tài trợ thương mại để đa dạng hóa các nguồn hỗ trợ vốn cho khách hàng doanh nghiệp.

Xây dựng các chính sách và nguồn lực thúc đẩy tài chính bền vững

[GRI 2-23, 2-24, GRI 308-1]

Xây dựng chính sách và nguồn lực

Những năm gần đây, bức tranh tài chính toàn cầu thay đổi nhanh chóng, buộc nhiều ngân hàng phải “tái định nghĩa” vai trò. Tài chính bền vững không còn là phụ lục trong chiến lược, mà trở thành kim chỉ nam giúp ngành ngân hàng thích ứng với biến đổi khí hậu, nhu cầu của khách hàng mới và áp lực trách nhiệm xã hội.

Các mô hình tài chính xanh và tài chính xã hội cho phép ngân hàng chuyển vai trò từ nhà cấp vốn đơn thuần sang nhà kiến tạo giá trị cho tương lai – nơi tăng trưởng kinh tế phải song hành với chất lượng môi trường và sự công bằng trong thụ hưởng của cộng đồng. Khi ESG trở thành tiêu chuẩn toàn cầu, các ngân hàng hiểu rằng tuân thủ là bước khởi đầu, còn cơ hội thật sự mở ra khi họ biết nắm bắt dòng vốn quốc tế, các quỹ bền vững và lợi thế cạnh tranh

mà thị trường đang trao thưởng cho những tổ chức tiên phong.

Tài chính xanh giúp luồng vốn chảy vào các dự án mang tính chuyển đổi – năng lượng tái tạo, kinh tế tuần hoàn, giao thông sạch... Những khoản đầu tư này không chỉ giảm phát thải mà còn tạo ra hình ảnh một ngân hàng đang góp phần chống biến đổi khí hậu. Góp phần quan trọng không kém, tài chính xã hội tập trung vào những thay đổi gần gũi hơn: Nâng đỡ cộng đồng yếu thế, hỗ trợ doanh nghiệp siêu nhỏ, thúc đẩy bình đẳng trong tiếp cận vốn. Kết hợp hai yếu tố này, ngân hàng không chỉ tăng uy tín mà còn xây dựng nền tảng tăng trưởng ổn định trong dài hạn.

Trong giai đoạn 2020–2024, VPBank tập trung thiết lập nền tảng qua các Khung Tài chính Xanh (2020), Khung

Tài chính Xã hội (2022) và Khung Tài chính Bền vững (2024). Các Khung trên đều đã được Đơn vị kiểm toán là Sustainalytics, công ty hàng đầu thế giới về nghiên cứu, xếp hạng và dữ liệu ESG, cho Ý kiến của Bên thứ hai (Second Party Opinion – SPO). Khi các Khung chính sách đã hoàn thiện, năm 2025 trọng tâm của VPBank là

chuyển các khung này vào vận hành thực chất, đảm bảo các tiêu chuẩn môi trường – xã hội – khí hậu được tích hợp xuyên suốt trong hoạt động cấp tín dụng, quản trị danh mục và huy động vốn nhằm đạt được sự tăng trưởng mạnh mẽ về tài chính xanh/tài chính xã hội/tài chính bền vững.

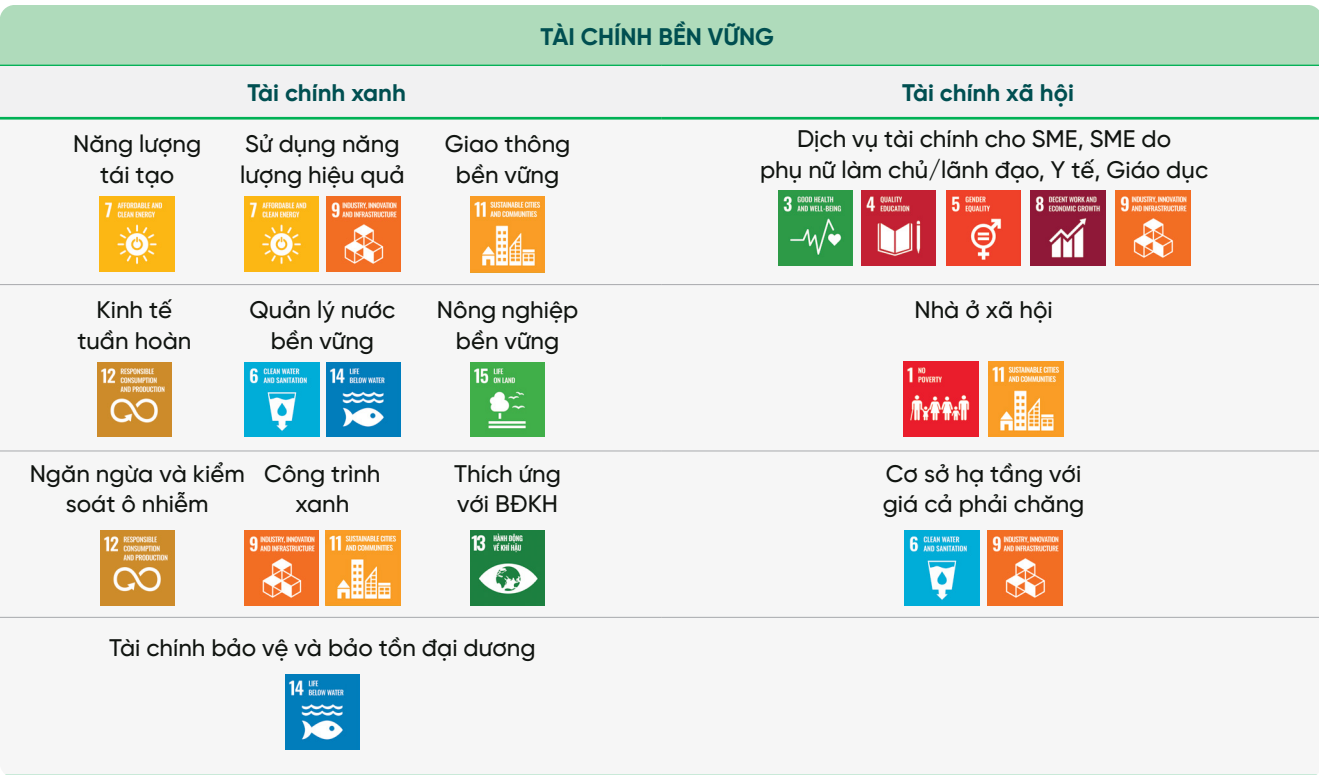
Khung	Năm phát hành	Tiêu chuẩn tham chiếu	Bên cung cấp SPO	Link truy cập
Khung Tín dụng Xanh	2020	Nguyên tắc Khoản vay xanh (Green Loan Principles – GLP) 2018 do Hiệp hội Thị trường tín dụng (Loan Market Association – LMA) và Hiệp hội Thị trường vay châu Á Thái Bình Dương (Asia Pacific Loan Market Association – APLMA) đồng ban hành.		
Khung Tài chính Xã hội	2022	Nguyên tắc Trái phiếu Xã hội (Social Bond Principles – SBP) 2022 của Hiệp hội Thị trường Vốn Quốc tế (International Capital Market Association – ICMA) và Nguyên tắc Tài chính Xã hội (Social Loan Principles – SLP) 2021 do LMA, APLMA và Hiệp hội Kinh doanh và cho vay hợp vốn (Loan Syndication and Trading Association – LSTA) đồng ban hành.		
Khung Tài chính Bền vững	2024	Nguyên tắc Trái phiếu Xanh (Green Bond Principles – GBP) 2021 của Hiệp hội Thị trường Vốn Quốc tế (ICMA), Nguyên tắc Trái phiếu Xã hội (SBP) 2023 ; Nguyên tắc Trái phiếu Bền vững (Sustainability Bond Guidelines – SBG) 2021; Nguyên tắc Cho vay xanh (GLP) 2023 của LMA và Nguyên tắc Cho vay xã hội (SLP) 2023		

Các khung trên đều đã được Đơn vị kiểm toán là Sustainalytics, công ty hàng đầu thế giới về nghiên cứu, xếp hạng và dữ liệu ESG, cho Ý kiến của Bên thứ hai (SPO) xác nhận Khung tuân theo bốn thành phần cốt lõi phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế về:



Trong giai đoạn vừa qua, VPBank đã triển khai chương trình nâng chuẩn năng lực nội bộ về **tài chính xanh – xã hội – khí hậu**, tập trung vào việc tăng cường đội ngũ chuyên gia tài chính bền vững và mở rộng hoạt động đào tạo cho các đơn vị kinh doanh, thẩm định và hỗ trợ tín dụng. Các chương trình đào tạo được triển khai thông qua hợp tác với nhiều **Định chế Tài chính Phát triển (DFIs)**, giúp ngân hàng tiếp cận các phương pháp, thông lệ và tiêu chuẩn quốc tế mới nhất trong lĩnh vực tài chính bền vững. Đồng thời, phương thức triển khai tài chính xanh tại VPBank đã chuyển dịch từ cách tiếp cận thụ động – xem xét các đề xuất khách hàng đưa lên – sang mô hình **chủ động tư vấn giải pháp chuyển đổi xanh**, kết hợp thiết kế phương án tài chính phù hợp cho từng doanh nghiệp.

Sự chuyển đổi này đánh dấu bước tiến quan trọng giúp VPBank dịch chuyển từ việc **“phát triển sản phẩm xanh”** sang định hình **“hệ sinh thái tài chính bền vững”**, nơi nguồn lực về vốn, công nghệ, dữ liệu và chuyên môn được kết nối nhằm tạo ra tác động tích cực hơn đối với môi trường, xã hội và thúc đẩy tăng trưởng bao trùm tại Việt Nam.



Xây dựng kế hoạch và định hướng tăng trưởng xanh

Trong bối cảnh nhu cầu huy động vốn xanh từ các tổ chức tài chính quốc tế và nhà đầu tư trái phiếu ngày càng tăng, ngân hàng định hướng xây dựng tiếp cận tín dụng xanh có tính hệ thống và khả năng mở rộng nhằm nâng cao tính hấp dẫn đối với các nguồn vốn quốc tế.

Theo đó, ngân hàng đang xem xét tham chiếu các thông lệ quốc tế, trong đó có mô hình DEFINE – ESTIMATE – AGGREGATE – COMPARE do Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) đề xuất, như một công cụ hỗ trợ việc nhận diện, phân loại và đo lường danh mục xanh ở cấp độ toàn hệ thống.

Cách tiếp cận này được định vị như một định hướng chiến lược phục vụ huy động vốn và phát hành trái phiếu xanh, không phản ánh phương pháp quản lý và đánh giá tín dụng xanh hiện đang áp dụng trong nội bộ ngân hàng. Danh mục dư nợ xanh được VPBank quản lý và công bố dựa trên Khung Tài chính bền vững do VPBank phát hành, Quyết định 21/2025/QĐ-TTg và Công văn số 9050/2017 của Ngân hàng Nhà nước về báo cáo tín dụng xanh.

Define
Xác định dự án xanh theo mục đích sử dụng vốn

Phân loại khoản vay dựa trên mục đích sử dụng vốn (use of proceeds). Các dự án đáp ứng tiêu chí môi trường – khí hậu, chẳng hạn năng lượng tái tạo, giao thông carbon thấp, quản lý chất thải, công trình xanh hoặc nông nghiệp bền vững, được xác định là dự án xanh. Việc xác định đúng bản chất dự án ở cấp độ hoạt động thực tế là điều kiện tiên quyết để đảm bảo tính chính xác trong nhận diện tín dụng xanh.

Estimate
Ước tính tỷ lệ xanh của từng ngành

Với những dự án thuộc lĩnh vực có hoạt động xanh và không xanh đồng thời (ví dụ như bất động sản, nông nghiệp, hạ tầng), áp dụng tỷ lệ ước tính xanh (green share) dựa trên các nghiên cứu và thông lệ quốc tế. Tham chiếu các dữ liệu do IFC về các tỷ lệ ngành ước tính từ khảo sát và chứng chỉ bền vững toàn cầu để tính toán dòng vốn xanh trong các ngành. Phương pháp này giúp lượng hóa phần đóng góp xanh trong các lĩnh vực chuyển đổi, phù hợp với thực tế thị trường và tình trạng thiếu dữ liệu phân loại dự án tại nhiều quốc gia.

Aggregate
Tổng hợp danh mục tín dụng xanh ở cấp ngân hàng

Sau khi xác định và ước tính tỷ lệ xanh của từng khoản vay, tiến hành tổng hợp theo ngành, theo khách hàng và theo mục đích sử dụng vốn để tạo thành một bức tranh toàn diện về danh mục tín dụng xanh. IFC chỉ ra rằng việc tổng hợp theo cấu trúc này cho phép các Định chế Tài chính nhận diện các ngành có đóng góp lớn nhất cho mục tiêu xanh hóa danh mục, đồng thời giảm thiểu rủi ro chồng lặp dữ liệu hoặc phân loại sai.

Compare
So sánh và đánh giá mức độ đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững

Bước cuối cùng là so sánh kết quả tín dụng xanh thực tế với nhu cầu tài chính xanh của nền kinh tế, các mục tiêu nội bộ của ngân hàng và các cam kết quốc gia về giảm phát thải – thích ứng biến đổi khí hậu. Trong đó, nhấn mạnh việc đối chiếu cung – cầu vốn xanh giúp ngân hàng đánh giá khoảng cách cần thu hẹp và xác định các lĩnh vực ưu tiên để tăng trưởng tín dụng xanh trong tương lai.

Trong đó, nhấn mạnh việc đối chiếu cung – cầu vốn xanh giúp ngân hàng đánh giá khoảng cách cần thu hẹp và xác định các lĩnh vực ưu tiên để tăng trưởng tín dụng xanh trong tương lai.

Xác định dự án xanh	Ước tính tỉ lệ xanh theo ngành	Tổng hợp danh mục tín dụng xanh	So sánh mục tiêu phát triển bền vững
Phân loại khoản vay dựa trên mục đích sử dụng vốn	Áp dụng tỷ lệ ước tính xanh từ nghiên cứu quốc tế	Tổng hợp theo ngành và theo khách hàng	So sánh tỷ lệ tín dụng xanh với nhu cầu tài chính xanh



Tăng cường nguồn lực thúc đẩy tài chính xanh

Để nâng cao năng lực quản lý danh mục và thúc đẩy tăng trưởng tài chính bền vững theo các chuẩn mực quốc tế, VPBank đã triển khai đồng bộ nhiều nhóm giải pháp về nguồn lực, cơ chế vận hành và hạ tầng kỹ thuật. Những biện pháp này nhằm đảm bảo rằng việc phân bổ vốn cho các dự án xanh/xã hội được thực hiện một cách nhất quán, hiệu quả và minh bạch trên toàn hệ thống.

Thứ nhất, VPBank bố trí hạn mức và nguồn vốn chuyên biệt cho các khoản vay xanh, đồng thời xây dựng cơ chế ưu đãi lãi suất nhằm khuyến khích khách hàng triển khai các dự án giảm thiểu tác động môi trường. Chính sách này góp phần tăng khả năng tiếp cận tài chính xanh và thúc đẩy chuyển dịch sang các mô hình sản xuất – kinh doanh phát thải thấp.

Thứ hai, ngân hàng thiết lập các chỉ tiêu tăng trưởng tài chính xanh cho từng khối kinh doanh. Việc lồng ghép các chỉ tiêu này vào hệ thống đánh giá hoạt động nội bộ giúp đảm bảo rằng mục tiêu bền vững được tích hợp vào chiến lược kinh doanh của toàn ngân hàng, thay vì chỉ thuộc phạm vi của các bộ phận chuyên môn.

Thứ ba, VPBank chú trọng phát triển nguồn nhân lực có chuyên môn sâu trong lĩnh vực môi trường và tài chính bền vững. Đội ngũ chuyên gia được đào tạo và cấp chứng chỉ quốc tế, bao gồm Chứng chỉ Chuyên gia Tài chính Xanh do The Renewables Academy AG (RENAC) cấp và chứng chỉ Chuyên gia tính toán phát thải khí nhà kính do Viện Tiêu chuẩn Anh Quốc (BSI) cấp. Những chuyên gia này đóng vai trò thẩm định kỹ thuật,

đánh giá mức độ phù hợp của dự án với tiêu chí xanh/xã hội, đồng thời tư vấn chuyên môn nhằm đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn xanh tuân thủ theo thông lệ quốc tế.

Thứ tư, VPBank ứng dụng các bộ công cụ đánh giá được phát triển bởi các Định chế Tài chính toàn cầu để lượng hóa tác động môi trường của các khoản vay. Một số công cụ tiêu biểu bao gồm CAFI Tool của IFC và Carbon Balance Tool của AFD. Việc sử dụng các mô hình chuyên biệt này giúp ngân hàng theo dõi, định lượng và báo cáo chính xác các tác động môi trường và khí hậu liên quan đến danh mục tín dụng xanh.

Thứ năm, về mặt hạ tầng công nghệ, VPBank đã xây dựng các mã định danh đối với khoản vay xanh hoặc xã hội trên hệ thống giải ngân T24. Hệ thống này cho phép theo dõi tự động sự tăng trưởng của danh mục tài chính bền vững, đồng thời hỗ trợ công tác báo cáo định kỳ theo yêu cầu của các tổ chức xếp hạng, nhà đầu tư và cơ quan quản lý.

Cuối cùng, VPBank triển khai nhiều chương trình sản phẩm mang tính chuyên ngành nhằm mở rộng quy mô tài chính bền vững trên từng phân khúc khách hàng. Các chương trình tiêu biểu bao gồm tài trợ điện mặt trời mái nhà, tài trợ cho hệ sinh thái xe điện, tài trợ nông nghiệp bền vững, cùng các gói tín dụng dành riêng cho SME, MSME, WSME. Các chương trình này góp phần thúc đẩy chuyển đổi xanh trong từng lĩnh vực kinh tế, đồng thời khẳng định cam kết của ngân hàng đối với tài chính toàn diện và phát triển bền vững.

Tài chính xanh

[GRI 2-24, GRI 308-1]

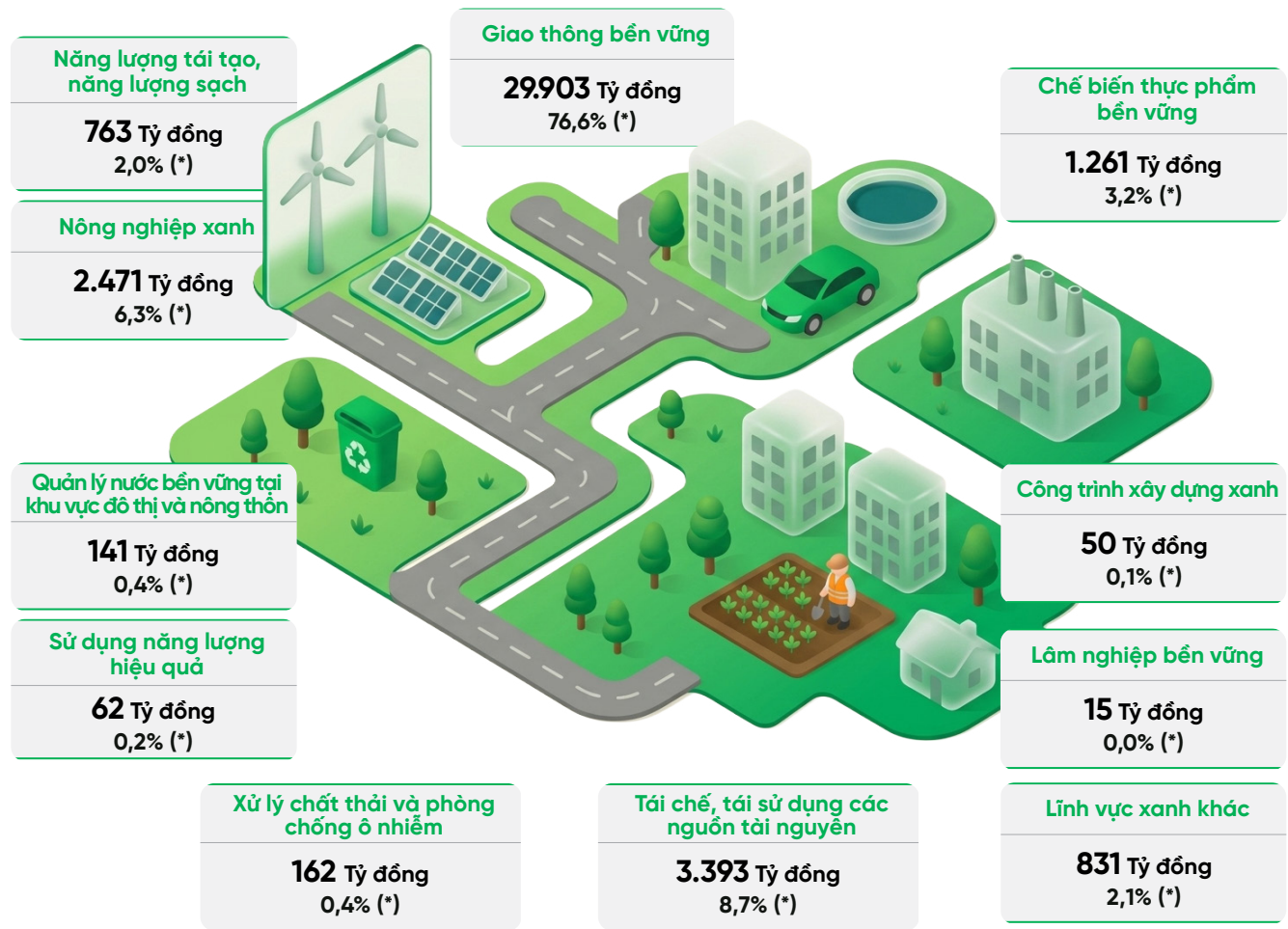
Tài chính xanh – Bước tiến mạnh mẽ

Năm 2025 đánh dấu cột mốc quan trọng trong chiến lược phát triển tài chính bền vững của VPBank. Tổng dư nợ tín dụng xanh đạt **39.052 tỷ đồng(*)**, tăng **78%** so với năm 2024. Kết quả tăng trưởng nổi bật này được dẫn dắt bởi sự mở rộng mạnh mẽ của các khoản vay thuộc các lĩnh vực trọng tâm trong chuyển dịch xanh, bao gồm **Giao thông phát thải carbon thấp, Công trình xanh, Tái chế và Kinh tế tuần hoàn, Nông – lâm nghiệp bền vững và Năng lượng tái tạo**.

Trong năm, VPBank đã hỗ trợ **29.121 khách hàng** cá nhân và **gần 300**

khách hàng doanh nghiệp tiếp cận tín dụng xanh – gấp **6,3 lần** so với cùng kỳ 2024. Sự gia tăng về số lượng khách hàng cho thấy nhu cầu thị trường đang mở rộng mạnh, đồng thời phản ánh khả năng đáp ứng linh hoạt và sự tin cậy của VPBank trong cung cấp các sản phẩm tài chính phục vụ chuyển đổi xanh. Kết quả này cũng phản ánh xu hướng gia tăng nhu cầu đầu tư xanh của nền kinh tế, đồng thời cho thấy năng lực vận hành và thiết kế sản phẩm của VPBank trong việc đồng hành cùng khách hàng theo lộ trình ESG.

BẢN ĐỒ TÀI CHÍNH XANH



Ghi chú: Tỷ trọng dư nợ xanh của lĩnh vực tính trên tổng dư nợ xanh của toàn hàng.

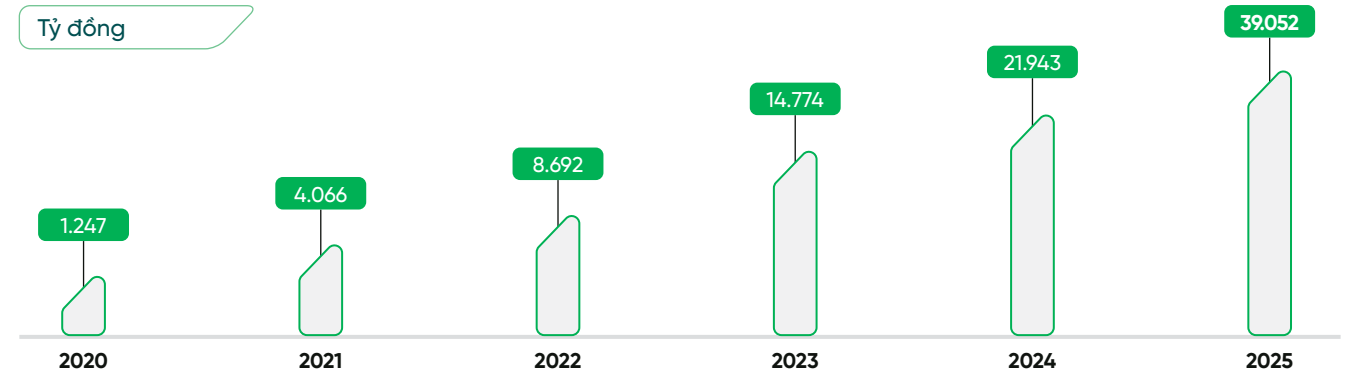
Trong chiến lược phát triển bền vững, ngân hàng đặt mục tiêu đóng góp 1 tỷ USD vào tăng trưởng xanh đến năm 2030 thông qua hoạt động tín dụng, đầu tư và các giải pháp tài chính xanh. Tuy nhiên, đến cuối năm 2025, tổng dư nợ và giá trị hỗ trợ cho các

lĩnh vực xanh đã đạt 39.052 tỷ đồng, vượt 47% so với mục tiêu đề ra cho cả giai đoạn. Thành tựu này phản ánh rõ nét năng lực thực thi, sự chuyển dịch mạnh mẽ trong danh mục tín dụng và cam kết của ngân hàng đối với tăng trưởng xanh.

(*) Chỉ số năm 2025 được đảm bảo bởi KPMG theo các Tiêu chí báo cáo được trình bày tại Phụ lục 1.

Dư nợ tín dụng xanh

Tỷ đồng



Xu hướng và triển vọng các ngành trọng tâm giai đoạn 2026-2030

Giai đoạn 2026–2030 được dự báo là thời kỳ tăng tốc của chuyển dịch xanh toàn cầu, khi nhiều công nghệ sạch đã bước sang giai đoạn thương mại hóa sâu và các quốc gia cạnh tranh mạnh mẽ để trở thành trung tâm sản xuất công nghệ sạch (cleantech). Xu hướng này được phản ánh qua việc

2/3 tổng đầu tư năng lượng toàn cầu đã chảy vào công nghệ sạch trong năm 2025, cùng với sự mở rộng đột phá ở các lĩnh vực như xe điện, năng lượng tái tạo, tăng hiệu quả sử dụng năng lượng và mô hình kinh tế tuần hoàn. VPBank sẽ phát triển theo 7 định hướng trọng tâm:

Giao thông bền vững



VPBank đẩy mạnh tài trợ chuỗi giá trị xe điện bao gồm sản xuất – phân phối – hạ tầng sạc – phương tiện tiêu dùng, hướng đến giảm phát thải trong lĩnh vực giao thông và thúc đẩy xu hướng di chuyển xanh.

Xu hướng và tiềm năng:

- EV tiếp tục tăng trưởng mạnh và đã chiếm 1/4 tổng xe bán ra toàn cầu năm 2025 theo BloombergNEF, dù một số thị trường có dấu hiệu chậm lại do thay đổi chính sách.
- Chính phủ nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam vẫn hỗ trợ thúc đẩy EV và phát triển hạ tầng sạc, giúp nhu cầu xe điện trong phân khúc cá nhân và logistics tiếp tục bùng nổ đến 2030.

Tái chế và kinh tế tuần hoàn



Ngân hàng ưu tiên các dự án quản lý chất thải, tái chế, tái sử dụng tài nguyên và mô hình sản xuất tuần hoàn. Mục tiêu là hỗ trợ doanh nghiệp giảm phụ thuộc vào nguyên liệu thô, tăng hiệu suất tài nguyên và giảm lượng rác thải ra môi trường.

Xu hướng và tiềm năng:

- Áp lực pháp lý và giá nguyên liệu thô tăng khiến mô hình tuần hoàn trở thành chiến lược cạnh tranh của doanh nghiệp toàn cầu.
- Việt Nam và nhiều quốc gia tăng yêu cầu tái chế bắt buộc và mở rộng (EPR).

Nông nghiệp bền vững



Tín dụng sẽ tập trung vào các mô hình canh tác thông minh, tiết kiệm nước, nông nghiệp carbon thấp và chuỗi giá trị nông sản bền vững, nhằm gia tăng khả năng chống chịu của khu vực nông nghiệp trước biến đổi khí hậu.

Xu hướng và tiềm năng:

- Biến đổi khí hậu làm tăng nhu cầu các giải pháp canh tác carbon thấp, tưới tiết kiệm nước và nông nghiệp thông minh (AgriTech).
- Châu Á – đặc biệt khu vực Đông Nam Á – là trung tâm tăng trưởng nông nghiệp carbon thấp nhờ đô thị hóa nhanh và nhu cầu xuất khẩu tiêu chuẩn ESG.

- Nhu cầu đầu tư nông nghiệp chống chịu khí hậu tăng mạnh khi các quốc gia đặt mục tiêu giảm phát thải trong toàn chuỗi lương thực. Việt Nam đang triển khai mạnh mẽ Đề án phát triển bền vững 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030 theo Quyết định số 1490/QĐ-TTg ngày 27/11/2023.

Xử lý chất thải



VPBank cam kết hỗ trợ những dự án xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại và công nghệ giảm ô nhiễm, góp phần cải thiện chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng.

Xu hướng và tiềm năng:

- Các đô thị lớn đều đối mặt với áp lực xử lý rác thải sinh hoạt – công nghiệp – nguy hại. Cả nước phát sinh khoảng 60.000 tấn chất thải sinh hoạt mỗi ngày và con số này được dự báo tăng thêm 10-16% vào năm 2025, gia tăng nhanh hơn tốc độ nâng cấp hạ tầng xử lý hiện có (91% được xử lý, nhưng nhiều cơ sở xử lý vẫn trong tình trạng quá tải hoặc không đạt chuẩn vệ sinh môi trường).
- Công nghệ xử lý rác thải phát thải thấp, thu hồi năng lượng từ rác và giảm ô nhiễm nước/khí là ưu tiên trong chiến lược môi trường của nhiều quốc gia.

Chế biến thực phẩm bền vững



Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, cải thiện vận hành, giảm lãng phí, giảm phát thải và áp dụng các Chứng chỉ Quốc tế về An toàn thực phẩm như BRC, ISO 22000, HACCP, GMP, SQF, FSSC 22000, BRC, IFS trong chế biến – bảo quản thực phẩm

Xu hướng và tiềm năng:

- Chuỗi cung ứng thực phẩm toàn cầu đang chuyển sang mô hình phát thải thấp, minh bạch truy xuất nguồn gốc.
- Công nghệ chế biến tiết kiệm năng lượng, giảm thất thoát sau thu hoạch và bảo quản lạnh hiệu suất cao được dự báo tăng mạnh đến 2030.
- Doanh nghiệp xuất khẩu ngày càng yêu cầu đạt tiêu chuẩn ESG, tạo động lực đầu tư cải tiến.

Sử dụng năng lượng hiệu quả & Công trình xanh



Tài trợ các giải pháp nâng cấp dây chuyền, thiết bị tiết kiệm điện, quản trị năng lượng, tự động hóa và mô hình ESCO. Tài trợ cho các công trình đạt chuẩn xanh LEED/LOTUS hoặc Chứng chỉ Quốc tế tương đương và tiện ích đô thị thông minh tiết kiệm năng lượng.

Xu hướng và tiềm năng:

- Theo S&P Global, nhu cầu năng lượng toàn cầu tăng mạnh do AI và trung tâm dữ liệu, khiến hiệu quả năng lượng trở thành giải pháp then chốt giảm phát thải và kiểm soát chi phí vận hành đến 2030.
- Thiết bị hiệu suất cao, tự động hóa, hệ thống quản lý năng lượng (EMS) và các giải pháp cải tạo đang được doanh nghiệp ưu tiên đầu tư. Chính phủ đã ban hành danh sách 3.491 cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và 2.166 doanh nghiệp phải làm báo cáo kiểm kê khí nhà kính.
- Thị trường công trình xanh tại Việt Nam năm 2025 bứt phá kỷ lục với 780 tòa nhà đạt chứng nhận, tăng 20% về số lượng (196 dự án mới) và diện tích sàn đạt 18,69 triệu m² (tăng 4,4 triệu m² so với năm 2024), vượt xa mục tiêu chiến lược. Chứng nhận EDGE dẫn đầu (50,51% thị phần), theo sau là LEED và Green Mark, tập trung chủ yếu tại TP.HCM, Hà Nội và Bình Dương.

Năng lượng tái tạo



Tài trợ các dự án điện mặt trời (quy mô trang trại & mái nhà), điện gió trên bờ – ngoài khơi, hệ thống lưu trữ năng lượng (BESS), nâng cấp lưới điện phân phối và công nghệ tối ưu hiệu suất

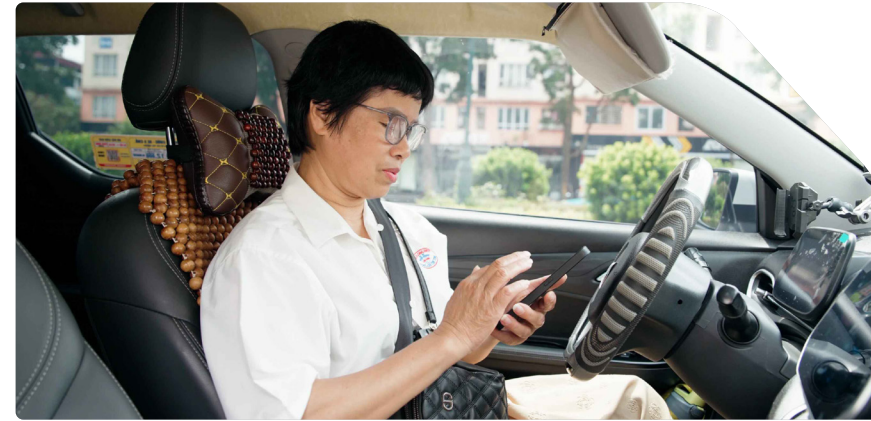
Xu hướng và tiềm năng:

- Quy hoạch điện VIII đã định hướng rõ mục tiêu tăng mạnh năng lượng tái tạo đến 2030, đặc biệt ở điện gió ngoài khơi và điện mặt trời quy mô lớn.
- Chính sách phát triển năng lượng tái tạo tại Việt Nam được đẩy mạnh hơn kể từ năm 2025, bao gồm Nghị định 58/2025/NĐ-CP về phát triển điện năng lượng tái tạo, có hiệu lực từ tháng 3/2025 đã tạo cú hích cho thị trường.

Xu hướng chuyển đổi xe điện – câu chuyện từ Khách hàng của chúng tôi

(dựa trên bài phỏng vấn và chương trình truyền thông về tài chính xanh tại VPBank do IFC và VPBank phối hợp thực hiện)

ĐẲNG SAU TAY LÁI: HƯỚNG ĐẾN MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG



Ảnh: Chị Phạm Thị Ánh – Tài xế taxi xe điện tại Long Biên Taxi (Nguồn: IFC)

Chị Phạm Thị Ánh đang thực hiện công việc hằng ngày của mình.

Mỗi sáng lúc 7 giờ, người phụ nữ ngoài 50 tuổi lại lên chiếc taxi màu trắng để len lỏi qua những con phố đông đúc và chật chội của thủ đô Hà Nội. Tiếng xe cộ ồn ào trở thành âm thanh quen thuộc trong cuộc sống của chị với nghề lái taxi, và chị luôn hướng tới một mục tiêu duy nhất.

“Cứ mỗi hành khách là tôi lại tiến gần hơn tới mục tiêu độc lập tài chính và có nhiều thời gian hơn cho gia đình. Trước đây, công việc không phải lúc nào cũng thuận lợi. Nhưng từ khi tôi thay đổi, tôi đã tiến gần hơn rất nhiều tới mục tiêu đó. Tôi thực sự tiếc vì đã không làm điều này sớm hơn,” người mẹ của hai cậu con trai chia sẻ.

Với gần 20 năm cầm lái, người thợ may cũ này luôn là người tiên phong: vào đầu những năm 2000, khi ô tô mới bắt đầu thay thế xe máy và xe đạp trên những con phố nhỏ nhưng thơ mộng của Hà Nội, rất ít phụ nữ làm nghề lái taxi.

Giờ đây, chị lại đang mở đường cho một xu hướng mới. Chỉ sáu tháng sau khi đổi chiếc taxi chạy xăng sang xe điện (EV) vào cuối năm 2024, thu nhập của chị đã tăng vọt.

Những con số đã nói lên tất cả.

Ngay cả những ngày vắng khách, chị Ánh vẫn đảm bảo thu nhập mỗi ngày đã tăng gấp đôi lên khoảng 30 USD (khoảng 800.000 đồng), nhờ tiết kiệm chi phí điện so với xăng và xu hướng khách hàng ngày càng ưa chuộng dịch

vụ thân thiện với môi trường qua các ứng dụng gọi xe.

Khoản thu nhập tăng thêm này đã giúp chị thoát khỏi những ngày làm việc 12 tiếng mệt mỏi và tiếng ồn đường phố, để có thể làm việc theo giờ hành chính – một điều xa xỉ mà chị chưa từng nghĩ tới. Giờ đây, chị có thể ăn trưa cùng gia đình hoặc ghé thăm mẹ sau giờ làm.

“Thu nhập tăng lên khiến tôi nghĩ rằng giờ đây chúng tôi có thể trả hết trong chỉ hai năm, vì chúng tôi mơ ước mua một căn hộ nhỏ để có cuộc sống tốt hơn cho gia đình,” chị Ánh chia sẻ. Chị cũng chia sẻ xe với chồng để làm ca tối, tăng thêm thu nhập cho gia đình.

Việc chuyển sang xe điện cũng là một quyết định kinh doanh đúng đắn với hãng taxi tiên phong đứng sau sự thay đổi của chị Ánh. Long Biên Taxi là một công ty có tầm nhìn xa, đã quyết định chuyển đổi toàn bộ đội xe từ chạy xăng sang chạy điện, và đã nhận được khoản tài trợ ưu đãi giúp các tài xế như chị Ánh có thể sở hữu xe điện.

Với bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Tổng Giám đốc đầy tham vọng của công ty – việc đón đầu làn sóng xanh không chỉ là tuân thủ quy định chuyển đổi 100% xe taxi sang điện vào năm 2030, mà còn là nắm bắt cơ hội thị trường bền vững trong một thành phố đang đô thị hóa nhanh chóng, nơi có hơn 20.000 xe taxi cạnh tranh để phục vụ nhóm khách hàng ngày càng quan tâm đến môi trường và công nghệ. Đây cũng là bước đi quan trọng để hồi sinh doanh nghiệp. Sau 14 năm tăng trưởng mạnh mẽ kể từ khi thành lập, đại dịch

COVID-19 đã khiến công ty bị ảnh hưởng nặng nề, buộc phải bán bớt xe, giảm một nửa quy mô đội xe.

Tuy nhiên, khi quyết định chuyển sang xe điện, bà Thủy lại gặp một rào cản khác.

Lúc đó, các ngân hàng chưa quen với xe điện, nên việc vay vốn rất khó khăn. Tới thậm chí phải thế chấp bất động sản để mua 20 chiếc xe điện đầu tiên cho chương trình thử nghiệm vào đầu năm 2024,” bà Thủy chia sẻ. “Tôi thấy cơ hội kinh doanh rất lớn trong xe điện và việc tiên phong mở ra phân khúc thị trường mới này, nhưng nếu không có giải pháp tài chính có thể mở rộng, tiềm năng đó sẽ không bao giờ được khai thác.”



Ảnh: Chị Phạm Thị Ánh – Tài xế taxi xe điện tại Long Biên Taxi (Nguồn: IFC)

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) đã bước vào cuộc. Là đơn vị tiên phong trong thị trường tài chính khí hậu tại Việt Nam, VPBank đã đáp lại đề xuất của bà Thủy bằng khoản vay 1,5 triệu USD để mua 120 xe điện mới vào cuối năm 2024 được hỗ trợ bởi khoản vay xanh từ Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới. “Chính ngân hàng đã chủ động tiếp cận chúng tôi,” bà Thủy nói, với các tư vấn phù hợp, chính sách ưu đãi, lãi suất và quy trình giải ngân đã biến tham vọng của Long Biên Taxi thành hành động và kết quả.

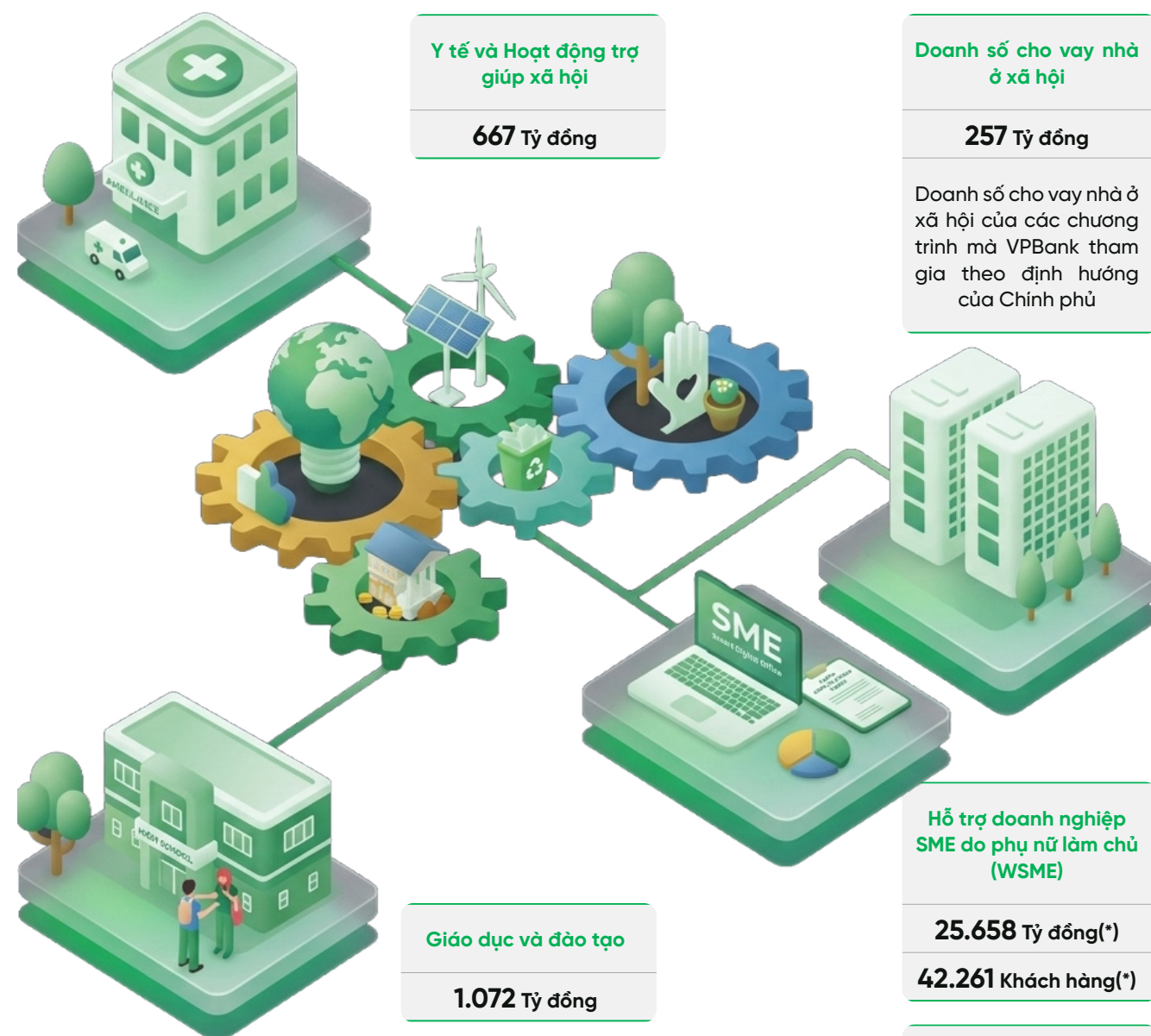
Chỉ trong chưa đầy một năm, công ty đã có đội xe gồm 140 xe điện, và đã đặt cọc thêm 300 chiếc nữa. Doanh thu từ xe điện cao gấp bốn lần so với xe chạy nhiên liệu hóa thạch. “Chúng tôi muốn chuyển đổi hoàn toàn sang xe điện vào giữa năm 2026. Chính xe điện đã giúp đội xe của chúng tôi quay lại mức trước COVID-19 là 500 xe, và sẽ thúc đẩy sự mở rộng trong những năm tới.” bà Thủy nói, đồng thời cho biết dự án trạm sạc cũng đang được lên kế hoạch.

Tài chính xã hội

[GRI 2-24, GRI 413-1]

Song song với mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng xanh, tài chính xã hội và tài chính bao trùm tiếp tục là trụ cột trọng yếu trong chiến lược phát triển bền vững của ngành ngân hàng Việt Nam. Các xu hướng ESG mới nhất khẳng định vai trò của tài chính bao trùm như một động lực tạo sinh kế bền vững, tăng khả năng chống chịu của cộng đồng và mở rộng cơ hội tiếp cận dịch vụ tài chính cho các nhóm khách hàng dễ bị tổn thương. Điều này phù hợp với định hướng của “Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến 2030”, nhấn mạnh việc mọi người dân và doanh nghiệp đều phải được tiếp cận dịch vụ tài chính một cách thuận tiện, an toàn với chi phí hợp lý và được cung cấp có trách nhiệm.

Trong bối cảnh đó, VPBank tiếp tục tăng cường vai trò là ngân hàng thương mại tiên phong trong thúc đẩy tài chính xã hội. Ngân hàng tập trung mở rộng cơ hội tiếp cận tín dụng, tiết kiệm và các dịch vụ tài chính số cho phân khúc bán lẻ, hộ kinh doanh, SME, MSME và WSME – những khách hàng đóng vai trò xương sống của nền kinh tế nhưng vẫn đối mặt với nhiều rào cản tiếp cận tài chính. VPBank ưu tiên chiến lược cho phân khúc MSME và WSME thông qua các sản phẩm tín dụng chuyên biệt, quy trình thẩm định đơn giản hóa, giải pháp số hóa toàn trình và các công cụ đánh giá rủi ro tiên tiến nhằm giảm chi phí tiếp cận vốn, từ đó thúc đẩy năng lực tài chính và sức cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ.



Số lượng khách hàng WSME và MSME được tính là toàn bộ khách hàng có dư nợ vay và khách hàng sử dụng các dịch vụ của VPBank.

(*) Chỉ số năm 2025 được đảm bảo bởi KPMG theo các Tiêu chí báo cáo được trình bày tại Phụ lục 1.

Bên cạnh đó, ngân hàng tiếp tục mở rộng các chương trình tài chính xã hội hướng đến đối tượng dễ bị tổn thương, góp phần cải thiện chất lượng sống của cộng đồng, bao gồm: Hỗ trợ tiếp cận nhà ở xã hội; nâng cao giải pháp tài chính cho y tế – giáo dục; cải thiện điều kiện hạ tầng tại các khu vực khó khăn; hỗ trợ nước sạch – vệ sinh môi trường; và thúc đẩy khả năng tiếp cận giáo dục toàn diện cho trẻ em, người nghèo và người khuyết tật. Thông qua những nỗ lực trên, VPBank cam kết tạo ra giá trị xã hội lâu dài, góp phần thu hẹp khoảng cách tiếp cận tài chính và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế – xã hội bền vững theo định hướng ESG.

Năm 2025, dư nợ cấp cho nhóm khách hàng WSME là 25.658 tỷ đồng, tăng trưởng 38,1% so với năm 2024 và chiếm gần 27% tổng dư nợ toàn phân khúc SME. MSME đạt 28.428 tỷ đồng, tăng trưởng 47,9% so với năm 2024. Về quy mô số lượng khách hàng, cả hai phân khúc WSME và MSME đều có sự tăng trưởng tốt, lần lượt đạt 21,6% và 14,5% so với cùng kỳ năm trước.

VPBank hỗ trợ sự phát triển của các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ hoặc lãnh đạo (WSME)

Theo Sách trắng Doanh nghiệp Việt Nam 2024, cả nước hiện có hơn 921.000 doanh nghiệp đang hoạt động. Trong đó, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ chiếm gần 24%, đóng góp ngày càng lớn vào tăng trưởng kinh tế và thúc đẩy bình đẳng giới trong khu vực doanh nghiệp.

Tuy đóng vai trò ngày càng quan trọng trong nền kinh tế, các doanh nghiệp WSME vẫn đối mặt với nhiều rào cản về tiếp cận tài chính, thiếu tài sản bảo đảm, chi phí vốn cao và các định kiến giới trong môi trường kinh doanh. Những hạn chế này khiến nhiều doanh nghiệp khó mở rộng quy mô và tham gia sâu vào chuỗi giá trị.

Nhận thức rõ tiềm năng cũng như các thách thức đặc thù của doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo, VPBank cam kết thúc đẩy tài chính bao trùm và bình đẳng giới như một ưu tiên ESG chiến lược. Từ năm 2017, ngân hàng đã nghiên cứu và phát triển các giải pháp toàn diện cho WSME; và từ năm 2018, với sự hỗ trợ của Quỹ Cơ hội Doanh nhân Nữ (IFC), VPBank chính thức ra mắt phân khúc khách hàng WSME, cung cấp

không chỉ sản phẩm tín dụng phù hợp mà còn các hỗ trợ phi tài chính như đào tạo, tư vấn kinh doanh và chương trình nâng cao năng lực.

Đến nay, VPBank đã xây dựng hệ sinh thái sản phẩm – dịch vụ ngày càng hiện đại và linh hoạt dành riêng cho WSME, giúp nâng cao khả năng tiếp cận vốn, tối ưu trải nghiệm và hỗ trợ nữ doanh nhân phát triển bền vững. Với định hướng đồng hành lâu dài, ngân hàng tiếp tục mở rộng các gói giải pháp tài chính và phi tài chính nhằm tạo động lực để các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ bứt phá, khẳng định vai trò và đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế – xã hội bền vững của Việt Nam.

Năm 2025, VPBankSME phối hợp cùng CARE triển khai dự án “Bệ phóng tiếp sức doanh nghiệp nữ chủ”, hướng đến trao quyền và tạo điều kiện để phụ nữ làm chủ doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ, tự tin vươn xa trong bối cảnh kinh tế số. Chương trình mang đến hệ sinh thái hỗ trợ toàn diện, từ tài chính – công nghệ – giao thương – kiến thức, với nhiều ưu đãi thiết thực.

Bệ phóng TÀI CHÍNH – Gia tăng sức mạnh vốn, bứt phá quy mô

VPBankSME cung cấp các giải pháp vốn ưu đãi giúp doanh nghiệp nữ chủ tiếp cận nguồn tài chính linh hoạt:

- Tăng hạn mức tín chấp, thế chấp và thẻ tín dụng thêm 20%.
- Hơn 300 khách hàng nữ chủ được hỗ trợ vay vốn ưu đãi cùng các dịch vụ tài chính đi kèm.
- Quy trình xét duyệt tối ưu, phù hợp mô hình doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo.

Bệ phóng CÔNG NGHỆ – Làm chủ chuyển đổi số, tối ưu vận hành

Nhằm giúp doanh nghiệp nữ nhanh chóng bắt nhịp thời đại số:

- Miễn và giảm phí dịch vụ thanh toán EcomPay, giúp triển khai kênh bán hàng trực tuyến dễ dàng hơn.
- Giải pháp số hóa quy trình giúp doanh nghiệp tiết kiệm thời gian, tăng hiệu suất và kiểm soát tốt dòng tiền.

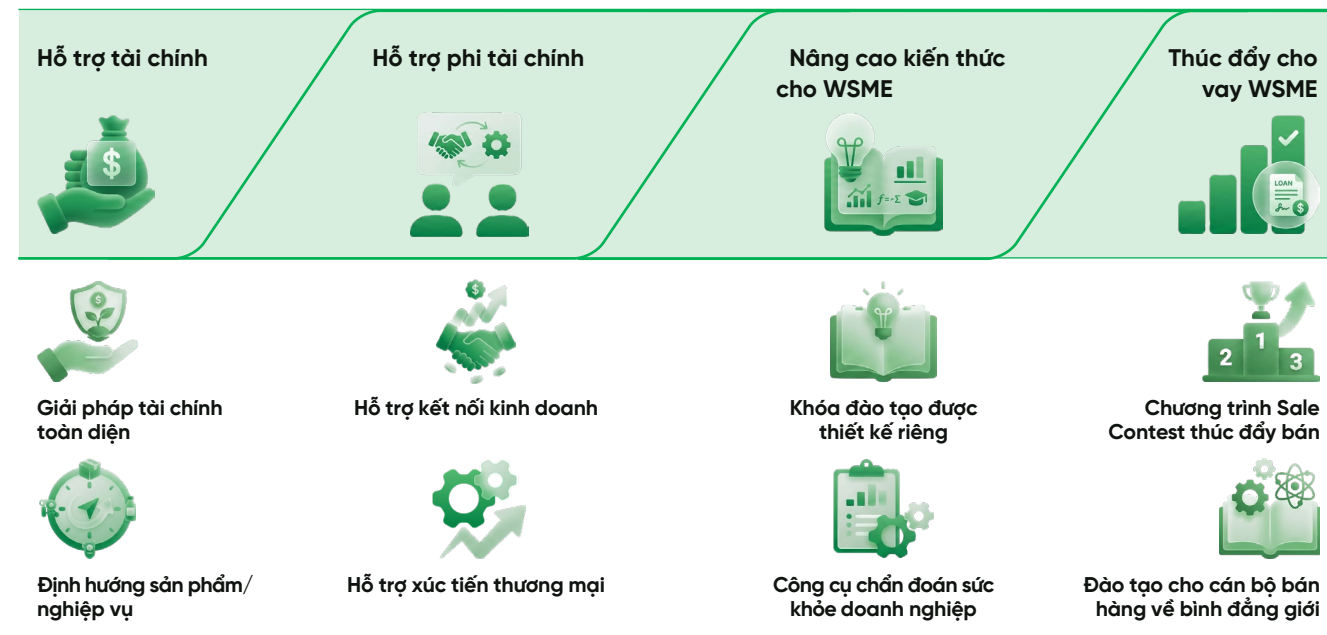
Bệ phóng GIAO THƯƠNG – Kết nối mạng lưới, mở lối vươn xa

VPBankSME hỗ trợ doanh nghiệp nữ chủ tăng cường sự hiện diện trong và ngoài nước:

- Tặng tài khoản số đẹp, tạo dấu ấn chuyên nghiệp cho thương hiệu.
- Miễn phí chuyển tiền trong và ngoài nước, giảm đáng kể chi phí giao dịch.
- Cơ hội kết nối đối tác, mở rộng hệ sinh thái kinh doanh do VPBankSME xây dựng.

Bộ phận KIẾN THỨC - Trao quyền phát triển tư duy lãnh đạo bền vững

- Bên cạnh các hỗ trợ tài chính và công nghệ, VPBankSME chú trọng nâng cao năng lực cho nữ doanh nhân:
- Tặng hơn 500 khóa học online, giúp doanh nghiệp làm chủ AI và ứng dụng hiệu quả vào kinh doanh.
- Workshop, talkshow, học liệu thực tiễn giúp nâng tầm tư duy quản trị hiện đại.
- Đặc biệt, khóa học “Bứt phá kinh doanh cùng AI” được thiết kế riêng cho doanh nghiệp nữ chủ.



VPBank phối hợp với ADB triển khai thành công chương trình nghiên cứu đầu tiên ở Việt Nam về giải pháp tài chính toàn diện cho các doanh nghiệp WSME do quỹ We-Fi tài trợ trị giá 750.000 USD

Nghiên cứu ‘Nâng cao khả năng tiếp cận tài chính cho doanh nghiệp SME do phụ nữ làm chủ hoặc lãnh đạo’ là một trong những sáng kiến đột phá của VPBank phối hợp cùng Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), với tổng kinh phí 750.000 USD do Quỹ We-Fi tài trợ. Đây là dự án đầu tiên trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng tại Việt Nam áp dụng phương pháp thử nghiệm đối chứng ngẫu nhiên (Randomized Control Trial – RCT), một chuẩn mực khoa học quốc tế thường được sử dụng để đo lường tác động trong các chương trình phát triển.

Việc áp dụng RCT không chỉ tạo lợi thế tiên phong cho VPBank, mà còn giúp ngân hàng xây dựng bộ dữ liệu thực nghiệm có độ tin cậy cao về hành vi của doanh nghiệp WSME và các trung gian môi giới tín dụng. Kết quả từ nghiên cứu sẽ là nền tảng để VPBank tối ưu hóa quy trình thẩm định, thiết kế sản phẩm phù hợp theo giới và cải thiện khả năng tiếp cận tài chính của doanh nghiệp nữ trong dài hạn.

Chương trình được triển khai trong giai đoạn 2023–2025, và trong năm 2025, VPBank đã hoàn tất toàn bộ chương trình nghiên cứu và giai đoạn phân tích sau nghiên cứu theo kế hoạch, công bố kết quả cho các bên liên quan và mở rộng ứng dụng kết quả trong thực tiễn hoạt động ngân hàng.

Trong tháng 10/2025, VPBank đã long trọng tổ chức Hội thảo Chia sẻ Kiến thức về kết quả Nghiên cứu RCT – nằm trong Sự kiện Học tập Đối tác Thực hiện (IP) thường niên của We-Fi – để chia sẻ các kinh nghiệm triển khai nghiên cứu với các thành viên đến từ các Định chế Tài chính bao gồm ADB, EBRD, IFC, World Bank, AfDB, IsDB và IDB Invest.



Kết quả nghiên cứu

Chương trình thúc đẩy bán

754

Khoản vay

1.510 tỷ đồng

Giải ngân mới

Chương trình thu hút khách mới

115

Khách hàng mới

250 tỷ đồng

Giải ngân mới

Ủng hộ Sáng kiến “2X Challenge: Financing for Women”

VPBank tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong tài chính bao trùm giới bằng cách tham gia và đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của Chương trình “2X Challenge: Financing for Women” – sáng kiến toàn cầu do các Định chế Tài chính phát triển (DFIs) khởi xướng tại Hội nghị Thượng đỉnh G7 năm 2018 nhằm thúc đẩy đầu tư cho phụ nữ trong vai trò doanh nhân, lãnh đạo, nhân sự và người tiêu dùng dịch vụ tài chính.

Từ các khoản huy động quốc tế đạt chuẩn 2X, VPBank đã cam kết phân bổ tối thiểu 30% giá trị vốn vay cho doanh nghiệp WSME. Cam kết này – phù hợp với định hướng của các DFIs trong giai đoạn 2024–2027 nhằm huy động ít nhất 20 tỷ USD đầu tư cho phụ nữ, trong đó nhấn mạnh các khoản tài trợ hội tụ giữa giới và khí hậu.

Thông qua hợp tác sâu rộng với các DFIs, ngân hàng hiểu rõ những rào cản mà doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ đang đối mặt, bao gồm thiếu tài sản bảo đảm, khoảng cách tiếp cận tín dụng và hạn chế tham gia chuỗi giá trị. Việc tham gia 2X Challenge giúp VPBank chuẩn hóa quy trình

sàng lọc và thiết kế sản phẩm theo chuẩn quốc tế, đồng thời bảo đảm dòng vốn được triển khai một cách có chủ đích, đo lường được và tạo tác động bền vững.

Cam kết của VPBank đối với 2X Challenge thể hiện rõ trách nhiệm tiên phong trong việc:

- Nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng cho WSME;
- Thúc đẩy việc làm chất lượng cho phụ nữ;
- Khuyến khích doanh nghiệp nâng cao tỷ lệ lãnh đạo nữ;
- Cung cấp các sản phẩm – dịch vụ tài chính phù hợp nhu cầu giới;
- Góp phần thu hẹp khoảng cách giới trong nền kinh tế và mở rộng hệ sinh thái tài chính bền vững tại Việt Nam.
- Đây cũng là minh chứng cho quyết tâm của VPBank trong việc tích hợp chuẩn mực ESG quốc tế vào hoạt động ngân hàng, đóng góp thiết thực vào quyền năng kinh tế của phụ nữ và thúc đẩy tăng trưởng bao trùm.

2X CHALLENGE FINANCING FOR WOMEN

Sáng kiến toàn cầu “2X Challenge” được đưa ra tại Hội nghị thượng đỉnh G7 năm 2018 để tăng quyền năng kinh tế cho phụ nữ tại các quốc gia đang phát triển. Tham gia sáng kiến, DFIs cam kết chung tay huy động tổng nguồn lực 3 tỷ USD để đầu tư vào khu vực tư nhân của các thị trường đang phát triển trong 3 năm đầu tiên. Sáng kiến này nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp ở các nền kinh tế mới nổi cung cấp cho phụ nữ khả năng tiếp cận cơ hội lãnh đạo, việc làm có chất lượng cũng như các sản phẩm và dịch vụ giúp nâng cao sự tham gia và hòa nhập kinh tế của họ. VPBank cùng các ngân hàng trong khối tư nhân tại các quốc gia khác nhau đã cùng tham gia theo lời kêu gọi của 20 DFIs hàng đầu thế giới như IFC, DFC, ADB, JICA giúp tổng mức đầu tư theo 2X Challenge kể từ năm 2018 đến hết năm 2024 hơn 33,6 tỷ USD đầu tư trên lãnh kinh giới đã được huy động theo 2X Challenge. Cũng trong tháng 6/2024, một liên minh đa phương gồm các nhà đầu tư khu vực công và tư nhân đã cam kết tiếp tục đầu tư 20 tỷ USD vào việc trao quyền kinh tế cho phụ nữ trong ba năm tiếp theo trong khuôn khổ 2X Challenge.

Nhà ở xã hội

Hưởng ứng định hướng của Chính phủ về phát triển nhà ở xã hội như một trụ cột của chính sách an sinh và phát triển bền vững, VPBank tiếp tục đẩy mạnh vai trò tiên phong trong hỗ trợ phân khúc nhà ở dành cho người thu nhập thấp và công nhân khu công nghiệp. Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết 33/NQ-CP với mục tiêu tháo gỡ khó khăn và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh và bền vững, đồng thời triển khai Đề án xây dựng ít nhất 1 triệu căn nhà ở xã hội giai đoạn 2021-2030, trong đó phấn đấu hoàn thành hơn 100.000 căn vào năm 2025, VPBank đã chủ động cam kết phân bổ 5.000 tỷ đồng.

Bên cạnh việc đơn giản hóa quy trình thẩm định và hồ sơ tín dụng theo đúng quy định pháp luật, ngân hàng tập trung tối ưu hóa trải nghiệm của khách hàng thông qua các giải pháp tái chính minh bạch, hỗ trợ số hóa thủ tục và đồng hành cùng các dự án nhà ở xã hội được Chính phủ khuyến khích. Những nỗ lực này góp phần giúp mọi người dân – đặc biệt là nhóm thu nhập thấp – tiếp cận được nơi ở an toàn, chất lượng, giá cả phải chăng, phù hợp với mục tiêu “không để ai bị bỏ lại phía sau” trong phát triển nhà ở xã hội được Chính phủ nhấn mạnh tại các định hướng mới nhất để hỗ trợ chủ đầu tư và người mua nhà tiếp cận nguồn vốn ưu đãi.

Các chương trình đào tạo về tài chính bền vững trong ngân hàng

Trong năm vừa qua, VPBank đã phối hợp với các Định chế Tài chính quốc tế để tổ chức các chương trình đào tạo nâng cao năng lực về tài chính xanh và quản lý rủi ro khí hậu cho các đơn vị kinh doanh, đơn vị thẩm định/phê duyệt tín dụng, quản trị rủi ro và vận hành.

STT	Tên khóa đào tạo	Đơn vị tổ chức	Hình thức	Số lượng khóa đào tạo	Số lượng cán bộ được đào tạo
1	Đào tạo tín dụng xanh	IFC	Trực tuyến và trực tiếp	3	184(*)
2	Đào tạo lĩnh vực năng lượng tái tạo	SMBC & ADB	Trực tuyến và trực tiếp	1	94(*)
3	Đào tạo Tài chính chuỗi cung ứng bền vững (Sustainable Supply Chain Finance - SFCF) và Tài trợ trước giao hàng & kho bãi (Pre-shipment & Warehousing Finance)	IFC	Trực tuyến và trực tiếp	1	15(*)
4	Đào tạo chính sách rủi ro khí hậu	IFC	Trực tuyến	1	10
5	Đào tạo công trình xanh	IFC	Trực tuyến	1	44(*)

Khóa đào tạo nâng cao kiến thức về tài chính xanh cho CBNV VPBANK

Trong năm 2025, VPBank đã hợp tác với IFC để triển khai chương trình nâng cao năng lực toàn diện về phát triển bền vững cho toàn hàng, bao gồm xây dựng chiến lược tăng trưởng xanh, tổ chức các chương trình đào tạo cho các đơn vị kinh doanh, đơn vị thẩm định/phê duyệt tín dụng, quản trị rủi ro và vận hành về tài chính xanh/tài chính khí hậu.

Chương trình đào tạo Tài chính xanh cho lĩnh vực Sử dụng Năng lượng hiệu quả và Nông nghiệp bền vững được tổ chức từ ngày 7 – 9/7/2025 đã thu hút sự tham gia của 184 CBNV theo hình thức trực tuyến và trực tiếp.

(*) Chỉ số năm 2025 được đảm bảo bởi KPMG theo các Tiêu chí báo cáo được trình bày tại Phụ lục 1.





06

TRỌNG TÂM MÔI TRƯỜNG

110

Chủ đề E-1: Quản lý chất thải [GRI 303-4, 306-2, 306-3]

112

Chủ đề E-2: Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên [GRI 302-4]

114

Chủ đề E-3: Quản lý hoạt động phát thải khí nhà kính [GRI 305-1, 305-2, 305-3, 305-5]

117

Chủ đề E-4: Giảm thiểu tác động đối với môi trường

Chủ đề E-1: Quản lý chất thải

[GRI 303-4, 306-2, 306-3]

VPBank tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý chất thải, thực hiện theo nguyên tắc quản lý tổng hợp để ưu tiên các giải pháp tiết kiệm, tuần hoàn nhằm hạn chế tối đa lượng chất thải phát sinh.

Các chương trình đào tạo về tài chính bền vững trong ngân hàng

Nước thải

Trong quá trình vận hành, nước thải tại VPBank chỉ đến từ các hoạt động sinh hoạt hàng ngày của cán bộ, nhân viên tại khu vực vệ sinh. VPBank luôn chủ động và tích cực hợp tác với Ban Quản lý Tòa nhà để tăng cường các biện pháp quản lý nước thải hiệu quả và đúng theo quy định.

Lượng nước thải ước tính:

168.518 m³/năm

Thu gom và xử lý nước thải:

Nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh, thoát sàn, bồn rửa... qua hệ thống xử lý nước thải của Tòa nhà với lưu lượng xả thải

100 m³/ngày đêm

Ngoài ra, ngân hàng liên tục truyền thông nội bộ về tiết kiệm nước tại khu vệ sinh.

Chất thải

VPBank chú trọng trong việc thu gom và xử lý chất thải đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và bảo vệ môi trường.

Lượng chất thải rắn thông thường ước tính:

540 m³/năm

Lượng chất thải rắn nguy hại được thu gom:

322 kg

chất thải rắn nguy hại chuyển giao cho đơn vị có giấy phép môi trường phù hợp để thu gom và xử lý.

Quản lý chất thải nguy hại:

Chất thải nguy hại được thu gom và phân loại theo mã quy định, được lưu tại kho chứa rác thải nguy hại theo đúng quy định về lưu trữ chất thải nguy hại và được chuyển giao cho đơn vị thuê ngoài có năng lực để xử lý theo quy định pháp luật. Chứng từ chuyển giao chất thải nguy hại được lưu trữ đầy đủ theo quy định pháp luật.

VPBank đã áp dụng đa dạng các biện pháp để quản lý chất thải, nước thải, được trình bày trong bảng dưới:



Rác thải được phân loại tại nguồn



Nhà thầu xử lý chất thải có đầy đủ năng lực theo quy định



Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường



Không ghi nhận sự cố môi trường



Không có khiếu nại của cộng đồng xung quanh về môi trường

Loại chất thải	Khối lượng phát sinh	Biện pháp quản lý áp dụng (theo thứ tự áp dụng ưu tiên từ trái qua phải)		
		Tiết kiệm	Tuần hoàn/Tái sử dụng	Thải bỏ và xử lý
Chất thải rắn thông thường	540 m³/năm (dữ liệu thống kê tại tòa nhà Hội sở chính).	- Tiết kiệm giấy, khuyến khích trao đổi công việc qua email, số hoá quy trình truyền thông nội bộ để giảm thiểu sử dụng giấy. - Định mức sử dụng văn phòng phẩm; sử dụng giấy in văn phòng sản xuất từ nguyên liệu được chứng nhận quản lý rừng bền vững (chứng nhận FSC). - Hạn chế sử dụng đồ nhựa 1 lần, túi nilon.	- Các dạng tài sản lớn như bàn ghế, tủ, máy tính khi hỏng hóc được thanh lý theo quy trình, không thải bỏ cùng các chất thải khác. - In giấy hai mặt. - Tái sử dụng các bao bì, hộp chứa. - Thu gom lịch, giấy in, bia đã qua sử dụng để tái chế.	- Chất thải rắn thải bỏ được phân loại tại nguồn, có nhân viên vệ sinh thu gom hàng ngày. - Chất thải sau thu gom được chuyển giao cho đơn vị thuê ngoài có năng lực để xử lý theo quy định pháp luật.
Chất thải nguy hại	322 kg (*) Chất thải nguy hại chuyển giao cho đơn vị có giấy phép môi trường phù hợp để thu gom và xử lý. (*) thống kê cho Tòa nhà văn phòng của Hội sở chính.	Thay thế đèn huỳnh quang bằng đèn LED tiết kiệm năng lượng và thân thiện môi trường.	Khuyến khích bơm mực, thêm cho các máy in, máy photocopy thay vì thay mới để hạn chế phát thải ra môi trường.	- Phân loại tại nguồn, thu gom và lưu trữ theo quy định. - Bố trí các thùng chứa an toàn để thu gom pin thải từ hoạt động văn phòng. Chất thải nguy hại sau thu gom được chuyển giao cho đơn vị thuê ngoài có năng lực để xử lý theo quy định pháp luật. Chứng từ chuyển giao chất thải nguy hại được lưu trữ đầy đủ theo quy định pháp luật.
Nước thải	168.518 m³/năm (phương pháp ước tính theo hệ số phát thải trung bình 100 lít/người/ngày, nhân với hệ số theo giờ làm việc trung bình mỗi CBNV tại hệ thống ngân hàng VPBank là 8 tiếng/ngày và 288 ngày làm việc/năm).	Tiết kiệm nước tại khu vệ sinh (truyền thông nội bộ, dán thông báo).	Có hệ thống tuần hoàn nước thải sau xử lý để sử dụng cho khu vệ sinh.	Có hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt đảm bảo quy chuẩn môi trường.



Chủ đề E-2: Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên

[GRI 302-4]

VPBank liên tục triển khai các quy định, hướng dẫn thực hành tiết kiệm nguồn tài nguyên bao gồm năng lượng, nguồn nước nhằm sử dụng hiệu quả tài nguyên, đồng thời đẩy mạnh truyền thông rộng rãi tới toàn thể CBNV kết hợp với việc giám sát, kiểm tra định kỳ để đưa ra các chế tài khen thưởng, xử phạt phù hợp. Hơn nữa, ngân hàng cũng tổ chức các chiến dịch thi đua tiết kiệm, xanh hóa văn phòng và nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình từ CBNV. Trên cơ sở đó, người lao động được nâng cao ý thức sử dụng nguồn tài nguyên bền vững, có trách nhiệm.

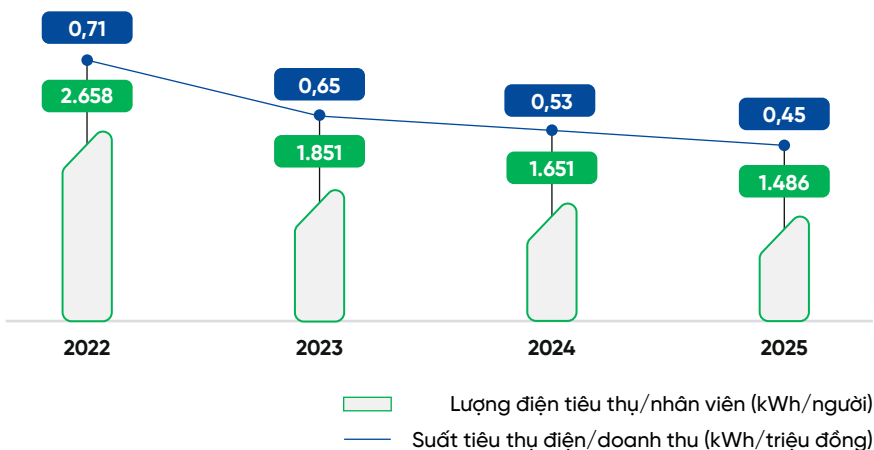
Điện

[GRI 302-1, 302-3]

Trong năm 2025, VPBank đã mở rộng quy mô hoạt động bằng việc mở rộng thêm 6 chi nhánh trên cả nước, điều này cho thấy lượng điện năng tiêu thụ tại tòa nhà văn phòng VPBank tăng lên so với năm trước. Mặc dù quy mô hoạt động mở rộng, **lượng điện tiêu thụ trên mỗi nhân viên giảm 10% so với năm 2024, chỉ còn 1.486 kWh/người**. Đồng thời, lượng điện tiêu thụ trên doanh thu giảm 14%, ở mức 0,45 kWh/triệu đồng trong năm 2025.

Kết quả này cho thấy rõ những nỗ lực của VPBank trong việc triển khai các sáng kiến quản lý năng lượng hiệu quả, góp phần tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên và thúc đẩy hoạt động kinh doanh theo hướng bền vững. Bên cạnh đó, ngân hàng luôn nghiêm túc thực hiện các quy định, chỉ thị và bản tin truyền thông nội bộ hằng ngày, đồng thời duy trì công tác kiểm tra, giám sát định kỳ nhằm đảm bảo việc tuân thủ và nâng cao hiệu quả thực thi. Đồng thời, VPBank áp dụng cơ chế khen thưởng và xử phạt phù hợp để khuyến khích tinh thần trách nhiệm và nâng cao ý thức của CBNV. Nhờ những nỗ lực trên, trong những năm vừa qua, nhận thức của CBNV đã được cải thiện rõ rệt, thể hiện qua sự tham gia tích cực vào các phong trào thi đua tiết kiệm năng lượng và xây dựng môi trường làm việc xanh, thân thiện với môi trường.

Lượng điện tiêu thụ trên mỗi nhân viên & Lượng điện tiêu thụ trên doanh thu

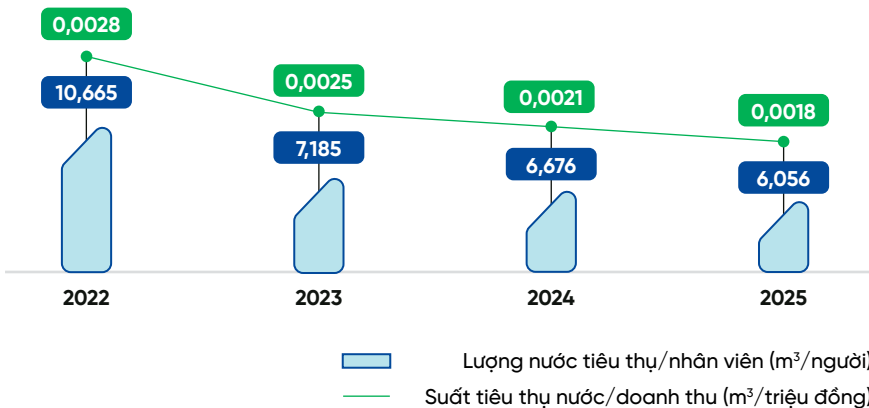


Nước

[GRI 303-5]

Mặc dù VPBank ngày càng mở rộng về quy mô hoạt động trong năm 2025, lượng nước tiêu thụ trên mỗi nhân viên và trên doanh thu vẫn duy trì giảm 9% và 13% so với năm 2024.

Lượng nước tiêu thụ trên mỗi nhân viên & Lượng nước tiêu thụ trên doanh thu

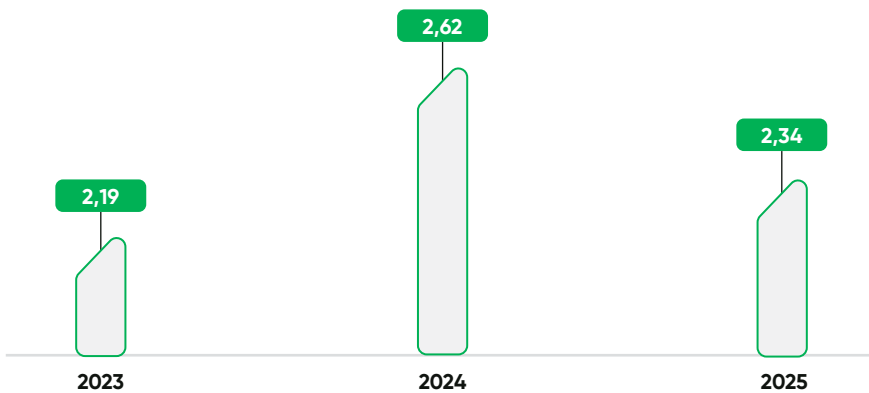


Giấy in

Trong năm 2025, VPBank ghi nhận lượng giấy trên mỗi nhân viên (kilogram/nhân viên) giảm 10% so với năm 2024. Điều này cho thấy được ngân hàng đã áp dụng những sáng kiến số hóa, giảm thiểu việc sử dụng giấy in trong văn phòng, thúc đẩy bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Lượng giấy in tiêu thụ trên mỗi nhân viên

Kg/người



Chủ đề E-3: Quản lý hoạt động phát thải khí nhà kính

[GRI 305-1, 305-2, 305-3, 305-5]

Quản lý hoạt động phát thải khí nhà kính theo Phạm vi 1 & 2

VPBank đã xây dựng và triển khai các mục tiêu khí hậu phù hợp với các cam kết của Việt Nam tại Hội nghị các Bên tham gia Công ước Khung của Liên Hợp Quốc về Biến đổi khí hậu (COP). Đồng thời, ngân hàng đang từng bước xây dựng kế hoạch chuyển đổi toàn diện với lộ trình và các hành động cụ thể, gắn với thực tiễn hoạt động, nhằm thúc đẩy mạnh mẽ những đóng góp vào quá trình chuyển đổi xanh và hiện thực hóa mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

Mức độ phát thải khí nhà kính (KNK) cùng các mục tiêu cắt giảm được tóm tắt trong bảng dưới đây và được VPBank trình bày chi tiết trong Công bố Thông tin Tài chính liên quan đến khí hậu hằng năm theo tiêu chuẩn TCFD, đồng thời được đăng tải trên website chính thức của ngân hàng.

Ngân hàng theo dõi và quản lý phát thải khí nhà kính phát sinh từ hoạt động vận hành, bao gồm tiêu thụ điện năng, nhiên liệu và các nguồn phát thải gián tiếp liên quan, phù hợp với đặc thù hoạt động văn phòng – dịch vụ. VPBank đồng thời công bố song song cả chỉ tiêu phát thải tuyệt đối và chỉ tiêu cường độ phát thải nhằm cung cấp cái nhìn toàn diện, minh bạch về mức độ tác động môi trường trong bối cảnh phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh.

Như dữ liệu tại bảng, năm 2025, lượng phát thải ước đạt 16.915 tấn CO₂e (*), phản ánh sự gia tăng nhất định về nhu cầu vận hành trong bối cảnh mở rộng hoạt động kinh doanh và mạng lưới. Tuy nhiên, xét trên góc độ hiệu quả vận hành, cường độ phát thải khí nhà kính của ngân hàng tiếp tục được cải thiện. Cường độ phát thải khí nhà kính/nhân viên năm 2025 giảm 10,1% so với năm 2024, phản ánh những nỗ lực trong việc tối ưu hóa sử dụng năng lượng và nâng cao hiệu quả quản lý vận hành. So với năm cơ sở 2018, tổng lượng phát thải khí nhà kính của VPBank đã giảm 40,1%, cho thấy xu hướng giảm phát thải trong trung và dài hạn.

Trước đây, ngân hàng đã đặt định hướng hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0” trong hoạt động vận hành. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, ngân hàng nhận thấy một số yếu tố khách quan có ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hiện thực hóa mục tiêu theo mốc thời gian đã đề xuất, bao gồm các hạn chế về điều kiện kỹ thuật trong việc triển khai năng lượng tái tạo tại toàn bộ các điểm giao dịch, cũng như lộ trình hình thành và vận hành thị trường carbon trong nước hiện vẫn đang trong giai đoạn thí điểm và chưa áp dụng đối với lĩnh vực ngân hàng. Trên cơ sở đó, ngân hàng đã điều chỉnh cách tiếp cận, chuyển từ việc đặt mốc thời gian cố định sang xây dựng lộ trình giảm phát thải theo từng giai đoạn, phù hợp với điều kiện kỹ thuật và khung chính sách hiện hành. Trong giai đoạn hiện nay, ngân hàng tập trung ưu tiên các biện pháp giảm phát thải trực tiếp và khả thi, bao gồm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, tối ưu hóa vận hành tại các trụ sở và chi nhánh, từng bước tăng cường sử dụng các nguồn năng lượng thân thiện với môi trường, đồng thời cải thiện chất lượng dữ liệu và phương pháp đo lường phát thải.

Mục tiêu phát thải ròng bằng “0” trong hoạt động vận hành sẽ tiếp tục được ngân hàng xem xét và cập nhật khi các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, cơ chế thị trường và khung chính sách liên quan cho phép, trên cơ sở bảo đảm tính khả thi, minh bạch và phù hợp với thông lệ Báo cáo Phát triển Bền vững.

Mục tiêu phát thải ròng bằng “0” trong hoạt động vận hành sẽ tiếp tục được ngân hàng xem xét và cập nhật khi các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, cơ chế thị trường và khung chính sách liên quan cho phép, trên cơ sở bảo đảm tính khả thi, minh bạch và phù hợp với thông lệ Báo cáo Phát triển Bền vững.

Quản lý hoạt động phát thải theo Phạm vi 3

(*) Cần lưu ý rằng biến động phát thải trong giai đoạn 2024–2025 không chỉ phản ánh thay đổi về mức tiêu thụ năng lượng, mà còn phụ thuộc vào giả định về hệ số phát thải lưới điện. Hệ số phát thải lưới điện cho các năm sau 2023 chưa được Việt Nam cập nhật chính thức. Trong trường hợp hệ số lưới điện Việt Nam giai đoạn 2024–2025 thực tế giảm nhờ tỷ trọng đóng góp từ năng lượng tái tạo tăng lên, mức phát thải thực tế có thể thấp hơn so với số liệu ước tính hiện tại.

Về hoạt động phát thải trong Phạm vi 3, VPBank nhận thức rõ rằng phần lớn lượng phát thải tổng thể của ngân hàng chủ yếu phát sinh từ việc tài trợ tài chính cho các hoạt động sản xuất và kinh doanh của khách hàng, cũng như các phát thải gián tiếp khác trong chuỗi giá trị của khách hàng, hay còn gọi là “phát thải tài chính”. Trong bối cảnh hiện nay, khi Việt Nam còn thiếu hụt dữ liệu về phát thải KNK ở cả cấp quốc gia và doanh nghiệp, VPBank, với sự hỗ trợ từ các tổ chức hàng đầu trong và ngoài ngành tài chính, đã thử nghiệm phương pháp tiếp cận dựa trên mô hình để ước tính sơ bộ lượng phát thải KNK từ danh mục tín dụng của ngân hàng. Phương pháp này tuân thủ các chuẩn mực toàn cầu về kiểm kê và báo cáo khí nhà kính của Liên minh về Kế toán Carbon cho Tài chính (Partnership for Carbon Accounting Financials – PCAF) dành cho ngành tài chính. Tuy nhiên, do các hạn chế vốn có của phương pháp ước tính mô hình, VPBank quyết định tiếp cận một cách thận trọng, giám sát kỹ lưỡng kết quả đánh giá và từng bước nâng cao năng lực, kiến thức để tìm hiểu sâu hơn về tổng lượng phát thải khí nhà kính, trước khi công bố chính thức các mục tiêu và quá trình theo dõi tiến độ.

Kết quả thí điểm bước đầu giúp VPBank hiểu rõ hơn về quy mô phát thải và các nguyên nhân chính, từ đó chủ động đưa ra quyết định để dẫn cấu trúc lại danh mục tín dụng, chuyển dịch từ tài trợ các hoạt động thâm dụng carbon cao sang các hoạt động có mức phát thải carbon thấp hơn.

Với các kết quả đã đánh giá, trong bước đầu triển khai VPBank đặt trọng tâm vào việc giám sát đối với lĩnh vực khai thác than và điện than – nhóm ngành có cường độ phát thải khí nhà kính cao nhất, xét cả yếu tố phát thải trực tiếp trong vận hành và tác động trong toàn bộ vòng đời hoạt động, đồng thời là các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro chuyển đổi lớn trong bối cảnh các quốc gia và tổ chức tài chính thúc đẩy lộ trình giảm phát thải và mục tiêu phát thải ròng bằng “0”. VPBank đã liệt kê khai thác than hoặc các dịch vụ, cơ sở hạ tầng dành riêng phục vụ hoạt động khai thác than trong danh mục từ chối cấp tín dụng và thắt chặt chính sách tín dụng đối với ngành nhiệt điện than. VPBank chỉ xem xét cấp tín dụng trong trường hợp: (i) Tài trợ để đầu tư các thiết bị, công nghệ giảm thiểu tác động tới môi trường, giảm phát thải KNK, chống biến đổi khí hậu và tuân thủ phòng cháy chữa cháy; hoặc (ii) Cấp vốn lưu động cho các nhà máy điện than hiện hữu khi không kéo dài tuổi thọ hoặc mở rộng công suất dự án, đồng thời có lộ trình áp dụng công nghệ giảm phát thải KNK và nằm trong hạn mức nội bộ áp dụng đối với nhóm ngành hạn chế này theo quy định trong từng thời kỳ.

Như số liệu tại bảng, trong danh mục tín dụng liên quan đến nhiên liệu hóa thạch, VPBank phân biệt rõ giữa hoạt động tài trợ cho phát điện than và các khoản tài trợ mang tính thương mại, ngắn hạn trong chuỗi cung ứng. Các khoản cấp tín dụng cho hoạt động phát điện than – được xem là lĩnh vực có cường độ phát thải cao và rủi ro chuyển đổi lớn – chỉ chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng danh mục tín dụng của ngân hàng (0,03%).



	Chỉ số	2021	2022	2023	2024	2025	Mục tiêu
 Giảm phát thải trong hoạt động vận hành	Lượng phát thải KNK từ riêng hoạt động vận hành của ngân hàng (**)	19.749 tấn CO2e	20.270 tấn CO2e	16.450 tấn CO2e	16.366 tấn CO2e	16.945 tấn CO2e	Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và kiểm soát phát thải trong hoạt động vận hành.
	Lượng phát thải KNK từ riêng hoạt động vận hành của ngân hàng / Số lượng nhân viên bình quân	2,03 tấn CO2e / nhân viên	1,87 tấn CO2e / nhân viên	1,32 tấn CO2e / nhân viên	1,16 tấn CO2e / nhân viên	1,04 tấn CO2e / nhân viên	
 Giảm phát thải từ hoạt động tài chính	Lượng phát thải KNK của các ngành được ngân hàng cấp tín dụng	-	-	-	-	-	Phát thải ròng bằng "0" năm 2050
 Tăng cường quản lý với các lĩnh vực rủi ro cao	Dư nợ tín dụng cho nhiệt điện than (***)	0,02 %	0,01 %	0,01 %	0,00%	0,03%(*)	Loại bỏ hoàn toàn vào năm 2050
	Dư nợ tín dụng cho lĩnh vực khai thác và hạ tầng dành riêng cho hoạt động khai thác than	0%	0%	0%	0%	0%	Không cấp tín dụng theo chính sách MTXH

(*) Chỉ số năm 2025 được đảm bảo bởi KPMG theo các Tiêu chí báo cáo được trình bày tại Phụ lục 1.

(**) Số liệu đã được hiệu chỉnh để phản ánh đúng hoạt động vận hành thực tế của ngân hàng trong 5 năm vừa qua.

(***) Theo chính sách của VPBank, VPBank chỉ cấp tín dụng ngắn hạn để bổ sung vốn lưu động cho các nhà máy điện than hiện hữu với điều kiện nhà máy không kéo dài tuổi thọ của dự án hoặc mở rộng công suất, đồng thời có lộ trình áp dụng công nghệ giảm phát thải khí nhà kính. Không cấp tín dụng cho việc đầu tư dự án điện than mới

Chủ đề E-4: Giảm thiểu tác động đối với môi trường

Chú trọng, nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín dụng

Triển khai hệ thống quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín dụng

Trước những tác động đáng kể của biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường đối với nền kinh tế toàn cầu và gây ảnh hưởng đến cuộc sống của con người, VPBank tiếp tục hoàn thiện và triển khai công tác quản lý rủi ro môi trường - xã hội nhằm giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực, hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và bền vững.

Sở hữu tệp khách hàng hoạt động kinh doanh trên nhiều lĩnh vực với đa dạng sản phẩm, VPBank áp dụng phương pháp tiếp cận cân bằng khi lồng ghép các yếu tố quản lý rủi ro môi trường và xã hội vào quy trình xét duyệt tín dụng đối với doanh nghiệp và hộ kinh doanh. Hệ thống quản lý rủi ro MTXH bao gồm hệ thống quy định, quy trình, hướng dẫn... đã được xây dựng từ năm 2016 và cập nhật định kỳ theo quy định của pháp luật Việt Nam và các Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC. Hiện tại, 100% các đề xuất cấp tín dụng đều được sàng lọc và phân loại theo mức độ rủi ro về MTXH, đảm bảo khách hàng tuân thủ các quy định về môi trường. Từ đó, VPBank xác định được các biện pháp quản lý rủi ro MTXH phù hợp với mức độ rủi ro đã nhận diện.

Bên cạnh đó, VPBank áp dụng Danh sách không cấp tín dụng đối với các

dự án có nguy cơ ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường, lao động, biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học... hoặc các dự án sau quá trình thẩm định được đánh giá là có tác động nghiêm trọng không thể khắc phục đối với môi trường. Đối với các dự án còn tồn tại rủi ro về môi trường, ngân hàng yêu cầu khách hàng xây dựng và cam kết thực hiện Kế hoạch khắc phục rủi ro MTXH (Environmental and Social Action Plan - ESAP) trong trường hợp chưa đáp ứng chính sách MTXH của VPBank và ghi nhận trong hợp đồng tín dụng hoặc thoả thuận hợp tác như là một điều kiện để duy trì vốn vay. Quan trọng hơn cả, VPBank cũng giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các điều kiện MTXH mà khách hàng đã cam kết trong suốt thời gian duy trì vốn vay, để đảm bảo cộng đồng và môi trường được bảo vệ khỏi các tác động tiêu cực tiềm ẩn.

Kết quả kiểm soát rủi ro MTXH

118.256 (~100%)
Đề xuất cấp tín dụng được đánh giá rủi ro MTXH

Tuân thủ các văn bản pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường

Bên cạnh việc tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường 2020 và các quy định liên quan, VPBank chủ động triển khai các biện pháp nhằm giảm thiểu tác động môi trường trong nội bộ hệ thống. Ngân hàng định kỳ thực hiện quan trắc nước thải, môi trường lao động, thu gom và xử lý rác thải tại các trụ sở làm việc theo đúng quy định pháp luật. Công tác an toàn và vệ sinh lao động cũng được chú trọng thông qua

việc ban hành và phổ biến hướng dẫn thực hiện đến toàn bộ hệ thống. Nhờ các nỗ lực này, VPBank duy trì hồ sơ tuân thủ vững chắc, không bị xử phạt vi phạm về môi trường. Ngân hàng tiếp tục rà soát, cập nhật và triển khai các chính sách quản lý MTXH phù hợp với định hướng của Chính phủ, NHNN và các tổ chức phát triển quốc tế, góp phần thúc đẩy tài chính xanh và tăng trưởng bền vững.

Số lần bị phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường

0

Tổng số tiền bị xử phạt do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường

0

Đơn vị chuyên trách tuân thủ quản lý rủi ro MTXH thuộc Khối Quản trị Rủi ro thường xuyên đánh giá tác động, cập nhật các quy định pháp luật về môi trường, xã hội từ đó thực hiện sửa đổi,

bổ sung vào các văn bản quy định, quy trình nội bộ của Hệ thống ESMS và truyền thông đến các đơn vị liên quan thông qua các bản tin truyền thông định kỳ của ngân hàng.

Truyền thông, đào tạo tới CNBV liên quan

Nhằm nâng cao năng lực Quản lý Rủi ro MTXH trong hệ thống, VPBank tổ chức đào tạo định kỳ và chuyên sâu về ESMS cho cán bộ tín dụng và các đơn vị liên quan. Các chương trình hội thảo, bản tin nội bộ được triển khai để nâng cao nhận thức về tài chính bền vững và quản lý rủi ro môi trường. Trong đó, khóa học Quản lý

Rủi ro MTXH trong hoạt động cấp tín dụng là một nội dung quan trọng của Chương trình đào tạo tuân thủ 2025. Việc tuân thủ ESMS cũng được đưa vào tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc, đảm bảo CNBV chủ động thực hiện đúng quy trình quản lý MTXH trong hoạt động tín dụng, đảm bảo hệ thống được vận hành hiệu quả.

CBNV hoàn thành khoá đào tạo về quản lý rủi ro MTXH trong hoạt động cấp tín dụng

3.816(*)



STT	Tên khóa đào tạo	Đơn vị tổ chức	Hình thức	Số lượng khóa đào tạo	Số lượng cán bộ được đào tạo
1	Đào tạo chuyên sâu về quản lý rủi ro MTXH cho cán bộ thẩm định	Khối PC&KSTT	Trực tiếp	1	75
2	Đào tạo quản lý rủi ro MTXH trong hoạt động cấp tín dụng	Khối PC&KSTT	Trực tuyến	1	3.816
3	Đào tạo quản lý rủi ro MTXH cho nhân viên mới	Khối PC&KSTT	Trực tuyến	1	1.362

(*) Chỉ số năm 2025 được đảm bảo bởi KPMG theo các Tiêu chí báo cáo được trình bày tại Phụ lục 1.

Định kỳ thực hiện Báo cáo về hiệu quả công tác quản lý môi trường tới các bên liên quan

VPBank cam kết thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý trong việc Quản lý Rủi ro MTXH với NHNN về Danh mục tín dụng xanh và tiến độ thực hiện đề án phát triển “Ngân hàng xanh”. Bên cạnh đó, ngân hàng chủ động cung cấp và cập nhật thông tin về các

chính sách quản lý môi trường – xã hội tới đối tác, nhà đầu tư và các bên liên quan, đồng thời công bố các báo cáo về tác động môi trường – xã hội trong hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Các đóng góp trong bảo vệ thiên nhiên và đa dạng sinh học

Thiên nhiên và đa dạng sinh học tạo nên nền tảng của năng lực sản xuất, phúc lợi xã hội và tính ổn định dài hạn của nền kinh tế. Theo khuyến nghị của Taskforce on Nature-related Financial Disclosures (TNFD), sức khỏe và khả năng chống chịu của thiên nhiên cần được nhìn nhận như một yếu tố có tác động trực tiếp đến doanh nghiệp và tài chính, và do đó cần được tích hợp vào quản trị, chiến lược và công bố thông tin. Trong bối cảnh đó, ngành tài chính giữ vai trò then chốt trong việc định hướng nguồn vốn theo hướng có trách nhiệm với môi trường và tự nhiên, thông qua các quyết định cấp tín dụng, đầu tư và quản trị rủi ro. Là một ngân hàng có danh mục khách hàng đa ngành, VPBank nhận thức rõ mối liên hệ hai chiều giữa biến đổi khí hậu và suy giảm đa dạng sinh học, đồng thời coi việc hiểu rõ mức độ “phụ thuộc – tác động – rủi ro – cơ hội” liên quan đến thiên nhiên là điều kiện tiên quyết để nâng cao chất lượng quản trị rủi ro và ra quyết định cấp vốn có trách nhiệm.

Hoàn thiện chính sách: Trọng tâm tác động đến thiên nhiên và ngưỡng không thể đảo ngược

Năm 2025, bên cạnh việc tiếp tục triển khai Chính sách quản lý rủi ro MTXH, VPBank đã bắt đầu áp dụng đánh giá chuyên sâu rủi ro hoạt động của khách hàng đối với một số sản phẩm đặc thù có mức độ nhạy cảm cao với thiên nhiên (đặc biệt trong các lĩnh vực nông – lâm – ngư nghiệp). Đồng thời, ngân hàng tăng cường truyền thông nội bộ về sử dụng tài nguyên có trách nhiệm và mở rộng đối thoại với các bên liên quan về các chủ đề phát triển bền vững.

Chính sách quản lý rủi ro MTXH của VPBank được thiết kế để nhận diện và kiểm soát các rủi ro thiên nhiên và đa dạng sinh học phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ hoạt động của khách hàng, có xem xét phạm vi tác động, thời gian tác động và cường độ tác động (bao gồm mức độ có thể đảo ngược/không thể đảo ngược) – phù hợp với định hướng quản trị rủi ro và công bố thông tin theo TNFD.

Các nhóm rủi ro/tác nhân tác động trọng yếu bao gồm:

1	Tuân thủ pháp luật và tiêu chuẩn về đa dạng sinh học, bao gồm điều kiện giấy phép và các yêu cầu quản lý liên quan.
2	Ô nhiễm (từ nguồn điểm và không điểm; phát thải/đổ thải làm suy giảm chất lượng môi trường sống).
3	Loài ngoại lai xâm hại, sinh vật gây hại và mầm bệnh, làm biến đổi cấu trúc hệ sinh thái.
4	Suy giảm số lượng và/hoặc phong phú loài, ảnh hưởng đến chức năng hệ sinh thái và dịch vụ hệ sinh thái. Tác động đến các loài trong Sách Đỏ của IUCN và các loài trong danh sách bảo tồn quốc gia có môi trường sống trong các khu vực chịu ảnh hưởng bởi các hoạt động.
5	Chuyển đổi/mất môi trường sống, làm đứt gãy hành lang sinh thái và suy giảm tính toàn vẹn sinh cảnh.
6	Biến đổi các quá trình sinh thái ngoài ngưỡng biến động tự nhiên (ví dụ: mặn hóa, thay đổi mực nước ngầm), làm gia tăng rủi ro hệ thống đối với sản xuất và sinh kế.

Trên cơ sở đó, VPBank đã đưa các lĩnh vực/hoạt động có rủi ro tác động rất lớn và không thể đảo ngược đối với tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học vào Danh mục không cấp tín dụng khi xem xét các yếu tố MTXH, nhằm tăng cường quản trị rủi ro và định hướng dòng vốn có trách nhiệm. Danh mục loại trừ của VPBank không chỉ tuân thủ pháp luật Việt Nam mà còn được xây dựng phù hợp với Danh mục Loại trừ của IFC (IFC Exclusion List), các Nguyên tắc Xích đạo (Equator Principles EP4), Tiêu chuẩn ESG theo 2X. Các lĩnh vực được loại trừ liên quan đến thiên nhiên và đa dạng sinh học bao gồm:

1. Khai thác than

VPBank không cấp tín dụng cho các hoạt động khai thác than hoặc cơ sở hạ tầng phục vụ khai thác than, do hoạt động này gây ô nhiễm môi trường, làm suy giảm chất lượng đất, nước và phát thải lượng lớn khí nhà kính.

2. Phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng

Ngân hàng loại trừ tài trợ cho các dự án phá dỡ tàu do rủi ro gây ô nhiễm nghiêm trọng nguồn nước biển, làm suy giảm hệ sinh thái thủy sản và kéo theo nguy cơ phát tán chất thải độc hại.

3. Sản xuất và sử dụng các chất làm suy giảm tầng ozone (PCBs, CFCs)

Ngân hàng loại trừ tài trợ cho các dự án phá dỡ tàu do rủi ro gây ô nhiễm nghiêm trọng nguồn nước biển, làm suy giảm hệ sinh thái thủy sản và kéo theo nguy cơ phát tán chất thải độc hại.

4. Phá hủy các khu vực có giá trị bảo tồn cao

Bao gồm các Di sản Thế giới UNESCO, khu bảo tồn loài nguy cấp theo IUCN, khu Ramsar và các vùng đất ngập nước quan trọng. Hoạt động xâm hại các khu vực này gây tổn thất nghiêm trọng đa dạng sinh học – một tiêu chí quan trọng trong các chuẩn quốc tế như IFC Performance Standard 6.

Việc loại trừ các khoản vay liên quan đến các hoạt động có tác động đến khu vực di sản, khu bảo tồn và các vùng sinh thái quan trọng đã giúp VPBank loại trừ được các rủi ro và không gây ra tác động tiêu cực.

Trong năm 2025, VPBank không tài trợ cho bất kỳ dự án/khoản vay nào nằm trong hoặc gây ảnh hưởng đến:

Khu vực có các loài thuộc Sách đỏ IUCN

Loài nguy cấp theo Danh mục Bảo tồn Quốc gia

Không ghi nhận tác động lên bất kỳ loài nào thuộc các mức độ đe dọa của IUCN:

- i. Bị đe dọa nghiêm trọng (CR – Critically Endangered) – 0 loài bị ảnh hưởng
- ii. Bị đe dọa (EN – Endangered) – 0 loài bị ảnh hưởng
- iii. Dễ bị tổn hại (VU – Vulnerable) – 0 loài bị ảnh hưởng
- iv. Sắp bị đe dọa (NT – Near Threatened) – 0 loài bị ảnh hưởng
- v. Ít nguy cơ nhất (LC – Least Concern) – 0 loài bị ảnh hưởng

5. Phá rừng

Ngân hàng không cấp tín dụng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh gỗ hoặc các sản phẩm liên quan đến phá rừng, đặc biệt tại các khu rừng có chức năng bảo tồn, nhằm bảo vệ đa dạng sinh học, môi trường sống và nguồn nước.

6. Thủy sản/ Ngư nghiệp gây hại

Bao gồm khai thác hủy diệt, đánh bắt tận diệt, hoặc đánh bắt tại các vùng biển nhạy cảm. Những hoạt động này gây mất cân bằng sinh thái biển, ảnh hưởng đến trữ lượng thủy sản và sinh kế cộng đồng ven biển.

7. Thủy điện lớn gây tác động sinh thái

VPBank không tài trợ cho các dự án thủy điện công suất lớn có nguy cơ phá vỡ dòng chảy tự nhiên, làm mất đa dạng sinh học địa phương và ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng – phù hợp với các tiêu chuẩn Equator Principles.

8. Sản xuất dầu cọ

Ngân hàng loại trừ tín dụng đối với các hoạt động mở rộng, sản xuất hoặc chế biến dầu cọ có nguồn gốc từ phá rừng hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng đất không bền vững, do tác động tiêu cực tới môi trường đất, nước và hệ sinh thái rừng.

Khai thác than	Phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng	Các chất làm suy giảm tầng ôzôn, PCBs
Khai thác than hoặc các dịch vụ và cơ sở hạ tầng dành riêng cho hoạt động khai thác than Tác động: Gây ô nhiễm môi trường	Tác động: Làm suy giảm nghiêm trọng nguồn lợi thủy sản	Tác động: Gây ô nhiễm bầu khí quyển, làm nóng lên toàn cầu
Phá hủy các khu vực có giá trị bảo tồn cao	Phá rừng	Thủy sản/ngư nghiệp
Bao gồm các Di sản Thế giới được UNESCO công nhận, Khu bảo tồn cho các loài bị đe dọa theo IUCN, Khu bảo tồn các vùng đất ngập nước theo Ramsar Tác động: Gây tổn hại đến đa dạng sinh học	Sản xuất, kinh doanh gỗ hoặc lâm sản khác không phải từ các khu rừng được quản lý bền vững Tác động: Gây tổn hại đến đa dạng sinh học và môi trường sống ở rừng	Đánh bắt thủy sản không bền vững, các hoạt động đánh bắt cá biển, ven biển bằng lưới trôi quy mô lớn và bằng lưới mắt nhỏ Tác động: Gây hại cho các loài dễ bị tổn thương và được bảo vệ với số lượng lớn; gây tổn hại đến đa dạng sinh học và môi trường sống ở biển.
Thủy điện lớn	Sản xuất dầu cọ	
Các dự án thủy điện có công suất lớn Tác động: Làm mất đa dạng sinh học của địa phương	Hoạt động tinh chế, sản xuất, chế biến hoặc kinh doanh dầu cọ có nguồn gốc từ việc phá rừng tự nhiên Tác động: Ảnh hưởng đến môi trường sống ở rừng	

Số hóa ngân hàng theo hướng bền vững

Định hướng phát triển bền vững thông qua chuyển đổi số và nâng cao nền tảng công nghệ

Trong năm 2025, VPBank tiếp tục triển khai các dự án trọng điểm nhằm củng cố hạ tầng công nghệ, nâng cấp hệ thống core, tối ưu hóa vận hành, gia tăng trải nghiệm khách hàng, mở rộng thị phần và phát triển kinh doanh bền vững.

Các dự án nổi bật bao gồm

- **Public Cloud:** Chuyển đổi hạ tầng ứng dụng lên nền tảng Cloud, hiện đại hóa các ứng dụng vận hành, nhằm tối ưu hóa chi phí và hiệu quả vận hành.
- **Instant Lending:** Mở rộng nền tảng phê duyệt nhanh, cải thiện quy trình phê duyệt sản phẩm ngân hàng, giảm phụ thuộc vào đối tác.
- **CRM:** Triển khai hệ thống quản trị quan hệ khách hàng để nâng cao năng suất bán hàng và chất lượng dịch vụ.
- **Nền tảng dữ liệu và phân tích:** Triển khai thành công Dự án Next Generation of Data and Analytics Platform, hoàn thiện nền tảng dữ liệu mới, tăng cường khả năng phân tích nhanh và ứng dụng AI vào các hoạt động ngân hàng.
- **Nâng cấp core banking:** Nâng cấp hệ thống core banking lên phiên bản mới với kiến trúc microservice, tăng năng lực phát triển và tự chủ công nghệ, thành công golive nâng cấp hệ thống ngân hàng lõi T24 lên phiên bản R23 vào tháng 7/2025.

Ngoài ra, ngân hàng cũng tập trung nghiên cứu và đầu tư vào các dự án chuyển đổi số chiến lược nhằm hiện đại hóa toàn diện, đáp ứng tốc độ và định hướng phát triển trong 5 năm tới:

- **Multi Core:** Phát triển hệ thống core banking tách biệt cho Khách hàng Cá nhân và Khách hàng Doanh nghiệp, đảm bảo hiệu quả quản lý trước tốc độ tăng trưởng nhanh của cả hai phân khúc.
- **Multi Cloud:** Xây dựng lộ trình triển khai Multi Cloud (kết hợp Public Cloud và Private Cloud) để tối ưu hóa nguồn lực vận hành.
- **Nền tảng Payment:** Tách riêng hệ thống thanh toán khỏi core banking, đảm bảo tính ổn định và giảm tải cho hệ thống chính.
- **AI/GenAI Projects:** Áp dụng công nghệ AI/GenAI vào số hóa và tự động hóa các hoạt động ngân hàng, nâng cao năng suất lao động và trải nghiệm khách hàng. Các ứng dụng bao gồm: Trợ lý ảo, Chatbot thu hồi nợ, Tổng đài thông minh, và Nền tảng xử lý chứng từ thông minh.





07

TRỌNG TÂM XÃ HỘI

126

Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người [GRI 2-30, 410-1, 412-1, 418-1]

128

Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự

140

Chủ đề S-3: Tận tâm với khách hàng [GRI 2-24]

145

Chủ đề S-4: Trách nhiệm với xã hội [GRI 2-24, 203-2]

Chủ đề S-1:

Tôn trọng quyền con người

[GRI 2-30, 410-1, 412-1, 418-1]

Cam kết của VPBank đối với Quyền con người

[GRI 2-23]

Là một trong những Định chế Tài chính hàng đầu tại Việt Nam, VPBank cam kết tôn trọng, bảo vệ và thúc đẩy quyền con người trong toàn bộ hoạt động kinh doanh. Cam kết này được thể hiện thông qua việc tuân thủ pháp luật Việt Nam, tiếp cận với các thông lệ quốc tế và triển khai **Tuyên bố về Quyền con người** được HĐQT ban hành theo Quyết định số 241-2024-QĐI-HĐQT nhằm định hướng nhất quán trong toàn hệ thống. VPBank hiểu rằng việc tôn trọng quyền con người không chỉ là trách nhiệm pháp lý mà còn là yếu tố cốt lõi để xây dựng văn hóa doanh nghiệp bền vững, thúc đẩy tăng trưởng bao trùm và quản trị minh bạch.

VPBank tuân thủ luật pháp Việt Nam và tôn trọng các văn kiện quốc tế liên quan đến quyền con người được quốc tế công nhận, chẳng hạn như Tuyên bố Nhân quyền Quốc tế (1948), Tuyên bố Nhân quyền Quốc tế Công ước Quốc tế về các Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hóa (1966), Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị (1966), Công ước Quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức Phân biệt đối xử với Phụ nữ (1979), Công ước Quốc tế về xóa bỏ tất cả các hình thức Phân biệt chủng tộc (1965), Công ước về quyền trẻ em (1989), Tuyên bố của Tổ chức lao động quốc tế (ILO) năm 1998 về các Nguyên tắc và Quyền cơ bản tại nơi làm việc.

Tuyên bố về Quyền con người thể hiện quan điểm của VPBank về quyền con người và áp dụng trong phạm vi các hoạt động của VPBank, cụ thể:

- Tất cả các cấp lãnh đạo, cấp quản lý và cán bộ nhân viên phải tuân thủ và hành động phù hợp với các nguyên tắc và hành vi được nêu trong Tuyên bố này.
- Khách hàng, nhà cung cấp của VPBank và tất cả các bên liên quan khác cũng được khuyến khích tuân thủ Tuyên bố này.

Nguyên tắc: Tuân thủ luật pháp Việt Nam và và tôn trọng các văn kiện quốc tế liên quan đến quyền con người được quốc tế công nhận

 International Labour Organization	 1 Cấm phân biệt đối xử	 2 Cấm quấy rối tình dục và bắt nạt nơi công sở	 3 Môi trường làm việc an toàn và lành mạnh	 4 Lương và chế độ phúc lợi đãi ngộ	 5 Thời gian làm việc
	 6 Cấm lao động cưỡng bức	 7 Cấm sử dụng lao động trẻ em	 8 Đảm bảo quyền tự do lựa chọn nghề nghiệp	 9 Cung cấp các cơ hội bình đẳng	 10 Tôn trọng quyền tự do lập hội và quyền thương lượng tập thể

Tích hợp quyền con người trong quản trị doanh nghiệp và xây dựng năng lực

[GRI 2-24, 2-30, 403-2]

Quyền con người trong quan hệ lao động

VPBank lồng ghép yêu cầu về quyền con người vào mảng nghiệp vụ liên quan đến quản trị nhân sự, tín dụng, quản lý rủi ro mua sắm và quan hệ với các bên liên quan. Ngân hàng tiếp tục duy trì việc truyền thông định kỳ, cập nhật chính sách và nâng cao năng lực cho các đơn vị liên quan nhằm đảm bảo việc triển khai diễn ra nhất quán trên toàn hệ thống. Trong năm 2025, ngân hàng đưa khóa học về quyền con người vào danh mục đào tạo bắt buộc và ghi nhận **100% cán bộ nhân viên hoàn thành khóa học(*)**.

100%

CBNV của VPBank

(bao gồm cả các nhân viên an ninh)



Được ghi nhận tham gia đầy đủ các khoá học về quyền con người trong năm 2025

- Chính sách bình đẳng giới trong tuyển dụng, đào tạo, thăng tiến và đãi ngộ
- Kết quả 2025:**
- Không ghi nhận vụ việc phân biệt đối xử.
 - 100% người lao động được ký hợp đồng** theo đúng quy định pháp luật.
 - 100% nhân viên VPBank tham gia tổ chức Công đoàn.**

Quyền con người trong sản phẩm và dịch vụ

VPBank nhận thức rằng các hoạt động cấp tín dụng có thể tạo ra tác động gián tiếp đến quyền con người thông qua hoạt động của khách hàng. Do đó, ngân hàng đã tích hợp các yêu cầu về nhân quyền vào Hệ thống Quản lý rủi ro MTXH và các chính sách liên quan đến Bảo mật thông tin, Phòng chống tham nhũng, Phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố, các Quy tắc ứng xử và Đạo đức Nghề nghiệp.

- Từ chối cấp tín dụng cho các hoạt động vi phạm quyền con người, bao gồm: lao động trẻ em, lao động cưỡng bức, buôn bán người, tác động tiêu cực không thể khắc phục đến cộng đồng bản địa, các hoạt động tham nhũng, rửa tiền và tài trợ khủng bố.
- Cam kết bảo vệ quyền riêng tư và dữ liệu cá nhân của khách hàng theo các chính sách bảo mật nghiêm ngặt.
- Nghiêm cấm mọi hành vi hạch sách, gợi ý hối lộ hoặc yêu cầu đặc quyền với khách hàng.
- Đảm bảo khả năng tiếp cận bình đẳng cho mọi khách hàng, bao gồm người khuyết tật và các nhóm có nhu cầu đặc biệt, tại toàn bộ mạng lưới chi nhánh và trên các kênh dịch vụ điện tử như website, ứng dụng và ngân hàng số.
- Duy trì chính sách tiếp nhận và xử lý các khiếu nại, than phiền từ khách hàng.

- Kết quả 2025:**
- Thông qua Hệ thống ESMS, VPBank góp phần xóa bỏ việc sử dụng lao động trẻ em và các hình thức lao động cưỡng bức một cách hiệu quả.
 - Không ghi nhận vụ kiện pháp lý công khai liên quan trong đó VPBank hoặc nhân viên của VPBank bị cáo buộc tham nhũng.
 - Hệ thống an toàn thông tin đạt chứng chỉ ISO/IEC 27001 (2023–2026).

VPBank đặt ra yêu cầu với các **nhà cung cấp** về:

- Cấm lao động trẻ em, lao động cưỡng bức.
- Điều kiện làm việc an toàn và công bằng.
- Không tham nhũng hay hối lộ trong chuỗi cung ứng.
- Quy định bắt buộc về bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư.

- Kết quả 2025:**
- Không ghi nhận trường hợp nào có rủi ro sử dụng lao động trẻ em hoặc cưỡng bức lao động.
 - Không ghi nhận trường hợp nào tham nhũng hay hối lộ trong chuỗi cung ứng.

(*) Chỉ số năm 2025 được đảm bảo bởi KPMG theo các Tiêu chí báo cáo được trình bày tại Phụ lục 1.

Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự

Lan tỏa giá trị văn hóa doanh nghiệp và đạo đức nghề nghiệp

[GRI 2-24, 2-26, 409-1, 418-1]

Trong suốt hơn 30 năm hình thành và phát triển, VPBank luôn xác định văn hóa doanh nghiệp là chìa khóa để ngân hàng theo đuổi những mục tiêu tham vọng, tạo ra những giá trị khác biệt, cũng như là nền móng nâng đỡ chiến lược, giúp hiện thực hóa tầm nhìn và sứ mệnh nhằm hướng tới việc thực thi khát vọng cống hiến cho cộng đồng và phụng sự quốc gia. Văn hóa là sợi chỉ đỏ xuyên suốt dẫn dắt, gắn kết các thành viên VPBank cùng đồng lòng, cùng chung chí hướng, hoài bão đưa ngân hàng tiến đến thành công.

2025 là năm thứ 3 kể từ khi VPBank công bố 5 giá trị cốt lõi mới, tiếp tục định hướng cho các quyết định và hành động của toàn thể CBNV. VPBank đã chất lọc, đúc kết và lựa chọn những nội dung cốt lõi để tổng hợp trong Sổ tay văn hóa – kim chỉ nam để mỗi cán bộ tự soi chiếu, hoàn thiện, phát triển bản thân trở thành những cá nhân thịnh vượng, giàu khát vọng, đam mê sáng tạo, có tư tưởng, hành động kỷ luật. Việc tuân thủ các chuẩn mực quy định trong Bộ quy tắc này là trách nhiệm của các cấp lãnh đạo, quản lý và mỗi CBNV VPBank, nhằm góp phần bảo vệ danh tiếng và uy tín của ngân hàng.

Nguyên tắc cơ bản về các hành vi ứng xử và đạo đức nghề nghiệp mà mọi CBNV VPBank phải tuân thủ là: Không một CBNV nào sẽ đánh đổi danh tiếng và uy tín của VPBank để nhận lấy một quyền lợi cá nhân hay một lợi ích nào khác ngay cả đối với chính ngân hàng. Ngay từ thời điểm gia nhập, mỗi nhân viên đều được phổ biến và yêu cầu cam kết tuân thủ Bộ quy tắc ứng xử cùng với các quy chế, quy định nội bộ khác của VPBank. Ngân hàng thực hiện đào tạo nội bộ định kỳ nhằm giúp mỗi cá nhân đều hiểu rõ và nghiêm túc tuân thủ Bộ quy tắc. VPBank xử lý nghiêm khắc bất cứ hành vi nào đi ngược lại với những chuẩn mực quy định trong Bộ quy tắc này.

Để hiện thực hóa mục tiêu trở thành ngân hàng có vị trí vững chắc trong Top 3 Ngân hàng lớn nhất Việt Nam, quy mô thuộc Top 100 ngân hàng lớn nhất châu Á, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững và thịnh vượng của quốc gia và cộng đồng, VPBank cần có chỉ số sức khỏe doanh nghiệp tốt, văn hóa doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ, xứng tầm, làm nền tảng vững chắc, hậu thuẫn cho sự phát triển kinh doanh. Ban Lãnh đạo ngân hàng luôn mong muốn và tạo cơ hội cởi mở để lắng nghe ý kiến của CBNV, qua đó góp phần cùng phát triển và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp.



Đảm bảo an toàn nơi làm việc và sức khỏe nhân viên

[GRI 2-24, 201-3, 401-2, GRI 403]



Cam kết

Toàn thể CBNV là yếu tố quan trọng tạo nên thành công của VPBank. VPBank cam kết cung cấp một môi trường làm việc lành mạnh và an toàn.



Mục tiêu

- Không để xảy ra tai nạn lao động.
- Không để xảy ra các sự cố cháy nổ và mất an toàn lao động.
- Nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần của các CBNV.



Chính sách

Quy định, hướng dẫn về bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động được VPBank ban hành cùng với Nội quy lao động của ngân hàng.

Hành động

1. Chăm sóc sức khỏe toàn diện tại nơi làm việc

- Thiết lập khu vực chăm sóc sức khỏe, bố trí nhân sự y tế trực tại nơi làm việc ở các trụ sở chính nhằm hỗ trợ sơ cấp cứu và tư vấn nhanh cho CBNV, bố trí phòng vắt, trữ sữa mẹ.
- Cung cấp đầy đủ bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm sức khỏe nâng cao, hỗ trợ chi phí điều trị y tế trong trường hợp ốm đau, tai nạn lao động hoặc tai nạn trong quá trình công tác.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm tại các bệnh viện có uy tín; khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho các vị trí đặc thù theo quy định pháp luật.

2. Liên tục cải tiến an toàn lao động & Môi trường làm việc tuân thủ

- Xây dựng và triển khai kế hoạch an toàn – vệ sinh lao động hàng năm, trong đó chú trọng phòng ngừa tai nạn văn phòng, an toàn điện – thiết bị, và môi trường làm việc.
- Trang bị các biển cảnh báo, quy trình hướng dẫn an toàn, các thiết bị sơ cấp cứu tại chi nhánh/tòa nhà; đào tạo định kỳ về PCCC, an toàn văn phòng và kỹ năng ứng phó sự cố.
- Duy trì và áp dụng Bộ tiêu chuẩn 5S, thành lập Tổ đánh giá 5S để kiểm tra, nhắc nhở và nâng cao ý thức sắp xếp, vệ sinh, an toàn trong văn phòng và tại điểm giao dịch.
- Khuyến khích “xanh hóa văn phòng” thông qua tiết kiệm điện, hạn chế rác thải nhựa, duy trì môi trường làm việc sạch – thoáng – đủ ánh sáng.

3. Sức khỏe tinh thần & Quản lý căng thẳng

- Xây dựng Khung Quản trị mức độ căng thẳng (Human Stress Management Framework) áp dụng cho nhóm CBNV có công việc đặc thù với mức độ căng thẳng trung bình đến cao, với các công cụ nhận diện sớm, đo lường và phân tích mức độ căng thẳng để áp dụng các biện pháp giải tỏa áp lực cũng như quản trị tâm lý và cảm xúc phù hợp, nhằm chăm sóc sức khỏe tinh thần của mỗi CBNV;
- Tổ chức các buổi chia sẻ, hội thảo nội bộ về sức khỏe tinh thần, cân bằng cuộc sống – công việc, dinh dưỡng, tập luyện; cung cấp tài liệu, video hướng dẫn để CBNV tự thực hành.

4. Ứng phó khẩn cấp & Nâng cao khả năng sẵn sàng

- Duy trì chính sách, quy trình ứng phó khẩn cấp; bố trí thiết bị PCCC, hệ thống báo cháy – thoát hiểm theo tiêu chuẩn tòa nhà và quy định pháp luật;
- Tổ chức diễn tập PCCC và sơ tán tại các trụ sở và chi nhánh trọng điểm; phối hợp lực lượng Cảnh sát PCCC để tăng khả năng phản ứng tình huống;
- Thực hiện hướng dẫn nhân viên về an toàn khi thời tiết cực đoan (bão, mưa lớn), đảm bảo liên hệ và hỗ trợ khi có sự cố phát sinh;
- Duy trì kế hoạch kinh doanh liên tục (BCP) để đảm bảo an toàn cho CBNV và duy trì hoạt động nghiệp vụ quan trọng.

5. Quản lý an toàn – sức khỏe

Ghi chép và lưu trữ dữ liệu về an toàn, sức khỏe của CBNV trong phần mềm quản lý thông tin nhân sự toàn hệ thống.

Kết quả

Loại thương tích, tỷ lệ thương tích (IR), tỷ lệ bệnh nghề nghiệp (ODR)	0%
Tỷ lệ LDR (ngày nghỉ không lương/tổng số ngày công) liên quan đến bệnh nghề nghiệp/tử vong/thương tích	0%
Tỷ lệ AR (vắng mặt) liên quan đến bệnh nghề nghiệp/tử vong/ thương tích	0%



Đảm bảo lợi ích kinh tế của đội ngũ nhân sự

[GRI 201-3, 202-2, 401-3, 404-2]

Bổ nhiệm và đánh giá cán bộ quản lý

Dựa trên các quy định pháp luật và các tiêu chuẩn quốc tế hàng đầu về quản trị doanh nghiệp, VPBank xây dựng quy trình bổ nhiệm và lựa chọn các thành viên ban lãnh đạo, cán bộ quản lý tuân theo các quy định của NHNN, đảm bảo các tiêu chí về tính đa dạng và tính độc lập. Sự đa dạng về giới tính, độ tuổi, quốc tịch, tôn giáo, vùng miền của các cán bộ quản lý với trình độ chuyên môn cao, được đào tạo chính quy cũng như giàu kinh nghiệm liên quan đến kinh tế, môi trường và xã hội đã và đang giúp VPBank thúc đẩy tư duy đổi mới, sáng tạo trong việc giải quyết các thách thức kinh doanh, cân bằng những nhu cầu riêng biệt của các bên liên quan nhằm mục tiêu tăng trưởng bền vững.

Trong đó, việc tuyển chọn cán bộ quản lý cấp cao từ cộng đồng địa phương cũng đóng vai trò quan trọng. Tỷ lệ cán bộ quản lý từ các cộng đồng địa phương theo từng vùng góp phần thể hiện cam kết của VPBank trong việc thúc đẩy sự đa dạng và gắn kết với các khu vực hoạt động của ngân hàng. Năm 2025, tỷ lệ cán bộ quản lý của VPBank được tuyển chọn từ các cộng đồng địa phương trung bình toàn hàng đạt 71,1%, trong đó:

Bắc Bộ	Trung Bộ	Nam Bộ
75,7%	74,7%	61,3%

Hiệu quả làm việc của các cán bộ cấp quản lý được đánh giá định kỳ hai lần/năm thông qua quá trình tự đánh giá và đánh giá lại bởi cấp quản lý trực tiếp và Ủy ban Nhân sự hoặc HĐQT nhằm đảm bảo tính độc lập. Các cán bộ không đạt hiệu quả làm việc theo mức yêu cầu sẽ phải xây dựng kế hoạch cải thiện để nâng cao hiệu quả làm việc.

Chế độ lương thưởng được đánh giá dựa trên hiệu quả làm việc

VPBank áp dụng chính sách chi trả thù lao cạnh tranh với thị trường theo nhóm tính chất công việc, cấp bậc, hiệu quả làm việc và năng lực của CBNV. VPBank tuân thủ các quy định pháp luật về mức lương tối thiểu theo vùng địa lý được quy định bởi Chính phủ, căn cứ trên chỉ số giá tiêu dùng tại mỗi thời kỳ. Hàng năm, VPBank mua khảo sát về đãi ngộ của thị trường để nắm bắt thông tin và đề xuất với Ủy ban Nhân sự rà soát và quyết định mức thù lao, đãi ngộ. Thu nhập bình quân của CBNV VPBank trên cơ sở hợp nhất trong năm 2025 là 399 triệu đồng, tăng 24,7% so với năm 2024.

Các chính sách thù lao, đãi ngộ, cơ hội thăng tiến được gắn liền với năng lực thành tích, mức đóng góp của cá nhân trong tương quan hiệu quả chung của đơn vị và của ngân hàng, đảm bảo cơ hội bình đẳng, công bằng cho tất cả các nhân sự, không phân biệt giới tính, vùng miền. Bằng phương pháp đánh giá dựa trên hiệu quả công việc, VPBank đảm bảo thu hút, giữ chân nhân tài, nâng cao hiệu quả công việc thông qua thực thi sự minh bạch, công bằng khi trả lương tương xứng với năng lực và đóng góp vào sự phát triển chung của ngân hàng.

Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định

Ngoài việc sẵn sàng chi trả mức thu nhập cạnh tranh, VPBank còn có các chế độ phúc lợi khác cho người lao động, bao gồm:

- Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, công đoàn phí theo quy định của Nhà nước.
- Bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tai nạn.
- Chương trình cổ phiếu ưu đãi cho nhân viên (ESOP), các chương trình vay gắn kết với lãi suất ưu đãi.

- Các phúc lợi khác: thưởng các dịp lễ tết và sinh nhật ngân hàng trong năm, sinh nhật CBNV, chi tiền mừng khi CBNV kết hôn, các khoản phụ cấp ăn trưa, điện thoại, công tác phí, chi phí đi lại, đồng phục...
- Chế độ thai sản:
 - Theo chính sách của VPBank, chế độ nghỉ thai sản được áp dụng đối với toàn thể cán bộ nhân viên, bao gồm cả nam và nữ tuân thủ quy định của Bộ luật Lao động. Đồng thời, CBNV còn được áp dụng các chương trình bảo hiểm sức khỏe VPBank Care với nhiều quyền lợi dành riêng cho nhân viên nữ trong thời gian mang thai và nghỉ thai sản. Ngoài ra, trong và sau thời gian nghỉ thai sản, nhân viên vẫn được hưởng các chế độ phúc lợi theo quy định của ngân hàng, vẫn được đánh giá và xếp hạng hiệu quả công việc định kỳ hàng năm theo thời gian làm việc thực tế.
 - 100% cán bộ được giữ lại và quay lại làm việc sau khi kết thúc nghỉ thai sản(*). VPBank luôn đồng hành hỗ trợ cho người lao động nghỉ thai sản và quay lại làm việc, làm sao hòa nhập và bắt nhịp lại với công việc như trước cũng như bảo đảm vị trí công việc và chức vụ như cũ.

Số lượng cán bộ nghỉ thai sản theo giới tính của kỳ báo cáo 2025

Nam	74 cán bộ(*)
Nữ	541 cán bộ(*)

Phát triển nguồn nhân lực

[GRI 202-1, 401-1, 404-3, 405-1, 405-2]

Nhân tài là tài sản giá trị và cốt lõi nhất giúp tạo nên sự khác biệt và phát triển bền vững tại VPBank. Ngân hàng, theo đó, luôn khuyến khích và tạo điều kiện tốt nhất cho mọi CBNV phát triển một cách toàn diện cả về trình độ chuyên môn và kỹ năng mềm phù hợp với từng vị trí, cấp bậc công việc thông qua hàng loạt các chương trình đào tạo mang tính ứng dụng cao, nhằm không ngừng phát triển chất lượng nhân sự. Danh mục chủ đề đào tạo hằng năm luôn được Học viện Đào tạo VPBank rà soát nhằm đưa ra những điều chỉnh cần thiết để phù hợp với nhu cầu của CBNV. Mục tiêu đào tạo nhằm giúp các nhân viên vững vàng về chuyên môn, am hiểu và vận dụng tốt các kỹ năng quản trị, phát triển tầm nhìn dài hạn để có những tiến bộ, thành tựu trong nghề nghiệp và tiếp tục gắn bó lâu dài với sự phát triển của ngân hàng.

Các hoạt động đào tạo nâng cao năng lực tại VPBank được xây dựng dựa trên 5 hạng mục lớn: (1) Đào tạo về văn hóa doanh nghiệp, (2) Năng lực lãnh đạo, (3) Năng lực cốt lõi, (4) Năng lực chuyên môn và (5) Hội nhập CBNV mới.

1. Đào tạo văn hóa doanh nghiệp

Trong năm 2025, các hoạt động đào tạo về văn hóa doanh nghiệp tiếp tục được triển khai mạnh mẽ với các lớp học được đẩy mạnh theo 2 nội dung: 7 thói quen hiệu quả và sức mạnh của niềm tin trên toàn hàng.

2. Năng lực lãnh đạo

Các hoạt động nâng cao năng lực lãnh đạo tiếp tục được triển khai với những hội thảo dành cho cán bộ quản lý.

- Chương trình Leadership: Do SMBC tổ chức
- Swiss BET: Khóa 2024-2025, 7 CBNV VPBank tốt nghiệp với thành tích tốt. Trong đó, hai CBNV xuất sắc được lựa chọn tham gia Học phần “Trải nghiệm hệ thống ngân hàng Thụy Sĩ” vào đầu năm tại Thụy Sĩ.

(*) Chỉ số năm 2025 được đảm bảo bởi KPMG theo các Tiêu chí báo cáo được trình bày tại Phụ lục 1.

3. Năng lực cốt lõi

Nền tảng để xây dựng các hoạt động phát triển năng lực cốt lõi tại VPBank là Khung năng lượng cùng với Bản đồ học tập theo khung năng lực cốt lõi. Chương trình đào tạo Elearning các khóa kỹ năng nâng cao năng lực cốt lõi gồm 41 khóa học. Đây là chương trình tự học dành cho CBNV VPBank. Tính từ thời điểm bắt đầu triển khai là tháng 2/2023 đến nay, có 19.382 CBNV tham gia, hoàn thành 282.251 bài học và 255.901 bài kiểm tra. Riêng trong năm 2025, có 9.416 CBNV tham gia, hoàn thành 73.961 bài học và 57.053 bài kiểm tra.

4. Năng lực chuyên môn

- Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ luôn là một trong những ưu tiên hàng đầu trong các hoạt động đào tạo của VPBank.
- Chương trình đào tạo tuân thủ được triển khai định kỳ hàng năm cho CBNV toàn ngân hàng. Năm 2025, tỷ lệ CBNV hoàn thành học và thi tuân thủ đạt 98,5%.
- Tiếp tục đào tạo nâng cao kiến thức về Cloud cho CBNV VPBank và triển khai hội thảo chủ đề Cloud Computing căn bản thu hút 250 lượt CBNV tham dự, thu hút được nhiều phản hồi tích cực. Ngoài ra, Khóa Cloud Computing căn bản Elearning thu hút gần 800 CBNV tham gia học tập.
- Đào tạo AI: triển khai 17 khóa học đào tạo về Microsoft 365 Copilot phiên bản Pro và hai hội thảo về kiến thức AI nói chung cho hơn 2.800 lượt CBNV tham dự. Khóa học tổng quan về Gen AI và Copilot đã được triển khai cho hơn 15.000 CBNV toàn hàng.
- Triển khai đào tạo về tài chính xanh với 3 chủ đề: Sử dụng năng lượng hiệu quả, Nông nghiệp bền vững, và Quy trình bán sản phẩm tài chính xanh. Ngoài ra, hội thảo “Xu hướng ESG và tài chính xanh: Cơ hội và thách thức với ngành ngân hàng” với sự tham gia của các chuyên gia ESG, chuyên gia công nghệ và chuyên gia của VPBank với gần 500 CBNV tham gia.
- Số hóa 95 khóa học chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng cho các đơn vị toàn hàng, đưa số khóa học do Học viện tự số hóa và triển khai trên hệ thống Elearning lên hơn 630 khóa học.
- Bên cạnh đó, việc nâng cao chất lượng đào tạo nội bộ cũng được chú trọng thông qua chương trình Chuẩn hóa giảng viên nội bộ. Các giảng viên nội bộ được đào tạo kỹ năng dẫn giảng và thiết kế tài liệu để có năng lực soạn bài giảng và giảng dạy theo tiêu chuẩn. Tính tới nay, VPBank đã có 565 giảng viên nội bộ được chuẩn hóa.

5. Hội nhập cán bộ nhân viên mới

MyBoarding Pass là chương trình được thiết kế dành riêng cho CBNV mới. Chương trình cung cấp những kiến thức, kỹ năng cần thiết giúp CBNV mới hòa nhập nhanh chóng với môi trường VPBank. Số liệu cho thấy 100% CBNV mới tham gia và hoàn thành chương trình đào tạo định hướng. Các nội dung của Chương trình định hướng năm 2025 bao gồm: 13 bài học bắt buộc và 10 bài học khuyến khích. Các lớp học trực tiếp được tổ chức định kỳ hàng tháng với tần suất 1 lớp học tập trung và 3 lớp học ảo qua MS Teams.

Song song với chương trình đào tạo chuyên môn, VPBank đặc biệt chú trọng đến công tác An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động. Điểm nhấn trong năm 2025 là việc triển khai 3 khóa học “Kỹ năng Sơ cấp cứu” cho các Điều phối viên Phòng cháy chữa cháy thuộc VPBank tại các tòa nhà Hội sở Láng Hạ, Việt Hải, Việt Á, Riverfront Financial Centre và các Điều phối viên từ các công ty thành viên bao gồm OPES, VPBankS, Prosland, FE CREDIT, và GPBank. Nội dung khóa học bao gồm lý thuyết và thực hành thực tế kỹ năng sơ cấp cứu với các tình huống tai nạn thường gặp tại môi trường văn phòng và cuộc sống thường ngày như: đột quỵ, bỏng, hóc dị vật, bong gân, gãy xương, hồi sức tim phổi, cầm máu... Đây là những kỹ năng cơ bản để các Điều phối viên kịp thời thực hiện công tác chữa trị ban đầu cho nạn nhân trước khi được nhân viên y tế/ bác sỹ chữa trị, giúp làm tăng khả năng sống sót, ngăn ngừa khả năng nặng lên của thương tật, giảm thiểu tối đa những rủi ro cho CBNV. Ngoài ra, các khóa học về An toàn vệ sinh lao động và Sơ cấp cứu tại chỗ cũng được thực hiện tại một số chi nhánh của VPBank.



Những con số ấn tượng của hoạt động đào tạo trong năm 2025

Tổng số khóa học được triển khai trong năm 2025

3.872^(*)

Tổng số giờ đào tạo về quyền con người trong năm 2025

152.707

Tổng số giờ đào tạo trên toàn hệ thống ngân hàng

bao gồm đào tạo tập trung, lớp học ảo và Elearning

1.496.226^(*)

Số giờ đào tạo trung bình /CBNV trong năm 2025

87,5

Điểm hài lòng trung bình của học viên sau khóa học

4,6/5,0

(*) Chỉ số năm 2025 được đảm bảo bởi KPMG theo các Tiêu chí báo cáo được trình bày tại Phụ lục 1.

Số giờ đào tạo trung bình của một CBNV trong năm 2025 phân theo giới tính

Nam	78,1 giờ ^(*)
Nữ	90,6 giờ ^(*)

Số giờ đào tạo trung bình của một CBNV trong năm 2025 phân theo cấp bậc công việc

Quản lý	76,8 giờ ^(*)
Phi quản lý	86,2 giờ ^(*)

Tôn trọng sự bình đẳng và đa dạng

[GRI 2-7, 2-8, 405-1]

A. Cơ cấu lao động

Nhân tài là tài sản giá trị và cốt lõi nhất giúp tạo nên sự khác biệt và phát triển bền vững tại VPBank. Ngân hàng, theo đó, luôn khuyến khích và tạo điều kiện tốt nhất cho mọi CBNV phát triển một cách toàn diện cả về trình độ chuyên môn và kỹ năng mềm phù hợp với từng vị trí, cấp bậc công việc thông qua hàng loạt các chương trình đào tạo mang tính ứng dụng cao, nhằm không ngừng phát triển chất lượng nhân sự. Danh mục chủ đề đào tạo hằng năm luôn được Học viện Đào tạo VPBank rà soát nhằm đưa ra những điều chỉnh cần thiết để phù hợp với nhu cầu của CBNV. Mục tiêu đào tạo nhằm giúp các nhân viên vững vàng về chuyên môn, am hiểu và vận dụng tốt các kỹ năng quản trị, phát triển tầm nhìn dài hạn để có những tiến bộ, thành tựu trong nghề nghiệp và tiếp tục gắn bó lâu dài với sự phát triển của ngân hàng.

Các hoạt động đào tạo nâng cao năng lực tại VPBank được xây dựng dựa trên 5 hạng mục lớn: (1) Đào tạo về văn hóa doanh nghiệp, (2) Năng lực lãnh đạo, (3) Năng lực cốt lõi, (4) Năng lực chuyên môn và (5) Hội nhập CBNV mới.

Sự đa dạng về giới tính và độ tuổi

Tỷ lệ nữ giới trong cấp quản lý

Nam	48,4%
Nữ	51,6%

Tỷ lệ nữ giới trong lực lượng nhân viên

Nam	42,3%
Nữ	57,7%

Cơ cấu các cá nhân trong cấp quản lý phân theo nhóm tuổi và giới tính

	Dưới 30 tuổi	30-50 tuổi	Trên 50 tuổi
Nam	3,7% ^(*)	93,4% ^(*)	2,9% ^(*)
Nữ	4,0% ^(*)	92,4% ^(*)	3,6% ^(*)



Cơ cấu lực lượng nhân viên phân theo nhóm tuổi và giới tính

	Dưới 30 tuổi	30-50 tuổi	Trên 50 tuổi
Nam	42,6% ^(*)	56,8% ^(*)	0,6% ^(*)
Nữ	49,6% ^(*)	50,1% ^(*)	0,3% ^(*)

Các thông tin về sự đa dạng khác của lực lượng lao động

Tổng số nhân viên theo loại hợp đồng và theo vùng

	Bắc Bộ	Trung Bộ	Nam Bộ
Thử việc	681	84	416
HĐLĐ xác định thời hạn	5.168	869	2.837
HĐLĐ không xác định thời hạn	4.653	728	2.118

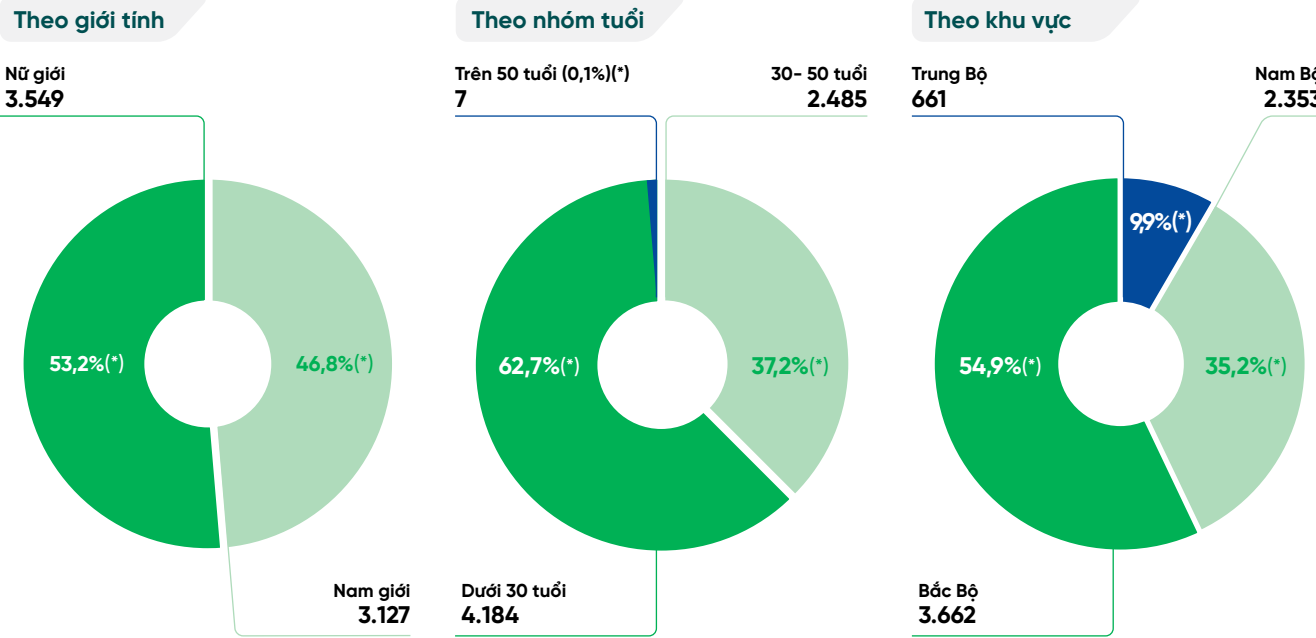
Tổng số nhân viên theo loại hợp đồng và theo giới tính

	Nam	Nữ
Thử việc	560 ^(*)	621 ^(*)
HĐLĐ xác định thời hạn	4.128 ^(*)	4.746 ^(*)
HĐLĐ không xác định thời hạn	2.841 ^(*)	4.658 ^(*)

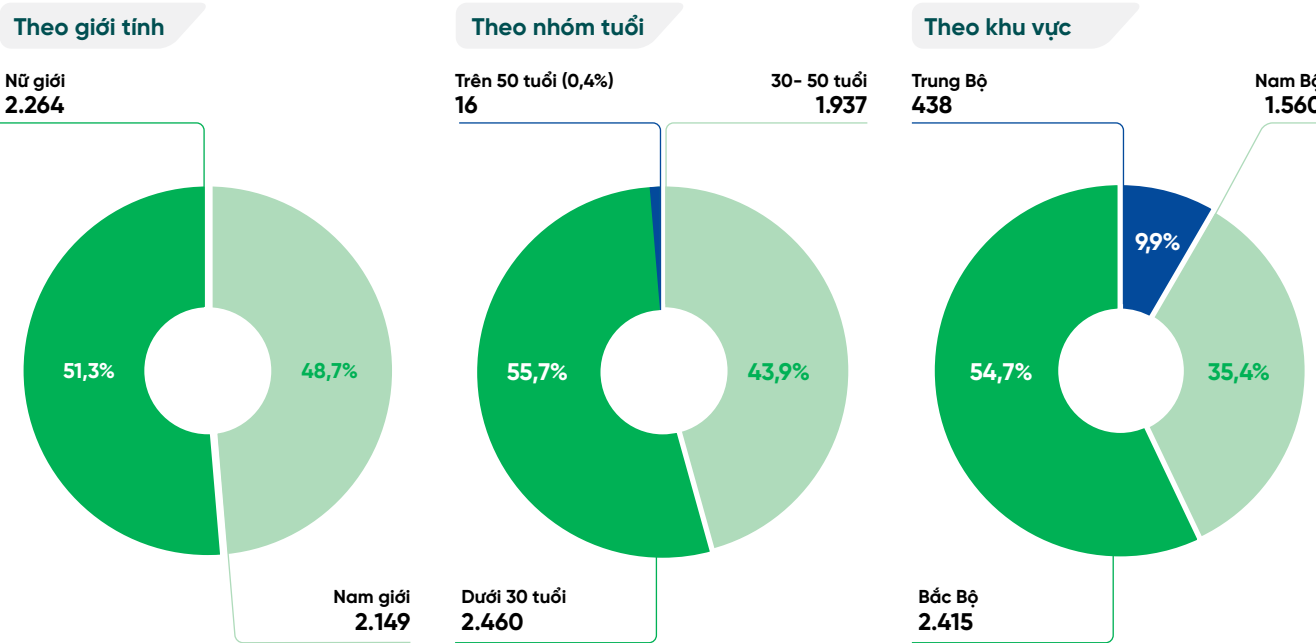
(*) Chỉ số năm 2025 được đảm bảo bởi KPMG theo các Tiêu chí báo cáo được trình bày tại Phụ lục 1.

B. Cơ cấu tuyển dụng mới trong kỳ báo cáo

Tuyển dụng lao động mới của kỳ báo cáo 2025: 38%



C. Cơ cấu nhân viên thôi việc trong kỳ báo cáo



(*) Chỉ số năm 2025 được đảm bảo bởi KPMG theo các Tiêu chí báo cáo được trình bày tại Phụ lục 1.



Cơ chế khiếu nại nội bộ
[GRI 2-24, 2-26, 403-8, 403-2]

VPBank đã ban hành đầy đủ các quy định, quy trình, cơ chế về tiếp nhận, giải quyết khiếu nại tố cáo và đảm bảo duy trì hiệu quả và tính minh bạch của các chính sách này. Lợi ích của người lao động được tôn trọng và bảo vệ thông qua quyền tự chủ tham gia vào quá trình giải quyết các vấn đề liên quan và ảnh hưởng đến mình trong thời gian công tác, bao gồm các vấn đề về lao động, phân biệt chủng tộc, tôn giáo, giới tính, bất bình đẳng, các vấn đề xâm hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm. Người lao động được khuyến khích gửi kiến nghị, phản ánh nếu phát hiện các vấn đề nghiêm trọng như vi phạm quấy rối tình dục, phân biệt, kỳ thị, lạm dụng lao động trẻ em, vi phạm quy tắc đạo đức nghề nghiệp, vi phạm chính sách về phòng chống tham nhũng hoặc bất cứ một vấn đề mà người lao động cho rằng không phù hợp với các quy tắc, chuẩn mực chung theo quy định của VPBank hay quy định của pháp luật.

VPBank có chính sách rõ ràng bảo vệ người lao động khỏi mọi hình thức trả đũa khi thực hiện khiếu nại, tố cáo hoặc phản ánh. Ngân hàng nghiêm cấm cản trở việc tố giác; bảo mật danh tính và thông tin; bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người tố cáo; và yêu cầu các cá nhân/đơn vị xử lý khiếu nại giữ bí mật và chỉ cung cấp thông tin cho cấp có thẩm quyền theo quy định.

Các kênh tiếp nhận khiếu nại tố cáo

Tiếp nhận văn bản và làm việc trực tiếp	Đơn vị tổ chức	Hình thức
Phòng Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ Địa chỉ: Tầng 16 Tòa nhà VPBank – 89 Láng Hạ, Phường Đống Đa, Hà Nội.	kiemsoatuanthu@vpbank.com.vn hoặc xulykhileunai@vpbank.com.vn	Điện thoại đường dây nóng: 0473059129 <i>(số điện thoại ghi âm tự động)</i>

Nhằm đảm bảo cơ chế công khai để tiếp nhận ý kiến phản ánh từ cộng đồng chịu ảnh hưởng bởi các dự án hoặc phương án kinh doanh mà VPBank tài trợ, ngân hàng đã xây dựng quy định về tiếp nhận, xử lý ý kiến, khiếu nại từ bên ngoài về các vấn đề liên quan đến môi trường và xã hội.

Các kênh tiếp nhận khiếu nại liên quan đến các vấn đề MTXH

Tiếp nhận văn bản và làm việc trực tiếp	Đơn vị tổ chức	Hình thức
Trung tâm Quản trị rủi ro tích hợp – Khối Quản trị rủi ro Địa chỉ: Tầng 12A Tòa nhà VPBank – 89 Láng Hạ, Phường Đống Đa, Hà Nội.	moitruongxahoi@vpbank.com.vn	Điện thoại đường dây nóng: 024-39288880 / 1900545415 <i>(số điện thoại ghi âm tự động).</i>



Chủ đề S-3: Tận tâm với khách hàng [GRI 2-24]

Nâng cao trải nghiệm khách hàng thông qua chuyển đổi số

[GRI 417-1]



VPBank NEO:

1,33 tỷ giao dịch



VPBank NEOBiz:

10,8 triệu giao dịch

Truyền thông với khách hàng

[GRI 417-2, GRI 417-3]

Với định hướng lấy khách hàng làm trung tâm, VPBank kiên định đầu tư vào công nghệ và đổi mới số nhằm mang lại trải nghiệm liền mạch, cá nhân hóa và thuận tiện nhất trên mọi điểm chạm. Ngân hàng không chỉ số hóa quy trình, mà còn tái thiết kế toàn diện hành trình khách hàng, từ đó nâng cao chất lượng dịch vụ và tạo ra giá trị bền vững trong từng tương tác.

VPBank đã số hóa hơn 70% nghiệp vụ cung cấp tới Khách hàng Cá nhân. Đặc biệt, ngân hàng số VPBank NEO đáp ứng được hầu hết nhu cầu của khách hàng. Song song đó, ngân hàng tiếp tục hoàn thiện hành trình khách hàng (customer journey) và cải tiến trải nghiệm khách hàng (customer experience) cũng như triển khai hàng loạt các sáng kiến số hóa như eKYC, eSignature, eCMS, điểm thưởng (LynkID), CRM, eWallet, Agent Banking... và ứng dụng AI/ML làm cơ sở xây dựng hệ sinh thái số đa dạng của ngân hàng. Tại phân khúc khách hàng doanh nghiệp, IT hoàn thành phát triển Corporate Master Mobile App; chuyển đổi toàn bộ giao diện hệ thống Sale Portal theo kiến trúc hiện đại; thí điểm tự động hóa các quy trình thẩm định, eKYC; vận hành nền tảng xác thực tập trung CIAM.

Nhờ những chương trình số hóa toàn diện trên, tính đến cuối 2025, các nền tảng ngân hàng số đã sở hữu năng lực xử lý khổng lồ: VPBank NEO đã xử lý 1,33 tỷ giao dịch và VPBank NEOBiz xử lý 10,8 triệu giao dịch.

Bên cạnh đó, VPBank chủ động xây dựng Siêu giải pháp thanh toán, là hệ sinh thái nhiều sản phẩm với định hướng phủ toàn diện các nhu cầu thanh toán kinh doanh, tiêu dùng, bao gồm: Tính năng Pay By Account (thanh toán chạm từ tài khoản ngân hàng); loa Soundbox và tính năng Loa Thịnh Vượng trên VP-Bank NEO (thông báo biến động số dư, đồng bộ hệ thống quản trị doanh thu); ShopQR (giải pháp quản trị doanh số) và gói tiện ích Bion (tài khoản chuyên biệt cho hộ kinh doanh); và giải pháp Tap to Phone (hỗ trợ chấp nhận thanh toán thẻ ngay trên điện thoại).

Với trách nhiệm thực thi đúng quy định của pháp luật, VPBank nghiêm túc thực hiện các quy định, văn bản, hướng dẫn của NHNN về bảo vệ quyền lợi của khách hàng. Ngân hàng chủ động hướng dẫn và khuyến khích khách hàng nắm vững những quy định, văn bản liên quan đến quyền lợi khi giao dịch tại VPBank. Đồng thời, khách hàng dễ dàng tiếp cận và đưa ra ý kiến, yêu cầu của mình thông qua các hệ thống kênh liên lạc và hỗ trợ minh bạch mà VPBank cung cấp công khai cho khách hàng.

Bên cạnh những nỗ lực đa dạng hóa sản phẩm đi cùng chiến dịch truyền thông mà ngân hàng đang cung cấp, VPBank cũng tích cực tuyên truyền về các phương thức, thủ đoạn lừa đảo vi điện tử đang diễn ra rất phức tạp hiện nay. Để bảo vệ tài sản khách hàng và đảm bảo an toàn khi sử dụng vi điện tử tại VPBank, ngân hàng khuyến cáo người dùng cần nâng cao cảnh giác với các tin nhắn, cuộc gọi, email yêu cầu quét mã QR hay truy cập đường link lạ. VPBank cũng đề nghị khách hàng lưu ý tuyệt đối không cung cấp thông tin cá nhân, tài khoản ngân hàng, mã bảo mật OTP/Smart OTP, thông tin số thẻ, mã số bí mật CCV/CVV dưới bất kỳ hình thức nào, cho bất kỳ ai, kể cả nhân viên ngân hàng hay nhân viên vi điện tử, không đăng ký tài khoản hay định danh vi điện tử hộ người khác. Để chủ động bảo mật thông tin và tài sản, ngân hàng khuyến nghị khách hàng cần kiểm soát và bảo vệ tài khoản ngân hàng số trên ứng dụng VPBank NEO và quản lý chức năng thanh toán trực tuyến của thẻ qua mục "Cài đặt thẻ" trong Cardzone.

Nhằm tối đa hóa hiệu quả bảo mật, VPBank duy trì hệ thống hỗ trợ toàn diện, cho phép khách hàng tiếp cận tức thì các kênh trợ giúp khi phát sinh rủi ro lừa đảo. Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa các điểm giao dịch trực tiếp và cổng hỗ trợ trực tuyến 24/7, ngân hàng cam kết bảo vệ quyền lợi khách hàng ở mức cao nhất, qua đó khẳng định tính an toàn và tin cậy của các dịch vụ tài chính số trong hệ thống VPBank.



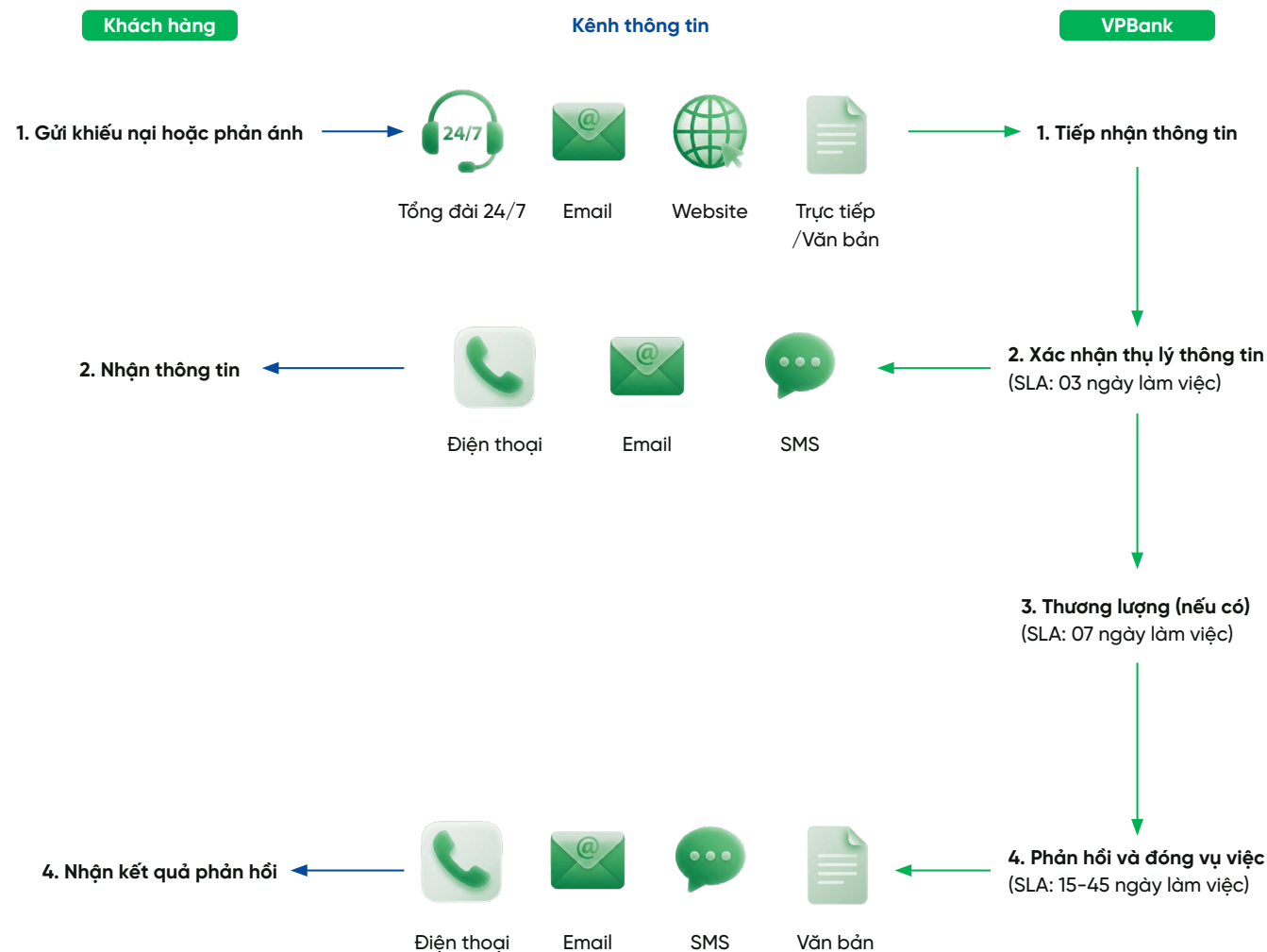
Tiếp nhận và xử lý thông tin phản hồi của khách hàng

[GRI 418-1]

VPBank có một bộ phận chuyên biệt để tiếp nhận và xử lý toàn bộ than phiền, khiếu nại của khách hàng từ tất cả kênh. Bộ phận Xử lý Than phiền tập trung có quy trình làm việc rõ ràng, có cam kết về thời gian và tiêu chuẩn chất lượng trong việc xử lý từng loại khiếu nại nhằm đảm bảo quyền lợi của khách hàng được bảo vệ. Nghĩa vụ bảo vệ quyền lợi của khách hàng còn nằm trong nhiều chính sách khác nhau về sản phẩm, đối với mỗi loại hình sản phẩm dịch vụ này, VPBank luôn đặt quyền lợi của khách hàng lên trước khi xây dựng các đặc tính của sản phẩm.

VPBank đã ban hành Hướng dẫn nghiệp vụ số 65-2024-HDN-TGD về giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh của khách hàng tại VPBank, Hướng dẫn quy trình số 30-2024-QTH-TGD về giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh của khách hàng tại VPBank và phân công nhiệm vụ cho các Đơn vị liên quan để tiếp nhận, xử lý các khiếu nại khách hàng một cách kịp thời, minh bạch, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và đảm bảo tối đa lợi ích cho khách hàng. Quy trình tiếp nhận và giải quyết khiếu nại tố cáo của Khách hàng, bao gồm SLA giải quyết khiếu nại, phản ánh, than phiền và các hình thức thông báo kết quả xử lý tới khách hàng được VPBank công bố đầy đủ trên website:

<https://www.vpbank.com.vn/ve-chung-toi/kiem-soat-tuan-thu/quy-trinh-tiep-nhan-va-giai-quyet-khieu-nai-to-cao>



Bảo vệ khách hàng

[GRI 2-24, 417-2, 417-3]

Trong năm 2025, VPBank tiếp tục tăng cường khung Bảo vệ khách hàng theo thông lệ quốc tế, dựa trên các tiêu chuẩn của Cerise-SPTF, CFI, và GOGLA, đồng thời triển khai một số sáng kiến mới nhằm đảm bảo khách hàng được đối xử công bằng, minh bạch và an toàn trong toàn bộ vòng đời sử dụng dịch vụ tài chính.

1. Thiết kế và phân phối các sản phẩm phù hợp (Appropriate Product Design and Delivery)

VPBank tập trung đánh giá nhu cầu từng phân khúc khách hàng để tối ưu hóa thiết kế sản phẩm, đặc biệt với nhóm khách hàng dễ bị tổn thương. Ngân hàng mở rộng các kênh tư vấn số hoá, chuẩn hóa thông tin sản phẩm theo từng nhóm đối tượng, và nâng cấp trải nghiệm tra cứu thông tin trên website nhằm giúp khách hàng dễ dàng hiểu, so sánh và lựa chọn sản phẩm phù hợp nhất. VPBank duy trì chương trình đào tạo bắt buộc và chứng nhận năng lực dành cho toàn bộ cán bộ nhân viên và đại lý được uỷ quyền liên quan đến sản phẩm, dịch vụ và các quy định bảo vệ người tiêu dùng. Nội dung đào tạo bao gồm kiến thức sản phẩm, đánh giá mức độ phù hợp với khách hàng, quyền của người tiêu dùng, chuẩn mực ứng xử, bảo mật dữ liệu cá nhân và cơ chế giải quyết khiếu nại. Nhân viên chỉ được phép cung cấp tư vấn khi đã hoàn tất chương trình đào tạo và vượt qua đánh giá năng lực. Ngân hàng công khai đầy đủ quyền của khách hàng, rủi ro chính của từng sản phẩm và các điều kiện giao dịch thông qua website, ứng dụng ngân hàng số và tài liệu tư vấn, đảm bảo khách hàng có đủ thông tin để đưa ra quyết định tài chính có trách nhiệm.

2. Phòng ngừa nợ quá hạn (Prevention of Over-indebtedness)

VPBank tối ưu hóa công tác quản trị rủi ro tín dụng cho khách hàng thông qua hệ thống xếp hạng nội bộ và mô hình đo lường tổn thất tiên tiến, dựa trên các chỉ tiêu tài chính và phi tài chính đã được định lượng. Ngân hàng áp dụng thang điểm thống nhất để đánh giá chính xác xác suất khách hàng không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận. Song song đó, quy trình kiểm soát được thực hiện nghiêm ngặt từ khâu thẩm định định kỳ đến giám sát toàn danh mục, giúp nhận diện sớm các dấu hiệu suy giảm chất lượng tín dụng. VPBank cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các quy định nội bộ và tiêu chuẩn của Ngân hàng Nhà nước cùng các đối tác cho vay trong việc phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro và quản lý giới hạn tín dụng. Công tác rà soát khoản vay được thực hiện định kỳ, đặc biệt là trước mỗi quyết định tái cấp vốn hoặc điều chỉnh điều kiện tín dụng. Bằng việc tích hợp công nghệ hiện đại và dữ liệu lớn, ngân hàng không chỉ nâng cao năng lực dự báo và kiểm soát rủi ro mà còn tối ưu hóa quy trình thu hồi nợ, nhằm bảo vệ tối đa lợi ích của các bên liên quan.

3. Minh bạch (Transparency)

VPBank duy trì công bố đầy đủ các biểu mẫu, điều kiện giao dịch và hợp đồng tín dụng trên website, đồng thời cải thiện quy trình thông báo thay đổi điều kiện, điều khoản cho khách hàng theo hướng rõ ràng và kịp thời. Các cam kết về SLA đối với phản hồi và xử lý yêu cầu được giám sát trên hệ thống để đảm bảo quyền lợi khách hàng luôn được ưu tiên.

STT	Tài liệu/Thông tin tra cứu	Đường link công bố trên website của VPBank
1	Các sản phẩm dịch vụ	
2	Biểu mẫu tín dụng	
3	Hỗ trợ tư vấn biểu mẫu	

4. Định giá có trách nhiệm (Responsible Pricing)

Ngân hàng tiếp tục áp dụng chính sách giá theo nguyên tắc minh bạch, cạnh tranh và phù hợp với Khẩu vị rủi ro. Ngân hàng cam kết thông báo kịp thời cho khách hàng về các thay đổi trong biểu phí.

Thông tin về lãi suất, phí và các tiêu chí áp dụng ưu đãi được công bố rõ ràng trên website, giúp khách hàng đưa ra quyết định tài chính một cách chủ động và đầy đủ thông tin.

5. Đối xử công bằng và tôn trọng khách hàng (Fair and respectful treatment of clients)

VPBank cam kết cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tài chính cho tất cả các khách hàng trong cộng đồng và phục vụ với sự tận tâm, minh bạch và luôn duy trì chất lượng dịch vụ tốt nhất. VPBank cam kết bảo vệ và tôn trọng quyền riêng tư của khách hàng, không phân biệt đối xử với khách hàng khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ và đưa ra các quy định về chuẩn mực ứng xử với khách hàng. VPBank nghiêm cấm các hành vi quấy rối, đòi hỏi, gợi ý khách hàng hối lộ, tặng quà hoặc dành đặc quyền cho bản thân hoặc người liên quan để đổi lấy việc đáp ứng nhu cầu của khách hàng. VPBank ủng hộ sáng kiến bền vững về hỗ trợ doanh nghiệp nữ làm chủ theo Chương trình “2X Challenge: Financing for Women”. Các quy định cụ thể nêu trên đã được ban hành trong bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp, Chính sách về phòng, chống tham nhũng, Chống xung đột lợi ích và Tuyên bố về quyền con người của ngân hàng.

6. Bảo mật thông tin khách hàng (Privacy of client data)

Năm 2025, VPBank duy trì hệ thống quản lý an toàn thông tin đạt chuẩn ISO/IEC 27001:2023–2026, đồng thời nâng cấp các giải pháp bảo mật theo khung kiểm soát của SWIFT CSP. Ngân hàng tăng cường tự động hóa giám sát an ninh mạng, mã hóa dữ liệu và kiểm soát truy cập nhằm bảo vệ tuyệt đối dữ liệu cá nhân của khách hàng

7. Cơ chế giải quyết khiếu nại của khách hàng (Mechanisms for complaints resolution)

VPBank tiếp tục hoàn thiện và nâng cấp quy trình giải quyết khiếu nại theo hướng nhanh chóng, minh bạch và lấy khách hàng làm trung tâm. Các hướng dẫn, quy trình và phân công trách nhiệm cho từng đơn vị liên quan được rà soát định kỳ để bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, đồng thời nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng. Ngân hàng mở rộng các kênh tiếp nhận phản ánh qua nền tảng số và tăng tính tự động hóa trong theo dõi tiến độ xử lý.

Chủ đề S-4: Trách nhiệm với xã hội [GRI 2-24, 203-2]

Tham gia thúc đẩy xu hướng phát triển bền vững của thị trường

[GRI 2-28]

VPBank tích cực, chủ động tham gia đóng góp ý kiến nhằm góp nâng cao tính thực tiễn và chất lượng của các văn bản quy phạm pháp luật của các CQQLNN bám sát nhu cầu thực tế của xã hội, góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý cho hoạt động ngân hàng. VPBank là thành viên tích cực tham gia các khóa đào tạo, diễn đàn, thảo luận các kiến thức nghiệp vụ (hoạt động tín dụng, ngoại hối, thanh toán, xử lý tài sản bảo đảm, quản trị rủi ro, phòng chống rửa tiền, ESG, phân biệt tiền thật tiền giả, trái phiếu xanh/bền vững ...), kiến thức pháp luật liên quan đến hoạt động ngân hàng do Hiệp hội Ngân hàng và Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam tổ chức. Với vai trò đối tác tin cậy của các Tổ chức Tài chính Quốc tế hàng đầu, VPBank chủ động duy trì đối thoại và trao đổi để củng cố vị thế tiên phong trong việc thực thi các sáng kiến phát triển bền vững.

Quyền hội viên trong các hiệp hội

1. Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam

VPBank là thành viên tích cực của Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam (VBMA). Năm 2025 VPBank tham gia tích cực với vai trò là các market-maker trong các phòng chào giá Trái phiếu chính phủ – Govibond/ Trái phiếu tổ chức tín dụng – FI Bond được tổ chức bởi VBMA. VPBank là một trong các thành viên rất tích cực khi tham gia đóng góp việc xây dựng nguyên tắc/quy chế giao dịch cho các phòng chào giá này. Ngoài ra, VPBank cũng tham gia cùng VBMA trong các hoạt động đóng góp xây dựng các văn bản pháp lý cho các cơ quan quản lý về thị trường tiền tệ và thị trường trái phiếu, giúp cơ quan quản lý có cái nhìn thực tế và bám sát thông lệ giao dịch khi quản lý thị trường.

2. Viện Hội đồng Quản trị (VIOD)

Trong lộ trình hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững, VPBank tham gia Mạng lưới thành viên tổ chức (CMP) của Viện Hội đồng Quản trị (VIOD), tái khẳng định vị thế dẫn đầu trong việc thực thi các chuẩn mực quản trị công ty minh bạch. Trong năm qua, ngân hàng đã tích cực tham gia các chương trình đào tạo chuyên sâu và hội thảo chiến lược do VIOD khởi xướng, tiêu biểu như chuyên đề “Xây dựng Hội đồng Quản trị Hiệu quả và Bền vững”, nhằm củng cố nền tảng quản trị vững chắc, minh bạch và chuyên nghiệp. Ngân hàng tích cực tham gia vào các hội thảo chuyên môn cao cấp không chỉ giúp củng cố năng lực thực thi của Hội đồng Quản trị mà còn góp phần thúc đẩy văn hóa quản trị hiệu quả, bền vững, đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao của thị trường và các nhà đầu tư.

3. Liên minh Ngân hàng Thương mại Xanh toàn cầu

Tháng 11/2025, VPBank đã chính thức gia nhập Liên minh Ngân hàng Thương mại Xanh (Alliance for Green Commercial Banks – AGCB) – Sáng kiến Toàn cầu do Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và Cơ quan Tiền tệ Hồng Kông (HKMA) đồng sáng lập. Đây là dấu mốc khẳng định vai trò tiên phong của VPBank trong thúc đẩy tài chính xanh tại Việt Nam, đồng thời thể hiện cam kết mạnh mẽ với mục tiêu phát triển bền vững và chiến lược Net Zero của Chính phủ.

Liên minh Ngân hàng Thương mại Xanh là sáng kiến toàn cầu do IFC và Cơ quan Tiền tệ Hồng Kông (HKMA) đồng sáng lập. Hoạt động của Liên minh tại Châu Á được trực tiếp hỗ trợ bởi HKMA, với Bank of China (Hồng Kông), Citi, Crédit Agricole CIB, HSBC và Standard Chartered là 5 Ngân hàng nền tảng. Liên minh Ngân hàng Thương mại Xanh sẽ hỗ trợ các ngân hàng thành viên phát triển năng lực, sản phẩm và dịch vụ hướng tới mục tiêu giảm thiểu phát thải, đồng thời kết nối các Định chế Tài chính, nhà hoạch định chính sách và đối

tác công nghệ để thúc đẩy sự chuyển dịch sang nền kinh tế xanh. Hiện tại, Liên minh đang tập trung mở rộng tại khu vực châu Á – nơi nhu cầu vốn cho phát triển bền vững đang gia tăng mạnh mẽ.

Thông qua Liên minh, các tổ chức tài chính có cơ hội chia sẻ kiến thức, học hỏi kinh nghiệm quốc tế và phát triển các sản phẩm tài chính phù hợp để hỗ trợ quá trình chuyển đổi hướng tới nền kinh tế các-bon thấp. Việc trở thành một trong những ngân hàng đầu tiên của Việt Nam gia nhập Liên minh cho thấy quyết tâm của VPBank trong việc hội nhập sâu rộng với chuẩn mực quốc tế, đồng thời củng cố vai trò dẫn dắt trong lĩnh vực tài chính bền vững trong nước.

4. ACCA

VPBank và Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA) đã ký kết hợp tác chiến lược vào ngày 29/10/2025 để phát triển nguồn nhân lực tài chính – kế toán đạt chuẩn quốc tế. VPBank được công nhận là đối tác đào tạo chuẩn (ACCA Approved Employer), cam kết nâng cao năng lực chuyên môn, thúc đẩy tài chính xanh, ESG và hỗ trợ nhân viên theo đuổi chứng chỉ ACCA.



Đầu tư cơ sở hạ tầng và các dịch vụ được hỗ trợ

[GRI 203-1]

Trong vai trò là tổ chức tài chính, VPBank không trực tiếp xây dựng hay vận hành các công trình cơ sở hạ tầng. Tuy nhiên, ngân hàng hỗ trợ phát triển hạ tầng gián tiếp thông qua các khoản vay và sản phẩm tín dụng dành cho:

- Dự án năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời)
- Cơ sở hạ tầng kinh tế – sản xuất
- Dự án xử lý nước sạch và môi trường
- Dự án giao thông – logistics quy mô địa phương
- Các dự án phát triển hạ tầng xã hội như trường học, bệnh viện, nhà ở xã hội

Các khoản vay này góp phần mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ, nâng cấp cơ sở hạ tầng địa phương và tăng năng lực phát triển bền vững trong các khu vực ngân hàng tài trợ.

	Năng lượng tái tạo	Xử lý nước sạch và môi trường	Giao thông – logistics quy mô địa phương	Phát triển hạ tầng xã hội bao gồm y tế, giáo dục, hạ tầng cơ bản	Cơ sở hạ tầng kinh tế – sản xuất
Phân loại	Khoản vay thương mại	Khoản vay thương mại	Khoản vay thương mại	Khoản vay thương mại; Đóng góp CSR bằng hiện vật	Khoản vay thương mại
Tác động tích cực	Tăng khả năng tiếp cận năng lượng sạch và ổn định	Mở rộng tiếp cận nước sạch và dịch vụ môi trường, giảm thiểu chất thải và ô nhiễm môi trường	Cải thiện kết nối giao thông, thúc đẩy thương mại địa phương	Hỗ trợ thúc đẩy an sinh xã hội	Tạo việc làm (đặc biệt là lao động địa phương) trong giai đoạn xây dựng và vận hành dự án
Tác động tiêu cực tiềm tàng	Việc cho vay các dự án hạ tầng cũng phát sinh các rủi ro tiềm tàng về môi trường – xã hội, đặc biệt từ các dự án lớn có thể phát sinh nguy cơ gây ô nhiễm môi trường/tác động hệ sinh thái, nguy cơ gián đoạn sinh kế địa phương nếu dự án không quản lý tốt. Tuy nhiên, VPBank đã áp dụng Hệ thống quản lý rủi ro môi trường – xã hội (ESMS) để đánh giá, giảm thiểu và giám sát các tác động này trước và trong quá trình cấp tín dụng.				

Các hoạt động đầu tư xã hội

[GRI 413-1]

VPBank tiếp tục đồng hành cùng cộng đồng trong chuỗi hoạt động CSR tập trung vào giáo dục, hỗ trợ người nghèo, an sinh xã hội và khắc phục hậu quả thiên tai sau bão Yagi, chung tay xây dựng một xã hội thịnh vượng cho cả thế hệ hiện tại và tương lai.

Trong năm 2025, VPBank đã thực hiện 16 chương trình CSR với tổng ngân sách gần 105 tỷ đồng, ưu tiên hỗ trợ cho các lĩnh vực y tế, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, đồng thời đồng hành cùng Chính phủ trong công tác an sinh xã hội và xóa đói giảm nghèo. Ngân hàng luôn xác định rằng việc vun đắp cho thế hệ tương lai của đất nước là một trong những sứ mệnh quan trọng hàng đầu. Với tôn chỉ “Vì một Việt Nam thịnh vượng”, VPBank không ngừng nỗ lực triển khai những chương trình mang lại ý nghĩa sâu rộng cho cộng đồng.

Năm 2025, Việt Nam đã phải gánh chịu những ảnh hưởng nặng nề từ tác động của thiên tai và thời tiết cực đoan, gây hậu quả nghiêm trọng đến đời sống của người dân. Trước tình hình đó, VPBank đã chủ động chung tay cùng người dân khắc phục hậu quả thiên tai, hỗ trợ 30 tỷ đồng cho tỉnh Nghệ An và 10 tỷ đồng dành cho đồng bào bị lũ lụt tại các tỉnh miền Bắc và miền Trung hỗ trợ ổn định sinh kế. Đồng thời, ngân hàng cũng đã kịp thời ủng hộ 15 tỷ đồng, tập trung xây dựng và sửa chữa nhà cho hộ dân chịu thiệt hại do cơn bão số 13 quét qua tại xã Đê Gi. Những đóng góp thiết thực này không chỉ thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội mà VPBank còn đồng hành cùng cộng đồng trong những thời điểm khó khăn.

Bên cạnh đó, VPBank cũng đẩy mạnh các hoạt động CSR trong lĩnh vực y tế, góp phần nâng cao chất lượng và hỗ trợ công tác an sinh xã hội. Trong đó, VPBank đã tài trợ 40 tỷ đồng cho Bệnh viện Bạch Mai thực hiện đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và phục vụ người dân. Ngân hàng cũng trao tặng 188 triệu đồng dành cho Bệnh viện Anh Quất để nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc và điều trị bệnh nhân. Song song việc tài trợ nhằm nâng cao chất lượng, VPBank tổ chức chương trình “Tết yêu thương” dành cho hàng trăm em nhỏ và gia đình đang điều trị tại Bệnh viện Nhi Trung ương, chương trình đã mang đến niềm vui, sự sẻ chia và nguồn động viên tinh thần trong thời điểm Tết đến gần.

Giáo dục tiếp tục là một trong những lĩnh vực ưu tiên hàng đầu trong chiến lược trách nhiệm xã hội của VPBank trong năm vừa qua. Năm 2025, VPBank tiếp tục đồng hành cùng chương trình “Cặp lá yêu thương” với nguồn kinh phí duy trì gần 2,4 tỷ đồng từ ngân hàng, đồng thời huy động thêm 5 tỷ đồng từ các đối tác và cộng đồng nhằm xây dựng và sửa chữa gần 15 điểm trường vùng cao bao gồm Quảng Trị, Sơn La, Điện Biên, Tuyên Quang, Lào Cai,... VPBank cũng triển khai nhiều khoản hỗ trợ thiết thực cho giáo dục địa phương, góp phần giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn có thể duy trì việc học tập tại các điểm Trường THPT Đông Hà, Trường THPT Triệu Phong và Trường THCS Thượng Hóa (Quảng Trị).

Một hoạt động nổi bật nữa trong năm 2025 là các hoạt động bảo vệ môi trường được VPBank triển khai bền bỉ và xuyên suốt. Tiêu biểu là dự án TreeBank tại Thanh Hóa và Tây Ninh, triển khai trồng mới hàng nghìn cây xanh với mục tiêu cải thiện môi trường sinh thái, chống xói mòn đất và nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu. Đồng thời, nhờ nguồn thu từ Giải chạy VPBank International Marathon (VPIM) 2025 – giải chạy phi lợi nhuận được VPBank tổ chức thường niên – ngân hàng đóng góp 162 triệu đồng cho hoạt động trồng cây gây rừng, góp phần bảo vệ và xây dựng một môi trường bền vững cho cộng đồng. Với tổng nguồn lực lũy kế gần 2.000 tỷ đồng dành cho các chương trình trách



“Góp lịch cũ – Tặng ước mơ”: Hành trình lan tỏa yêu thương từ những điều giản dị

Năm 2025, hành trình phát triển bền vững của VPBank được khắc họa bằng những câu chuyện nhỏ nhưng mang ý nghĩa lớn. Một trong số đó là phong trào “Góp lịch cũ – Tặng ước mơ”, được phát động trên toàn hệ thống từ năm 2022 nhằm khuyến khích CBNV thu gom lịch cũ, giấy và bìa đã qua sử dụng để tái chế thành những sản phẩm mang lại ánh sáng tri thức cho trẻ em khiếm thị.

Chỉ trong thời gian ngắn, phong trào đã nhận được sự hưởng ứng mạnh mẽ từ tập thể cán bộ nhân viên không chỉ tại mỗi VPBank mà còn đến từ các thành viên trong hệ sinh thái gồm GPBank, VPBankS, và OPES. Hơn **7.000 cuốn lịch cũ cùng giấy bìa** được quyên góp và chuyển tới **Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe, Dạy nghề và Tổ chức Sản xuất cho Thanh thiếu niên khuyết tật “Vi Ngày Mai”** tại Đông Anh – Hà Nội. Tại đây, những cuốn lịch tưởng chừng đã khép lại vòng đời sử dụng nay lại trở thành nguồn nguyên liệu quý giá, giúp các em làm đồ thủ công, rèn luyện kỹ năng, nuôi dưỡng sự sáng tạo và thêm niềm vui trong cuộc sống hàng ngày.

Chương trình vận động quyên góp lịch cũ còn là minh chứng rõ ràng cho tinh thần ESG, thể hiện trách nhiệm xã hội của ngân hàng hướng tới cộng đồng, góp phần lan tỏa giá trị tốt đẹp về bảo vệ môi trường và sự sẻ chia đầy nhân văn và ấm áp. Không chỉ là một hoạt động thiện nguyện, chương trình còn là lời khẳng định cho cam kết ESG của ngân hàng:

- Giảm thiểu rác thải, thúc đẩy mô hình tiêu dùng – tái chế bền vững.
- Đóng góp tạo việc làm và sinh kế cho nhóm yếu thế trong xã hội.
- Lan tỏa tinh thần sẻ chia, nuôi dưỡng văn hóa nhân ái trong mỗi cán bộ VPBank.

Từ những cuốn lịch đã hết tác dụng theo thời gian, một vòng đời mới đã được mở ra – mang theo ước mơ, hy vọng và tương lai tươi sáng hơn cho nhiều mảnh đời đặc biệt. Đó chính là giá trị mà VPBank luôn nỗ lực tạo dựng trên hành trình phát triển bền vững: **phát triển kinh tế song hành cùng trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường.**



08

THAM CHIẾU
PHỤ LỤC GRI

Số tiêu chí	Thông tin công bố	Chương	Nội dung trong Báo cáo	Trang
GRI 2	Công bố thông tin theo tiêu chuẩn chung			
2-1	Thông tin chi tiết về Tổ chức	II. Tổng quan	• Tổng quan về VPBank	20
2-2	Các Đơn vị được bao gồm trong báo cáo Phát triển bền vững	II. Tổng quan	• Tổng quan về Báo cáo PTBV	35
2-3	Kỳ báo cáo, tần suất và thông tin liên hệ	II. Tổng quan	• Tổng quan về Báo cáo PTBV	35
2-4	Trình bày lại thông tin			
2-5	Đảm bảo của đơn vị độc lập bên ngoài	II. Tổng quan	• Tổng quan về Báo cáo PTBV	35
2-6	Các hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác	II. Tổng quan	• Tổng quan về VPBank	20
		II. Tổng quan	• Các công ty con thuộc VPBank	24
		V. Trọng tâm Kinh tế	• Chủ đề Eco-2: Tài chính bền vững	91
2-7	Thông tin về nhân viên và người lao động khác	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
2-8	Người lao động không phải là nhân viên công ty	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
2-9	Cơ cấu và thành phần quản trị	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
2-10	Bổ nhiệm và lựa chọn cấp quản lý cao nhất	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
2-11	Chủ tịch cơ quan quản trị cao nhất	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
2-12	Vai trò của cấp quản lý cao nhất trong việc thiết lập các mục đích, giá trị và chiến lược	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
2-13	Sự phân chia trách nhiệm về việc quản lý các tác động	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
2-14	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong Báo cáo Phát triển bền vững	II. Tổng quan	• Tổng quan về Báo cáo PTBV	35
2-15	Xung đột lợi ích	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60

Số tiêu chí	Thông tin công bố	Chương	Nội dung trong Báo cáo	Trang
2-16	Truyền đạt các vấn đề trọng yếu tới cơ quan quản trị cao nhất	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
2-17	Kiến thức tổng hợp của cơ quan quản lý cao nhất	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
2-18	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan quản trị cao nhất	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
2-19	Chính sách về thù lao của cơ quan quản trị cao nhất và Giám đốc điều hành cấp cao	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
2-20	Quy trình xác định mức thù lao	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
2-22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	I. Thông điệp	• Thông điệp của Ban Lãnh đạo	6
2-23	Cam kết chính sách	II. Tổng quan	• Thúc đẩy sự gắn kết với các bên liên quan trọng yếu	37
		V. Trọng tâm Kinh tế	• Chủ đề Eco-2: Tài chính bền vững	91
		VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
2-24	Triển khai cam kết chính sách	V. Trọng tâm Kinh tế	• Chủ đề Eco-1: Phát triển kinh tế	88
			• Chủ đề Eco-2: Tài chính bền vững	91
		VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
			• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
			• Chủ đề S-3: Tận tâm với khách hàng	140
2-25	Các quy trình khắc phục tác động tiêu cực	II. Tổng quan	• Thúc đẩy sự gắn kết với các bên liên quan trọng yếu	37
		II. Tổng quan	• Dấu ấn của VPBank trên hành trình phát triển bền vững	32

Số tiêu chí	Thông tin công bố	Chương	Nội dung trong Báo cáo	Trang
2-26	Cơ chế tư vấn và báo cáo các quan ngại	II. Tổng quan	• Thúc đẩy sự gắn kết với các bên liên quan trọng yếu	37
		VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
2-27	Tuân thủ luật pháp và quy định	III. Phương pháp tiếp cận	• Đóng góp vào các mục tiêu phát triển bền vững	51
2-28	Hiệp hội thành viên	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-4: Trách nhiệm xã hội	145
2-29	Phương pháp tiếp cận sự tham gia của các bên liên quan	II. Tổng quan	• Thúc đẩy sự gắn kết với các bên liên quan trọng yếu	37
2-30	Thỏa ước lao động tập thể	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
GRI 3	Lĩnh vực trọng yếu			
3-1	Quy trình xác định lĩnh vực trọng yếu	III. Phương pháp tiếp cận	• Xác định chủ đề trọng yếu	48
3-2	Danh sách lĩnh vực trọng yếu	III. Phương pháp tiếp cận	• Xác định chủ đề trọng yếu	48
3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	III. Phương pháp tiếp cận	• Đóng góp vào 17 mục tiêu PTBV	51
GRI 201	Hiệu quả kinh tế			
201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ	V. Trọng tâm Kinh tế	• Chủ đề Eco-1: Phát triển kinh tế	88
201-2	Ảnh hưởng đến kết quả hoạt động tài chính, các rủi ro và cơ hội khác do biến đổi khí hậu	V. Trọng tâm Kinh tế	• Chủ đề Eco-2: Tài chính bền vững	91
201-3	Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
201-4	Hỗ trợ tài chính nhận được từ chính phủ			
GRI 202	Sự hiện diện trên thị trường			
202-1	Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
202-2	Tỷ lệ thành viên ban lãnh đạo được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128

Số tiêu chí	Thông tin công bố	Chương	Nội dung trong Báo cáo	Trang
GRI 203	Tác động kinh tế gián tiếp			
203-1	Đầu tư cơ sở hạ tầng và các dịch vụ được hỗ trợ	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-4: Trách nhiệm xã hội	145
203-2	Tác động kinh tế gián tiếp trọng yếu	V. Trọng tâm Kinh tế	• Chủ đề Eco-1: Phát triển kinh tế	88
		VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-4: Trách nhiệm xã hội	145
GRI 205	Chống tham nhũng			
205-1	Các hoạt động đã được đánh giá rủi ro liên quan đến tham nhũng	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-2: Phòng chống tham nhũng và rửa tiền để bảo vệ lợi ích quốc gia	79
205-2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình chống tham nhũng	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-2: Phòng chống tham nhũng và rửa tiền để bảo vệ lợi ích quốc gia	79
205-3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và các biện pháp xử lý	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-2: Phòng chống tham nhũng và rửa tiền để bảo vệ lợi ích quốc gia	79
GRI 206	Hành vi cản trở cạnh tranh			
206-1	Các chế tài đối với hành vi cản trở cạnh tranh, thực hành độc quyền và chống độc quyền			
GRI 207	Thuế			
207-1	Phương pháp tiếp cận thuế	V. Trọng tâm kinh tế	• Chủ đề Eco-1: Phát triển kinh tế	88
207-2	Quản lý thuế, kiểm soát và quản lý rủi ro	V. Trọng tâm kinh tế	• Chủ đề Eco-1: Phát triển kinh tế	88
207-3	Sự tham gia của các bên liên quan và quản lý các mối quan tâm liên quan đến thuế	V. Trọng tâm kinh tế	• Chủ đề Eco-1: Phát triển kinh tế	88
GRI 301	Vật liệu			
301-1	Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-1: Quản lý chất thải	110
301-2	Vật liệu tái chế đã được sử dụng			
GRI 302	Năng lượng			

Số tiêu chí	Thông tin công bố	Chương	Nội dung trong Báo cáo	Trang
302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-2: Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên	112
302-3	Cường độ sử dụng Năng lượng	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-2: Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên	112
302-4	Giảm tiêu hao năng lượng	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-2: Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên	112
GRI 303	Nước và nước thải			
303-1	Tương tác với nước như một nguồn tài nguyên chung	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-1: Quản lý chất thải	110
303-4	Nước thải	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-1: Quản lý chất thải	110
303-5	Nước tiêu thụ	III. Phương pháp tiếp cận	• Đóng góp vào các mục tiêu phát triển bền vững	51
GRI 304	Đa dạng sinh học			
304-2	Tác động đáng kể của các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ đối với đa dạng sinh học	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-4: Giảm thiểu tác động đối với môi trường	117
304-4	Các loài trong Sách Đỏ của IUCN và các loài trong danh sách bảo tồn quốc gia có môi trường sống trong các khu vực chịu ảnh hưởng bởi các hoạt động	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-4: Giảm thiểu tác động đối với môi trường	117
GRI 305	Phát thải			
305-1	Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Phạm vi 1)	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-3: Quản lý hoạt động phát thải khí nhà kính (KNK)	114
305-2	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-3: Quản lý hoạt động phát thải khí nhà kính (KNK)	114
305-3	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp khác (Phạm vi 3)	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-3: Quản lý hoạt động phát thải khí nhà kính (KNK)	114
305-5	Giảm phát thải khí nhà kính (GHG)	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-3: Quản lý hoạt động phát thải khí nhà kính (KNK)	114
GRI 306	Chất thải			
306-2	Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-1: Quản lý chất thải	110
306-3	Chất thải phát sinh	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-1: Quản lý chất thải	110

Số tiêu chí	Thông tin công bố	Chương	Nội dung trong Báo cáo	Trang
306-5	Chất thải được xử lý	VI. Trọng tâm Môi trường	• Chủ đề E-1: Quản lý chất thải	110
GRI 308	Đánh giá nhà cung cấp về môi trường			
308-1	Các nhà cung cấp đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về môi trường	V. Trọng tâm Kinh tế	• Chủ đề Eco-2: Tài chính bền vững	91
308-2	Các tác động môi trường tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện	IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
GRI 401	Việc làm			
401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
401-2	Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
401-3	Nghỉ thai sản	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
GRI 402	Mối quan hệ lao động/ quản lý			
402-1	Thời hạn thông báo tối thiểu về những thay đổi trong hoạt động	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
GRI 403	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp			
403-1	Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
403-2	Nhận dạng mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
		VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
403-3	Dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128

Số tiêu chí	Thông tin công bố	Chương	Nội dung trong Báo cáo	Trang
403-4	Sự tham gia của người lao động, tham vấn và truyền thông về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	III. Phương pháp tiếp cận	• Thúc đẩy sự gắn kết với các bên liên quan trọng yếu	37
		VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
403-5	Huấn luyện người lao động về sức khỏe và an toàn nghề nghiệp	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
403-6	Nâng cao sức khỏe người lao động	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
403-7	Phòng ngừa và giảm thiểu tác động đến sức khỏe và an toàn nghề nghiệp được liệt kê trực tiếp bởi các mối quan hệ kinh doanh	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
403-8	Người lao động được bảo đảm bởi hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
403-9	Thương tật liên quan đến công việc	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
403-10	Sức khỏe kém liên quan đến công việc	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
GRI 404	Giáo dục và đào tạo			
404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
		IV. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
404-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
GRI 405	Đa dạng và cơ hội bình đẳng			

Số tiêu chí	Thông tin công bố	Chương	Nội dung trong Báo cáo	Trang
405-2	Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	128
GRI 406	Không phân biệt đối xử			
406-1	Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
GRI 407	Tự do lập hội/ quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể			
407-1	Các hoạt động và các nhà cung cấp mà ở đó quyền tự do lập hội/quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
GRI 408	Lao động trẻ em			
408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
GRI 409	Lao động cưỡng bức hoặc bóc lột			
409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
GRI 410	Thông lệ về an ninh			
410-1	Nhân viên an ninh được đào tạo về các quy trình hoặc chính sách liên quan đến quyền con người	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
GRI 411	Quyền của người bản địa			
411-1	Các vụ vi phạm liên quan đến quyền của người bản địa	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
GRI 412	Đánh giá quyền con người			
412-1	Những hoạt động cần phải rà soát về quyền con người hoặc đánh giá tác động	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
412-2	Đào tạo nhân viên các quy trình hoặc chính sách về quyền con người	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-2: Thúc đẩy sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự	126
GRI 413	Cộng đồng địa phương			

Số tiêu chí	Thông tin công bố	Chương	Nội dung trong Báo cáo	Trang
413-1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	III. Phương pháp tiếp cận	• Thúc đẩy sự gắn kết với các bên liên quan trọng yếu	37
		V. Trọng tâm Kinh tế	• Chủ đề Eco-2: Tài chính bền vững	91
		VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-4: Trách nhiệm xã hội	145
GRI 414	Đánh giá nhà cung cấp về mặt xã hội			
414-1	Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về mặt xã hội	VII. Trọng tâm Quản trị	• Chủ đề G-1: Mô hình quản trị hướng đến phát triển bền vững	60
414-2	Các tác động xã hội tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
GRI 417	Tiếp thị và nhãn hiệu			
417-1	Các yêu cầu đối với thông tin nhãn hiệu, sản phẩm và dịch vụ	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-3: Tận tâm với khách hàng	140
417-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và nhãn hiệu của sản phẩm và dịch vụ	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-3: Tận tâm với khách hàng	140
417-3	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-3: Tận tâm với khách hàng	140
GRI 418	Quyền bảo mật thông tin khách hàng			
418-1	Khiếu nại có căn cứ về việc vi phạm Quyền bảo mật thông tin khách hàng và mất dữ liệu khách hàng	VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-1: Tôn trọng quyền con người	126
		VII. Trọng tâm Xã hội	• Chủ đề S-3: Tận tâm với khách hàng	140

Phụ lục 1 – Tiêu chí báo cáo áp dụng của các

Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn

1. Dư nợ tín dụng xanh

Dư nợ tín dụng xanh bao gồm dư nợ cho vay khách hàng theo chương trình tín dụng xanh theo quy định tại Văn bản số 9050/NHNN-TD ngày 3 tháng 11 năm 2017 (“Văn bản 9050”) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNNVN”) và theo Quyết định 21/2025/QĐ-TTg (“Quyết định 21”) ngày 4 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm các lĩnh vực sau:

- Nông nghiệp xanh: (1) các dự án, phương án sản xuất nông nghiệp hiện đại theo hướng hội nhập như xây dựng năng lực gây giống thương mại hóa, xây dựng năng lực cung cấp giống cho sản xuất (mạng lưới ươm giống, phân phối, vận chuyển, làm đất, mua sắm thiết bị cơ giới hóa, xây dựng đồng bộ các khâu làm khô, lựa chọn, gia công chế biến, cất trữ, kiểm tra giống); (2) các dự án, phương án sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ và (3) các dự án, phương án sản xuất nông nghiệp theo hướng giảm phát thải khí nhà kính (nông nghiệp các bon thấp), thích ứng thông minh với biến đổi khí hậu thông qua áp dụng công nghệ, quy trình sử dụng tiết kiệm hiệu quả giống, thức ăn, vật tư, tài nguyên (đất, nước,...) trong sản xuất nông nghiệp.
- Lâm nghiệp bền vững: là các dự án phát triển trồng rừng và tái trồng rừng, trồng rừng kinh tế, bảo tồn rừng chủ yếu liên quan đến việc đầu tư và phát triển các loại giống cây trồng lâm nghiệp, kinh doanh nuôi trồng chăm sóc rừng và các dự án phát triển trồng trọt, chăn nuôi trong rừng với cơ sở là tài nguyên rừng và môi trường sinh thái rừng; lĩnh vực này còn bao gồm cả các dự án, phương án phát triển kinh tế du lịch sinh thái rừng bền vững, có hiệu quả cao.
- Sử dụng năng lượng hiệu quả: là các dự án hoặc tiểu dự án (bao gồm cả công nghiệp và phi công nghiệp) nhằm mục đích (1) mua lại, thay thế, thiết kế lại hoặc tân trang lại thiết bị, hệ thống và/hoặc ký hợp đồng dịch vụ/sản phẩm nhằm giảm mức tiêu thụ năng lượng và (2) phát triển sản phẩm hoặc công nghệ và triển khai chúng nhằm giảm mức tiêu thụ năng lượng của tài sản, công nghệ, sản phẩm hoặc hệ thống cơ sở (baseline).
- Năng lượng tái tạo, năng lượng sạch: (1) là các dự án, phương án đầu tư xây dựng và vận hành các cơ sở vật chất/trang thiết bị sản xuất hoặc sản xuất thiết bị, linh kiện phục vụ sản xuất/tiêu dùng các dạng năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng sinh khối, thủy điện nhỏ, các dạng năng lượng mới, năng lượng sạch khác; (2) lĩnh vực này còn bao gồm cả các dự án, phương án điện thông minh, là các dự án điện tập hợp nguồn năng lượng mới, nguyên liệu mới, thiết bị mới và công nghệ thông tin tiên tiến, kỹ thuật kiểm soát, dự trữ năng lượng, nhằm thực hiện quản lý số hóa, quyết sách thông minh và giao dịch linh động trong quá trình phát điện, tải điện, phối hợp, sử dụng và dự trữ điện năng; tối ưu hóa việc phân phối nguồn tài nguyên, đáp ứng nhu cầu điện năng đa dạng của các hộ dân, đảm bảo an toàn, tin cậy và kinh tế trong cung ứng điện, đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường, phù hợp với nhu cầu phát triển thị trường điện.
- Tái chế, tái sử dụng các nguồn tài nguyên: là các dự án, phương án tái chế, tái sử dụng các nguồn tài nguyên khoáng sản; tái chế, tái sử dụng tổng hợp các chất thải rắn thông thường; tái chế, tái sử dụng chất thải trong xây dựng và làm đường; tái chế, tái sử dụng tài nguyên từ rác; tái chế, tái sử dụng các vật liệu tháo dỡ và chế tạo; tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm, phế thải trong nông nghiệp, lâm nghiệp; tái sử dụng tài nguyên tái sinh.

- Xử lý chất thải và phòng chống ô nhiễm: là các dự án, phương án xử lý chất thải và phòng chống ô nhiễm như xử lý nước thải, rác thải, bùn, xử lý chất thải nguy hại và ô nhiễm không khí, ô nhiễm nguồn nước...
- Quản lý nước bền vững tại khu vực đô thị và nông thôn: (1) chỉ các dự án, phương án tiết kiệm nước ở thành phố như cải tạo hệ thống cấp nước sinh hoạt ở thành phố nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước, sử dụng tổng hợp nguồn nước và sử dụng bền vững nước tái chế hoặc nước mưa và các dự án tiết kiệm nước khác ở thành phố; (2) các dự án, phương án xây dựng nhằm giải quyết vấn đề an toàn nguồn nước sinh hoạt tại nông thôn; (3) các dự án, phương án xây dựng hạ tầng thủy lợi dành cho sản xuất nông nghiệp (như hồ điều hòa, trạm bơm tiêu, kênh thủy lợi, công trình kiến trúc đường ống dẫn nước,...).
- Công trình xây dựng xanh: là các dự án, phương án (1) xây dựng và cải tạo mới công trình dân dụng sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, nước và các tài nguyên thiên nhiên khác; (2) sản xuất vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường; cải tiến công nghệ, quy trình sản xuất vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng và nước.
- Giao thông bền vững: (1) chỉ các dự án, phương án đầu tư phát triển hạ tầng giao thông bền vững như đầu tư, nâng cấp các hệ thống, mạng lưới giao thông (tải thủy, cao tốc, đường sắt) tiết kiệm năng lượng, có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu; xây dựng hệ thống giao thông thông minh, có tính kết nối cao (như xây dựng và lắp đặt, cải tạo hệ thống điều khiển đèn tín hiệu giao thông thông minh trong đô thị; phát triển hệ thống kết nối bằng xe buýt, xe điện trung chuyển giữa các cảng vụ, nhà ga, bến bãi bằng các loại hình vận tải công cộng thông minh; xây dựng và vận hành hệ thống giao thông có tính kết nối liên vùng, liên quốc gia cao); (2) các dự án, phương án đầu tư vào các phương tiện vận tải ít phát thải, tiết kiệm nhiên liệu; ứng dụng công nghệ mới, năng lượng mới, năng lượng/nhiên liệu sạch trong giao thông vận tải.
- Chế biến thực phẩm bền vững: là các dự án thực hiện trách nhiệm tái chế, xử lý sản phẩm của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và có quy trình sản xuất đáp ứng một trong các yêu cầu: (1) được cấp Chứng chỉ tiêu chuẩn chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn trong nước hoặc quốc tế (VietGAP, GlobalGAP, ISO 22000, HACCP, GMP, SQF, FSSC 22000, BRC, IFS) hoặc chứng chỉ tương đương được tổ chức quốc tế, quốc gia ký thỏa thuận công nhận lẫn nhau với Việt Nam theo quy định của pháp luật; (2) được cấp Chứng chỉ tiêu chuẩn thực hành chế biến sản phẩm thủy sản tốt trong nước hoặc quốc tế (VietGAP, VietGAHP, GlobalGAP, BAP, HACCP, ISO 22000, GMP, FSSC 22000, BRC, IFS) hoặc chứng chỉ tương đương được tổ chức quốc tế, quốc gia ký thỏa thuận công nhận lẫn nhau với Việt Nam theo quy định của pháp luật; (3) được chứng nhận Tiêu chuẩn quốc gia về Hệ thống quản lý môi trường (TCVN ISO 14001) hoặc tiêu chuẩn tương đương được tổ chức quốc tế, quốc gia ký thỏa thuận công nhận lẫn nhau với Việt Nam theo quy định của pháp luật.
- Ngoài các lĩnh vực trên, Ngân hàng còn đánh giá và cấp tín dụng cho các khách hàng thuộc các lĩnh vực xanh khác, bao gồm các lĩnh vực hoạt động sản xuất và chế biến gỗ như các dự án phục vụ hoạt động bán buôn tre, nứa, gỗ cây, gỗ chế biến và sản xuất, chế biến sản phẩm từ gỗ có chứng chỉ bền vững FSC; các dự án có sản phẩm đạt chứng chỉ Green Guard Gold cho sản phẩm ván sàn...

Các thông tin về các khoản tín dụng theo chương trình tín dụng xanh được cập nhật vào hệ thống ngân hàng lõi (core-banking) với trường thông tin thể hiện là các khoản vay tín dụng xanh. Dư nợ giải ngân theo chương trình tín dụng xanh được trình bày theo số dư nợ gốc (số giải ngân trừ đi các khoản thanh toán/tất toán nợ gốc).

Tỷ trọng dư nợ tín dụng xanh theo từng lĩnh vực được tính trên tổng dư nợ tín dụng xanh của toàn Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Định kỳ hàng quý, nhân viên Khối Quản trị rủi ro lập Báo cáo tình hình cấp tín dụng đối với các lĩnh vực xanh trên cơ sở cơ chế phê duyệt tín dụng tập trung của Ngân hàng theo hướng dẫn tại Văn bản 9050 để báo cáo NHNNVN. Báo cáo này được kiểm tra, rà soát bởi Giám đốc Khối Quản trị rủi ro và phê duyệt bởi Tổng Giám đốc. Thông tin về chỉ tiêu này trên Báo cáo Phát triển Bền vững được tổng hợp từ báo cáo này.

2. Dư nợ tín dụng và số lượng khách hàng sử dụng dịch vụ của Ngân hàng thuộc nhóm khách hàng SME do phụ nữ làm chủ hoặc lãnh đạo

Khách hàng thuộc nhóm khách hàng SME do phụ nữ làm chủ hoặc lãnh đạo là các doanh nghiệp: (1) có ít nhất 51% cổ phần và giá trị thuộc sở hữu bởi một hoặc nhiều phụ nữ; hoặc (2) có ít nhất 20% cổ phần và giá trị thuộc sở hữu bởi một hoặc nhiều phụ nữ và: (i) có ít nhất một phụ nữ giữ vai trò điều hành cấp cao và (ii) nếu có Hội đồng Quản trị hoặc Ban/Ủy ban quản lý cấp cao khác thì ít nhất 30% thành viên của Hội đồng Quản trị hoặc Ủy ban đó là phụ nữ.

Các thông tin về dư nợ tín dụng và số lượng khách hàng sử dụng dịch vụ của Ngân hàng thuộc nhóm khách hàng SME do phụ nữ làm chủ hoặc lãnh đạo được cập nhật vào hệ thống ngân hàng lõi (core-banking). Dư nợ giải ngân cho các khách hàng SME do phụ nữ làm chủ được trình bày theo số dư nợ gốc (số giải ngân trừ đi các khoản thanh toán/tất toán nợ gốc).

Thông tin về chỉ tiêu này trên Báo cáo Phát triển Bền vững được Trung tâm Định chế tài chính báo cáo dựa trên các thông tin ghi nhận trên hệ thống, sau đó được kiểm tra, phê duyệt bởi Giám đốc Trung tâm Định chế tài chính.

3. Dư nợ tín dụng và số lượng khách hàng sử dụng dịch vụ của Ngân hàng thuộc nhóm các doanh nghiệp siêu nhỏ

Khách hàng thuộc nhóm các doanh nghiệp siêu nhỏ bao gồm: (1) các hộ kinh doanh hoặc (2) các doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu dưới 150 tỷ VND, doanh thu thuần không quá 60 tỷ VND.

Các thông tin về dư nợ tín dụng và số lượng khách hàng sử dụng dịch vụ của Ngân hàng thuộc nhóm các doanh nghiệp siêu nhỏ được cập nhật vào hệ thống ngân hàng lõi (core-banking). Dư nợ giải ngân cho các doanh nghiệp siêu nhỏ được trình bày theo số dư nợ gốc (số giải ngân trừ đi các khoản thanh toán/tất toán nợ gốc).

Thông tin về chỉ tiêu này trên Báo cáo Phát triển Bền vững được Trung tâm Định chế tài chính báo cáo dựa trên các thông tin ghi nhận trên hệ thống, sau đó được kiểm tra, phê duyệt bởi Giám đốc Trung tâm Định chế tài chính.

4. Tỷ lệ phần trăm dư nợ tín dụng cho các khách hàng thuộc ngành nhiệt điện than

Tỷ lệ phần trăm dư nợ tín dụng cho các khách hàng thuộc ngành nhiệt điện than được tính bằng tổng dư nợ của các khoản cấp tín dụng để bổ sung vốn lưu động cho các nhà máy điện than hiện hữu với điều kiện nhà máy không kéo dài tuổi thọ của dự án hoặc mở rộng công suất (không cấp tín dụng cho việc đầu tư dự án điện than mới) chia cho tổng dư nợ cho vay của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025. Dư nợ tín dụng cho các khách hàng được tính theo số dư nợ gốc (số giải ngân trừ đi các khoản thanh toán/tất toán nợ gốc).

Các thông tin về dư nợ các khoản cấp tín dụng cho các khách hàng thuộc ngành nhiệt điện than được cập nhật vào hệ thống ngân hàng lõi (core-banking).

Thông tin về chỉ tiêu này trên Báo cáo Phát triển Bền vững được thực hiện bởi bộ phận Môi trường xã hội thuộc Khối Quản trị rủi ro và sau đó được kiểm tra, phê duyệt bởi Giám đốc Khối Quản trị rủi ro.

5. Số lượng CBNV của Ngân hàng được đào tạo theo các khóa đào tạo Tài chính xanh

Các khóa đào tạo Tài chính xanh của Ngân hàng trong năm 2025 bao gồm:

- Khóa đào tạo Tín dụng xanh do VPBank và International Finance Corporation (“IFC”) phối hợp tổ chức;
- Khóa đào tạo lĩnh vực năng lượng tái tạo do VPBank và Sumitomo Mitsui Banking Corporation (“SMBC”), Asian Development Bank (“ADB”) tổ chức;
- Khóa đào tạo công trình xanh do VPBank và IFC phối hợp tổ chức; và
- Khóa Đào tạo Tài chính chuỗi cung ứng bền vững (Sustainable Supply Chain Finance – SFCF) và Tài trợ trước giao hàng & kho bãi (Pre-shipment & Warehousing Finance) do VPBank và IFC phối hợp tổ chức.

Dữ liệu số lượng CBNV tham gia đào tạo được Khối Quản trị Nguồn nhân lực (“HR”) tổng hợp trên cơ sở danh sách tham dự thực tế. CBNV được tính là đã tham gia nếu thời gian tham dự thực tế đạt từ 70% thời lượng trở lên so với thời gian quy định trên quyết định đào tạo.

Thông tin về chỉ tiêu này trên Báo cáo Phát triển Bền vững được tổng hợp bởi nhân viên Khối Quản trị Nguồn nhân lực và nhân viên thuộc Trung tâm Định chế tài chính, sau đó được kiểm tra, rà soát bởi Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực và Giám đốc Trung tâm Định chế tài chính.

6. Số lượng CBNV của Ngân hàng được đào tạo quản lý rủi ro Môi trường xã hội (“MTXH”) trong hoạt động cấp tín dụng

Số lượng CBNV được đào tạo quản lý rủi ro MTXH được theo dõi trên Hệ thống Elearning.

Sau khi hoàn thành khóa học, kết quả học tập sẽ được nền tảng Elearning ghi nhận số giờ học vào lịch sử học tập của học viên. Sau khi kết thúc mỗi khóa học, kết quả đào tạo được Học viện Đào tạo VPBank tổng hợp báo cáo Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực.

Thông tin về chỉ tiêu này trên Báo cáo Phát triển Bền vững được tổng hợp bởi nhân viên Khối Quản trị Nguồn nhân lực, sau đó được kiểm tra, rà soát bởi Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực.

7. Tỷ lệ phần trăm CBNV được tham gia các khóa học về quyền con người

Tỷ lệ CBNV được tham gia các khóa học về quyền con người được theo dõi trên Hệ thống Quản trị học tập và đào tạo trực tuyến (“Elearning”).

Sau khi hoàn thành lớp học, kết quả học tập sẽ được nền tảng Elearning ghi nhận số giờ học vào lịch sử học tập của học viên. Sau khi kết thúc mỗi khóa học, kết quả đào tạo được Học viện Đào tạo VPBank tổng hợp báo cáo Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực.

Thông tin về chỉ tiêu này trên Báo cáo Phát triển Bền vững được tổng hợp bởi nhân viên Khối Quản trị Nguồn nhân lực, sau đó được kiểm tra, rà soát bởi Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực.

8. Số lượng nhân viên nghỉ thai sản theo giới tính của Ngân hàng trong năm 2025

Số lượng nhân viên nghỉ thai sản là tổng số nhân viên đã nghỉ phép theo chế độ thai sản theo quy định của Ngân hàng.

Nhân viên thực hiện đăng ký nghỉ thai sản trên Hệ thống SAP và được cán bộ quản lý tại đơn vị phê duyệt trên hệ thống. Sau đó nhân viên nộp các chứng từ cần thiết (giấy khai sinh, giấy chứng sinh...) theo quy định của BHXH cho bộ phận HR và được gửi tới cơ quan BHXH để thanh toán các chế độ phúc lợi liên quan.

Thông tin chỉ tiêu này trên Báo cáo Phát triển Bền vững được trích xuất và tổng hợp từ dữ liệu trên Hệ thống SAP của Ngân hàng, sau đó được tổng hợp, phê duyệt bởi Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực.

9. Tỷ lệ nhân viên của Ngân hàng được giữ lại và quay lại làm việc sau khi kết thúc nghỉ thai sản

Tỷ lệ nhân viên được giữ lại và quay lại làm việc được tính bằng số lượng nhân viên đã nghỉ phép theo chế độ thai sản theo quy định của Ngân hàng quay trở lại làm việc sau thai sản (thông thường là 6 tháng với nữ và 5 -7 ngày đối với nam khi vợ sinh con) và trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng lao động chia cho tổng số nhân viên nghỉ thai sản trong năm.

Nhân viên quay lại làm việc sau khi kết thúc nghỉ thai sản được theo dõi trên Hệ thống SAP.

Thông tin chỉ tiêu này trên Báo cáo Phát triển Bền vững được trích xuất và tổng hợp từ dữ liệu trên Hệ thống SAP của Ngân hàng, sau đó được phê duyệt bởi Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực.

10. Tổng số khóa đào tạo được triển khai tại Ngân hàng trong năm 2025

Tổng số khóa đào tạo được VPBank triển khai trong năm là tổng số các khóa đào tạo bao gồm các hình thức đào tạo: đào tạo tập trung tại lớp học (in-class), lớp học ảo (virtual class), Elearning và hình thức đào tạo kết hợp (hybrid).

Các khóa học cho cán bộ nhân viên được theo dõi và quản lý tập trung trên hệ thống LMS và nền tảng Elearning của Ngân hàng. Việc ghi nhận kết quả sau đào tạo và số giờ đào tạo của học viên được thực hiện trực tiếp trên các hệ thống này.

Đối với các hoạt động đào tạo bên ngoài không do Ngân hàng trực tiếp tổ chức, VPBank ban hành quyết định đào tạo cử người đi học theo quy định. Thông tin về kế hoạch triển khai và số giờ học tập được Học viện VPBank quản lý, theo dõi và cập nhật.

Học viện VPBank là đơn vị đầu mối thực hiện việc tổng hợp số liệu và báo cáo về hoạt động đào tạo. Các báo cáo đào tạo được tổng hợp, rà soát và kiểm tra chéo định kỳ hàng tháng nhằm đảm bảo tính chính xác và nhất quán của dữ liệu.

Thông tin chỉ tiêu này trên Báo cáo Phát triển Bền vững được trích xuất và tổng hợp từ dữ liệu trên nền tảng Elearning và Hệ thống LMS của Ngân hàng bởi Học viện VPBank – Khối Quản trị Nguồn nhân lực, sau đó được kiểm tra, phê duyệt bởi Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực.

11. Tổng số giờ đào tạo của toàn Ngân hàng

Số giờ đào tạo của nhân viên là số giờ mà nhân viên tham gia các khóa học, chương trình đào tạo nội bộ do Ngân hàng tổ chức và các chương trình đào tạo bên ngoài không do Ngân hàng tổ chức. Số liệu được tính toán trên toàn bộ các đơn vị thuộc Ngân hàng, bao gồm các chi nhánh và không bao gồm các công ty thành viên. Số giờ đào tạo của nhân viên được theo dõi trên LMS hệ thống Elearning và file excel. Đối với các hoạt động đào tạo bên ngoài không do Ngân hàng trực tiếp tổ chức, Ngân hàng ban hành quyết định đào tạo cử người đi học (tương tự như các khóa đào tạo nội bộ) theo quy định. Thông tin về kế hoạch triển khai và số giờ học tập được Học viện VPBank quản lý, theo dõi và cập nhật.

Định kỳ hàng tháng, Học viện VPBank trích xuất và tổng hợp dữ liệu của tất cả các lớp học đã ghi nhận trong tháng để báo cáo Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực.

Thông tin về chỉ tiêu này trên Báo cáo Phát triển Bền vững được trích xuất và tổng hợp từ dữ liệu trên nền tảng Elearning, LMS và file excel bởi Học viện VPBank, sau đó được kiểm tra phê duyệt bởi Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực.

12. Số giờ đào tạo trung bình của một cán bộ nhân viên ("CBNV") theo giới tính và theo cấp bậc công việc

Số giờ đào tạo trung bình cho nhân viên là số giờ đào tạo trung bình mà nhân viên tham gia các khóa học, chương trình đào tạo nội bộ do Ngân hàng tổ chức và các chương trình đào tạo bên ngoài không do Ngân hàng tổ chức trong năm.

Số giờ đào tạo trung bình của 1 CBNV/ năm được cộng lũy kế từ số giờ trung bình/1 CBNV hàng tháng. Số giờ đào tạo trung bình/CBNV/ tháng bằng tổng số giờ của toàn bộ học viên tham gia các hoạt động đào tạo trong tháng chia cho số CBNV VPBank tại thời điểm cuối tháng đó.

Các khóa học cho cán bộ nhân viên được theo dõi và quản lý trên hệ thống LMS, nền tảng Elearning, và file excel, bao gồm các thông tin về giới tính và phân loại nhân viên theo cấp bậc công việc (quản lý và phi quản lý).

Thông tin về chỉ tiêu này trên Báo cáo Phát triển Bền vững được trích xuất, tổng hợp và tính toán từ dữ liệu trên hệ thống LMS, nền tảng Elearning và file excel bởi Học viện VPBank, sau đó được kiểm tra, phê duyệt bởi Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực.

13. Cơ cấu cá nhân trong cấp quản lý và cơ cấu cá nhân trong cấp phi quản lý theo nhóm tuổi và giới tính

Số lượng nhân viên cấp quản lý và phi quản lý là số lượng đang làm việc và ký hợp đồng lao động tại Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025. Số lượng và thông tin nhân viên được theo dõi trên Hệ thống SAP HCM, SAP Successfactors.

Khi cán bộ nhân viên ("CBNV") gia nhập Ngân hàng, Trung tâm Đối tác Nhân sự và Tuyển dụng ("HRBP-TA") thu thập thông tin đầu vào bao gồm danh tính, độ tuổi, giới tính,... từ các nguồn tuyển dụng và kiểm tra với hồ sơ của CBNV. Đồng thời, Phòng Dịch vụ Nhân sự ("SSCC") bổ sung/ điều chỉnh thông tin trên phân hệ Onboarding - hệ thống Successfactors khi kiểm soát lại hồ sơ của CBNV và thực hiện phê duyệt để thông tin được cập nhật vào cơ sở dữ liệu. CBNV có thể cập nhật bổ sung/ điều chỉnh thông tin trên phân hệ Onboarding - hệ thống Successfactors, sau đó SSCC kiểm tra và phê duyệt để thông tin được cập nhật vào cơ sở dữ liệu.

Khi CBNV có thay đổi thông tin, CBNV có thể tạo yêu cầu bổ sung/ điều chỉnh trên phân hệ EC - hệ thống Successfactors, sau đó SSCC kiểm tra và phê duyệt để thông tin được cập nhật vào cơ sở dữ liệu.

Khi CBNV nghỉ việc, sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt yêu cầu nghỉ việc của CBNV trên hệ thống, thông tin được cập nhật vào cơ sở dữ liệu.

Hệ thống công việc của VPBank được phân chia theo 4 Ngạch chức danh:

- Ngạch Lãnh đạo
- Ngạch Quản lý
- Ngạch Chuyên môn nghiệp vụ
- Ngạch Nhân viên

Nguyên tắc phân ngạch công việc: Các vị trí công việc được phân theo các ngạch dựa trên đặc điểm về vai trò, trách nhiệm (có hay không thực hiện vai trò quản lý đội ngũ). Trong cùng một ngạch, các vị trí được phân theo các cấp từ thấp đến cao căn cứ Chức danh vị trí.

Cá nhân trong cấp quản lý được quy định là CBNV trong Ngạch Quản lý.

Cơ cấu nhân viên theo độ tuổi được xác định theo ngày sinh của nhân viên và phân loại vào 3 nhóm: dưới 30 tuổi; từ 30 tuổi đến 50 tuổi và trên 50 tuổi (với số lượng CBNV tại thời điểm 31/12/2025, tính tuổi tại ngày 31/12/2025).

Thông tin về chỉ tiêu này trong Báo cáo Phát triển Bền vững được trích xuất dữ liệu trên Hệ thống SAP của Ngân hàng và được tổng hợp bởi Phòng Chính sách đãi ngộ và Hiệu quả làm việc ("HRIS - RnP") - Khối Quản trị Nguồn nhân lực, sau đó được kiểm tra, phê duyệt bởi Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực.

14. Tổng số nhân viên theo loại hợp đồng và giới tính

Tổng số nhân viên là số lượng nhân viên đang làm việc và ký hợp đồng lao động ở tất cả các cấp bậc tại Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025. Số lượng và thông tin nhân viên được theo dõi trên hệ thống SAP SF.

Cơ cấu nhân viên theo loại hợp đồng được xác định dựa trên hợp đồng lao động mà nhân viên đang ký kết với Ngân hàng và phân loại vào 3 nhóm: hợp đồng thử việc; hợp đồng lao động xác định thời hạn và hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

Thông tin về chỉ tiêu này trong Báo cáo Phát triển Bền vững được trích xuất dữ liệu trên Hệ thống SAP của Ngân hàng và được tổng hợp bởi Phòng Chính sách đãi ngộ và Hiệu quả làm việc (HRIS - RnP) - Khối Quản trị Nguồn nhân lực, sau đó được kiểm tra, phê duyệt bởi Giám đốc Khối Quản trị Nguồn nhân lực.

15. Cơ cấu tuyển dụng lao động mới trong năm theo giới tính, nhóm tuổi và khu vực

Khi CBNV gia nhập Ngân hàng, thông tin cá nhân của CBNV được tổng hợp từ các nguồn (1) Trung tâm Đối tác Nhân sự và Tuyển dụng (HRBP-TA) thu thập thông tin đầu vào từ các nguồn tuyển dụng và kiểm tra với hồ sơ của CBNV; (2) Phòng Dịch vụ Nhân sự (SSCC) bổ sung/điều chỉnh thông tin trên phân hệ Onboarding - hệ thống Successfactors khi kiểm soát lại hồ sơ của CBNV và thực hiện phê duyệt để thông tin được cập nhật vào cơ sở dữ liệu; (3) CBNV có thể cập

nhật bổ sung/ điều chỉnh thông tin trên phân hệ Onboarding - hệ thống Successfactors, sau đó SSCC kiểm tra và phê duyệt để thông tin được cập nhật vào cơ sở dữ liệu.

Khi CBNV có thay đổi thông tin, họ có thể tạo yêu cầu bổ sung/ điều chỉnh trên phân hệ EC - hệ thống Successfactors, sau đó SSCC kiểm tra và phê duyệt để thông tin được cập nhật vào cơ sở dữ liệu.

Hồ sơ nhân viên mới được kiểm tra bởi Phòng dịch vụ nhân sự. Thông tin CBNV thay đổi sẽ được Phòng dịch vụ nhân sự kiểm tra và phê duyệt.

Khi CBNV nghỉ việc tùy vào lý do nghỉ việc quy trình thực hiện trên hệ thống sẽ thực hiện theo quy trình của VPBank và thẩm quyền phê duyệt theo cơ chế phán quyết các vấn đề nhân sự của VPBank.

Cơ cấu nhân viên theo độ tuổi được xác định theo ngày sinh của nhân viên và phân loại vào 3 nhóm: dưới 30 tuổi; từ 30 tuổi đến 50 tuổi và trên 50 tuổi.

Cơ cấu nhân viên theo khu vực được xác định theo địa điểm làm việc của nhân viên và phân loại vào 3 nhóm: Bắc Bộ; Trung Bộ và Nam Bộ.

Thông tin về chỉ tiêu này trong Báo cáo Phát triển Bền vững được trích xuất dữ liệu trên Hệ thống Successfactors của Ngân hàng và được tổng hợp bởi Phòng Chính sách đãi ngộ và Hiệu quả làm việc (HRIS - RnP) - Khối Quản trị Nguồn nhân lực, sau đó được kiểm tra, phê duyệt bởi Giám đốc-Khối Quản trị Nguồn nhân lực.



NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBank)

Trụ sở: 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, Hà Nội
Tel: 024 39288869 / Fax: 024 39288867
Website: www.vpbank.com.vn